



ĐẠI HIỆU

CƠ QUAN NGŨYÊN AN CỦA TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN
TRƯỜNG VĨNH BI QUỐC GIA VIỆT NAM



ĐẠI HỘI TH/CSVSQ
TV BỘ QGVN/HẢI NGOẠI
LẦN THỨ XIV - 2004



***Ban Chấp Hành Tổng Hội
CSVSQ/TVBQGVN***

***Tòa Soạn Đa Hiệu
Chân thành cảm tạ***

***Quý chiến hữu
Quý thân hữu
và gia đình
đã ủng hộ, đóng góp để thực hiện
Đặc San Đa Hiệu 72***

TÔN CHỈ ĐA HIỆU

Để Đa Hiệu giữ đúng được truyền thống phục vụ tập thể Võ Bị và toàn thể độc giả, một số qui định sau đây được áp dụng:

- 1 - Những bài viết có nội dung cổ võ hay tuyên truyền cho chủ nghĩa Cộng Sản trực tiếp hoặc gián tiếp đều tuyệt đối không được chọn đăng.*
- 2 - Bài viết cho Đa Hiệu nội dung phải khách quan, không đả kích, phỉ báng đời tư của bất cứ một nhân vật nào dù trong tập thể Võ Bị hay ngoài. Phê bình và nhận xét về tư tưởng, lập trường, chứ không chi tiết hóa đời tư của bất cứ một ai.*
- 3 - Bài viết ngoài bút hiệu, xin ghi rõ tên thật, khóa (nếu là cựu SVSQ), số điện thoại, Email address và địa chỉ để tòa soạn tiện liên lạc. Nếu không muốn đăng tên thật xin ghi chú rõ ràng. Để tránh những lỗi lầm đáng tiếc khi trình bày bài vở, xin quý vị đánh máy bỏ dấu rõ ràng các sáng tác, attached theo Email, copy vào diskette, hoặc nếu phải viết tay, xin viết thật rõ ràng, dễ đọc, trên một mặt giấy và kèm theo hình ảnh khi gửi về tòa soạn.*
- 4 - Bài viết hoặc thư cậý đăng trên Đa Hiệu, nếu được đăng, tác giả phải trả tiền lệ phí do Ban Trị Sự ấn định và không dài quá 6 trang đánh máy với khổ chữ Đa Hiệu vẫn dùng. Đa Hiệu hoàn toàn không chịu bất cứ trách nhiệm gì về quan điểm, đường lối, nội dung trong các bài viết hoặc thư cậý đăng.*
- 5 - Đa Hiệu tùy nghi chọn đăng những sáng tác gửi về và sẽ không hoàn trả lại bản thảo dù được chọn đăng hay không.*
- 6 - Đa Hiệu tùy nghi chọn đăng hay không những bài đã gửi cho các báo khác.*
- 7 - Đa Hiệu chỉ đăng Tin mừng hay Phận ưu do Liên Hội, Hội, hay Đại diện Khóa gửi tới tòa soạn.*

ĐA HIỆU

Số 72

Phát hành 10/2004

Cựu SVSQ/K19 NGUYỄN NHO
Chủ Nhiệm

Cựu SVSQ/K19 NGUYỄN HỒNG MIÊN
Chủ bút

Cựu SVSQ/K25 NGUYỄN XUÂN THẮNG
Trị Sự

Cựu SVSQ/K28 NGUYỄN THANH SANG
Tổng Phát hành

Hình Bìa:
Từ Cao Nguyên
ĐẠI HỘI XIV: Cùng Chung Trách Nhiệm

Hộp thư tòa soạn:
Đa Hiệu
P.O.Box 360829
Milpitas , Ca 95036
Tel: (408) 476 1415

Email: dahieu1515@yahoo.com
<http://www.TVBQGVN.org>

MỤC LỤC

Lá thư Tổng Hội	6
Bài Thuyết Trình của CT/HĐTV	10
Tường trình sinh hoạt của BCH/TH	15
Thư Cảm tạ của NT Trưởng Ban Tổ Chức ĐHXIV	28
Bài Tham Luận của NT Lữ Lan	32
Bài Tham Luận của NT Đỗ Ngọc Nhân	42
Phóng sự hình ảnh Đại Hội XIV	57
Tường Trình và Cảm Nghĩ ĐHXIV: Vũ xuân Đức K24	132
Đại Hội Võ Bị :Ký Út	146
Những Ngày Vui : Vợ Diễm K 17	150
Khóa 25 & Đại Hội TH: Sadi Đỗ Ngọc Châu	163
Canada-Montreal phó hội: Sao Mong	174
Những Dư Âm của những ngày Đại Hội	
Trần thanh Huyện K 19	179
Thơ Ông Thoại Đính K25	195
Huyền Sừ Một Lâu đài Tình Ái: Hồ Tấn Đạt K 21	200
Đời Mưa Gió của Vợ Tù Cải Tạo Nguyệt Vân ..	208

SINH HOẠT VÕ BỊ

Thông Báo của Khối Truyền Thông	217
Thông báo của HĐTV	222
Thông Báo của Tòa Soạn Đa Hiệu	223
Phóng sự hình ảnh Phát Hành Đa Hiệu.....	225
Sinh Hoạt Hội Bắc Cali	236
Sinh Hoạt Hội Louisiana	242
CSVSQ K13 họp mặt	244
Sinh hoạt Hội Washington	250
Sinh hoạt Hội Sacramento	254
Sinh hoạt Hội Houston & Dallas	255
Sinh hoạt K23	256
Sinh hoạt K16	260

SINH HOẠT THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU

Dẫn Thân: Chủ đề Đại Hội TTNDH 2004 Ký Điều.....	264
Tình Hình Sinh Hoạt TTNDH	
Vùng Montreal, Canada	273
Liberals Can be Patriotic Too Daniel Tu K 29/2	278
The Vietnam Reeducation	281
THÔNG BÁO CHUNG	290
Thông báo ĐH K25.....	293
Thông báo K31.....	294
Báo cáo Tài chánh quỹ Tổng Hội	296
Danh sách ủng hộ ĐH	298



Toán Quân Quốc Kỳ Đại hội XIV



Lá Thư Tổng Hội

Kính thưa

Quý Niên Trưởng
Quý Niên Đệ
Quý Bạn
Quý Phu Nhân, Quý chị và các cháu,

Trước ngày Đại Hội XIV, anh em trong Ban Chấp hành đã trao đổi những lời giả từ, hộp thư đã đóng cửa, thủ quỹ đã hoàn tất kế toán bàn giao, Chủ Bút Đa Hiệu đã có đôi lời cảm tạ và giả biệt v.v.v... Nhưng rồi, tinh thần và khí thế duy trì Tinh Tự-Truyền Thống Võ Bì của Đại Hội Đồng XIV đã không cho phép bất cứ một CSVSQ nào đi “tìm an lạc dễ dàng”.

Kính thưa Quý Vị,

Trong bối cảnh này, tôi lại bắt tay vào việc tìm kiếm thành viên của Ban Chấp Hành TH. Nhân sự là một vấn đề khó khăn, không những cho Khóa, Hội, Liên Hội, ngay cả BCH/TH, cũng không thoát khỏi cái “bế tắc” này. Tuy nhiên không phải là không giải quyết được. Vấn đề chính ở đây là sinh hoạt TH càng gặt hái nhiều thành quả thì càng không thể tránh khỏi những phản ứng đối nghịch hình thành. Đây là một tiến trình tất yếu trong bất cứ một sinh hoạt nào. Đối nghịch là nguyên nhân của sự phát triển và là động cơ thúc đẩy toàn bộ khối trầm lắng chuyển mình thức giấc. Đại Hội Đồng XIV đã nói lên được điều này. Tinh thần cũng như khí thế xây dựng, bảo vệ Tinh Tự và Truyền thống Võ Bì lên cao độ của Đại Hội Đồng là một bằng chứng hùng hồn và cụ thể chưa từng có trong lịch sử phát triển Tổng Hội.

Cũng may phản kháng hoặc bất đồng cũng chỉ là những hiện tượng. Đã là hiện tượng thì không có gì tồn tại mãi với thời gian và cũng không bao giờ đứng vững được bên cạnh sự thật. **Tự nó sẽ hủy diệt. Chỉ có tinh thần, tình tự và truyền thống Võ Bị là bất diệt.** Một cựu SVSQ xuất thân từ TVBQGVN, được tiếng thơm là người có giáo dục, có trí thức, có tinh thần quốc gia chân chính. Dù dưới bất cứ hoàn cảnh nào, CSVSQ vẫn là người con thân yêu của Trường Mẹ. Chỉ có những người tự hạ mình xuống cam tâm làm “đầy tớ” cho sự kiêu ngạo, cho sự thù hận ghen ghét, cho tự ái hoặc tham vọng cá nhân, cho kẻ thù, là tự chà đạp lên cái nghĩa của Mẹ, cái công của Thầy, cái danh dự của Tự Thăng Để Chỉ Huy. Vâng, không ai có quyền, chỉ có mình tự ý lột bỏ cái danh dự cao quý này bằng những hành động và lời nói đi ngược lại tập thể Võ Bị. Tập Thể này được thể hiện qua Đại Hội Đồng và Đại Hội Đồng là một thực thể hiện diện giữa chúng ta nhằm duy trì và phát triển Tinh Tự và Truyền Thống VB. Đồng thời ĐHD cũng có trách nhiệm ngăn chặn và kêu gọi những người đang cố tình quên cội nguồn.

Kính thưa Quý Vị,

Được Đại Hội Đồng tín nhiệm với tuyệt đại đa số phiếu, BCH/TH sẽ tiếp tục con đường mà Đại Hội Đồng XIV đã vạch ra. TH không là gì cả, không quyền hạn, không lợi danh. BCH/TH cũng chỉ là một nhóm người tự nguyện tự giác. Trong thời chiến, chết sống có nhau. Trong lao tù, dùm bọc nhau mà sống. Bây giờ cơm không sợ thiếu, áo không sợ rách, không còn lao tù CS, nhưng Tinh Tự thiếu thắm thiết, Truyền Thống thiếu vun đắp, danh nghĩa Trường Mẹ bị quên dần vào dĩ vãng. Nếu mỗi một người trong chúng ta, quên đi cái tôi của mình, bỏ đi cái ghen ghét đố kỵ cá nhân, thì việc gì mà TH không làm được. Tiếc rằng TH/CSVSQ/ TVBQGVN chưa được cái diễm phúc đó. Ai cũng biết điều này. Có người biết mà không làm. Có người biết nhưng không làm mà cũng không nói. Có người biết, không những không làm mà còn cản trở việc làm của người khác. Tự mình hãy xếp cho mình thuộc loại nào. Hãy vì Thanh Danh TVBQGVN, vì Danh Dự của cái tước hiệu SVSQ xuất thân từ TVBQGVN, tìm cho mình một vị thế ít nhất là không làm nhục cái cội nguồn của mình và những người bạn của mình để **CÙNG CHUNG TRÁCH NHIỆM** thực thi Nghị

Quyết Đại Hội Đồng XIV, mục tiêu, đường lối của Nội Qui và tinh thần của các bản Tuyên Ngôn đã được ban hành.

Hôm nay BCH/TH được hình thành, gồm những người ít nhất còn một chút gì không quên ơn thầy, nhớ nghĩa mẹ, thấm tình đồng môn, cùng ngồi lại với nhau không ngoài mục đích, **CÙNG CHUNG TRÁCH NHIỆM** thực thi công việc giữ gìn, bảo vệ và phát huy cái DANH của CSVSQ/TVBQGVN, cái ĐỨC-TRÍ-DŨNG của một Sĩ Quan/QLVNCH, cái TRÁCH NHIỆM của một người Công Dân VNCH.

Chúng tôi xin tuyên bố, Ban Chấp Hành Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN nhiệm kỳ 2004-2006 gồm có:

TỔNG HỘI TRƯỞNG: CSVSQ/K19 NGUYỄN NHO
CỐ VẤN TỔNG HỘI: CỰU THT TRẦN KHẮC THUYỀN K16
CHỦ TỊCH ỦY BAN ĐIỀU HỢP GIỮA TỔNG HỘI & TỔNG ĐOÀN/TTNDH: CSVSQ/K16 TRẦN KHẮC THUYỀN
THP/Nội Vụ: CSVSQ/K20 VÕ NHẪN
THP/Ngoại Vụ: CSVSQ/K20 ĐÌNH VĂN NGUYỄN
THP/Truyền Thông: CSVSQ/K20 TRẦN THANH QUANG
THP/Đặc Trách/Kế Hoạch: TTNDH/K6/2 TRẦN QUỐC DŨNG
THP/Đặc Trách/Ngoại Vụ: TTNDH/3/2 LỮ ANH THỨ
CHỦ BÚT ĐA HIỆU: CSVSQ/K19 NGUYỄN HỒNG MIỀN
TỔNG THƯ KÝ: CSVSQ/K23 TẶNG KHẢI MINH
ỦY VIÊN XÃ HỘI: PHU NHÂN CSVSQ/K9
NGUYỄN VĂN CHẤN
ỦY VIÊN NGHIÊN CỨU: CSVSQ/K22 VÕ VĂN ĐỨC
THỦ QUỶ: CSVSQ/K28 NGUYỄN SANH

Kính thưa Quý Vị,

Trong hai năm qua, các căn bản tổ chức của các hệ thống TH đã hình thành. TTNDH đã cùng với cha chú tạo thành một nỗ lực đấu tranh có hiệu quả về Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền cho VN. Quý Phu Nhân, quý chị cũng đã cùng chồng, cùng con hỗ trợ mạnh mẽ trong các sinh hoạt của TH. Với cái lợi thế này:

- Mối quan hệ giữa TH với các LH, Hội và Khóa sẽ được nâng cao hơn nữa.

- Sinh hoạt Hội, Khóa, PNLV sẽ được khuyến khích mạnh mẽ.
- Nỗ lực TTNDH sẽ được xây dựng và phát triển qua Ủy Ban Phối Hợp Giữa Tổng Hội/Tổng Đoàn
- Phối hợp và hỗ trợ cho các hội đoàn, cơ quan đoàn thể bạn cùng chung quan điểm, đường lối và mục tiêu của TH trong các công cuộc đấu tranh Tự Do- Dân Chủ- Nhân Quyền cho VN.

Mỗi một CSVSQ hiện đang hoạt động trong hai hệ thống song hành, một là Khóa, hai là Hội. Do đó, *mọi ý kiến xây dựng TH của cá nhân đều được chuyển qua một trong hai hệ thống nêu trên. Vị Đại Diện Khóa hay vị Hội Trưởng liên hệ hoặc nghiên cứu giải quyết hoặc xét thấy cần thiết sẽ chuyển đến BCH/TH hoặc HẾTV.*

Kính thưa Quý Vị,

Tinh thần bảo vệ thanh danh Trường Mẹ cùng khí thế Đoàn kết- Đấu Tranh của Đại Hội XIV sẽ là ngọn sống thần dân cao trong mọi sinh hoạt Tổng hội, là ngọn nến thấp sáng trong mọi Gia Đình CSVSQ, là tiếng kèn báo thức làm đa số trầm lặng trở mình, là ý thức CÙNG CHUNG TRÁCH NHIỆM của thế hệ cha mẹ, con cháu.

BCH/Tổng Hội, Liên Hội, Hội, Gia Đình, Khóa, Đoàn PNLV, TTNDH rất hân hoan đón nhận mọi sự hợp tác về nhân, tài, vật lực của tất cả mọi người trong tinh thần tương kính, bảo vệ và phát huy Tinh Tự & Truyền Thống Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam và trong công cuộc đấu tranh tự do- dân chủ- nhân quyền cho VN.

Trân trọng kính chào

Seattle, Ngày 10 tháng 10 năm 2004
 CSVSQ/K19 NGUYỄN NHO
 Tổng Hội Trưởng
 Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN

**Bài Thuyết Trình của
CSVSQ Nguyễn Văn Chấn K9
Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn
TH/CSVSQ/TVBQGVN.
Tại Đại Hội Đồng XIV
tại Washington DC. USA.
Ngày 7 & 8 tháng 8 năm 2004**

Kính thưa các Niên Trưởng và Niên Đệ

Thưa các chị Phụ nữ lâm Viên.

Các Cháu TTNĐH.

Hôm nay trong khung cảnh tưng bừng của ngày Đại Hội
Võ Bì Toàn cầu lần thứ 14 được tổ chức tại Washington



DC, Thủ Đô Hoa Kỳ, sự hiện diện đông đảo của các CSVSQ thuộc 31 Khóa Trường VBQGVN, nói lên sự quan tâm đến sinh hoạt của Tập Thể Võ Bị, nhất là đối với các Niên trưởng thuộc các khóa lớn. Nhân dịp này, thay mặt cho Hội Đồng Tư Vấn TH/CSVSQ/TVBQGVN nhiệm kỳ 2002-004 tôi xin gửi lời cảm ơn đến tất cả các vị đại diện các khóa trong các năm qua, đã cộng tác chặt chẽ với HĐTV/TH mà quý vị là một trong các thành viên của HĐTV Tổng Hội. Chúng tôi cũng cảm ơn các vị cựu Chỉ huy trưởng Trường VBQGVN, các vị cựu Tổng Hội Trưởng, cựu Chủ Tịch HĐTV/TH đã chia sẻ với chúng tôi trong trách vụ Tư vấn và Giám sát trong việc thực thi các Nghị Quyết và Nội Qui của Tổng Hội trong *những năm vừa qua, việc này được thể hiện* qua sự tham dự đông đủ tại Đại Hội HĐTV/TH tại Milpitas ngày 31 tháng 8, 2003, Tiểu Bang California, Hoa Kỳ của quý vị

Chúng tôi cũng cảm ơn anh Tổng Hội Trưởng Nguyễn Nho K19 và ban Chấp hành Tổng Hội đã cộng tác nhiệt thành với HĐTV trong tinh thần tương kính và tôn trọng quyền hạn lẫn nhau trong mọi công tác và cùng nhau chia sẻ những thành quả cùng như những khó khăn của Tập Thể Võ Bị.

Như quý vị đều biết, trong suốt 3 thập niên vừa qua, chưa bao giờ chúng ta có một cuộc họp của các vị đại diện khóa. Đây là lần đầu tiên một Đại Hội HĐTV/TH được triệu tập tại Tiểu Bang California Hoa Kỳ, thành quả đạt được rất là khích lệ, Đại Hội nói lên sự nối kết huynh đệ trong tinh thần tương kính giữa các khóa Võ Bị anh em những người cùng chung một ý nguyện thiết tha với tổ quốc, dân tộc và bây giờ mong một ngày quang phục được quê hương. Chúng ta là những người đã chiến đấu can trường trên các chiến trường để bảo vệ Miền Nam Tự Do, có biết bao các sĩ quan Võ bị đã vì quốc vong thân và biết bao các sĩ quan Võ bị khác đến giờ này vẫn còn mang trên thân thể thương tích ghi dấu của một thời chiến đấu oanh liệt.

Đại Hội HĐTV cũng nói lên tinh thần liên đới trách

nhệm giữa đại diện các khóa của Tập Thể Võ Bị, Chúng ta cùng nhau chung sức đóng góp các ý kiến, giúp nhau tránh các khiếm khuyết và tu chỉnh các thiếu sót trong khi hành xử các chức năng được Tập thể giao phó.

Đại Hội HĐTV cũng là dịp để các Đại Diện khóa tiếp xúc với Ban Chấp hành đương nhiệm, được nghe phần tường trình của Ban Chấp hành Tổng Hội thông báo cho HĐTV những công tác đã và đang thực hiện cùng những trở ngại trong việc thi hành Nội qui, hoặc Ban Chấp hành cần tham vấn các vấn đề thiết yếu mà cần phải có quyết định tức thời và đúng lúc, vì không gì bằng, lúc chúng ta có sự hiện diện của hầu hết các đại diện khóa đại diện cho trên hai ngàn cựu sinh viên sĩ quan TVBQGVN sống rải rác trên toàn thế giới.

Đại Hội HĐTV cũng là dịp để các đại diện khóa, thành viên của HĐTV được nghe phần thuyết trình của Ban Thường Vụ HĐTV, trình bày các đề tài về quá trình tiến triển của Tổng Hội Võ Bị từ sơ khởi nhỏ bé cho đến khi phát triển mạnh mẽ, kết hợp các Hội võ bị toàn cầu trở thành Liên Hội và Tổng Hội ngày nay. Hơn thế nữa các Đại diện Khóa còn được nghe các bài tham luận có giá trị đề nghị đường hướng hoạt động của người CSVSQ để theo kịp các biến chuyển chính trị trong nước cũng như ở hải ngoại.

Thưa các Niên Trưởng và Niên Đệ.

Như anh THT Nguyễn Nho đã phát biểu về tầm quan trọng của vị đại diện khóa trong Đại Hội HĐTV ngày 31 tháng 8 năm 2003. Khóa là thành phần căn bản của Tập thể Võ Bị, sinh hoạt của khóa bao trùm trên mọi lãnh vực từ lãnh vực tương tế, ái hữu đến ý thức chính trị và sinh hoạt cộng đồng, khóa sinh hoạt thường xuyên và liên tục, khóa nối kết với nhau để dàng hơn, sợi dây tình tự của các cựu SVSQ trong khóa cũng dễ gắn bó với nhau hơn, và thông cảm lẫn nhau vì:

Các CSVSQ trong khóa có cùng một trình độ văn hóa, đồng lứa tuổi và nhất là được đào tạo qua một chương trình huấn luyện theo một khuôn mẫu cả về kiến thức văn hóa, lãnh đạo lẫn chỉ huy. Các cựu SVSQ quan đồng khóa thường có niềm tự hào riêng về khóa mình, luôn luôn bảo vệ và duy trì truyền thống cao đẹp này.

Thưa Quý NT và NĐ. Vì vậy, vị Đại diện Khóa thường là một vị rất có uy tín và tiêu biểu cho cả khóa, do đó sự hiện diện của các đại diện của 31 khóa là một Đại Hội Đồng Võ Bị thu hẹp, chỉ sau Đại Hội Đồng như Đại Hội chúng ta nhóm họp tại đây hôm nay, và các ý kiến trong Đại Hội của các đại diện khóa hoặc các nghị quyết của Đại Hội của các đại diện. Khóa có một tầm quan trọng rất lớn lao và sâu rộng. Nhưng sự tập hợp được các vị đại diện Khóa về họp lại là một vấn đề rất là khó khăn và tốn kém, khó khăn vì các NT khóa lớn tuổi tác cao, thể chất yếu kém, có khi điều kiện sức khỏe không cho phép đi xa hoặc cần ở tại chỗ để được săn sóc về y tế, có những CSVSQ lại hạn hẹp về tài chánh, không cung ứng nổi các chi phí di chuyển hàng không xuyên Tiểu Bang Còn đối với các vị Đại diện khóa trẻ thì vì trong tuổi năng động, sức khỏe dồi dào, nhưng vì công việc làm ăn cho cuộc sống hàng ngày, nên đôi khi cũng có trở ngại.

Tuy nhiên nếu chúng ta cố gắng thì vấn đề khó khăn đến đâu chúng ta cũng có thể vượt qua được, đó là thành quả mà chúng ta đạt được trong kỳ ĐH/HĐTV năm 2003 và những trở ngại mà chúng tôi trình bày cùng quý NT và NĐ là những kinh nghiệm mà chúng tôi rút tỉa được trong quá khứ để chúng ta ôn cố tri tân.

Thưa Quý NT và NĐ.

Nhìn về tương lai, thành viên của Tập thể Võ Bị có thể ngày một giảm dần, nhưng tinh thần phục vụ của các CSVSQ/

TVBQGVN vẫn vững mạnh. Chúng ta vẫn một lòng son sắt với quê hương, mong cho đồng bào của chúng ta được thật sự sống trong tự do, thanh bình và hạnh phúc, nhân quyền và nhân phẩm được tôn trọng. Nơi hải ngoại chúng ta hết lòng hỗ trợ các đoàn thể quốc gia trong công cuộc phục hưng đất nước.

Lát nữa đây các Niên Trưởng và Niên Đệ sẽ được nghe bài tham luận của NT Đỗ Ngọc Nhận K3, Cựu Chỉ huy Trưởng TVBQGVN, Cựu Chủ Tịch HĐTV/TH và hiện là Ủy viên Ban Thường Vụ HĐTV/TH đương nhiệm, sẽ trình bày đề tài “*Tập thể VBQG và vấn đề sinh khí mới trong sinh hoạt CộngĐồng*”.

Mong rằng sau khi nghe bài tham luận các NT và NĐ sẽ có những nhận định chính xác về thời cuộc, về những diễn biến chính trị văn hóa và xã hội đang xảy ra trong Cộng Đồng VN ty nạn hải ngoại, trong đó có các CSVSQ Võ bị đang sống, ngõ hầu chúng ta chuẩn bị tư thế và trang bị hành trang để đối phó với các thử thách mới, và xây dựng một Tập Thể Võ Bị vững mạnh hơn.

Trước khi dứt lời tôi xin cảm ơn Ban Tổ chức Đại Hội 14, Hội Võ Bị Washington DC. Ban Chấp hành Tổng Hội và Đặc biệt các NT cố vấn Bùi Đình Đam K1, NT Lâm Quang Thi K3 và các Ủy Viên trong Ban Thường Vụ HĐTV/TH đã yểm trợ tinh thần cũng như giúp đỡ tôi trong những năm qua hoàn thành nhiệm vụ điều hành HĐTV/TH.

Kính chào toàn thể Quý vi. và xin chúc Đại Hội Võ Bị 14 thành công mỹ mãn.

CSVSQ Nguyễn Văn Chấn K9

Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn/TH/CSVSQ/TVBQGVN

TƯỜNG TRÌNH
của
BAN CHẤP HÀNH TỔNG HỘI
Nhiệm Kỳ 2002-2004



*“Không phải chỉ có thế hệ chúng ta là bậc làm cha làm mẹ, mà cần phải có thế hệ con cái và các thế hệ kế tiếp, kết hợp và tiếp nối, cùng chung nỗ lực, **CÙNG CHUNG TRÁCH NHIỆM** thực hiện những gì mà Đại Hội Đồng quyết định.”*

Tôi CSVSQ Nguyễn Nho K19, THT/TH/CSVSQ/TVBQGVN nhiệm kỳ 2002-2004 và cùng toàn thể BCH/TH xin trân trọng kính chào

Quý NT

Quý NĐ

Quý Bạn

Quý Phu Nhân, các chị và các cháu

và xin chào mừng Đại Hội Đồng Lần Thứ XIV được tổ chức tại thành phố Fall Church, quận Fairfax, tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ trong các ngày 7 và 8 tháng 8 năm 2004.

Hai năm chẳng là bao so với quá trình sinh hoạt Tổng Hội tại hải ngoại nói chung và đối với lịch sử TVBQGVN nói riêng, nhưng đối với chúng tôi, BCH/TH, đây là cả một chuỗi thời gian của sự hy sinh, cố gắng, tận tâm tận lực, đem hết tài trí và con tim yêu mến Trường Mẹ để thực hiện Nghị Quyết Đại Hội XIII và tinh thần của các Tuyên Cáo của TH

Trong Biên Bản DHXIII, trang 15 đã ghi rõ như sau:

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII

1. *Tiếp tục phát huy, củng cố và xây dựng Đoàn TTNDH*
2. *Tích cực tham gia sinh hoạt và yểm trợ tinh thần cũng như vật chất cho Hội, Liên Hội, Tổng Hội và Đoàn TTNDH*
3. *Nghiên cứu thành lập Hội Phụ Nữ Lâm Viên tại các địa phương*
4. *Củng cố và kiện toàn tổ chức Hội, Liên Hội và Tổng Hội.*
5. *Hội khuyến khích, yểm trợ cá nhân tham gia các sinh hoạt cộng đồng phù hợp với đường lối và tôn chỉ của Hội đã được đề ra trong các Bản Tuyên Cáo, Nghị Quyết Đại Hội và Nội Qui của Hội.*

BCH/TH nghiên cứu và thực thi NQ/ĐHXIII qua ba điểm

chính sau nay:

1. Thứ nhất củng cố và phát triển nội bộ
2. Xây dựng và phát triển TTNDH
3. Công tác ngoại vụ.

ĐẶC SAN ĐA HIỆU:

Với quan niệm rằng truyền thông là điểm then chốt trong mọi mặt trận đấu tranh và sinh hoạt, nên BCH/TH đã đặt kế hoạch Truyền Thông lên hàng đầu và được ban hành nhằm:

- phát triển một quan điểm mới mẻ về đặc san Đa Hiệu “ĐH phải là tiếng nói của TH, là con tim và trí óc VB”
- hình thức cũng như nội dung được thay đổi phù hợp với kỹ thuật thiết kế hiện đại.
- Kết quả chúng tôi đã thực hiện được 8 số (kể hai số chuyển tiếp) mỗi số mang một chủ đề khác nhau đây ấp Tinh Tự Võ Bị và Truyền Thống của Trường mẹ. Trong những số này, số 69 đã được đón nhận một cách nồng nhiệt.
- Với kỹ thuật ấn loát cao, số trang trên 300 cho mỗi số, nhưng nhờ công sức và tài quản trị của tòa soạn ĐH, phí tổn không quá \$12,000 cho một số.
- Tòa Soạn Đa Hiệu đã moi tim óc của mình ra làm cho Cơ Quan Ngôn Luận của TH/CSVSQ/TVBQGVN được nhiều cơ quan đoàn thể, hội đoàn bạn, nhiệt liệt khen ngợi.
- Công lao và vinh dự này xin dành cho anh Đoàn Phương Hải, K19 Chú Bút Đa Hiệu, anh Nguyễn xuân Thăng K25, trị sự, anh Nguyễn thanh Sang K29, phát hành. Rất tiếc, vào giờ phút chót anh Hải, bác sĩ đã không cho phép anh đi xa được.
- Nhân danh THT, tôi xin cảm tạ Quý NT và các bạn cùng toàn thể Gia Đình VB/ Bắc Cali đã đắc lực tiếp tay với tòa soạn Đa Hiệu trong hai năm qua.

- Tôi xin chân thành cảm ơn chị Hải, chị Thắng, chị Sang và các cháu đã cùng chồng, cha góp bàn tay hoàn thành rất tốt đẹp đặc san Đa Hiệu.

DIỄN ĐÀN VOBIVIETNAM:

Hế hoạch thứ nhất về Truyền Thông nhằm phác họa một phương tiện thông tin liên lạc trực nghiệm là tận dụng internet để phổ biến tin tức và tài liệu của tất cả các cơ cấu tổ chức TH. Kết quả mang lại hai khía cạnh tương phản rõ rệt, một là sự truyền thông nhanh chóng và hữu hiệu; hai là phản ứng ngược lại của sự lợi dụng bốn chữ “tự do ngôn luận” gây khó khăn cho Khối TT/TH. Nhưng với sự can đảm và cương quyết, Ban Điều Hợp Diễn Đàn Vobivietnam đã bảo vệ, duy trì được Tinh Tự và Truyền Thống VB.

Nhân danh THT, trước Đại Hội Đồng, tôi khen ngợi anh Nguyễn văn Tạo K26, THP/TT, anh Trần thanh Quang K20, Trưởng Ban Điều Hợp và các Ủy Viên Trần quang Diệu K26, Nguyễn phước Cường K30, Đinh thiện Liêm K29, đã nhẫn nhục, can đảm đón nhận tất cả những lời sỉ nhục thô bỉ và đấng cay của một nhóm thiểu số đã cố tình đánh phá truyền thông TH. *Đặc biệt tôi xin nhiệt liệt khen ngợi CSVSQ Trần thanh Quang K 20 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ và duy trì Tinh Tự - Truyền Thống Võ Bị.*

TẤT CẢ CHO TTNDH:

Tiếp đến là Kế hoạch thứ hai mang tên “*Hãy dọn đường và chuẩn bị hành trang cho thế hệ trẻ*” theo quan điểm “. . . thế hệ cha ông và thế hệ con cháu sẽ là hai nỗ lực chính, hỗ tương, kết hợp, cùng đẩy mạnh mọi sinh hoạt của TH” (ĐH 66 trang 8).

Do đó ngay trong đêm Dạ Tiệc ĐH XIII, tôi đã tuyên bố “Tất cả cho TTNDH” và kể từ đó cho đến hôm nay, những gì TH thực hiện không ngoài việc xây dựng, hướng dẫn, giáo dục con cháu của chúng ta trở thành, không những là một công dân hữu ích của đất nước đang sinh sống mà còn sẽ trở thành

những cán bộ nòng cốt của một Việt Nam Dân chủ- Tự Do mai sau.

Nỗ lực kết hợp giữa thế hệ cha ông và con cháu không đơn thuần như chúng ta chỉ thoáng nghĩ qua. Phải kéo dài một thời gian vài năm dài đằng đằng của sự thăm dò, ngăn cách, BCH/TH nhiệm kỳ 2002- 2004 mới bắc được nhịp cầu hòa giữa hai thế hệ. Buổi gặp gỡ giữa BCH/TH và TĐ/TTNDH ngày 21 tháng 6 năm 2003 đã đưa hai thế hệ xích lại gần nhau. Ủy Ban Điều Hợp Công Tác đã được hình thành để hai bên cùng bàn thảo kế hoạch và thực hiện các công cuộc đấu tranh Dân Chủ- Tự Do- Nhân Quyền cho VN và Vinh Danh lá cờ Vàng Ba Sọc Đỏ.

Với quan điểm mới mẻ này, *thế hệ cha ông là một nỗ lực yểm trợ vững chắc, TTNDH là nỗ lực đấu tranh dũng mãnh trên mọi mặt trận*. Kết quả như chúng ta đã biết, cô Lữ Anh Thư, TĐP/TĐ/TTĐN là một chiến sĩ tiên phong, là một cơn gió lốc thổi tung bay Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ trên khắp bầu trời tự do. (Mời cô Anh Thư đứng dậy)

Xin Đại Hội Đồng hãy cùng đứng lên để biểu dương ca ngợi một người con Trung với Tự Do Dân Chủ, hiếu với ngọn Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, đạo nghĩa với đồng bào ruột thịt VN.

Cũng từ quan điểm này, TH và TĐ/TTNDH đã cùng đưa ra một kế hoạch ngoại vận. Đây là kế hoạch trắc nghiệm mà TH đã bổ nhiệm anh Trần Quốc Dũng TĐT/TĐTTNDH là THP/ĐT/Ngoại Vận, làm mũi dùi xâm nhập vào các cơ quan hành pháp, lập pháp, các vị dân cử để tìm hậu thuẫn yểm trợ cho công cuộc đấu tranh sơ khởi như các nghị quyết Cờ vàng Ba Sọc Đỏ, Xây Dựng Tượng Đài Nạn Nhân CS, Tự Do Tôn Giáo cho VN v.v.v.. (Mời anh Trần quốc Dũng đứng lên).

Như vậy, QUAN ĐIỂM MỚI CỦA TH ĐƯỢC HÌNH THÀNH NHƯ SAU:

Nỗ lực TTNDH sẽ có hai hướng tấn công:

- Hướng thứ nhất, “trực diện đánh thẳng” vào mục tiêu đấu tranh như Vinh Danh Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, Đấu tranh cho Tự Do Tôn Giáo, Nhân Quyền tại VN đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện; mà cô Lữ Anh Thư, TĐP/TĐ/TTNDH được xem như là một vị tư lệnh mặt trận này.
- Hướng thứ hai là ngoại vận, “xâm nhập” vào các cơ quan lập pháp, hành pháp, các vị dân cử, thượng, hạ viện tìm sự hỗ trợ vững chắc cho hướng thứ nhất đánh chiếm mục tiêu và vị tư lệnh mặt trận này không ai khác hơn là anh Trần Quốc Dũng TĐT/ TĐTTNDH kiêm THP/Đặc Trách Ngoại Vận.

Trong khi đó, thế hệ cha ông lợi dụng sức mạnh của lá phiếu, thi hành bốn phận của một người công dân, bầu chọn những vị dân cử mà những vị dân cử này sẽ là tiếng nói và sức mạnh hỗ trợ, quyết định sự thành bại của mặt trận thứ nhất của TTNDH.

Đây là con đường chúng ta phải chọn và phải làm. Không phải chỉ có thế hệ chúng ta là bậc làm cha làm mẹ, mà cần phải có thế hệ con cái và các thế hệ kế tiếp, kết hợp và tiếp nối, cùng chung nỗ lực, **CÙNG CHUNG TRÁCH NHIỆM** thực hiện những gì mà Đại Hội Đồng quyết định.

Đó cũng là một trong những ý nghĩa và chủ đề của Đại Hội XIV năm 2004 và cũng là đường lối sinh hoạt TH trong hai năm qua kết hợp với khẩu hiệu “**Tất Cả Cho TTNDH**”.

Đó cũng là lý do tại sao chúng tôi đặt vấn đề ngoại vận và thảo luận với HĐTV, trình bày trước Đại hội HĐTV và được sự đồng ý của HĐTV, nên đã mạnh dạn đề cử một TTNDH

giữa chức vụ THP/Đặc Trách Ngoại Vận qua Văn Thư số 018/BCH/TH ngày 6 tháng 10 năm 2003 để trải nghiệm một quan điểm mới phù hợp với nhu cầu và đáp ứng với tình thế đấu tranh chính trị đang diễn tiến trong Cộng Đồng Người Việt Tị Nạn và trên chính trường Hoa kỳ trước mùa bầu cử tháng 11- 2004.

Ngoài ra cũng trong văn thư nói trên, BCH/TH cũng đã đề cử một Phụ Nhân của CSVSQ giữ chức vụ Ủy Viên Xã Hội trong BCH/TH để thực hiện ý nghĩa “Cùng Chung Trách Nhiệm”.

Thiên thời, địa lợi, nhân hòa cộng thêm một lợi điểm nội bộ của TH đã hoàn tất việc củng cố chức Nội bộ qua hai Kế Hoạch, vì thời gian không cho phép chúng tôi chờ đợi việc Tu Chính Nội Quy, vì theo kinh nghiệm, việc Tu Chính NQ thường kéo dài qua những thủ tục phiền toái ít nhất là từ hai năm đến bốn năm. Hơn nữa NQ cũng chỉ là những gì mà chúng ta đã và đang thực hiện sẽ được hợp thức hóa qua quyết định của Đại Hội Đồng mà thôi.

Kính thưa Quý Vị,

Nói đến TTNDH là phải nói tới con đường xây dựng và phát triển TTNDH. Đây là một bước tiến khá phức tạp. Trong giai đoạn trải nghiệm, Ủy Ban Điều Hợp Công Tác gồm có 3 nhóm đặc nhiệm

- chính trị
- khoa học kỹ thuật/kinh tài
- văn hóa xã hội

Đoàn TTNDH hình thành qua các giai đoạn sau đây:

Giai đoạn thứ nhất: Hội kết nạp và thành lập Đoàn. Sinh hoạt Đoàn có tinh chất văn nghệ thể thao, văn hóa và xã hội trong phạm vi Hội và địa phương cư trú.

Giai đoạn thứ hai: học hỏi về lịch sử VN, công trình dựng nước, gương chiến đấu anh dũng của cha ông, tìm hiểu văn hóa VN, trau dồi kiến thức về Tự Do Dân Chủ Nhân Quyền

v.v. và v.v.v. chuẩn bị tiến lên giai đoạn trưởng thành.

Giai đoạn thứ ba: giai đoạn trưởng thành sau bậc trung học và Đại học. TTNDH được lựa chọn con đường sinh hoạt đấu tranh theo sở thích một trong ba đặc nhiệm do Ủy Ban Điều Hợp Công Tác đề ra. Giai đoạn này là giai đoạn thực hiện sở thích của cá nhân kết hợp với mục đích chung của tập thể TTNDH ở bất cứ chỗ nào, mà không còn lệ thuộc bởi Hội hay công ăn việc của làm bản thân mình. Sự hoạt động này được kết hợp và hiệu hành qua khối đặc nhiệm hoặc về chính trị, hoặc về khoa học kỹ thuật hoặc về văn hóa xã hội.

Kinh nghiệm trong quá khứ và hiện tại cho thấy, khi một đoàn viên TTNDH tốt nghiệp Đại Học, có công ăn việc làm, có gia đình, hoặc phải di chuyển ra khỏi Hội mẹ, thì họ không còn tiếp tục sinh hoạt với Đoàn tại địa phương nữa, hoặc họ không biết phải làm gì sau khi cảm thấy mình đã khôn lớn không thể ngồi chung bàn với những em thiếu nhi.

Nhiều Đoàn đã không tìm ra được lối thoát và tạm ngưng sinh hoạt.

TH và TĐ/TTNDH cùng nhau thảo luận và nhìn thấy được những khuyết điểm trầm trọng đó và cấp thời tìm một phương thức giải quyết vấn đề.

Một Ủy Ban Điều Hợp Công Tác Giữa TH và TĐ/TTNDH được ra đời ngày 21 tháng 6 năm 2003 nhằm giải quyết hai vấn đề sau đây:

- Vấn đề thứ nhất sự liên đới giữa TH và TĐ. Theo sơ đồ tổ chức của TH trong NQ, thì TĐ trực thuộc của TH qua vị THP/ĐT/TTNDH. Đây là một vấn đề gây nên một khoảng ngăn cách lâu dài giữa TH và TĐ đã không giải quyết được trong nhiều năm.
- Vấn đề thứ hai là tìm một lối thoát trong việc phát triển Đoàn TTNDH địa phương.

Đây là một trải nghiệm được thực hiện trong hai năm qua và đã đạt được nhiều thành quả đáng kể, như:

- sự kết hợp hài hòa giữa TH và TĐ,
- thế đấu tranh với hai mũi tấn công của TTNDH và nỗ lực chính của thế hệ cha ông,
- phát triển mạnh mẽ của một số Đoàn TTNDH điển hình như Nam Cali, WA, Oregon, San Diego, Hoa Thịnh Đốn v.v.v và vvv và đoàn TTNDH Victoria Úc Đại Lợi, LH/TTNDH/ Âu Châu, Đoàn Montreal/ Canada.

Tóm lại:

Hội thành lập, xây dựng và phát triển Đoàn TTNDH trong giai đoạn 1 và 2. Khi đã khôn lớn, Đoàn Viên sẽ gia nhập vào một trong ba khối đặc nhiệm của Ủy ban Điều Hợp Công Tác Giữa TH và TĐ để tiếp tục hoạt động bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào.

Chúng tôi mong rằng đây là một đáp số hữu hiệu từ trước đến nay trong việc TH điều hành TĐ/TTNDH. Cho đến một lúc nào đó nỗ lực cha ông không còn là nỗ lực chính trong sinh hoạt TH nữa thì Ủy Ban Điều Hợp Công Tác vẫn còn giá trị cả về mặt lãnh đạo, Tình Tự và Truyền Thống Võ Bị.

Đây là một sự nghiên cứu và đã được trải nghiệm có kết quả giữa TH và TĐ. Chúng tôi đề nghị ĐHXIV thảo luận và đưa vào nghị quyết để thi hành trong khi chờ đợi tu chính Nội Qui.

XÂY DỰNG & PHÁT TRIỂN NỘI BỘ:

Về phương diện xây dựng và phát triển nội bộ, việc phân vùng đã được thực hiện.

Tại nội địa Hoa Kỳ, TH được chia thành Vùng theo yếu tố địa dư và thói quen sinh hoạt đã có. Vì thiếu người tình nguyện

nhận lãnh các công việc của TH, nên tạm thời các vị HT kiêm nhiệm THP/ĐT Vùng.

Trong nhiệm kỳ 2002- 2004, TH đã thành lập được:

- Liên Hội CSVSQ/TVBQGVN/ Canada. LHT là CSVSQ Nguyễn Tri K22. Đây là một sự vận động khôn ngoan và khéo léo của một số gia đình VB tại Montreal và Toronto. Kết quả đã hình thành được LH/Canada sau trên 10 năm thăm dò. Nhân danh THT, tôi nhiệt liệt khen ngợi CSVSQ Nguyễn Tri K22 Montreal và CSVSQ Vương gia Khánh K16, Toronto đã tích cực phối hợp với TH trong công việc xây dựng và phát triển TH làm rạng danh Trường Mẹ và xin cảm ơn anh Nguyễn Vĩnh Can K19 làm nhiệm vụ một con thoi rất có hiệu quả giữa TH và các Hội VB tại Canada.

Chúng tôi xin giới thiệu BCH/ LH/Canada

CVSQ Nguyễn Tri K 22 LHT

CSVSQ Phạm văn Ninh K17 Tổng Thư Ký

CSVSQ Nguyễn Vĩnh Can K19, LHP/Truyền
Thông

- Hội CSVSQ/TVBQGVN/TB/Louisiana, HT là CSVSQ Đinh Vĩnh Thịnh K21
- Gia Đình CSVSQ/TVBQGVN/TB/ Missiouri, Gia Trưởng là CSVSQ Ngô Tấn Nghĩa K9

Bên cạnh Hội, chúng ta đã hình thành được Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên.

Với nhiệm vụ:

- Sát cánh cùng Hội trong việc thực thi quan điểm, đường lối do Nội Qui Hội ấn định và các Nghị Quyết Đại Hội.
- Giáo dục, dìu dắt, hướng dẫn TTNDH trong công cuộc đấu tranh Tự Do- Dân Chủ- Nhân Quyền cho VN
- Yểm trợ và thực hiện một số hoạt động của hội.
- Làm gạch nối giữa Hội với các hội đoàn bạn có

cùng chung quan điểm và đường lối hoạt động. Người có công đầu trong công việc xây dựng & phát triển Đoàn PNLV đầu tiên của TH là Phu Nhân của CSVSQ Nguyễn van Chấn K9 (Kính mời chị đứng lên).

Hiện nay Đoàn Trưởng Đoàn PNLV/Bắc Cali là Phu Nhân CSVSQ Nguyễn Bảo Cường K13 và Đoàn Trưởng Đoàn PNLV/Montreal là Phu Nhân CSVSQ Nguyễn Tri K22. (Trân trọng kính mời các chị đứng lên)

Song song với sự phát triển của TH, Đoàn TTNDH cũng trên đà xây dựng và bành trướng. Các Đoàn TTNDH sau đây được thành lập trong nhiệm kỳ 2002-2004:

- Đoàn TTNDH Nam Cali, Đoàn Trưởng là Phạm Tường Anh K8/2
- Đoàn TTNDH Oregon, Đoàn Trưởng là cháu Phạm Tố Tâm K28/2
- Đoàn TTNDH Victoria Uc, ĐT là cháu Đinh Quốc Tuấn K16/2 và Đoàn Phó là cháu Trịnh Mai Lan K16/2
- Đoàn TTNDH Montreal, ĐT là cháu Nguyễn như Ân K17/2

Lần đầu tiên trong lịch sử sinh hoạt Tổng Hội, BCH/TH nhiệm kỳ 2002-004 và TD đã cùng phối hợp mở lớp huấn luyện về Lãnh Đạo Chỉ Huy ngày 26, 27 & 28 tháng 6 năm 2003 và trong các ngày 5, 7, 8 của Đại Hội XIV cho TTNDH, theo đúng đường hướng mà TH đã đề ra ***“chúng ta có nhiệm vụ đào tạo, giáo dục, và hướng dẫn Đoàn viên TTNDH trở thành nỗ lực hoạt động song hành với cha ông”***.

NHỮNG TRỞ NGẠI:

1. **NHÂN SỰ:** hầu như không ai muốn dính dáng gì đến các cơ cấu tổ chức của TH, LH, Hội và Khóa, một phần vì thái độ tiêu cực, thờ ơ với mọi sinh hoạt, một phần vì thấy rằng “ăn cơm nhà vác gà voi mà cũng

- còn bị chê bai, không được lợi lộc gì, nhiều khi gia đình cũng bị gièm pha.”
2. BCH/HỘI: Do đó mỗi lần bầu lại BCH/Hội, Khóa là một lần gây thêm phân hóa trong nội bộ. Số người càng ngày càng ít đi, sinh hoạt vắng thưa. Một hội khoảng 100 CSVSQ thì chỉ có chừng 20 người tham gia. Đến ngày họp mặt tất niên hay picnic hè, vị HT phải gọi mời, năn nỉ từng người.
 3. TÀI CHÁNH: Chỉ trông cậy vào sự đóng góp của hội viên. Ngay cả việc chi tiêu của BCH/TH cũng do các Hội và Khóa yểm trợ theo tinh thần Đại Hội Đồng XIII.
 4. QUAN HỆ GIỮA TH VÀ HỘI-KHÓA: Hội hay Khóa hoạt động theo thông lệ và tập quán của mình, nên các kế hoạch hay chương trình hoạt động ít khi thông báo cho TH. Thông tin & liên lạc giữa Hội, Khóa và TH còn lỏng lẻo.
 5. Tình trạng chung trên đây đã kéo dài từ Đại Hội này qua ĐH khác, năm này qua năm khác và chưa có một phương thức hữu hiệu nào giải quyết vấn đề.
 6. Riêng nhiệm kỳ 2002- 2004 đã cố gắng phác họa và thực hiện một quan điểm mới về sinh hoạt như đã trình bày, nhưng cũng chưa lời kéo được đa số chú ý đến hoặc vì tuổi đã già, vì quá bôn ba với đời sống hằng ngày đã làm xao lãng, hoặc mục đích của TH không đáp ứng được nhu cầu về tinh thần cũng như vật chất của hội viên và gia đình.

Tóm lại:

BCH/TH nhiệm kỳ 2002- 2004 không những thực hiện những gì mà Nghị Quyết XIII và các Tuyên Cáo Đại Hội Đồng đề ra, mà còn mạnh dạn đưa ra một quan điểm mới về sinh hoạt của TH và TĐ trong công cuộc đấu tranh chung dành Tự Do- Dân Chủ- Nhân Quyền cho VN.

Với quan điểm này, tất cả thế hệ cha mẹ, con cái, tất cả chúng ta cùng nhận lãnh trách nhiệm như nhau. Trách nhiệm

do Đại Hội Đồng đề ra và những trách nhiệm của một CSVSQ đối với Trường mẹ, và Tổ Quốc VN. *Đã là một CSVSQ, xuất thân từ TVBQGVN, đã tuyên thệ tại Vũ Đình Trường Lê Lợi, thì không ai có quyền chửi bỏ cái Tước Vị SVSQ/ TVBQGVN, chỉ có những hạng người tự mình chà đạp lên danh dự bản thân CSVSQ của mình, xóa bỏ Tinh Tụ Võ Bị, xuyên tạc Truyền Thống Võ Bị, là những người tự mình thoát ra khỏi tập thể Gia Đình Võ Bị*

Kính thưa

 Quý NT,
 Quý bạn
 Quý NĐ,
 Quý Phu Nhân,
 Quý chị và các cháu

Những vị HT, LHT, THT, Đại Diện Khóa không là gì cả, cũng chỉ là một CSVSQ như tất cả mọi người. Họ đem tâm tình, thiện chí, hy sinh thì giờ hạnh phúc riêng tư, để duy trì và phát triển Tinh Tụ & Truyền Thống Trường Mẹ. Họ và Gia Đình con cái họ chưa hề nhận được một lời khích lệ, mà ngược lại thường phải nhận lãnh những lời chua xót đắng cay. Có lẽ đây là một trong những lý do, cứ mỗi lần có bầu bán, thì mỗi lần lại có thêm một số người tránh né sinh hoạt của Hội, Khóa . . .

Trân trọng kính chào và kính chúc Đại Hội gặt hái được nhiều thành công tốt đẹp.

*CSVSQ Nguyễn Nho K19
Tổng Hội Trường
TH/CSVSQ/TVBQGVN
Nhiệm kỳ 2002- 2004*

Thư Cảm Tạ
của
CSVSQ Lâm Duy Tiên K12
Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội XIV

Kính gửi Quý Niên Trưởng

Quý Chị

Quý Niên Đệ

Cùng các cháu TTN/ĐH .

Được Ban Chấp Hành Tổng Hội Võ Bị đề cử trách nhiệm tổ chức Đại hội cựu SVSQ/TVB/QGVN lần thứ XIV tại Washington DC, một công việc khó khăn ngoài sự hiểu biết và kinh nghiệm hạn hẹp của tôi .

Trước những băn khoăn lo lắng làm sao hoàn thành được nhiệm vụ khó khăn này . Sau những lần hội họp, bàn thảo và thiết kế từ ba, bốn tháng trước, với tinh thần tự nguyện của đồng môn, tôi được các anh chị em tiếp tay vào những nhiệm vụ then chốt trong Ban Tổ Chức như sau :

Phụ Tá Trưởng Ban Tổ Chức: Cvsq Vũ Xuân Đức /K24
Trưởng Ban Tư Vấn cho Hội

Đặc Trách TTN/ĐH TTN/ĐH Trần Quốc Dũng /K6/2

Lữ Anh Thư /K3/2 .

Thủ Quỹ

Cvsq Trần Thanh Huyền /K19

Tiểu Ban Tài liệu, Thông Tin, Ấn loát :

Cvsq Trần Ngọc Toàn /K16

Cvsq Võ Nhẫn /K20 .

Cvsq Mai Vĩnh Phú /K22

Tiểu Ban Tiếp tân & An ninh: Cvsq Lê Văn Trang /K10

Cvsq Nguyễn Ngọc Thạch /K14

Tiểu Ban Nghi lễ

Cvsq Vũ Xuân Đức /K24

Tiểu Ban Văn Nghệ

Cvsq Nguyễn Tiến Việt /K23

Tiểu Ban Trang trí Cvsq Trần Văn Cẩn /K18
Tiểu Ban Ẩm thực Cvsq Lưu Đức Tờ /K25
 Cvsq Nguyễn Văn A /K28
Tiểu Ban Du ngoạn TTNDH Lữ Anh Thư

Tất cả các Anh chị em đã hăng say đóng góp công sức và thì giờ, trong tinh thần huynh đệ vui tươi và cởi mở, để hoàn thành những công tác một cách tốt đẹp .

Ngày Đại Hội đến, tất cả anh chị em đều hoan hỉ và vững tin vào thiện chí, tài năng và tinh thần phục vụ của chính mình, luôn luôn tin tưởng Đại hội sẽ thành công, tuy không hoàn hảo, nhưng ít ra cũng được đa số hài lòng .

Đại Hội đã qua, lời khen tiếng chê đã lắng, cá nhân tôi sẵn sàng nhận cả mọi sự phê phán của quý vị . Nhân cơ hội này, nhân danh Trưởng Ban Tổ chức, tôi nhiệt liệt khen ngợi, vinh danh và bày tỏ lòng tri ân đến những anh chị em đã hy sinh, đóng góp công sức cho việc tổ chức đại hội, đặc biệt các anh em trong BTC, Hội Võ Bị Washington DC, BCH/TH đã luôn luôn góp ý xây dựng .

Đặc biệt quý chị trong những tà áo xanh đồng phục thật duyên dáng với chiếc nơ vàng, chỉ đỏ và chiếc huy hiệu Võ Bị (dành cho những vị trong BTC) trên ve áo . Quý chị gồm có : Chị Nguyễn Văn Chấn /K9, Nguyễn Bảo Cường /K13, Trần Khắc Thuần /K16, Trần Ngọc Toàn /K16, Trần Văn Thuận /K16, Lại Đình Đán /K18, Nguyễn Nho /K19, Trần Thanh Huyền /K19, Ngô Kim Thu /K20, Nguyễn Tiến Việt /K23, Vũ Xuân Đức /K24, Huỳnh Bá Long /K26và rất đông các chị mà tôi không nhớ hết . Quý chị đã tiếp tay với BTC, ghi danh các tham dự viên, phân phối tài liệu hội họp và lo việc ẩm thực cho hơn 300 thực khách, đồng thời lo việc tiếp tân trong buổi dạ tiệc . BTC xin cúi đầu thán phục và không có lời cảm ơn nào cho xứng .

Không thể quên các anh chị em thuộc Hội Cvsq/TVBQGVN và TTNDH vùng Washington DC. Đặc biệt,

Csvsq Vũ Xuân Đức / K24 một phụ tá đắc lực của BTC, anh đã nêu cao tinh thần phục vụ cho tập thể CSVSQ/TVBQGVN, nhất là tổ chức ngày đại hội này . Quý chị trong ban tiếp tân thuốt tha trong bộ đồng phục áo dài xanh, là do sáng kiến của chị Vũ Xuân Đức /K24 . Csvsq Võ Nhân /K20 và Mai Vĩnh Phu /K22 phụ trách việc thông tin liên lạc và ấn loát . Tất cả những tài liệu và thư từ cho Đại Hội Võ Bị lần thứ 14 (gởi đến hơn 2,500.00 csvsq trên toàn thế giới) đều do nhị vị này phụ trách, hoàn toàn miễn phí, tiết kiệm cho quỹ điều hành đại hội không ít . Khi ghi danh, quý vị được cấp phát bằng tên. Những bằng tên mà quý vị đeo trước ngực là do Csvsq Lê Văn Trang /K10 thực hiện, trông rất giản dị, nhưng lại đòi hỏi công và thì giờ . Trần Thanh Huyện /K19, thủ quỹ của ĐHV B 14, đã hy sinh nhất nhiều thì giờ và công sức để nhận thư từ và chi phiếu từ các nơi gởi về ủng hộ BTC, cập nhật sổ sách, thông báo lên diễn đàn VBVN và báo cáo tình trạng tài chánh cho BTC .

Ngoài ra Csvsq Trần Thanh Huyện /K19 sẵn sàng tiếp tay các bạn đồng môn trong BTC khi cần . Những chiếc nơ vàng, chỉ đỏ có kèm huy hiệu TVBQGVN được gắn trên ve áo của quý anh chị trong BTC là do sáng kiến và công lao của các chị Đỗ Tự Cường / K19, Nguyễn Nho / K19 và Trần Thanh Huyện /K19 . Csvsq Nguyễn Tiến Việt / K23 phụ trách phần văn nghệ cho dạ tiệc ĐHV B 14 . Anh Việt K23 nói ít, làm nhiều, lưu loát trong việc điều khiển chương trình văn nghệ . Anh chú trọng về phẩm chất, những anh chị em góp phần văn nghệ cho dạ tiệc, đều là những ca sĩ chuyên nghiệp hay ít ra được nhiều người khen thưởng và giới thiệu . Phía TTNDH thì có Tổng Đoàn Trưởng TTNDH Trần Quốc Dũng /K6/2 và Tổng đoàn phó Lữ Anh Thư /K3/ 2 . Hai cháu đã đích thân hoạch định và tổ chức du ngoạn, phối hợp với những vị dân cử, để thực hiện những buổi thuyết trình và huấn luyện dành cho các cháu TTNDH,

những sinh hoạt của TTNDH thật vui tươi, thoải mái hữu ích và đầy ý nghĩa . Cháu Lữ Anh Thư /K3/2 với tài ngoại giao khéo léo, liên lạc với giới chức thẩm quyền tại địa phương, để mượn các phòng họp của Government Center , vừa đẹp, rộng rãi, sang trọng nhưng không tốn kém. Ngoài ra, hai cháu còn chu toàn trong việc tiếp đón, lo lắng nơi ăn, chốn ở và giải trí cho các cháu TTNDH từ các nơi về thủ đô dự đại hội .

Nói đến công sức vẫn chưa đủ ! Vấn đề tài chánh vẫn là then chốt của mọi tổ chức . BTC chân thành tri ân quý vị Mạnh Thường Quân, gồm quý vị thân hữu, Niên Trưởng, Niên Đệ, các anh chị và các cháu TTNDH, đã rộng rãi ủng hộ tài chánh cho quỹ điều hành ĐHV B14 . Tổng cộng số tiền quý vị gửi về yểm trợ ĐHV B là 18,613.55 Mỹ kim, trong đó có \$201.55 (tồn quỹ) do BTC/ĐHV B13 trao lại . Nhờ vậy, BTC đã trang trải tất cả những nhu cầu cần thiết cho ngày đại hội . Phần còn lại, chúng tôi sẽ trao cho tân BCH Tổng Hội và Tổng Đoàn TTNDH .

Đại Hội Võ Bị lần thứ XIV thành công chính là do sự yểm trợ và tham dự khá đông của quý Niên Trưởng, Niên Đệ, anh chị em và các cháu TTNDH, nhất là quý vị từ các nơi xa như Âu châu, Úc châu vv....Mặc dù đại hội thành công, nhưng BTC chúng tôi không tránh khỏi khuyết điểm có thể làm phật lòng quý vị . Kính mong quý vị lượng tình bỏ qua .

Một lần nữa, Ban Tổ chức Đại Hội Võ Bị lần thứ XIV chân thành cảm tạ quý vị . Kính chúc quý vị cùng bửu quyến an lành và thịnh vượng .

Hẹn gặp lại trong dịp Đại Hội Võ Bị lần thứ XV

Trân trọng
CSVSQ Lâm Duy Tiên K12
Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội XIV

Những Bài Tham Luận đọc tại Đại Hội Đồng XIV

1. NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA TRƯỚC THỜI CUỘC

CSVSQ LỮ LAN K3

2. TẬP THỂ VBQG VÀ VẤN ĐỀ SINH KHI MỚI TRONG SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

CSVSQ ĐỖ NGỌC NHẬN K3

Lời Toà Soạn:

Sau đây là nguyên văn toàn bản bài tham luận của Trung Tướng Lữ Lan, CSVSQ/K3, đọc trong Đại Hội lần thứ 14 của Tổng Hội Cựu Sinh Viên Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam vào ngày 7 tháng 8 năm 2004 vừa qua.

Trung Tướng Lữ Lan có 25 năm binh nghiệp, từng chỉ huy nhiều đơn vị chiến đấu, Sư Đoàn 25, Sư Đoàn 23, Sư Đoàn 10, và Quân Đoàn II ở cao nguyên. Trung Tướng Lữ Lan từng là Tham Mưu Phó Hành Quân Bộ Tổng Tham Mưu, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Quân Huấn, Tổng Thanh Tra Quân Lực và đơn vị cuối cùng là Chỉ Huy Trưởng Trường Cao Đẳng Quốc Phòng. Trong các cương vị sau này, ông đã soạn nhiều binh thư, binh thuyết cho QLVNCH. Bài tham luận dưới đây có đề cập đến Nghị Quyết 36 của Việt cộng là một đề tài thời sự nóng bỏng.



Thưa quý chiến hữu, quý quan khách và TTNDH,

Trong niềm vui hội ngộ hôm nay, tôi xin có đôi lời bày tỏ, có lẽ là một dịp hiếm hoi cho tôi, không hẳn là vì tuổi đời đã cập kê tám mươi, mà vì một điểm mốc thời gian, 30 năm sau ngày mất nước, có thể là lúc thế hệ người Việt quốc gia chúng ta, hồi tâm ngồi lại, cùng nhau cân nhắc, lượng định từng loạt tư tưởng, từng phong trào, từng hành động, ngỏ hầu rút tủa kinh nghiệm cho chính bản thân, nếu quả thật đã quá muộn màng, thì cũng còn có đôi điều trao truyền cho thế hệ nối tiếp chúng ta. Đứng trước quý vị hôm nay, một động cơ khác, thôi thúc tôi lên tiếng, đó là một linh cảm, rằng thời cuộc trước mắt chúng ta, đang hứa hẹn nhiều chuyển biến của thế giới, có thể tạo nhiều ảnh hưởng dây chuyền, có khả năng gây sóng gió, gây sôi động lớn, ngay trong nội tình của tập thể người Việt quốc gia. Biết đâu đến lúc đó, mỗi một chúng ta buộc phải chọn lấy một con đường, một thái độ, một tư thế xứng đáng với truyền thống, với phẩm cách của một người quốc gia chân chính, một sĩ quan QLVNCH vào giai đoạn cuối đời. Để vào đề, chúng ta hãy thẳng thắn tự phê, tự kiểm, tập thể chúng ta về lập trường, tư tưởng và hành động trong ba thập niên vừa qua.

Là quân nhân, là cấp chỉ huy, ai nấy trong chúng ta đều đã được đào tạo, những lề lối tư duy, những nguyên tắc hành động mà trọng điểm chủ yếu là óc khách quan, thế chủ động, là những tiêu đề đứng hàng đầu trong bảy nguyên tắc chiến tranh. Ấy vậy mà ba mươi năm qua, chúng ta ít có dịp thấy xuất hiện một tư tưởng khách quan, một nhận định khách quan, một phương án khách quan hay một hành động khách quan nào cả. Phải chăng hội chứng 30 tháng 4, 1975, một đột biến ngoài tầm tưởng tượng, một sự mất mát long trời lở đất, đã dồn chúng ta vào một cơn khủng hoảng lý trí bất tận, một lòng tự ái bị tổn thương đến cực độ, một tâm trạng bối rối tận cùng, khiến cho chúng ta bức xúc, phải làm

một cái gì đó để đỡ đỡ mắt mặt, phải làm bất cứ gì, bất kể thành bại, bất kể hậu quả.

Khuôn khổ thời gian dành cho buổi hội luận hôm nay không cho phép chúng ta duyệt lại chi tiết từng biến cố, phân tách nguyên nhân và hậu quả từng phong trào hành động, mà chỉ điếm qua một số sự kiện tiêu biểu, phản ánh sự triển khai tư tưởng của khối người Việt quốc gia từ 1975 cho đến nay. Tôi xin đưa ra sáu sự kiện tiêu biểu.

Sự kiện thứ nhất - Chủ trương một cuộc chiến tranh du kích giải phóng quốc gia nhen nhúm từ đầu thập niên 80 đã đi đến bế tắc. Vì thiếu hẳn những yếu tố và điều kiện khách quan như duồng theo một cao trào quốc tế (cách mạng vô sản) một thế giới lưỡng cực (hai phe quốc cộng), một ý thức hệ có năng lực cảm dỗ đại đa số quần chúng (đánh đuổi thực dân đế quốc), một hệ thống cán bộ trung kiên (từng vô tù ra khám), một vùng tự do có hậu phương lớn bao bọc (như Trung cộng), một liên hoàn chiến khu có quần chúng tham gia yểm trợ, tích cực sản xuất và chuyển vận trong mọi dịch vụ hậu cần. V.v..

Sự kiện thứ hai - Nhiều chủ trương gọi là vũ trang kháng chiến để quang phục quê hương, giải phóng từng phần lãnh thổ quốc gia, từ vùng biên giới và các địa phương hẻo lánh làm vết dầu loang, ngõ hầu tạo dựng được một căn cứ làm điểm tựa đương đầu. Chủ trương này cũng không phát động được vì thiếu thực lực, thiếu yểm trợ quốc nội và quốc tế, rốt cuộc chỉ còn là một chiêu bài, một hình thức tượng trưng.

Sự kiện thứ ba - Trong lúc toàn khối người Việt tị nạn khắp năm châu, nhất là tập thể cựu quân nhân đang khắc khổ theo dõi những đòn trả thù dã man của cộng sản đối với đồng đội chúng ta trong hàng trăm trại học tập doc Trường Sơn, thì một đòn chính trị ngoạn mục của một vị Tổng Thống Hoa Kỳ hào hiệp và ưu tú nhất trong thời đại chúng ta, đã

giải cứu ho ra khỏi tử lộ, về với thế giới tự do. Tổng Thống Reagan cảnh báo cộng sản Việt Nam rằng muốn bãi bỏ cấm vận, gỡ thế cô lập kinh tế, thì phải giải tán các trại tập trung học tập và cho nhân dân tự do đi lại. Hàng trăm rồii hàng ngàn sĩ quan và tù nhân chính trị được lên đường xuất ngoại. Biến cố này lẽ ra phải là một thức tỉnh cho chúng ta về sự lợi hai của sức ép chính trị do những vận động với trung tâm quyền lực quốc tế ngay tại lưỡng viện Quốc Hội và Hành Pháp Hoa Kỳ, cùng với những chiến dịch truyền thông trên công luận thế giới.

Thế mà đối phương chúng ta, mặc dầu không có lợi thế như ta trên đất Hoa Kỳ, lại bén nhạy và nhanh tay hơn ta, len lỏi vào các viện đại học Hoa Kỳ, các thư viện công lập, các hội nghiên cứu chiến lược, chính trị, xã hội, cung cấp hàng loạt tài liệu nguy tạo gian dối và láo xược để bóp méo lịch sử đấu tranh, xuyên tạc chính nghĩa quốc gia, đầu độc không những dư luận Hoa Kỳ mà còn đầu độc cả thế hệ con em chúng ta đang hấp thụ nền học vấn Hoa Kỳ từ tuổi ấu thơ.

Sự kiện thứ tư - Khởi đầu từ thập niên 90, công đồng người Việt quốc gia đã trở thành những tập thể có tầm vóc, những công dân Hoa Kỳ, có nền móng kinh tài vững mạnh, có trình độ khoa nghiệp quốc tế, có tài nguyên trí tuệ ưu việt, và đặc biệt có được lá phiếu cử tri để hội nhập và sinh hoạt chính trị Hoa Kỳ, dù ở ha tầng cơ sở, cũng có khả năng giống lên tiếng nói đầy uy tín trên công luận quốc tế và quốc nội, gây áp lực đòi hỏi những cải cách trên quê hương để phục hồi quyền làm người cho đồng bào quốc nội, thì đã chần chừ, e ngại, chưa quen thuộc với guồng máy chính trị Hoa Kỳ, vô tình bỏ ngổ sản nghiệp vô cùng to lớn của chúng ta cho công sản thẩm nhập, ung thối và chi phối từ bên trong bằng chính sách nằm vùng cố hữu của chúng, khắp các cơ sở, hội đoàn, gây chia rẽ, phân hoá trong công đồng chúng ta, dụ dỗ những người nhẹ dạ đem tài nguyên về nước cho chúng cưỡng đoạt.

Sư kiện thứ năm - Nghị Quyết 36

Nghị quyết 36 là bằng chứng hiển nhiên của sự can thiệp thô bạo nhất của cộng sản vào cộng đồng người Mỹ gốc Việt của chúng ta, bất chấp luật pháp quốc tế, như lễ thói xưa nay của chúng, dám công khai cổ xúy phong trào khủng bố tập thể người Việt quốc gia ở hải ngoại. Nghị quyết này chẳng phải chỉ là một phương án. Nghị quyết 36 là một tuyên xưng của thành tựu khi bọn cộng sản thấy thời cơ đã chín mùi. Tinh thần nghị quyết này thật ra đã được lạng lẽ thực thi từ ba thập niên trước đây, từ khi cán bộ nằm vùng của chúng đồng xuống thuyền ra khơi với đồng bào tỵ nạn chúng ta, qua tới đất dung thân này, cùng sinh sống bên cạnh ta, nhưng lại kiên trì, lỳ lợm thực thi tiêu lệnh của bọn người bôn sơ vích mà chính Lenin, tên tổ sư cộng sản thế giới, đã từng minh định rõ ràng, tài liệu còn lưu trữ trong tàng viện cộng sản ở Mạc Tư Khoa, rằng cộng sản Bôn Sô Vích: là hội kín của những kẻ âm mưu chiếm đoạt công quyền về cho đảng, với chiến thuật là dùng bạo động triệt tiêu lập tức mọi mầm mống phản động. Muốn rõ nghĩa hơn, Lenin còn tô đậm nét hai chữ Xử Bắn.

Quý vị nào còn ngờ vực lời minh xác của tôi hôm nay, xin đọc kỹ lại phần nội dung tinh thần của nghị quyết 36 của việt cộng.

Với kinh nghiệm bản thân, sau khi tiếp xúc với nhiều cán bộ cốt lõi của việt cộng, về già còn sót lại đôi chút lương tri, đã tâm sự với tôi rằng:

Thứ Nhất : Nghị quyết 36 không bao giờ ra đời được nếu hằng năm chúng ta không có hằng trăm ngàn người về thăm quê hương, chỉ vì bị quyến rũ bởi mục đích du hí và áo gấm về làng, vô tình tiếp tay cho cộng sản rằng Việt Nam giờ đây đã phồn vinh, thịnh trị.

Thứ Hai; Nghị quyết 36 không bao giờ ra đời được nếu hằng năm chúng ta không gửi về bốn tỉ mỹ kim một cách vô tội va, để cung ứng cho một phần tư ngân sách quốc gia, cho việt cộng đài thọ hằng trăm ngàn công an, tăng cường thể kềm kẹp nhân dân, biến cán bộ công sản thành một giai cấp mới: giai cấp tư bản tỷ phú đỏ. Số tiền đó, không được dùng để cứu đói giảm nghèo như kế hoạch chúng từng rêu rao, mà một phần số tiền đó được cục kiều vận dùng để khuynh đảo và khủng bố chúng ta, khác nào lấy gậy ông đập lưng ông.

Thưa quý vị, Nhật Bản hiện là quốc gia viện trợ nhiều nhất cho Việt cộng với 800 triệu Mỹ kim mỗi năm. Với tư cách này, Nhật Bản nhiều lần cảnh báo Việt Nam phải cải tổ kinh tế, xây dựng dân chủ, mở rộng tự do. Cộng Đồng chúng ta viện trợ 5 lần nhiều hơn Nhật Bản, nhưng không đòi hỏi một điều kiện nào cả.

Thật ra, chúng ta chẳng phải là một cộng đồng. Chúng ta là ba triệu người độc lập, không ai có thể bảo ai một bất cứ điều gì. Phải chăng đó là một hiện trạng đầy căm dỗ cho việt cộng phóng tay cướp lấy cơ hội.

Nội dung lời lẽ nghị quyết 36 giống y hệt như những gì Trung Cộng đe dọa Đài Loan mà chúng ta đã từng nghe thấy. Chúng ví ba triệu người Việt quốc gia chúng ta là một bộ phận không thể tách rời với toàn khối nhân dân, và chúng không thể bỏ ngõ một khối tài nguyên vĩ đại như vậy. Chúng còn hứa sẽ thanh toán mọi đề kháng phản động bằng mọi biện pháp. Rõ ràng là một lời tuyên chiến bằng chiến lược khủng bố mà cộng sản thế giới sử trường xưa nay.

Chính phủ Hoa Kỳ tới giờ này chưa kịp phản ứng vì chưa quen với chiến thuật từ trong đánh ra. Chính chúng ta phải có kế hoạch bảo vệ cho chúng ta. Nếu chờ chính phủ bảo vệ có khi sẽ quá muộn.

Tôi xin đơn kê một thí dụ:

Hiện trong mùa hè này, Việt cộng bỏ một số tiền lớn tổ chức cho 90 em sinh viên, học sinh mà chúng gọi là Việt kiều nước ngoài về thăm quê hương. Không cần đi theo, tất cả chúng ta đều biết chúng cho các em xem những gì và nói với các em những điều gì. Khi trở lại đây các em sẽ nói rằng chúng ta, cha, mẹ, anh, chị của các em là những đứa nói dối, những kẻ thù dai, những kẻ không có lòng ái quốc, ruồng bỏ quê hương! Một ngày kia, tổ chức xong cho 9 ngàn trẻ em về thăm quê hương, 9 ngàn gia đình sẽ tan nát, chín ngàn nhà sẽ có con thoát ly gia đình, cộng đồng chúng ta sẽ tan nát nếu khất khe với các em, cộng đồng chúng ta cũng sẽ tan nát nếu cứ để cho các em hành động như những cháu ngoan bác Hồ, của những ngày tháng tiếp theo tháng Tư năm 1975, tổ cha, tổ mẹ, tổ chị, tổ anh, báo cho công an biết bố mẹ chôn vàng ở đâu!

Chính phủ Hoa Kỳ sẽ có biện pháp gì với chiến dịch này?

Vậy nghị quyết 36 phải là chủ điểm nghiên cứu và hành động của cộng đồng chúng ta ngay tức khắc, không thể chần chừ. Phải có những liều thuốc ngăn ngừa sự đầu độc nham hiểm này. Giải thích ngay cho cha mẹ nào cho con em chúng ta tham dự trò chơi nguy hiểm này. Cũng cần xét lại toàn bộ hậu quả của những chuyến về thăm quê hương cũng như gửi tiền một cách thiếu thận trọng về Việt Nam.

Sự kiện thứ 6:

Trong 3 năm cuối cùng vừa qua, dù cho có phần muộn màng, khối người Mỹ gốc Việt chúng ta đã bắt đầu hội nhập vào đời sống chính trị Hoa Kỳ. Lãnh nhận những địa vị dân cử, những chức vụ tư pháp, hành chánh, học chánh, từ đó đã vận động dư luận vinh danh chính nghĩa quốc gia trong chiến tranh bảo vệ tự do, đối đầu với cộng sản. Những Tượng Đài

Chiến Sĩ Việt Mỹ đã được dựng nên tại Westminster, Texas, Washington, v.v..

Từ giữa năm 2002 đã sôi nổi chiến dịch vinh danh cờ vàng, được cổ xúy và thành công trên 70 quận hạt và thành phố khắp nước Mỹ, thừa nhận lá cờ tiêu biểu cho lý tưởng dân chủ, tự do mà người Việt quốc gia đã bền bỉ chiến đấu và tiếp tục tôn thờ. Chiến dịch này nhắc nhở cho thế hệ trẻ am tường cội nguồn và chính nghĩa của thế hệ cha anh.

Tận phương Nam Thái Bình Dương, người Việt quốc gia tại Úc Đại Lợi cũng đã thực hiện một cuộc biểu dương lực lượng và lòng quyết tâm vô cùng ngoạn mục, chặn đứng ngay âm mưu tuyên truyền cộng sản qua hệ thống truyền hình, truyền thanh việt cộng tại lục địa này.

Công tác kế tiếp có ý nghĩa lâu dài và rộng lớn hơn, là việc xây dựng một tượng đài tại trung tâm thủ đô Hoa Thịnh Đốn, cạnh quốc hội Hoa Kỳ, để tưởng nhớ một trăm triệu nạn nhân cộng sản trên toàn thế giới do Sáng Hội Xây Dựng Đài Tưởng Niệm Nạn Nhân Cộng Sản tại Hoa Thịnh Đốn cổ xúy - tháng Bảy vừa qua, thành viên Việt Nam trong Sáng Hội này được vinh danh về sự tích cực tham gia và đóng góp trong năm 2004.

Chưa hết, trong tương lai, tượng đài còn được triển khai với một viện bảo tàng tội ác cộng sản trên thế giới. Cộng Đồng Việt Nam ta cần ráo riết truy tầm những kỷ vật tiêu biểu đầy ý nghĩa nhất để tố giác với hậu thế bao oan khiên và tang tóc mà cộng sản đã gây ra cho dân tộc và quê hương Việt Nam.

Kết Luận

Trong mấy phút vừa qua, chúng ta đã cùng nhau vạch lại bối cảnh sinh hoạt của cộng đồng quốc gia ở hải ngoại trong ba thập niên vừa qua.

Đem đối chiếu những mưu mô quỷ quyệt của đối phương với những tiến bộ thường tình của chúng ta, bức tranh không đến nỗi đen tối, tuyệt vọng, nhưng có những cơ nguy mà chúng ta cần cảnh giác, cũng như những triển vọng mà chúng ta cần mạnh dạn khai thác để đảm bảo một ngày mai an lành, thịnh trị hơn cho cộng đồng và thế hệ con cháu chúng ta.

Phóng tầm mắt qua thế giới hiện nay, chúng ta thấy rõ sự sôi động, một ngày một thêm những dấu hiệu hiểm khích và đổ vỡ. Cái trật tự mới mà siêu cường Hoa Kỳ ra sức ổn cố sau khi chiến tranh lạnh Nga Mỹ chấm dứt, đã lạng lã biến thành lưỡng cực với màu sắc tôn giáo. Viễn ảnh một cuộc thánh chiến khốc liệt mà mọi quốc gia tân tiến và phần vinh cố tránh đang bị những thành phần quá khích dùng khủng bố để châm lên ngòi lửa toàn cầu. Khủng bố cũng là một khía cạnh, một thành phần của du kích chiến. Nó đang có đủ điều kiện để phát động và phát triển, để thực sự đe dọa hòa bình thế giới. Lợi dụng sự rối reng này, các nước chủ trương độc tài toàn trị, đặc biệt là Trung Quốc và Bắc Hàn sẽ thừa cơ thực hiện tham vọng của mình. Chúng ta cần chuẩn bị tư thế để khỏi lúng túng trong cơn phong ba.

Người Việt quốc gia chúng ta là một tập thể hiếu hòa và cầu an. Nhưng, lịch sử chứng minh, khi đối diện với hiểm họa và áp bức, chúng ta không nề gian nguy và chấp nhận thử thách. Tuy nhiên, rõ ràng là chúng ta đang thiếu chuẩn bị, thiếu đội ngũ và chưa có lãnh đạo thực sự.

Lãnh đạo là tiên liệu, là tổ chức, là động viên tư tưởng và phối hợp hành động. Lẽ sống chúng ta chính là cộng đồng này và những gì chúng ta đã tạo dựng với mồ hôi, nước mắt từ ba mươi năm qua. Lần này, sự đe dọa mà chúng ta phải đối đầu chẳng phải là từ ngoài đánh vào mà từ trong nổ ra. Vốn đã thiếu chất keo sơn gắn bó, chúng ta có thể tan ra từng mảnh. Do đó, mỗi người trong chúng ta hãy bình tâm suy nghĩ, soát lại ký ức dĩ vãng để thấy rõ lên trong suy xét của ta, rằng ai là bạn và ai là thù.

TẬP THỂ VBQG & VẤN ĐỀ SINH KHÍ MỚI TRONG SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG



Kính thưa Chủ Toạ đoàn,
Kính thưa Đại Hội Đồng

Có dịp quan sát sinh hoạt một số Hội CSVSQ/TVBQGVN địa phương, tôi thấy có hiện tượng phân hoá, chia rẽ, niềm tin suy yếu, tinh thần bạc nhược, đã xảy ra sự việc một vài CSVSQ không dám đi họp vì sợ lỡ ra phải mang gánh nặng *ăn cơm nhà vác ngà voi*. Thậm chí, một vài anh em còn đưa ý kiến hay là ta hãy giải tán Hội và trở về với nếp sinh hoạt thuần túy ái hữu tương trợ của Khóa.

Tình hình nội bộ không sáng sủa ở một vài địa phương vừa mô tả trái ngược với luồng sinh khí phấn khởi về những thành công tốt đẹp trong sinh hoạt cộng đồng mà tập thể VBQG và thế hệ hậu duệ chúng ta đã đóng góp cho mục tiêu GIẢI TRỪ CS ĐỂ QUANG PHỤC QUÊ HƯƠNG. Bức tranh nghịch lý trên phản ánh một sự thực đau lòng: ngay cả tiềm năng VBQG hải ngoại cho nỗ lực chung, chúng ta còn chưa vận dụng được, nói chi đến vận dụng tiềm năng của toàn khối người Việt QG hải ngoại. Ta thường nói tư tưởng để ra hành động. Là một tập thể cán bộ của cộng đồng, chúng ta có nhu cầu bức thiết duyệt lại vấn đề thống nhất tư tưởng về tình hình chính trị, về chiến lược chiến thuật và kinh nghiệm đấu tranh, để từ đó tìm phương cách vận dụng nỗ lực thực thi LTQGDТ của người CSVSQ xuất thân từ TVBQGVN một cách hữu hiệu hơn.

Thưa toàn thể ĐHD

Trên chính trường cộng đồng người Việt quốc gia hải ngoại (CĐNVQGHN) hiện nay có 4 hiện tượng khiến chúng ta phải đặc biệt quan tâm:

Thứ nhất: Sự thành công rực rỡ về trận chiến “Dựng lại cờ vàng”. Theo chiến hữu Phạm bá Hoa ghi nhận: cho đến ngày

21 tháng 7 năm 2004 đã có 67 địa phương tại Hoa kỳ gồm 5 Tiểu bang, 3 quận hạt và 59 thành phố công nhận lá cờ vàng ba sọc đỏ là biểu tượng của người Việt quốc gia hải ngoại. Trân chiến “Dựng lại cờ vàng” không những biểu dương sức mạnh cộng đồng, góp phần vào công cuộc tranh đấu cho Tự do, Dân chủ, Nhân quyền cho VN mà còn mang ý nghĩa phục hưng yếu tố chính nghĩa và danh dự của QLVNCH trong CTVN vừa qua. Chính nghĩa đấu tranh của VNCH ngày một sáng tỏ, ắt phơi bày đậm nét bản chất phi chính nghĩa của CSVN.

Tổng đoàn TTNDH, thế hệ hậu duệ của chúng ta đã góp công không nhỏ vào sự thành công của chiến dịch này.

Thứ hai: Chiến dịch tranh đấu cho Tự do, Dân chủ và Nhân quyền cho VN ngày càng được thế giới yểm trợ. Ngày 19 và 20 tháng 11 năm 2003, hai Quốc hội Hoa kỳ và Quốc hội Âu châu đã thông qua quyết nghị đòi nhà cầm quyền CSVN tôn trọng nhân quyền và tự do tôn giáo. Tiếp theo là các tổ chức nhân quyền quốc tế, hội Ân xá quốc tế, hội ký giả không biên giới, Ủy Ban Tự do Tôn giáo Hoa kỳ ... đều lên án Hà Nội vi phạm nhân quyền, đàn áp tôn giáo, giam cầm phi pháp và bắt công những thành phần đối kháng. Ngày 12 tháng 5 năm 2004, Hạ viện Hoa kỳ đã thông qua Nghị quyết số 378 với 424 phiếu thuận, một phiếu trắng đòi nhà cầm quyền CSVN phải tôn trọng tự do tôn giáo và nhân quyền, phải tức khắc trả tự do vô điều kiện LM Nguyễn văn Lý. Cách đây đúng 17 ngày, tức là vào ngày 19 tháng 7 vừa qua, Hạ viện Hoa kỳ lại thông qua Nghị quyết ngưng viện trợ không có tính cách nhân đạo để trừng phạt nhà cầm quyền CSVN vi phạm tự do, dân chủ và nhân quyền. Tóm lại, tất cả những tin tức thời sự gần đây cho thấy, hầu hết các tổ chức và nhân dân thế giới đang nhất loạt gây sức ép buộc nhà cầm quyền Hà Nội phải tôn trọng nhân quyền, tôn trọng tự do tôn giáo. CSVN không thể đi ngược lại xu hướng toàn cầu này.

Thế hệ hậu duệ của tập thể VBQG cũng đã góp công lớn cho sự thành công của chiến dịch tranh đấu nhân quyền cho VN.

Thứ ba: Sự ra đời của Tập thể Chiến sĩ VNCH Hải Ngoại (TTCSVNCHHN), quy tụ các chiến sĩ QLVNVH, Cảnh Sát Quốc Gia (CSQG), Lực Lượng Bán Quân Sự (LLBQS) và Thế Hệ Hậu Duệ (THHD) thành một cơ cấu đấu tranh thống nhất. Tổ chức này hiện nay do Giáo sư Nguyễn xuân Vinh, cựu Tư Lệnh Không Quân QLVNCH và cựu Thiếu tướng Lê minh Đảo lãnh đạo. TT Lê minh Đảo là một cựu SVSQ/ TVBQGVN đang hiện diện trong hội trường này. Tuy mới hình thành chưa đầy một năm, TTCSVNCHHN đã trên đà hoàn tất công tác tổ chức 9 Trung Tâm Điều Hợp Địa Phương (TTĐHĐP) trên toàn thế giới. Được biết, lễ ra mắt các TTĐHĐP được dự trù tổ chức vào đầu tháng 10 sắp tới, đồng thời với việc công bố kế hoạch hoạt động quy mô của Tập thể này.

Thứ bốn: Sự xuất hiện Nghị Quyết 36 do Bộ chính trị đảng CSVN phổ biến về công tác đối với người VN ở nước ngoài. Đây là một chỉ thị cho các cấp đảng bộ và nhà cầm quyền CSVN trong cũng như ngoài nước triệt để thi hành, nhằm mục đích dụ dỗ, lũng đoạn, kiểm chế, lợi dụng và đe dọa khoảng 3 triệu người VN sinh sống tại ngoại quốc. Theo NQ này, đảng CSVN coi tất cả mọi người VN ở nước ngoài, dù đã gia nhập quốc tịch các quốc gia cư trú, là “một bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc VN”. Với sự gian dối khoác bộ áo quốc tịch VN trên người Việt hải ngoại, đảng CSVN tự cho mình quyền kiểm soát (mặc dầu là bất hợp pháp) các CĐNVQGHN. Trầm trọng hơn nữa, chúng còn công khai đe dọa những người Việt hải ngoại không chịu theo đường lối do đảng CSVN áp đặt mà họ lên án là “những người đi ngược lại những lợi ích chung của dân tộc, ra sức chống phá đất nước, phá hoại mối quan hệ hợp tác giữa nước sở tại với VN”.

Thư toàn thể ĐHD

Toàn bộ 4 hiện tượng trên có thể được coi là dấu chỉ của một thế trận Quốc Cộng, một bên là người Việt quốc gia hải ngoại, một bên là CSVN đang hình thành, chuẩn bị cho một trận thư hùng, mà chiến trường là các CĐNVQGHN và thời điểm gần nhất có thể là 30 tháng 4 năm 2005, kỷ niệm 30 năm MNVN bị thất thủ vào tay CSVN.

Tình hình trên cho thấy, cuộc đấu tranh cho LTQGDT của Tập thể VBQG nói riêng và của người Việt hải ngoại nói chung, bước vào giai đoạn mới với nhiều thử thách cũng như vận hội. Để quy định hướng đi mới của Tập thể, chúng ta hãy lược duyệt bối cảnh lịch sử cận đại, những suy tư về chiến lược chiến thuật đấu tranh với CS, những kinh nghiệm trong quá khứ để từ đó sẽ tìm ra phương cách giải quyết thích nghi với tình hình hiện tại. Tôi muốn đề cập vấn đề về 6 điểm sau:

- Đánh giá cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc của CSVN
- Bản chất bạo lực và những di hại do CSVN để lại cho dân tộc.
- Bản chất bạo lực và đường lối chiến tranh của CS trong CTVN.
- Tương quan lực lượng giữa CSVN và CĐNVQGHN
- Tổng công kích chính trị xuyên qua Nghị Quyết 36 của CSVN
- Đi tìm sinh khí mới trong sinh hoạt cộng đồng.

1. Đánh giá cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc của CSVN

Tại đại hội IV đảng CSVN năm 1976 sau khi cưỡng chiếm được MNVN, Lê Duẩn, tổng bí thư đảng CSVN huyênh hoang tuyên bố: “*Nước ta có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to là Pháp và Mỹ và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới*”. Vấn đề được đặt ra ở đây là cả hai cuộc chiến 1945-1954 và 1959-1975 mà CS gọi là chiến tranh giải phóng dân tộc có cần thiết không? có mang lại phúc lợi cho nhân dân VN không? và nếu Hồ chí Minh không cưỡng ép VN vào quỹ đạo XHCN thì VN sẽ đi về đâu?

Để trả lời những câu hỏi trên, chúng ta hãy nhìn lại những diễn biến lịch sử thế giới. Sau thế chiến thứ hai, các quốc gia thuộc địa Đông Nam Á, hầu có hay không có phong trào khởi nghĩa vũ trang đều đã dành lại được nền độc lập. Sự việc các đế quốc buộc phải trao trả nền độc lập cho các thuộc địa không xảy ra cùng một lúc, nhưng kéo dài từ năm 1945 cho đến thập niên 60:

- Năm 1946, Mỹ trao trả độc lập cho Philippines, Pháp trao trả độc lập cho Syria và Liban.
- Năm 1947, Anh trao trả độc lập cho Ấn độ và Pakistan.
- Năm 1957, Anh trao trả độc lập cho Malaysia sau khi dẹp tan được các phong trào khởi nghĩa vũ trang, trong đó có phong trào CS. v.v.

Trở về quá khứ, giả thử tại VN, nếu không có phong trào giải phóng vũ trang của CS, thì đế quốc Pháp sớm muộn cũng buộc phải trao trả nền độc lập cho VN theo xu hướng chính trị quốc tế của thời đại. Nếu quả như vậy thì dân tộc VN đã có thể tránh được hai cuộc chiến tranh khốc liệt với hàng triệu sinh linh phải hy sinh oan uổng, đất nước đã không phải tụt hậu toàn bộ các mặt về tinh thần, về đạo lý cũng như về vật chất như ngày nay.

Vậy thì, đứng trên quan điểm lịch sử khách quan để nhận định, ta có thể kết luận, phong trào giải phóng dành lại nền độc lập cho xứ sở theo đường lối XHCN mà CSVN thường huyênh hoang, không thể được coi là con đường duy

nhất như CSVN khẳng định. Còn nếu đứng trên tiêu chuẩn hạnh phúc ấm no cho toàn dân để đánh giá, thì việc áp đặt chủ thuyết XHCN ngoại lai lên đầu nhân dân VN đã là một đại thảm họa cho dân tộc.

Nhìn từ hai vị trí trên, Tập thể VBQG hải ngoại khẳng định: *CSVN chỉ có tội chứ không hề có công trong chiến tranh giải phóng dân tộc.*

2. Bản chất bạo lực và những di hại do CSVN để lại cho dân tộc.

Với CS, phương pháp bạo lực được coi là kinh điển:

- Theo Mác: *Bạo lực là bà đỡ mọi cuộc cách mạng.*
- Theo Engel: *Không có vũ khí phê phán nào có thể thay thế được sự phê phán bằng vũ khí*

Lấy nguyên tắc cứu cánh biện minh cho phương tiện, với bản chất bạo lực, phong trào cộng sản đã sát hại hàng triệu sinh linh trong mỗi quốc gia mà nó lướt qua. Từ 1917 khi chế độ XHCN xuất hiện tại Liên xô, thì ngay trong giai đoạn xây dựng hoà bình cũng đã đầy máu và nước mắt. Hàng triệu người đã bị bắt bớ, lưu đày, hành hạ, tù tội, chết đói, chết bệnh, bị sát hại. Ban đầu là ở Liên xô, sau lan ra các nước khác. VN cũng không ngoại lệ. Tác giả Phương Nam Australia trong bài viết : “Việt Nam đất nước tôi” đã phải than thở: *“Nước mắt của nhân dân hết chảy xuôi rồi lại chảy ngược, nhưng không hề làm cho cái ác dừng tay.”* Phương pháp bạo lực triệt để để ra cơ chế tập trung quyền lực triệt để, hiệu quả cho nỗ lực chiến tranh, nhưng hoàn toàn thất bại khi xây dựng hoà bình. Cuối cùng chỉ còn lại một số nhỏ nhân danh giai cấp vô sản độc quyền toàn trị thủ lợi, còn đa số thì bị tước đoạt mọi quyền căn bản tối thiểu của con người, sống trong phập phồng lo sợ bị... bắt đi cải tạo.

Với CS, bạo lực được triệt để áp dụng cho đến mức khống chế toàn diện toàn bộ con người về linh hồn, trí tuệ,

thể xác cũng như về mọi quyền lợi căn bản. Trong lịch sử nhân loại, chưa từng có một chế độ chính trị nào bạo tàn và độc địa như những chế độ CS. Hậu quả là sau hơn nửa thế kỷ dưới sự cai trị bằng bạo lực, xã hội VN ngày nay đã xuống cấp tận cùng mọi mặt: truyền thống cao đẹp dân tộc bị bứng rễ, xã hội phân hoá, băng hoại về tề đoan nghiện hút, cờ bạc, đĩ điếm, mách mung, bằng giả, hàng giả v.v.. , tề nạn tham nhũng tự do tung hoành không còn thuốc chữa, lối sống con người mất định hướng về tiêu chuẩn giá trị công dân. Nói tóm lại, CSVN đang để lại cho dân tộc một di sản vô cùng tồi tệ, ảnh hưởng nguy hại sâu rộng và lâu dài đến tương lai dân tộc.

3. Bản chất bạo lực và đường lối chiến tranh của CS trong CTVN

Tất cả những ai đã từng tham gia CTVN đều có một nhận xét: CTVN là một cuộc chiến có bản chất rất phức tạp. Có nhiều cách mô tả: đó là một cuộc chiến tranh ý thức hệ, một cuộc chiến tranh chính trị, một cuộc chiến tranh giữa hai thế giới tư bản và thế giới CS, hoặc giả đó là một cuộc chiến tranh cách mạng (CTCM), chiến tranh khuynh đảo, chiến tranh quy ước (CTQU) v.v. tùy theo vị trí và cách nhìn của mỗi người. Còn các CSVSQ/TVBQGVN, chúng ta nên suy tư về hai cuộc CTVN như thế nào?

Carl Von Clausewitz định nghĩa; ***chiến tranh là sự kế tục của chính trị.*** Tại VN, phe CS chẳng những không phủ nhận chiến tranh là mục đích của chính trị mà còn đi xa hơn nữa bằng tư tưởng của Mao Trạch Đông với định nghĩa: ***Chính trị là chiến tranh không đổ máu, chiến tranh là chính trị có đổ máu.***

Tư tưởng Clausewitz phản ảnh hình thức và nội dung CTQU.

Tư tưởng Mao Trạch Đông phản ảnh hình thức và nội dung CTCM.

Hai luồng tư tưởng trên dẫn đến hai hệ quả khác nhau về quy luật phát triển trong chiến tranh. Một bên là Hoa kỳ và VNCH áp dụng binh thuyết CTQU. Một bên là CSVN áp dụng binh thuyết CTCM.

CTQU mang bản chất quân sự, cứu cánh nhằm **tiêu diệt lực lượng võ trang và chiếm đóng lãnh thổ địch**, đôn bẩy thành đạt mục đích chính trị. Cách lượng giá của quân lực HK và VNCH bằng số lượng địch bị giết và số vũ khí bị tịch thu xuất phá từ tư tưởng này.

Khác với CTQU, cứu cánh của CTCM nhằm **cuớp chính quyền trong nhân dân bằng bạo lực**, với tuyến xuất phát từ hạ tầng cơ sở. Tiêu diệt lực lượng võ trang địch chỉ là phương tiện để đạt cứu cánh chính trị. Nói cách khác, **trọng tâm chủ lực CS không nằm trong tổ chức võ trang hay lãnh thổ mà là trong tổ chức quần chúng**.

Sự khác biệt giữa hai luồng tư tưởng CTQU và CTCM đưa đến nhiều hậu quả:

- Về phương thức tác chiến, HK và VNCH không có lựa chọn nào khác hơn là bị ràng buộc vào tình thần thượng tôn pháp luật của chế độ tự do dân chủ, cho nên không thể phát huy tối đa ưu thế về hỏa lực và khoa học kỹ thuật.
- Trong khi đó, phe CS lấy **bạo lực toàn diện** làm phương thức tác chiến, lấy phương châm **cứu cánh biện minh cho phương tiện** để hành xử, cho nên đã không từ bỏ bất cứ thủ đoạn tàn ác thâm độc nào, miễn sao đạt được mục đích. Với phương pháp **bạo lực toàn diện và triệt để**, CS đã thành công trong việc cưỡng chế nhân dân phải theo chúng. Phương pháp **bạo lực toàn diện và triệt để** cũng đang được nhóm Hồi giáo cực đoan áp dụng và nay thế giới tự do nâng cấp chiến lược bạo lực thành **chiến tranh khủng bố**.
- Với tư tưởng CTCM của Mao, người CS không có làn ranh giữa chiến tranh và hoà bình, giữa quân sự và chính trị, chỉ có quyền lợi và mục đích của

đảng và phe nhóm. Bởi vậy, CS quan niệm hoà bình chỉ là biện pháp trong chiến tranh. Điều này giải thích thái độ tùy thời của CS đối với người quốc gia tỵ nạn CS, lúc cương lúc nhu, lúc khinh miệt, lúc ve vãn, nhưng mục tiêu chinh phục khuynh đảo thì chẳng bao giờ thay đổi.

- NQ 36 của đảng CSVN phải được coi là sản phẩm trong khuôn khổ của đường lối CTCM. Nội dung bản NQ do đó, tiềm ẩn bản chất bạo lực, được khéo léo nguy trang dưới nhiều mỹ từ như đại đoàn kết, tình tự quê hương dân tộc...
- Được đào tạo và ứng dụng trong môi trường hai cuộc CTQU, người CSVSQ/TVBQGVN rất khó tẩy xoá tư tưởng CTQU để chuyển hướng sang tư tưởng đấu tranh chính trị. Bản chất đấu tranh chính trị là *lý luận, là thuyết phục*. Khả năng lý luận và thuyết phục trong điều kiện hiện nay đòi hỏi khả năng trí tuệ lãnh đạo có trình độ. Trong lãnh vực này, chúng ta chưa đạt được chỉ tiêu đúng mức.

4. Tương quan lực lượng giữa CSVN và CĐNVQGHN

Cứu cánh cuộc tranh đấu của chúng ta không dừng lại ở việc giải trừ CS, mà là thực hiện tự do, dân chủ và phú cường cho dân tộc. Đây là một mục tiêu to lớn, liên quan đến sự sống còn của dân tộc. Khi cứu xét về tương quan lực lượng giữa CSVN và CĐNVQGHN, có người cho rằng, mục tiêu giải thể chế độ CS là không tưởng. Ngày xưa chúng ta có cả triệu quân mà còn thảm bại, huống chi ngày nay trong tay không một tấc sắt. Lập luận mang tính chất CTQU này chỉ đúng phần nào về mặt quân sự, bởi lẽ, trong chiến tranh, *chính trị mới là yếu tố quyết định*.

Về mặt chính trị, CSVN nay không còn ưu thế như cách đây 30 năm trước. Khác với xưa, ngày nay xu hướng tự do dân chủ toàn cầu đã trở thành quy luật không thể đảo ngược. Lịch sử nhân loại đã chứng minh, mọi sự độc quyền,

bất cứ dưới dạng thức nào, cuối cùng cũng sẽ bị đào thải. CSVN dĩ nhiên phải biết quy luật đào thải tất yếu ấy, điều mà chúng ta phải quan tâm là đừng để chúng tùy thời chủ động cuộc đào thải để rồi tiếp tục nắm giữ quyền lực.

Sau nửa thế kỷ toàn trị, CSVN đã đưa dân tộc VN đến bờ vực thẳm, đất nước lạc hậu, khổ nghèo cùng cực, truyền thống tốt đẹp dân tộc bị bứng rễ. Đã vậy, chế độ lại thối nát, tham nhũng, nội bộ có nhiều hiện tượng chia rẽ, phân hoá, bị nhân dân chán ghét nguyên rủa. Tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do sinh hoạt chính trị, nhân quyền bị bóp nghẹt cho đến nỗi cả thế giới đều lên án. Còn những biện pháp kinh tế thì vá vúi, nghịch lý, chỉ nhằm mục đích duy nhất là bảo vệ quyền lực, cứu vãn chế độ, Đảng quốc Bảo, một đảng viên cao cấp đảng CSVN, trong bài phát biểu ngày 18 tháng 7 năm 2003 đã thú nhận nhiều điều: “.....Đảng đang có cơ nguy rất lớn, tức là trong Đảng hình thành một lớp giàu có và có ích lợi riêng... xã hội đen nằm ngay trong nội bộ chúng ta... Có sự tha hoá ở cấp cao chiến lược. Đấu tranh nội bộ lẫn nhau và đả kích cá nhân chi phối đến độ tố cáo nhau. Đến mức biến những cơ quan như Tổng cục 2 thành một công cụ cá nhân diệt nhau.

Trong lúc mà CSVN đi vào bế tắc, thì khối người Việt tỵ nạn CS chúng ta sau gần 30 năm không ngừng phát triển. Với sức sống mãnh liệt, với ý chí quyết vượt lên làm lại cuộc đời, với môi trường thuận lợi, nay đã trở nên giàu mạnh, vừa có tiền của, vừa nhiều nhân tài, vừa giữ nhiều địa vị trong xã hội các quốc gia cư trú, và vì vậy, khả năng và tiềm năng đối kháng CS ngày một mãnh mẽ hơn, tinh khôn hơn, hữu hiệu hơn.

Tuy vậy, bên cạnh những ưu điểm, CĐNVQGHN cũng không tránh khỏi nhiều nhược điểm, quan trọng nhất là sự lạm phát về số lượng các tổ chức, mặt khác vì thường xuyên bị CS đánh phá, cho nên có hiện tượng nản lòng, cầu an. Dĩ nhiên, sự lạm phát về số lượng tổ chức cần khắc phục, nhưng điều quan trọng là tuy các tổ chức quốc gia hải ngoại khác

nhau về tổ chức, về sách lược, về chiến thuật đấu tranh, nhưng lại không hề mâu thuẫn về mục đích tối hậu là giải thể chế độ độc tài toàn trị của CSVN và thay thế bằng một thể chế chính trị tự do, dân chủ tại quê nhà. Mục tiêu tối hậu hợp tình hợp lý ấy cũng phù hợp với quan điểm của cựu Tổng thống Boris Yetsin qua lời tuyên bố: “*CS không bao giờ thay đổi. Chúng chỉ có thể phải thay thế.*”

5. Tổng công kích chính trị xuyên qua NQ 36 của CSVN

Trên đây là bối cảnh mà CSVN tung chương lược **Tổng Công Kích Chính Trị** xuyên qua NQ 36 nhằm khuynh đảo, lấn chiếm trận tuyến cuối cùng của người Việt quốc gia hải ngoại. Bằng vào những nhận định chủ quan của địch trong bản NQ, thì chẳng mấy chốc, CSVN sẽ thâm hổi được khúc ruột ngàn dặm béo bở đầy chất xám mà trước đây chúng coi là phũng dĩ điểm, liếm gỏi giày đế quốc Mỹ, nhưng nay thì trở trên đổi giọng cho là *bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc*.

Cứ theo tình huống thông thường thì trong thời gian sắp tới, người Việt hải ngoại sẽ khó mà đương đầu với mưu đồ thâm độc của CS. Thế nhưng cho đến nay, phản ứng sơ khởi tại nhiều nơi, nhất là tại Little Saigon, thủ đô của người Việt tỵ nạn, thì NQ 36 lại đang có **hiện tượng dị ứng** làm sống dậy tinh thần đấu tranh chống cộng quyết liệt. Bản NQ quái đản đang trở thành động lực cho luồng sinh khí đấu tranh mới trong CĐ. Những Nghị Quyết **Không Hoan Nghênh CS** của các thị trấn Garden Grove ngày 11 tháng 5 năm 2004 và Westminster ngày 19 tháng 5 năm 2004 phản ảnh nhận định trên.

Hiện tượng dị ứng tương tự cũng đã từng xảy ra trong CTVN qua biến cố Tết Mậu thân năm 1968. Trong biến cố tổng công kích các tỉnh ly VNCH vào dịp Tết Mậu thân 1968, CS đã chủ quan lượng định là nhân dân các đô thị sẽ nồng nhiệt hưởng ứng nổi dậy theo “cách mạng”. Nhưng thay vì theo “cách mạng giải phóng” như CS mơ tưởng, nhân dân lại

nhất loạt đứng lên cùng với QLVNCH, CSQG và các lực lượng bán quân sự, chiến đấu tiêu diệt trọn bọn CS xâm nhập phá hoại.

Dường như lịch sử đang tái diễn với sự ra đời NQ 36 của Bộ Chính trị đảng CSVN. Với thái độ cao ngạo đối với công dân các quốc gia tự do, bất chấp công pháp quốc tế, và luật pháp các quốc gia sở tại, CSVN sẽ không tránh khỏi những đòn trả đũa đích đáng của các CĐNVQGHN, và vì vậy, lại một lần nữa trở thành nạn nhân của căn bệnh chủ quan, của những báo cáo sai lạc của bọn cán bộ nằm vùng về tinh thần chống cộng của tuyệt đại đa số đồng bào hải ngoại.

6. Đi tìm sinh khí mới trong sinh hoạt cộng đồng.

Trở lại tình hình thực tế hiện nay. Chúng ta phải làm gì? Chiến tranh là nghệ thuật đấu pháp giữa con người với con người ở mức độ cao nhất. Nói đến nghệ thuật tức là nói đến óc sáng tạo. Nói đến đấu pháp tức là nói đến nguyên tắc vận dụng sức mạnh để tranh thắng về phần mình. Giữa hai võ sĩ đấu với nhau, người nào cũng phải nỗ lực vận dụng sức mạnh của mình tìm chỗ yếu, chỗ sơ hở của đối thủ để tấn công dành thắng lợi.

Nhược điểm của địch ở đây là những sơ hở của NQ 36 về công pháp quốc tế, về luật pháp Hoa kỳ, về sự đánh giá sai lạc tinh thần chống cộng của người Việt hải ngoại, về tình hình chia rẽ nội bộ, về khủng hoảng niềm tin nơi quần chúng. Chỗ mạnh của địch là khả năng tài chánh, tổ chức chặt chẽ, nhiều kinh nghiệm máu mung bạo lực, biết khai thác tương quan quyền lợi kinh tế giữa Hoa kỳ và CSVN.

Thế mạnh của ta là thế hợp pháp và sức mạnh của quyền lợi công dân tại quốc gia mình cư trú, truyền thống tinh thần chống cộng sẵn có của người Việt tỵ nạn CS, sự dẫn thân của thế hệ hậu duệ, thế đồng bào bị dồn ép vào đường cùng. Chỗ yếu của ta là tổ chức lực lượng không chặt chẽ, sách lược và lãnh

đạo không thống nhất chưa đủ tầm vóc huy động thực lực, tài chánh yếu kém, cá nhân chưa ý thức đầy đủ về quyền lợi cộng đồng.

Thư toàn thể ĐHD

Chúng ta đang bước vào giai đoạn thử thách quyết liệt. Chúng ta hãy giữ vững niềm tin, vì ***cộng sản chưa bao giờ thắng ở một quốc gia thượng tôn pháp luật***, nhất là quốc gia đó lại là Hoa kỳ.

Với những phân tích, suy tư và nhận định như trên, BTV/HĐTV đề nghị Đại hội quyết nghị Tập thể VBQG tham gia tổ chức và những sinh hoạt của TTCSVNCHHN, tại cấp bộ trung ương cũng như tại địa phương, nhiệt liệt hỗ trợ và kết hợp công tác với các CĐ trong nỗ lực hoạch định và thực thi sách lược ứng phó với NQ 36 của CS theo tiêu chuẩn:

1. Khai thác sơ hở của bản NQ 36 /CS đối với công pháp quốc tế và luật pháp quốc gia cư trú.
2. Thi hành đầy đủ bốn phận để có đầy đủ quyền lợi công dân (trong đó có quyền được luật pháp bảo vệ) đồng thời tạo thế mạnh cho tiếng nói cộng đồng bằng cách xử dụng lá phiếu bầu cử, cụ thể là tham gia và vận động đồng bào tham gia cuộc bầu cử tại HK tháng 11 sắp tới.
3. Tìm thế liên minh với những tổ chức, những cá nhân thế lực, những viên chức dân cử hoặc trong chính quyền có cảm tình hoặc có tương quan quyền lợi với CĐ.
4. Vạch trần âm mưu khuynh đảo CĐ của CS, có biện pháp đối phó và kêu gọi đồng bào hợp tác.
5. Thể hiện tình đoàn kết, giải quyết thỏa đáng tương quan quyền lợi giữa tổ chức cá biệt và quyền lợi CĐ theo mô thức linh động kết hợp các thế hệ tuổi tác, kết hợp cơ cấu hay kết hợp công tác tùy tình hình và điều kiện thực tế.

Cứu cánh của lãnh đạo là sự thực hiện trạng thái điều hoà tuyệt đối giữa hai quyền lợi mâu thuẫn. Trong một xã hội tự do như Hoa kỳ, thì mâu thuẫn giữa quyền lợi cá nhân và quyền lợi CĐ lúc nào cũng có và ở mức độ cao, nhất là thời kỳ CĐ gặp thử thách . Nhưng đứng trước một thử thách sống còn của CĐ như hiện nay thì đồng bào người Việt quốc gia trong CĐ chắc chắn sẽ ý thức đầy đủ. Truyền thống này đã được chứng minh qua vụ Trần Trường năm 1999 và thái độ của đồng bào khắp nơi đối với các phái đoàn đại diện nhà cầm quyền CSVN sang Hoa kỳ công tác, cụ thể nhất là thái độ của đồng bào đối với phái đoàn Quốc hội CSVN tại Little Saigon vào cuối tháng 4 vừa qua . Vấn đề còn lại để đạt mức độ thành công là tinh thần dẫn thân và tài năng lãnh đạo của hàng ngũ cán bộ lãnh đạo trong CĐ, trong đó có người CSVSQ/TVBQGVN.

Tôi xin dứt lời và kính chúc Đại hội đồng thứ 14, Tập thể VBQG hải ngoại thành công thắng lợi

Viết tại San Antonio ngày 25 tháng 7 năm 2004
CSVSQ Đỗ Ngọc Nhận K3
BTV/HĐTV/THCSVSQ/TVBQGVN



Phóng sự bằng hình ảnh

Đại Hội Tổng Hội CSV&Q/TVBQG VN

Lần thứ XIV

*tổ chức tại thành phố Falls Church
Fairfax County, Virginia, Usa
trong các ngày 6. 7 & 8 tháng 8
năm 2004*

*Tòa Soạn Đa Hiệu xin chân thành cảm ơn các bạn
Trần Thanh Quang K20, Trần thanh Huyền K19,
Nguyễn Vĩnh Giám K19, anh Bùi Ngọc Hiệp, đã cung
cấp những hình ảnh Đại Hội XIV cho chúng tôi để
thực hiện bài phóng sự này.*



**TỔNG HỘI CSVSQ/TVBQGVN
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI XIV
NĂM 2004
CÙNG CHUNG TRÁCH NHIỆM**



*Thứ năm ngày 5-8-2004
tại khách sạn Marriott*





Ngày thứ sáu 6-8-2004

Du Ngoạn











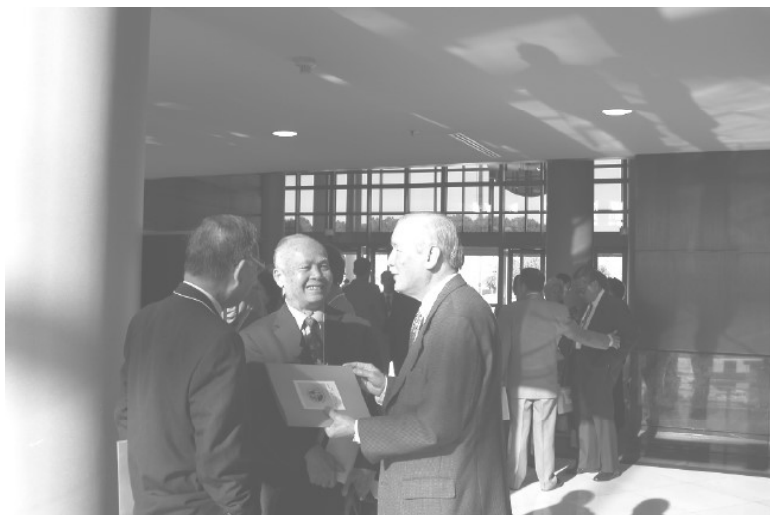


Chuẩn bị....





HÀN HUYỀN TÂM SỰ TRƯỚC GIỜ KHAI MẠC











Phái đoàn Âu Châu









Khóa 16 tham dự Đại hội



Khóa 17



Khóa 19



Khóa 20



Khóa 25

BAN TIẾP TÂN







LỄ KHAI MẠC
ĐẠI HỘI TỔNG HỘI
CSVSQ/TVBQGVN HẢI NGOẠI
LẦN THỨ XIV
(ĐẠI HỘI ĐỒNG XIV)

được tổ chức vào lúc 9 giờ sáng
ngày 7 tháng 8 năm 2004
tại hội trường Government Center
quận Fairfax,
thành phố Falls Church
tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ

Điều khiển buổi lễ:

- CSVSQ Vũ Xuân Đức K 24
Phụ Tá Trưởng Ban Tổ Chức

Toán Quân Quốc Kỳ:

- CSVSQ Nguyễn Ngọc Thạch K14
- CSVSQ Trần Ngọc Huế K18
- CSVSQ Nguyễn Thanh Liên K18
- CSVSQ Nguyễn Kim Sanh K22
- CSVSQ Nguyễn Trọng Tường K24

FAIRFAX COUNTY GOVERNMENT CENTER

12000 Government, Center Parkway Fairfax, VA 22035

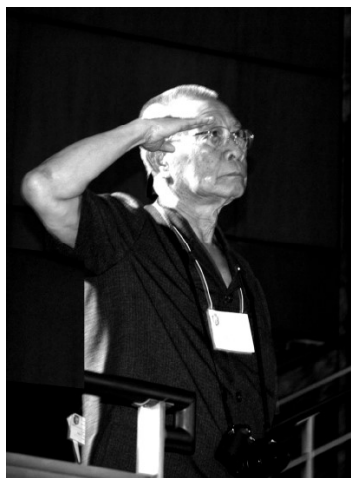




*CSVSQ VŨ XUÂN ĐỨC K24
PHỤ TÁ TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC
điều khiển buổi lễ Khai Mạc Đại Hội XIV*



*Lễ Chào Quốc Kỳ
Hoa Kỳ & Việt Nam Cộng Hòa*





*Cha, Mẹ, Con, Cháu cùng hướng về Lá Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ,
CÙNG CHUNG TRÁCH NHIỆM
bảo vệ gìn giữ Tình Tự - Truyền Thống Võ Bì và đấu tranh
Tự Do- Dân Chủ- Nhân Quyền
cho Việt nam.*





*CSVSQ LÂM DUY TIÊN K12
HỘI TRƯỞNG HỘI CSVSQ/TVBQGVN/HOA THỊNH ĐÓN
& VÙNG PHỤ CẬN
TỔNG HỘI PHÓ ĐẶC TRÁCH VÙNG ĐÔNG BẮC
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG XIV 2004*



Các cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu và quý Phụ Nhân cùng tham dự Đại Hội



Hội Thảo



Hội Trường Quận Fairfax, Virginia sang trọng và rộng lớn là nơi qui tụ trên 500 CSVSQ và Gia Đình tham dự Đại Hội XIV





CSVSQ Vũ Xuân Đức K24, Phụ Tá Trưởng Ban Tổ Chức chào mừng Đại Hội Đồng XIV trước khi giới thiệu BCH/TH nhiệm kỳ 2002-2004.



Phần tường trình sinh hoạt của BCH/TH, HĐTV, TTNDH đã được toàn thể Đại Hội nhiệt liệt hoan nghênh . . .







*Ủng hộ đường lối và lập trường của BCH/TH 2002- 2004
và tiếp tục tín nhiệm . . .*









Chủ Tọa Đoàn

- *Cựu SVSQ Trần Khắc Thuyền K16, Chủ Tịch CTĐ*
- *Cựu SVSQ Nguyễn Vĩnh Giám K19, đại diện Âu Châu, thành viên*
- *Cựu SVSQ Nguyễn Tri K22, đại diện Montreal Canada, thành viên*
- *Cựu SVSQ Mai Vĩnh Phú K22, thành viên*
- *Cựu SVSQ Lê Văn Cưu K17, đại diện Bắc Cali, tu chính NQ*
- *Cựu SVSQ Trần Tuấn Ngọc K28, Úc Châu, thành viên*
- *Cựu SVSQ Trương Khương K19, Điều Hành*
- *Cựu SVSQ Đào Quý Hùng K26, Thư Ký*





trong hình, từ trái: CSVSQ
Nguyễn Tri K22, Trần tuần Ngọc K28, Mai vĩnh Phú K22,
Trần Khắc Thuyền K16, Nguyễn vĩnh Giám K19, Trương
Khương K19, Lê văn Cứu K17



Phát biểu ý kiến







CSVSQ Võ Nhấn K20, Ứng Cử Viên THT













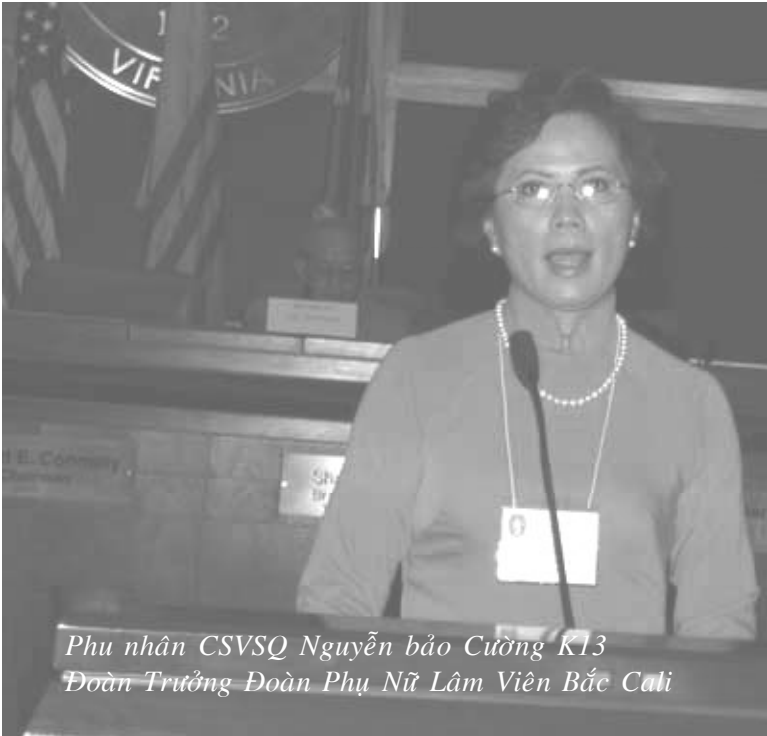








*Phu nhân
CSVSQ
Nguyễn văn Chấn K
9
Ủy Viên Xã hội
BCH/TH
Cựu Đoàn Trưởng
Đoàn Phụ Nữ Lâm
Viên Bắc Cali*



*Phu nhân CSVSQ Nguyễn bảo Cường K13
Đoàn Trưởng Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Bắc Cali*

*Phụ nhân CSVSQ Nguyễn Tri K 22
Đoàn Trưởng
Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Bắc Cali*



*Cô Anh Thư
Tổng Đoàn Phó
TĐ/TNĐH*



Thu phiếu



Kiểm phiếu

2004.08.08 11:01



NGHỈ TRƯA



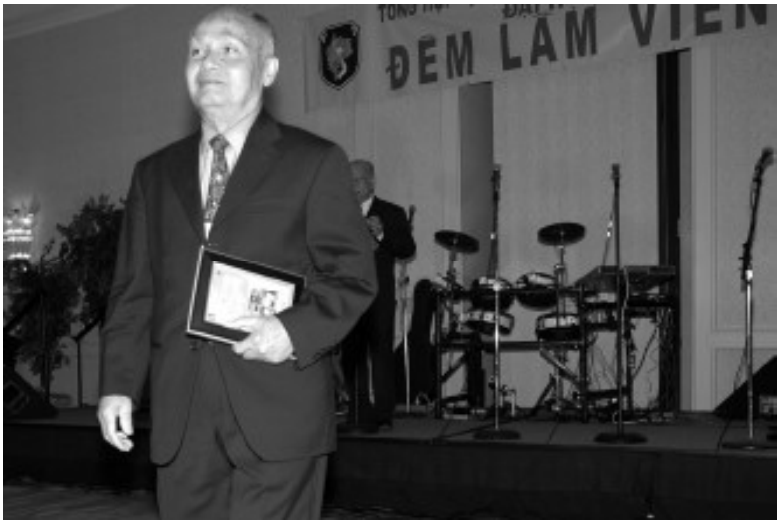




CSVSQ và Phu Nhân chụp hình kỷ niệm vào buổi trưa ngày Chủ Nhật 8-8-2004

ĐÊM LÂM VIÊN





Năm 1954, khi Quân đội Quốc Gia VN được hình thành, Chỉ Huy Trưởng TVBQGVN được trao lại cho Trung Tá Nguyễn Văn Chuân, là vị CHT người VN đầu tiên. Tình cho đến hôm nay vừa đúng 50 năm. Thay mặt đại gia đình VB, anh THT đã vinh danh các vị CHT, đặc biệt trong Đêm Lâm Viên Đại Hội XIV có sự hiện diện của NT Đỗ Ngọc Nhận K3 là cựu CHT thứ 10 của TVBQGVN từ năm 1966 đến năm 1968



Anh THT cũng đã thay mặt Đại Gia Đình VB, vinh danh Vị Phu Nhân CHT/ TVBQGVN đầu tiên. Đó là Phu Nhân của cố Trung Tướng Nguyễn Văn Chuân, CSVSQ K1/TVBQGVN



CSVSQ Nguyễn Nho K19 THT và CSVSQ Nguyễn Văn Chấn K9 CT/HDTV cùng hai chị.



Đại Hội Đồng XIV đã bầu chọn CSVSQ Trần thanh Quang K20 là nhân vật xuất sắc nhất nhiệm kỳ 2002- 2004 trong nhiệm vụ điều hợp Diễn Đàn Vobivietnam của Khối Truyền Thông TH.



CSVSQ Nguyễn vĩnh Giám K19, Liên Hội Trưởng LH/Âu Châu (trái) và THT (phải)



CSVSQ Nguyễn Tri K22, Liên Hội Trưởng LH/Canada và Phu nhân



CSVSQ Lâm Duy Tiên K12, Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội XIV và CSVSQ Nguyễn Nho K19 THT trong đêm dạ tiệc Lâm Viên



*CSVSQ
Nguyễn Nho,
THT
2002- 2004
nhận quà
kỷ niệm
của
Ban Tổ Chức*





*Anh Trần Quốc Dũng K6/2 Tổng Đoàn Trưởng
và cô Lữ Anh Thư K3/2 Tổng Đoàn Phó
Tổng Đoàn TTNDH*





Ban Hợp Ca Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu



Ban Văn Nghệ Khóa 17 CSVSQ/TVBQGVN















TƯỜNG TRÌNH & CẢM NGHĨ VỀ ĐẠI HỘI XIV TỔNG HỘI CSVSQ/TVBQGVN



*CSVSQ và Gia Đình gồm ba thế hệ **Cha Mẹ-Con-Cháu** cùng một tâm tình, cùng một chí hướng, cùng một tấm lòng Vô Bị, cùng nhau quây quần trong giờ nghỉ trưa ngày thứ bảy 7-8-2004*

Đại Hội XIV đã qua với những thành quả và những nhận xét tốt đẹp của những thành viên về tham dự đã là những khích lệ và niềm vui cho những cố gắng nhiều khi tưởng chừng không thể vượt qua của Ban Tổ Chức Đại Hội XIV.

Nhìn lại thời gian qua mau, từ những tháng mùa đông năm 2003, sau khi Hội CSVSQ vùng HTĐ & PC chính thức nhận nhiệm vụ tổ chức Đại Hội XIV, cũng là thời gian bắt đầu bận lo toan bao việc . Công việc thì nhiều khê nhưng số nhân sự làm việc thì thật giới hạn, tất cả các công việc chương trình đều cần được chuẩn bị kỹ càng đòi hỏi sự tính toán chi tiết về nhân lực, vật lực và phương thức thi hành. Một ví dụ dễ hiểu nhất là việc thành lập toán Quân Quốc Kỳ: dự định cần có 10 người gồm 3 cầm cờ, 2 phụ tá và 5 hầu tá phía sau. Cần trang bị quần áo, mũ găng giầy cờ và đĩa nhạc chào cờ, mặc niệm .

Lúc đó Hội chỉ có 3 lá cờ còn tất cả đều phải chuẩn bị: tìm kiếm mời người chịu tham gia, mua sắm vật dụng trang bị, may quần áo vân và vân . Chỉ một vấn đề thành lập và trang bị cho toán QQQ cũng là một vấn đề không nhỏ, trong khi bao công việc khác nặng nề và đòi hỏi chuẩn bị nhiều hơn.

Trong khi đó những người trong BTC được liệt kê như sau:
Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội XIV :

	CSVSQ Lâm Duy Tiên K12
Phụ Tá Điều Hợp:	CSVSQ Vũ Xuân Đức K24
Phụ Tá TTNDH	TTNDH Trần Quốc Dũng K6/2
Phụ Tá TTNDH	TTNDH Lữ Anh Thư K3/2
Thủ Qũ	CSVSQ Trần Thanh Huyện K19
Tiểu Ban Tài liệu & Thông Tin:	
	CSVSQ Võ Nhấn K20,

	CSVSQ Mai Vĩnh Phú K22
Tiểu Ban Tiếp Tân & An Ninh	CSVSQ Đào Mộng Xuân K8
	CSVSQ Nguyễn Ngọc Thạch K14
Tiểu Ban Trang Trí	CSVSQ Trần Văn Cảnh K18
Tiểu Ban Nghi Lễ	CSVSQ Trần Ngọc Toàn K16,
	CSVSQ Vũ Xuân Đức K24
Tiểu Ban Du Ngoạ	TTNĐH Lữ Anh Thư K3/2
Tiểu Ban Ẩm thực	CSVSQ Lưu Đức Tờ K25
	CSVSQ Nguyễn văn A K31
Tiểu Ban Văn Nghệ	CSVSQ Nguyễn Tiến Việt K23

Thực tế chỉ có phân nửa số người thường xuyên sinh hoạt hội họp, do đó anh em phải nhận bao nhiêu công tác để bù đắp cho sự thiếu hụt nhân sự . Đặc biệt với nhiệm vụ Phụ Tá Điều hợp tổng quát, tôi nghĩ chỉ lo điều hợp chương trình Đại Hội, nhưng thực tế gần như việc gì cũng có mặt từ đầu đến cuối .

Bao nhiêu thời gian chuẩn bị rồi cũng tới gần ngày Đại Hội.

Chương trình du lịch dự trù sẽ đi thăm viếng White House và Pentagon, nhưng vào phút chót, vì lý do an ninh, các cơ quan đã không cho phép thăm viếng. Số người ghi danh tham dự trên 300 người, BTC đã liên lạc ký hợp đồng thuê 7 xe bus, mỗi xe chở 55 người, nhưng ngày thứ năm đã phải giảm bớt còn 5 xe vì dự đoán số người tham dự sẽ bớt đi . Sáng thứ sáu 6 tháng 8 chúng tôi đến Marriott Hotel để điều hành chuyến đi. Số người tham dự còn ít hơn nhiều con số dự đoán, nhưng đã ký contract rồi, đành phải chấp nhận. Ngay từ lúc đầu, việc tập họp người tham dự cũng là vấn đề với khách sạn vì đông người và ồn ào, quản lý khách sạn đã đồng ý dành khu nhà ăn để tập họp và thông báo . Sau

khi xe đến, tất cả đã chia làm 5 xe. Để giúp trang trải phương tiện, đại diện BTC đã yêu cầu đóng góp mỗi người \$20, tổng kết thu được \$2900, ngoại trừ TTNDH được miễn phí.

Đúng 9:30 giờ sáng, xe di chuyển sang DC với chương trình mới, thăm toà nhà Quốc Hội, nơi vừa đặt linh cữu thăm viếng cố TT Reagan . 10:30AM đến nơi và sau khi xếp hàng lấy phiếu, mới biết toán vào thăm đầu tiên là 2:30PM mỗi toán khoảng 30 người và toán cuối bắt đầu khoảng 3:30PM. Thời gian dự tù thăm viếng khoảng 1 tiếng đồng hồ. Trong khi chờ đợi, các toán đã rủ nhau đi thăm các bảo tàng viện chung quanh đó. Tôi theo toán có một chị mà sau này mới biết đó là Phu nhân NT Nho K19 THT cũng là người quen biết với bà xã tôi khi còn ở VN. Chúng tôi đi thăm Bảo tàng viện Không gian, vừa vào thì tôi biết ngay là không cách nào cả toán đi chung được vì quá đông và quá nhiều mục, nên để cho mỗi người tùy ý lựa chọn theo thời gian của mình. Sau khi tự túc ăn trưa, toán nhỏ chúng tôi tiếp tục sang Bảo tàng viện Nghệ thuật xem những bức tranh và tượng nghệ thuật thiên nhiên của các nghệ nhân danh tiếng với những nét vẽ điêu luyện tuyệt vời. Những bức tượng như đang sống thực trong tranh nhìn mình với đôi mắt vui tươi thiện cảm.

Mới coi mà đã tới giờ chuẩn bị vào thăm Quốc Hội. Toán chúng tôi đi từ ngoài trạm đầu tiên cho đến khi vào toà nhà



Quốn hội cũng mất gần 25 phút vì vấn đề an ninh . Vào phòng đầu tiên là Đại sảnh cao không thể ngờ được, vì người hướng dẫn giới thiệu chiều cao của vòm tòa nhà cao đến nỗi có thể đem cả tượng Nữ Thần Tự Do vào trong phòng này mà không đụng trần nhà. Thế mới biết cái trần cao đến cỡ nào. Nhưng khi nhìn thì thấy không cao lắm, vì nhìn thẳng từ dưới lên. Sang phòng kế bên có một câu chuyện lịch sử. Một người ngồi bên phía trái cách xa cả trăm mét mà có thể nghe được một người bên phải nói nhỏ. vừa đủ cho mình nghe. Nhưng nhờ sự kiến trúc có góc cạnh của tường nhà và vị trí của trần nhà đã làm cho âm thanh dội qua lại nhiều lần và phía bên kia nghe được, tưởng như mình đang nghe lóm. Thành ra cả hai phía đều nghe lẫn được nhau mà nghĩ chỉ có một mình nghe “lén” được mà thôi.

Sau đó đi thăm các phòng họp nhỏ ngày xưa khi toàn liên bang mới chỉ có số ít đại diện cho 13 Tiểu Bang đầu tiên. Nay chỉ còn là địa điểm thăm viếng lịch sử .

Sau khi thăm toà nhà Quốc Hội, BTC dự trù đi thăm các đài kỷ niệm chiến tranh WW2, VietNam, Korea, và Tổng thống Abraham Lilcon.

Xe di chuyển theo từng đợt từ Toà nhà Quốc Hội sang con đường bên cạnh White House để sau đó mọi người đi bộ đến các Đài Kỷ niệm và tập họp khoảng 5:00PM lên xe cạnh đài kỷ niệm chiến tranh Korea.

Đã lâu chưa đến khu vực này, giờ trở lại đã thấy hoàn toàn đổi mới, khang trang tráng lệ, đẹp hơn với Đài kỷ niệm WW2 vĩ đại vừa mới khánh thành, chiến tranh là chết chóc là kỷ niệm đau thương, nhưng cũng qua chiến tranh con người mới tiến tới hoà bình . Sự hy sinh của những người nằm

xuống không vô ích, cũng không đi vào quên lãng, vì chính nhờ sự hy sinh của họ mà mình được hưởng TỰ DO hiện tại.

Dạo một mình qua khu Bức tường ghi danh hơn 58 ngàn Cựu Chiên Binh tử trận tại VN, trong khi đất nước VN vẫn chưa có Tự Do, đã làm người ngắm bức tường cảm thạch bồi hồi nhớ về quê hương, mong một ngày Tự Do Hạnh Phúc thực sự trên đất nước VN thân yêu.

Phải leo theo biết bao bậc cấp mới tới Đài kỷ niệm TT Abraham Lilcon. Bức tượng của vị TT đầu tiên ngồi đó và nhìn ngắm đất nước và con người Hoa Kỳ đang dần dần và hướng dẫn Thế giới vào con đường Tự Do và nhân quyền cho các nước và dân tộc.

Cuối cùng là Đài kỷ niệm cuộc chiến Triều Tiên với cảnh các chiến sĩ Hoa kỳ đang hành quân trong mưa tuyết lạnh lẽo để ngăn chặn làn sóng Công sản từ Bắc Triều Tiên .

Thăm viếng các Đài tưởng niệm, chúng ta không khỏi ghen ngào thương xót cho các chiến sĩ vị quốc vong thân QLVNCH, an nghỉ rải rác trên khắp đất nước Miền Nam Việt nam, nay đã bị đào xới, tàn phá hoặc xâm chiếm làm nhà cửa và các cơ xưởng .

Một ngày đã qua, chuẩn bị cho ngày mai khai mạc ĐAI HỘI XIV.

Thứ bảy 7 tháng 8 năm 2004 tại Fairfax Government Center

Từ sáng sớm, các anh chị trong ban ảm thực đã đến thật sớm để chuẩn bị.

Nấu ca-fê, mang nước uống, bánh Donnut cho buổi sáng do NT Huyện K19 và Nguyễn Văn A K28 phụ trách. Đây không phải là một việc dễ dàng vì chỉ có 2 người lo cho mấy trăm người về tham dự. Nguyên việc chuyên chở mang ra mang vô gần 600 cái donut, nước ngọt, vật dụng cũng đủ đổ mồ hôi rồi.

NT Nhấn K20 bao nhiêu ngày trước đã cùng NT Phú K22 và tôi chuẩn bị các tài liệu, in ấn sắp xếp thành từng tập chuyên chở từ thùng này qua thùng khác tới để phân phối. Các Chị theo lời mời gọi với bộ áo dài đồng phục màu xanh quàng cổ thật nhã nhặn và xinh đẹp đã đến lo phần tiếp tân cùng những bảng tên in ấn công phu do NT Lê Văn Trang K10 và chúng tôi thực hiện.

Xin cảm ơn Quý Chị đã làm đẹp cho Đại Hội mà chưa có dịp nào để cảm ơn.



Hơn 8:00AM các CSVSQ, phu nhân và các cháu TTNDH về tham dự từ các nơi bắt đầu đến. Ban Tiếp tân đã vui tươi chào đón, các CSVSQ gặp nhau mừng rỡ vì đã bao năm mới có dịp gặp lại. Các chị ở các nơi khác trong đồng phục áo dài như Bác Cali màu xanh, và Canada màu vàng ba sọc đỏ nổi bật trong những ngày Đại hội cũng tiếp tay phụ giúp tiếp tân. Xin cảm ơn các Chị vì tình Võ Bi, đã hỗ trợ hết lòng và giúp đỡ cho chúng tôi làm việc không lương qua bao năm tháng, cũng như đã tần tảo nuôi gia đình, chung thủy trong thời gian dài chồng bị “cải tạo” tù đầy .

Chương trình dự định bắt đầu nghi lễ lúc 9:00AM do đó BTC đã chuẩn bị tập dợt lại lần cuối toán Quân Quốc Kỳ, chuẩn bị Nhạc Quốc Ca, Phút Mặc Niệm và các chi tiết trong buổi lễ khai mạc. Toán QKK do NT Thạch K14 phụ trách đã tập dượt lại trước giờ khai mạc.

Sau 15 phút chuẩn bị để ổn định và tập dượt, để cho nghi lễ trang trọng chúng tôi đã điều hành bằng những tiếng hô Dự Lệnh và Động Lệnh thật lớn như đang ở Vũ đình Trường Lê Lợi ngày nào. Chương trình nghi Lễ khai mạc bằng nghi thức rước Quốc Quân Kỳ, và sau đó là phần chào Quốc Kỳ và cùng hát với tiếng nhạc Quốc Ca quen thuộc trong tâm mỗi người . Mọi người im lặng tưởng nhớ tới các chiến sĩ vị quốc vong thân, các CSVSQ đã ra đi trước chúng ta, và tất cả đồng bào đã hy sinh vì lý tưởng Tự Do trong tiếng kèn gọi hồn ai oán xúc động làm cho hai hàng lệ rơi xuống lúc nào chẳng biết .

Chương trình Nghi Lễ kết thúc bằng lời chào mừng của Trưởng BTC chào đón và cảm ơn sự hiện diện đông đảo của các CSVSQ, Quý chi, các cháu TTNDH đã về tham dự từ những nơi xa xôi ngàn dặm, từ những lục địa cách xa

cùng về tham dự Đại Hội trong tinh thần xây dựng một tập thể CSVQ/TVBQGVN xứng với danh xưng và truyền thống hào hùng bất khuất của trường Mẹ .

Chương trình Hội thảo, thuyết trình đã được mở đầu trong Hội trường chính sau Nghi Lễ. Hội trường kang trang, vĩ đãi, kiến trúc tân kỳ, hệ thống âm thanh tuyệt hảo với những bàn ghế bành dành riêng cho chủ tọa và những hàng ghế bọc da sang trọng chạy theo hình cánh cung của một hội nghị quốc tế có tầm vóc quan trọng. Tôi đã đến thăm mấy lần, nhưng bây giờ thực sự mới cảm nhận được cái uy nghi và cao sang khi Đại Hội bắt đầu với Đại Gia Đình Võ Bị, đủ các lứa tuổi trong các Khoá về tham dự, có những NT, tuổi đời chồng chất mái tóc đã bạc trắng, vẫn vui tươi hơn hỡ, mừng rỡ tay bắt mặt mừng, dù một lần chưa hề biết nhau. Có những em út khí thế bừng bừng, sức sống tràn đầy, bàn tay rắn rỏi cùng với đàn anh hòa nhịp thở trong từng giờ phút sôi nổi của Đại Hội. Có mặt trong những ngày Đại hội, mới thấy cái sức mạnh vô song thể hiện được bằng Tinh Tự Võ Bị, bằng Truyền Thống anh em bất diệt, bằng sự tương kính và quý mến lẫn nhau. Trong cái khung cảnh tình tự này, cha, mẹ, con, cháu, từ thế hệ này qua thế hệ khác đã nhận thức được cái ý nghĩa **Cùng Chung Trách Nhiệm** mà Đại Hội đã đề ra.

BTC đã lần lượt giới thiệu thành viên, đại diện cũng như đơn vị các Liên Hội, Hội, Khoá, Tổng Hội về tham dự trong tiếng reo vui chào đón vang dội cả hội trường.

Tối phần giới thiệu các Chị và Đoàn Phụ nữ Lâm Viên Bắc Cali và Canada. Chị Đoàn trưởng Đoàn PNLV/Bắc cali trong chiếc áo màu thiên thanh, chị ĐT/ĐPNLV/Montreal Canada trong chiếc áo màu vàng ba sọc đỏ, đã làm nổi bật cái dáng

thanh tao và vẽ đẹp duyên dáng của phụ nữ VN. Đại Hội XIV kỳ này đã thu hút đông đảo giới trẻ TTNDH về tham dự. Tổng Đoàn đã tạo cơ hội cho tất cả các đoàn viên có cơ hội thảo luận và trao đổi về lãnh đạo chỉ huy. Sáng nay, trong phần trình bày của BCH/TH và TĐ/TTNDH đã qui tụ rất đông đảo TTNDH. Các cháu đã nhiệt liệt hưởng ứng trong những tràng vỗ tay bất tận.

Mở màn cho hai ngày hội thảo là những nụ cười, những cái bắt tay nồng nhiệt, sự phấn khởi của thế hệ trẻ và sự tham dự hào hứng của quý chị.

Đại diện cho BCH/TH, NT Nguyễn Nho K19, THT/nhiệm kỳ 2002- 2004, đã trình bày về các công tác, thành quả đã thực hiện trong hai năm qua, biểu dương tinh thần hăng say của TTNDH về sự thành công trong chiến dịch Cờ vàng trên toàn nước Mỹ và trên thế giới . NT THT cũng ghi nhận các đóng góp xuất của từng cá nhân trong 2 năm qua.

Ngoài những thuận lợi, BCH/TH cũng nêu lên những khó khăn trong sinh hoạt của các Hội, Khoá về nhân sự và mối quan hệ giữa các hội, các Khóa với nhau và giữa TH với Hội và Khóa.

Đại Hội đã diễn tiến và hội thảo trong tình tự Võ Bị. Chủ Toạ Đoàn đã tuần tự giải quyết các vấn đề. Những vấn đề quan trọng đều do Đại hội Đồng quyết định. Như quyết định để các chị và các cháu tham gia ban Chấp hành với các chức vụ không chỉ huy. Quyết định về mối tương quan với Tập Thể Cựu CSQLVNCH. Quyết định về việc thành lập Ủy Ban Điều Hợp Hoạt Động Giữa TH và TĐ/TTNDH. Tuy nhiên, nhiều lúc cũng tưởng chừng như bế tắc. Trường hợp đề cử và ứng cử viên THT. Cả ba người ứng cử và đề

cử đều rút tên ra khỏi danh sách đã tạo cho Chủ Toạ Đoàn khó khăn hầu như bế tắc. Cuối cùng, để giải quyết, NT Nguyễn Nho đã tuyên bố “*tránh cho cuộc bầu cử rơi vào tình trạng bất hợp pháp – vì cả ba người từ chối mà CTĐ vẫn phát phiếu cho bầu cả ba người – tôi xin chấp nhận tái nhiệm*”. Có những vấn đề không thể giải quyết ngay được, Chủ Toạ Đoàn đã ghi vào biên bản để tân BCH/TH và HĐTV nghiên cứu giải quyết”.

Như vừa trình bày, phần đề cử ứng viên Tổng Hội Trưởng là một vấn đề gay go, đã chiếm gần 3 giờ. Nhưng cuối cùng vì lợi ích chung, NT Nho K19 đã chấp nhận đề nghị bầu phiếu tín nhiệm của Đại Hội và được tín nhiệm với đa số tuyệt đối. Nhiệm vụ Chủ tịch Hội Đồng Tư Vấn cũng không kém phần gay go và chiếm nhiều thì giờ để cuối cùng NT Chấn K9 cũng đã chấp nhận để được Đại Hội tiếp tục tín nhiệm.

Phần góp ý, thuyết trình của hội Bắc Cali là CSVSQ Đức K22, trình bày trước tập thể về ý thức, vai trò và trách nhiệm của CSVSQ/TVBQGVN đối với quê hương đất nước Việt Nam thân yêu, trong khi lưu vong nơi đất khách quê người. Để không quên trách nhiệm đóng góp, xây dựng, tranh đấu cho một quê hương Việt Nam Tự Do Dân Chủ, Đại Hội đã đồng ý cho Tân BCH/TH nghiên cứu về vấn đề này.

Phần Nội Qui, BCH/TH đã trình bày là đã phổ biến văn thư đến cho các Hội và Khóa, để yêu cầu nghiên cứu và đề nghị những điểm cần thiết tu chỉnh Nội Qui cho thích hợp với sinh hoạt của TH cũng như của cộng đồng Người Việt tị nạn CS. Nhưng cho đến giờ phút chót, BCH/TH không nhận được bất cứ một văn bản dự thảo tu chỉnh Nội Qui nào gửi về cho BCH/TH hay HĐTV. Chủ toạ Đoàn đã ghi nhận để

tân BCH/TH nghiên cứu, chuẩn bị và trình bày trong Đại Hội XV.

Thời gian hai ngày Đại Hội sao thấy lâu mà lại qua mau. Lâu vì mong cho tới, mau vì tới rồi lại qua quá nhanh, bận rộn tới tấp mắt mũi với bao công việc, tổ chức, sắp xếp điều hành, hướng dẫn, phối hợp, và thực hiện cũng như điều khiển chương trình trong thời gian Đại Hội như là một giấc mơ tưởng chừng như không thể nào thực hiện được vì quá thiếu thốn nhân sự. Nhưng nhờ sự cố gắng của những người nhiệt tâm, thiện chí, làm hết việc này sang việc khác, chạy hết chỗ này đến chỗ kia để lo toan công việc chung. Phải thú nhận sức con người có giới hạn nhưng nhiệt tâm và thiện chí của con người đã giúp vượt qua bao trở ngại khó khăn.

Cho tới cuối cùng là Dạ Tiệc. Địa điểm, giá cả, BTC đã liên lạc thường xuyên để cập nhật số người tham dự. Dự định tổng kết một tuần trước ngày Dạ tiệc để tiện việc đặt nhà hàng, thanh toán tiền, sắp chỗ ngồi. Nhưng cho tới giờ phút trong hai ngày Đại Hội cũng như trước giờ khai mạc dạ tiệc vẫn còn người đến ghi danh.

BTC ai cũng bận rộn với công tác của mình, vì không có người và thì giờ lo sắp xếp chỗ ngồi do đó tôi lại phải kiêm luôn. Tối thứ sáu sau khi lo cho ngày Du lịch, về nhà tôi đã mời được NT Thuyền K16, NT Tiên K12 cùng hai vị phu nhân đến giúp tôi trong việc phân chia sắp xếp chỗ ngồi Dạ Tiệc. Chúng tôi cùng làm việc với nhau cho tới 2 giờ sáng mới tạm xong. Tôi có bản viết tay phân chia theo bàn, cần phải đánh máy và in ra nhiều bản. Đêm hôm sau thứ bảy, tôi nhờ Anh Bông K31 đang ở nhà giúp tôi điều chỉnh và đánh máy, nhưng vì lý do kỹ thuật tất cả công lao sau một đêm thư bảy thức trắng đều bị lẫn lộn không thể sửa chữa được. Thế là phải kiểm thì giờ làm lại

.Nhưng vì số ghi danh tham dự vẫn còn rải rác cho tới chiều Chúa nhật và theo yêu cầu của người tham dự, tôi đã cố gắng về nhà lúc 4:00pm để sắp xếp lại. Đến 6:30pm nghe điện thoại NT Tiên hối sắp tới giờ khai mạc . Tôi vội vã in thành danh sách phân chia theo bàn vừa được cập nhật . Ba chân bốn cẳng, hối bà xã tôi chuẩn bị ra địa điểm Dạ tiệc . Đến đó khoảng 7:00pm mọi người đã đến thật đông đang dùng thức ăn tkhai vị nhâm nhi bia rược bên ngoài hành lang . Tôi giao hết danh sách cho quý Chị tiếp tân và đứng đó giải quyết các trở ngại . Nhất là một vài người tới lúc đó mới ghi danh thật là một điều khó khăn vô cùng .

Sau khi giải quyết tương đối việc phân phối vé có ghi vị trí chỗ ngồi . Tôi liên lạc với Captain của nhà hàng, họ cho biết đã quá trễ. Tôi lại phải yêu cầu Nhà hàng cho mở các cửa để chương trình không bị quá giờ thêm tốn phí, và khoảng 20 phút sau khi ổn định chỗ ngồi, tôi đã điều hành phần nghi Lễ Chào Quốc Kỳ và Mặc Niệm.

Sau phần nghi Lễ và phần đầu chương trình văn nghệ, tôi đã phải ra về vì quá mệt sau cả tuần lễ thức khuya dậy sớm . Ngủ một giấc cho thể xác đỡ mệt mỗi nhưng trong tâm tình thần vui mừng sung sướng vì Đại hội thành công đem niềm vui cho đại đa số tham dự, còn lưu luyến khi từ giả, gọi điện thoại khen ngợi hỏi han, những bức thư đầy tình tự vô bị nói về sự thành công của Đại Hội làm cho tôi quên hết bao mệt nhọc thể xác cũng như bao lo âu trong thời gian qua.

Một ngày Võ Bị là một đời Võ Bị: đo là điều mỗi người chúng ta hằng ghi nhớ và mãi mãi tâm niệm cho đến hơi thở cuối cùng.

Virginia 02 tháng 10 năm 2004

Vũ Xuân Đức K24

ĐẠI HỘI VÕ BỊ KỲ THỨ XIV



CSVSQ ĐÀO QUÍ HÙNG K26 THP/TH/CSVSQ/2002-2004

Ký Út ghi vội

Địa điểm tổ chức Đại Hội tọa lạc tại toà nhà kiến trúc rất đẹp mắt, kang trang rộng rãi trong khu Government Center thuộc thành phố Fairfax. Ban Tổ Chức đã khéo léo mượn được phòng họp của các vị dân cử địa phương rất trang trọng với đầy đủ các tiện nghi về âm thanh và dụng cụ thuyết trình. Ngoài ra, các Đoàn TTNDH cũng nhóm họp tại một phòng hội khác cùng ngay trong trung tâm. Khi tôi bước vào phòng họp thì vừa lúc Ban Chấp Hành và Hội Đồng Tư Vấn đương nhiệm, NT Nguyễn Nho K19 và NT Nguyễn Văn Chấn K9 đang tuyên bố chấm dứt nhiệm kỳ 2002-2004. Trước đó theo chương trình, là phần chào mừng các đại biểu từ khắp nơi trên thế giới, tiếp theo là BCH/TH tường trình các hoạt động trong nhiệm kỳ vừa qua. Đại Hội cũng được hai NT Lữ Lan K3 và NT Đỗ Ngọc Nhận K3 trình bày hai bài tham luận xúc tích liên quan đến những vấn đề thời sự, đặc biệt là nghị quyết 36 của Cộng Sản Việt Nam nhằm tìm cách thao túng cộng đồng người Việt hải ngoại, biến chúng ta thành công cụ cho tập đoàn lãnh đạo của chúng, lợi dụng lòng yêu quê hương, yêu tổ quốc của chúng ta. Quý NT diễn giả đã nêu ra vai trò và các việc phải làm của người Việt hải ngoại nhất là của Cựu SVSQ/TVB nói riêng để đối ứng với các âm mưu của chính quyền Cộng Sản. Để bắt đầu cho chương trình nghị sự trong hai ngày, Đại Hội đã đề cử một thành phần Chủ Tọa Đoàn gồm 8 người để điều hành cho phiên họp. Chủ tịch CTĐ là NT Trần Khắc Thuyên K16, điều hành có NT Trương Khương K19, thành viên gồm có NT Lê Văn Cừ K17 (Bắc Cali), NT Nguyễn Vĩnh Giám K19 (LH Âu Châu), NT Nguyễn Tri K22 (Montreal, Canada), NT Mai Vĩnh Phú K22, NT Trần Tuấn Ngọc K28 (Úc Châu) và NT Đào Quý Hùng K26, thư ký.

Vì hai ngày đại hội quá ngắn ngủi để bàn thảo, cho nên mỗi lần phát biểu được qui định thâu tóm trong vòng 3

phút trình bày ngắn gọn, hòa nhã và tránh gây xích mích. Mở đầu là phần tường trình và đề nghị của các đại biểu từ khắp nơi. Chị Nguyễn Bảo Cường K13, Đoàn Trưởng Đoàn Phụ Nữ lâm Viên, Bắc Cali và chị Nguyễn Tri K 22 ĐT/ĐPNLV, ở Montreal đã đưa nguyện vọng để kêu gọi các địa phương khác mau chóng thành lập đoàn Phụ Nữ Lâm Viên để lực lượng PNLV sớm trở nên hùng mạnh, hoạt động hữu hiệu hơn bên cạnh TH và TĐ/TTNDH. Đây là lần thứ nhì các chị trong đoàn PNLV tham dự Đại Hội VB, lần trước kỳ ĐH XIII năm 2002, đoàn PNLV Bắc Cali là đoàn thành lập tiên phong và ra mắt trước ĐH. Đại diện các hội VB địa phương lần lượt tường trình sinh hoạt và đóng góp các ý kiến đề nghị. Một đề nghị khá quan trọng là phần thuyết trình của NT Võ Văn Đức Khóa 22, Bắc Cali, muốn các Hội VB được phép tham dự vào các tổ chức chính trị tích cực hơn. Một đề nghị khác về việc nới rộng nội quy Tổng Hội để các chị và các cháu thế hệ hai có thể tham gia vào thành phần Ban Chấp Hành/TH, giúp cho việc điều hành của TH dễ dàng và phát triển mạnh mẽ hơn. Việc giúp đỡ các Thương Phế Binh VNCH còn kẹt lại tại quê nhà cũng được nêu lên. Đại Hội tạm ngưng vào lúc 12 giờ cho phần ăn trưa ngay tại lobby của trung tâm. Tuy là bữa ăn dã chiến nhưng khá ngon miệng và thịnh soạn nhờ bàn tay khéo léo và công lao của các chị trong Ban tổ chức, đây cũng là lúc các khóa có dịp trò chuyện hàn huyên, tiếng cười nói thật náo nhiệt. Đúng 1 giờ Đại Hội trở lại với phần đề cử và ứng cử cho các chức vụ trong ban chấp hành Tổng Hội của nhiệm kỳ 2004-2006. Duy nhất có NT Võ Nhẫn K20 đã giơ tay xin ứng cử vào chức Tổng Hội Trưởng. Sau đó NT Nguyễn Hoài Cát K17 đã đề cử NT Nguyễn Nho K19, tái nhiệm chức vụ THT. NT Nguyễn Văn Dục K17 cũng cùng một đề nghị nêu trên. NT Lê Huỳnh Hà K26 đề cử NT Đào Quý Hùng K26 ứng cử chức THT. Về phần Hội Đồng Tư Vấn,

NT Trần Khắc Thuyền K16, đề cử NT Nguyễn Văn Chấn K9, tái nhiệm chức Chủ Tịch. NT Trần Đình Ngọc K28, đề cử NT Nguyễn Đình Thọ K22 và NT Trần Văn Cẩn K18, đề cử NT Lữ Lan K3. Phần đề cử vào các chức vụ xong, Đại Hội tạm chấm dứt cho ngày thứ nhất và sẽ trở lại vào ngày hôm sau.

Sáng Chúa nhật ngày 8 tháng 8, sau phần café, trà bánh lót dạ, tất cả đã tụ họp để cùng chụp chung bức ảnh lưu niệm. Đến 9 giờ trở lại phòng họp cho phần quan trọng của Đại Hội. Mở đầu cho phần bầu cử là phần giới thiệu của các ứng cử viên. NT Võ Nhẫn K20, người trong ngày hôm qua đã tình nguyện ra ứng cử chức THT, tuyên bố xin rút lui vì tình trạng sức khỏe suy kém của chị Võ Nhẫn, nên cần dành nhiều thời giờ để chăm sóc cho chị. NT Nguyễn Nho K19 và Đào Quý Hùng K26 cũng xin rút tên. Sau đó, lần lượt các NT Nguyễn Văn Chấn K9, Nguyễn Văn Dục K17 và một số NT khác đã đề nghị và khuyến khích NT Nguyễn Nho tái ứng cử. Cuối cùng NT Nguyễn Nho đành phải nhận lời để cho tình trạng bỏ phiếu rơi vào tình trạng bất hợp lệ. Đại Hội đã tiến hành cuộc bỏ phiếu tín nhiệm



NT Nguyễn Nho vào chức vụ THT nhiệm kỳ 2004-2006 với số phiếu 113 trên tổng số 127.

Sang đến phần bầu vị Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn, một lần nữa hai NT Nguyễn Văn Chấn và Nguyễn Đình Thọ lại xin rút tên. NT Lữ Lan không có mặt tại phòng họp nên đương nhiên không có trong danh sách ứng cử. Đại Hội vẫn tiến hành việc bầu cử. Kết quả NT Nguyễn Văn Chấn K9 tái đắc cử chức vụ Chủ Tịch HDTV với số phiếu 88 trên tổng số 117. Theo đúng chương trình, kế tiếp là mục thảo luận đề nghị của các đại biểu từ ngày hôm trước. Tổng kết cho thấy Đại Hội đã đồng ý thay đổi nội quy để cải tiến tổ chức Ban Chấp Hành Tổng Hội, tạo dịp cho các chị và các cháu cùng tham gia trong công tác chung. Ngoài ra cũng tạo thêm cơ hội cho các hội VB địa phương dần thân tham dự tích cực hơn trong các hoạt động chính trị của người Việt quốc gia ở hải ngoại ngõ hầu giúp cho việc đứng đầu với nhà cầm quyền cộng sản được hữu hiệu hơn. Đại Hội cũng đã đồng ý và khuyến khích thi hành đúng mức điều 59 và 60 đối với các cựu SVSQ vi phạm những điều luật mà nội quy không cho phép.

Đại Hội đã cho phát hành một quyết nghị chung và tuyên đọc trong đêm dạ tiệc ra mắt tân BCH/TH và tân ĐT/TTNDH nhiệm kỳ 2004-2006.

Thời gian cứ mãi trôi qua mau chóng, mong rằng Đại Hội Võ Bị XV vào năm 2006 dù ở Houston Texas, Miami Florida hay ở đâu, quý NT, quý NB, quý anh chị em sẽ tụ họp xum vầy để gặp gỡ kiểm điểm xem ai mất ai còn và cố dành chút ít thời giờ hiếm quý còn lại cho anh em, cho bạn bè, cho nhau.

Ký Út

NHỮNG NGÀY VUI K17 tham dự Đại Hội XIV

Viết tặng các anh chị Ninh, Tiến & Lân



Bạn chồng tôi rất nhiều, có người cùng xuất thân từ Võ Bị, có người cùng quân chủng Không Quân, có người thuộc các binh chủng khác, có người là bạn tù CS. Sau 75, cũng có người chỉ gặp nhau trong các buổi tiệc -cũng là bạn. Nhưng có tiếp xúc với nhau lâu ngày, cùng sống với nhau mới biết được tính tình mỗi người: “Đi xa mới biết đường dài. Sống lâu mới biết lòng người phải chăng”. Chuyến đi dự Đại Hội Võ Bị kỳ 14 lần này, cho tôi một bài học về tình người. Những người bạn cùng Võ Bị với chồng tôi làm tôi khâm phục. Mười hai ngày vui trôi qua thật nhanh. Hôm nay, ngồi viết bài này, một mình trong căn phòng vắng, những



kỷ niệm hiện về trong tôi. Tôi nhớ, tôi thương, tôi mến vô cùng những người bạn, đã dành cho đoàn lữ hành chúng tôi những cảm tình đặc biệt.

Anh chị Gia không đi cùng chuyến bay với chúng tôi, nhưng những chờ đợi, những mong mỏi, theo dõi bóng dáng anh chị, giống như con mong mẹ. Cặp trai tài, gái sắc này rất nhiệt tình, đứng đắn và rộng rãi, mà cũng là “ông bà bầu” trong đoàn lữ hành của chúng tôi. Không có anh chị Gia, chúng tôi như rấn mất đầu. Gặp được anh chị Gia vào ngày hôm sau, chúng tôi thở phào nhẹ nhõm.

Chúng tôi tới phi trường Baltimore Washington lúc 11g30 tối. Anh Tiến và vợ chồng anh Lân đón tại phi trường với 3 chiếc xe: riêng 2 chiếc thuê sẵn cho chúng tôi tiện dụng. Anh Nhật Tiến, người được xem như am tường đường đi nước bước ở Washington, đã đưa chúng tôi từ phi trường về motel mất 2 tiếng rưỡi. Gần 3 giờ sáng chúng tôi mới đến được motel, anh Lân đã thuê sẵn, vì anh Tiến dẫn đường đi lạc. Đây cũng là mở đầu cho một chuỗi đi lạc khi chúng tôi qua Canada, mà anh Ninh là thổ địa. Ở motel này quá xa với

chỗ họp văn nghệ, nên chúng tôi dời qua Marriott Hotel . Tại đây , phong cảnh đẹp , sang . Điều làm ai cũng thích là quá vui khi gặp rất nhiều anh em Võ Bị , kính niên trưởng , chào niên đệ và mây tao chi tổ cùng khóa ôm nhau cười ròn rã . Sau khi ổn định chỗ ở , 2 cặp một phòng , trưa hôm sau , anh Tiến dẫn đường chúng tôi tới Taste of Sài Gòn Restaurant . Địa điểm nhà hàng rất đặc biệt để thu hút khách vì nằm giữa các building hăng , xưởng , motel và shopping center . Chủ nhân nhà hàng : Hoàn , vợ anh Lân vừa trẻ , đẹp , lịch duyệt , giỏi giang , lanh lẹ và hiếu khách .

Hoàn đã quán xuyến 2 restaurants và 1 deli , với sự phụ tá đắc lực của cô con gái rượu : Laurie , cánh tay mặt của anh chị Lân , rất ngoan , rất dễ thương , đúng là “ telle mère , telle fille “ . Trước cửa nhà hàng là 1 cổng trồng ổ qua , bông vàng nhỏ chi chít . Bên ngoài restaurant , đặt những bàn có dù để khách ngồi vừa ăn vừa ngắm cảnh . Cảnh chung quanh là những chậu rau tía tô , húng , rau răm , giấp cá , ớt chỉ thiên , chỉ địa , chỉ ngang , chỉ dọc ; những chậu cà chua trái chín đỏ , thêm những chậu cà “dái dê” tím , non mơn mớn . Khách quá khâm phục tài trí , óc sáng tạo của chủ nhân là người VN , và họ thấy được cung cách của người VN qua chiếc áo dài của các waitress . Giờ lunch , khách Mỹ đông , không một bàn trống . Phải đợi một giờ sau , chúng tôi mới có chỗ ngồi , thưởng thức no nê với các món ăn Việt , Mỹ do Hoàn nấu , và sự phục vụ chu đáo của các nhân viên

Ngày 6/8 chúng tôi đi cùng phái đoàn do thế hệ 2 tổ chức : thăm quan các nơi , riêng tòa bạch ốc chỉ đứng hàng rào nhìn vào vườn hồng , không được vào bên trong , vì vấn đề an ninh . Chuyến đi dự Đại Hội kỳ 14 lần này , cho tôi biết được nhiều phong cảnh đẹp , biết được thủ phủ của Mỹ Quốc , hình ảnh , tượng đài của các vị tổng thống đã qua , viện bảo tàng , những đồ trang sức quý giá , trong đó có viên hột xoàn thật bự

đến vinh dự cho thế hệ 2 là cô Lữ Anh Thư đã được ông chủ tịch Dobriansky trao giải thưởng : Giải Tự Do và Dân Chủ (freedom and Democracy Award) vào trưa ngày 21 Tháng 7 / 04 . Cô là người đại diện ủy ban xây dựng tượng đài kỷ niệm nạn nhân CS của cộng đồng người Mỹ gốc Việt . Buổi lễ trao giải thưởng được diễn ra tại trụ sở “ Sáng hội truyền thông Hoa Kỳ “ tọa lạc trên đường Massachusetts , N.Y , trong tòa đại sảnh của Herritage Foundation . Đài tưởng niệm 100 triệu nạn nhân CS sẽ được xây dựng tại một công viên trong khu Quốc hội HK , và dự trù sẽ khánh thành vào đầu thu 2005 . Đây là một thành tích đáng kể của TTNDH đã thực hiện được .

Tối ngày 8 , buổi dạ tiệc khai mạc . Phần văn nghệ đêm Lâm Viên được mở màn với “Hội Trùng Dương “ của K 17 , Thật đẹp với 3 cô gái : Bắc , Trung , Nam và sự phụ họa của 4 người đồng phục trong chiếc áo dài xanh lông kéc , và một đoàn nam. Bản này càng sôi nổi hơn với một đoàn nữ thế hệ 1 , thế hệ 2 nối vòng tay trong đoạn cuối : “ Ba chị em là 3 miền...” làm cả hội trường vỗ tay dòn dã , camera bấm lia lịa . Sự thành công của chúng tôi nói lên sự đoàn kết của toàn ban , và sự nhiệt tình tập tành của ông bầu Gia . Màn đơn ca của chị Gia và chị Nghĩa cũng được tán thưởng nồng nhiệt làm K 17 cũng “ nở mũi”

Anh trưởng ban văn nghệ rất hài lòng với giọng ca của 2 chị , và khen ngợi ý kiến đặc biệt của anh Gia trong đoạn cuối của bài “ Hội Trùng Dương “. Ban nhạc với dàn âm thanh thật tuyệt cộng thêm sự điều khiển của anh trưởng ban văn nghệ đại hội , tuyển chọn giọng ca thật vững trước khi trình diễn , cũng không ngờ các bà lại có giọng hát điêu luyện như thế ! Thế hệ 2 lại càng náo nhiệt hơn , với bài đồng ca rất hay , gồm toàn các cháu vừa đẹp vừa duyên dáng . Các màn đơn ca của các khóa , rất có ý nghĩa , tôi nghĩ còn hay và đặc biệt như các ca sĩ thượng thặng

chiếu ngũ sắc . Chúng tôi cũng xem được bức tường đá đen , ghi tên 58,000 sĩ quan và binh sĩ Mỹ tử trận tại VN

Ngày 7/8 đại hội Võ bị được khai mạc long trọng với những nghi thức thường ngày. Lời chào mừng của NT Lâm duy Tiên K 12 , Trưởng Ban tổ chức Đại Hội kỳ 14. Buổi hội diễn ra trong bầu không khí thân mật , gồm các đề tài : Đường hướng sinh hoạt , tham luận tổ chức chính trị , các đề nghị của liên hội , các đề nghị tu chính nội quy , ứng cử , đề cử các chức vụ THT , chủ tịch HDTV .

Ngày 8/8 , các ứng viên tự giới thiệu và trình bày . Ông Nguyễn Nho K19 , Tổng Hội Trưởng nhiệm kỳ 2002-2004 , với những hoạt động tích cực , năng nổ , bất chấp mọi tị hiềm , chống đối của một số người , không làm ông lung lay ý chí xây dựng một tập thể VB vững mạnh , tham gia vào các sinh hoạt đấu tranh Tự Do , Dân Chủ , Nhân Quyền cho VN . Ông đã xúc động khi bày tỏ lòng mình trước những thử thách cam go mà ông đã vượt qua . Ông Tổng Hội Trưởng cũng nêu lên những thành tích đạt được , hỗ trợ cho thế hệ 2 để phát triển đoàn . Tất cả cử tọa đoàn hiểu được nỗi lòng của ông Nho và biết được những sinh hoạt của ông trong nhiệm kỳ qua , nên đã nhất quyết đồng ý bầu ông lưu nhiệm một kỳ nữa . Vào lúc 13 giờ , tân ban chấp hành ra mắt và trình bày chương trình , đường lối sinh hoạt mới . Phải nói thế hệ 2 hoạt động rất năng nổ : anh Trần Quốc Dũng , Lữ Anh Thư , Vũ Xuân Huy , Phương Thảo , Phong, Bảo Đặc biệt nhất là cô Lữ Anh Thư đã vận động treo cờ vàng ở Maryland , vận động chính phủ Hoa Kỳ về nhân quyền ở VN .

Tối ngày 8 , buổi dạ tiệc khai mạc . Phần văn nghệ đêm Lâm Viên được mở màn với “Hội Trùng Dương “ của K 17 , Thật đẹp với 3 cô gái : Bắc , Trung , Nam và sự phụ họa của 4 người đồng phục trong chiếc áo dài xanh lông kéc , và một đoàn nam. Bản này càng sôi

nổi hơn với một đoàn nữ thế hệ 1 , thế hệ 2 nối vòng tay trong đoàn cuối : “ Ba chị em là 3 miền...” làm cả hội trường vỗ tay dòn dã , camera bấm lia lịa . Sự thành công của chúng tôi nói lên sự đoàn kết của toàn ban , và sự nhiệt tình tập tành của ông bầu Gia . Màn đơn ca của chị Gia và chị Nghĩa cũng được tán thưởng nồng nhiệt làm K 17 cũng “ nổ mủi”

Anh trưởng ban văn nghệ rất hài lòng với giọng ca của 2 chị , và khen ngợi ý kiến đặc biệt của anh Gia trong đoạn cuối của bài “ Hội Trưng Dương “. Ban nhạc với dàn âm thanh thật tuyệt , cộng thêm sự điều khiển của anh trưởng ban văn nghệ đại hội , tuyển chọn giọng ca thật vững trước khi trình diễn , cũng không ngờ các bà lại có giọng hát điêu luyện như thế ! Thế hệ 2 lại càng náo nhiệt hơn , với bài đồng ca rất hay , gồm toàn các cháu vừa đẹp vừa duyên dáng . Các màn đơn ca của các khóa , rất có ý nghĩa , tôi nghĩ còn hay và đặc biệt như các ca sĩ thượng thặng . Đặc biệt đại hội lần này là lần đầu tiên có dạ vũ . Các anh chị mê nhảy đầm khoái chí quá , thôi thì liên tù tù , bản nào cũng có mặt , kể cả các cháu TTNDH , khiến sàn nhảy chật cứng , và các ca sĩ Diễm Liên , Nguyễn Khang hát đến khàn cổ . Đây là ý kiến hay của ban tổ chức , có dạ vũ là có phần thu hút , hấp dẫn cho những kỳ đại hội kế tiếp .

Nói chung , đại hội VB kỳ 14 này hoàn toàn thành công về mọi mặt , ai nấy cũng hân hoan vui mừng . Các anh gặp được bạn bè xa gần về dự đại hội , thăm thiết tình vô bị , thân thương tình anh em . Chúng tôi được dự một buổi văn nghệ đặc sắc , biết được các cơ quan của chính quyền Với sự nhiệt tâm , nhiệt tình đoàn kết , anh em Võ Bị sẽ đánh tan được những bè phái cố tình phá đám , bôi nhọ danh dự võ bị . Sự góp mặt , tham gia đoàn kết , năng nổ của thế hệ 2 , gồm toàn con cháu Võ Bị , vừa giỏi giang , vừa nổi tiếng về văn hóa và quân sự , chắc chắn không để cho Võ Bị bị mai

một, mà trong tương lai, còn vững mạnh, và tiến bộ hơn nữa.

Riêng về đoàn lữ hành chúng tôi, chiều ngày thứ 7, chúng tôi được anh chị Lân thiết đãi 1 bữa thịnh soạn tại tư gia. Vợ chồng anh Tiến lo chuẩn bị bàn ghế. Nhìn anh Tiến khệ nệ khuân bàn ghế, nét mặt hớn hờ vui cười, tôi thầm nghĩ: “Nghe các anh nói Nhật Tiến lặn sâu lắm mà hôm nay sao nhiệt tình thế?” Có lẽ sau những tháng năm dài bận bịu công việc, nay gặp lại bạn bè, tình cảm anh bùng sống dậy, mãnh liệt hơn, nên anh cười cười, nói nói luôn miệng. Dự buổi tiệc này, tôi thấy có gì ràng buộc anh em khóa 17, thân thiết, thương yêu nhau khi cùng chung giòng máu Mẹ Võ Bị sinh ra. Những nàng dâu chúng tôi cũng thấy gần bó, chia sẻ ngọt bùi cùng nhau: anh chị Hồ từ Florida qua, anh chị Dục từ Philadelphia, anh chị Sung từ Oregon, anh chị Ninh từ Canada, anh chị Lân, anh chị Tiến thổ địa và một đoàn 16 người từ Cali đến. Đông, vui như chưa từng có được! Thương làm sao nét mặt, nhớ làm sao giọng cười, tiếng nói! Tôi như ngụp lặn trong biển tình thương, đến nỗi không biết ăn gì, uống gì. Đồ ăn nhiều quá, tình thương, tình bạn thì cao chất ngất!

Sau đêm văn nghệ, riêng về K 17, một buổi họp không dự định tại phòng anh Sơ + Trang, phụ nữ K 17 đã vùng lên, làm một cuộc cách mạng áo quần thời trang, để biến các bà trên dưới lục tuần trẻ đi chục tuổi. Các đức lang quân nghe “có lý”, nên ngày hôm sau đã vui vẻ, khuyến khích các bà vợ đi shopping mua sắm. Anh chị Lân có công chờ đến khuya, đem hết các valise “hát tuồng” cùng các thứ không cần thiết về nhà chị để sáng mai “gánh hát” chúng tôi nhẹ gánh, thẳng đường đi Canada. Sáng hôm sau, có thêm cặp Ninh là 16 người, chúng tôi chia làm 2 xe. Anh Ninh đi trước dẫn đường. Các bản đồ anh Nghĩa dày công nghiên cứu chẳng ai đụng tới, vì nghĩ rằng Canada là

đất của thổ công Ninh . Vì ý y , và không dùng bản đồ nên từ biên giới Mỹ qua Canada, anh Ninh đã đưa đoàn chúng tôi về một nơi “ vô định” . Đi hoài, đi mãi vào con đường tối om , 2 bên đường cây cối cao chát ngất như vào khu rừng, không ngọn đèn đường , không một xe nào , ngoài 2 xe chúng tôi . Ai nấy đều hồi hộp , lo sợ . Hỏi anh Ninh , anh bình tĩnh, trả lời gọn lỏn: “ Ủ , hình như tao đi lạc “ Quanh quanh mấy tiếng đồng hồ sau , đến một khu toàn quán Bar , nhạc rập rình , đình tai nhức óc . Phần sợ , phần mệt , phần đói bụng . May thay , gần đó có quán hủ tiếu mì của người VN , chúng tôi tấp vào ăn uống no nê , rồi tìm motel ngủ . Mỗi cặp một phòng , vì chỉ có một giường . Phòng rất bẩn , hôi toàn mùi thuốc lá . Nhưng mệt mỏi quá , ai cũng trông tắm rửa ngã lưng . Tối hôm đó , có lẽ có động đất nhẹ 1 hoặc 2 chấm vì mỗi cặp 1 phòng , cứ tự tiện , tha hồ ôm nhau hôn hít , không ai dòm ngó . Sáng hôm sau, anh Trang vừa mở cửa phòng đã thấy 1 em Mỹ nặng cân mời “ ghé bên “ , anh ta hoảng sợ đóng cửa phòng thật kỹ . Hết anh Trang , đến chị Cát , không những nàng Mỹ mời mọc , mà còn vén áo để lộ cái rốn , với cái bụng đầy mỡ . Hết hồn , chị Cát chạy một mạch xuống office . Chị Nghĩa mặt mày tươi tỉnh , thành thật khai báo . Tôi nghe hứng chí đặt 1 bài thơ con cóc không theo một thể loại nào để tặng chị Nghĩa :

Sau bao đêm chung phòng
Hai cặp một giường king (size)
Cựa quậy sợ bạn thấy
Đành giả vờ ngủ say !

Nhưng :

Đêm nay sung sướng quá !
Mỗi cặp một phòng hôi (mùi thuốc lá)
Thoải mái quá anh ơi !
Mừng thầm như mới cưới
Ngập ngừng em khẽ bảo :
“ Giường chồng “ anh muốn không ?

Tưởng đâu anh mừng rỡ
Ngờ đâu, anh ngáy khò
Mộng tan lành mây khói
Em cũng ngáy khò luôn !

Chúng tôi tiếp tục lên đường đến thác Niagara .
Lúc còn đi học , nghe tiếng thác Niagara , những tưởng
chẳng bao giờ thấy được . Giờ đây thác Niagara hùng vĩ
đang sừng sững trước mặt . Đẹp vô cùng tận ! Chúng
tôi chia làm 2 toán . Một xe do anh Ninh lái trực chỉ về
Quebec , còn một toán ở lại , mua vé xuống tàu chạy
vòng quanh thác , hưởng được cảm giác của tiếng thác
đổ dội trên đầu , trên người , khi đã được phát mỗi
người một chiếc áo mưa . Chúng tôi
còn được ngắm nhìn thác về ban đêm , với muôn ánh
đèn màu rực rỡ . Sáng hôm sau toán chúng tôi do pilot
Diệm và co-pilot Thanh lái thẳng về nhà anh Ninh . Chị
Ninh đã chuẩn bị sẵn sàng thức ăn cho chúng tôi, món
lẩu dê và nem nướng ; anh Ninh thì lo chỗ ngủ cho
chúng tôi. Bản tính của vợ chồng anh Ninh là rất nhiệt
tình với bạn bè . Chị Ninh còn soạn cho chị em chúng
tôi một mớ quà. Anh Ninh quá sốt sắng , mời thầy về
chữa chân đau cho chị Sơ . Mặc dù chân đau điếng , chị
Sơ cũng ráng tập theo thầy nhẩy điệu 1,2,3.., còn bám
huyết cho chị , khiến chị đau nghiến răng mà nước mắt
đầm đìa ! Riêng chúng tôi được anh Lý trong toán tập
dưỡng sinh như anh đã từng dạy cho người khác .

Anh Ninh tính tình rất năng động , nhưng giao
cho anh lái xe thì thế nào cũng lạc đường . Nhiều lần
lái xe đến nhà bà già vợ , lần nào cũng lạc . Tối hôm
đó anh rủ chúng tôi đi Casino , dặn dò kỹ lưỡng : không
được mặc quần jean , không mặc short , không mang
dép ..v..v.. vì luật của Casino . Ai nấy đều lấy làm lạ ,
vì Casino là chỗ đánh bạc tự do mà sao có luật kỳ vậy
? Nhưng rồi ai nấy đều thay áo quần đàng hoàng . Dẫn
đầu không thấy , ảnh đưa chúng tôi vào một chỗ tối

om , đường đầy ổ gà nước đọng qua một đêm mưa !
Thôi thì :

Đường trường ta cứ chạy ,
Xe thuê ta cứ lái
Chẳng biết đến hướng nào
Nhe răng cười , Ninh nói :
“*Hình như tao đi lạc !!* “

Mà lạc thật , loay hoay tìm đường đến được Casino . Vào đó , thiên hạ mặc đủ cách : hở lưng , hở rốn , short , dài đủ cả. Mới hay, anh Ninh chỉ nghe người ta nói thôi : hình như vậy ! Từ đây , xin anh Ninh nhận nơi đây lòng biết ơn sâu xa của đoàn lữ hành K 17 và trân trọng đặt cho anh cái nickname “**Ninh hình như** “ hay “**Ninh đi lạc** “ . Chỉ có một lần , anh Ninh dẫn đường cho chúng tôi đến nhà thờ Saint Joseph là không lạc . Có lẽ , anh đã cầu nguyện với Thánh André . Nhà thờ được cất trên 1 đồi cao ; đứng đây ta có thể nhìn thấy cả thành phố Quebec. Thánh André được chôn nổi trong một quan tài toàn bằng đá cẩm thạch . Ngài rất linh thiêng , nhờ đức tin mãnh liệt , nhiều người cầu xin đã được khỏi bệnh . Bằng chứng là cả mấy trăm cây nạng được gửi tại nhà thờ vì những người què đã được chữa khỏi , họ đã thành tâm quỳ lên lần những tầng cấp từ dưới đất lên đến đỉnh nhà thờ . Chị Sơ mặc dù chân đau nặng tưởng phải ngồi xe lăn , nhưng đến nhà thờ chị có thể bước lên xuống cả trăm bậc thêm và cầu nguyện , tuyệt nhiên chị không thấy chân đau , và tươi cười không mỗi mệ .

Chúng tôi chia tay anh chị Ninh vào sáng 13 tây thứ 6 . Ngày mà ai nghe cũng rợn ! Lại thêm ảnh hưởng của cơn bão nặng ở Florida , nên trời âm u , mưa lất phất . Tôi ôm chị Ninh , thân thiết như một người chị , không nói được 2 tiếng cảm ơn , mà cảm xúc dâng tràn . Quay qua anh Ninh , tôi định ôm anh từ giả , nhưng nhìn nét mặt tiêu tếu , hề hề của anh , tôi bật cười

Xe chạy tới biên giới về Mỹ , bịch nhỡn chị Ninh cho chưa kịp ăn thì bị tịch thu bỏ vào thùng rác . Tiếc cho bịch nhỡn thì ít mà thương cho tình chị Ninh thì nhiều . Chúng tôi phải chạy xe cẩn thận , vì đường mưa , lại vào thứ sáu 13 . Đến Maryland lúc 6 giờ chiều . Anh Lân đã chuẩn bị trước đón chúng tôi . Chúng tôi được ăn bữa cơm gia đình thật đậm ấm , đầy mùi vị quê hương .

Ở Quebec có vợ chồng anh Ninh , ở Maryland có vợ chồng anh Tiến , vợ chồng anh Lân đã cho chúng tôi sống những ngày thật vui vẻ thoải mái , thương yêu nhau như anh chị em một nhà . Tính tình anh Lân hiền lành , dễ cảm xúc . Không hiểu sao khi ra Võ Bị , anh đã chọn binh chủng biệt kích , thứ dữ mà khi nghe tên , VC phải khiếp vía ! Tự là " Lân đen " , nhưng sau bao năm sống ở Mỹ , nhờ vợ là Hoàn nuôi khéo , anh đã trở thành " Lân trắng " tự hồi nào ! Căn nhà xinh xắn là tổ ấm của cặp Lân Hoàn , rộn rịp , náo nhiệt ồn ào hẳn lên với đoàn lữ hành 14 người . Tại nơi đây ,tôi được Hoàn săn sóc , lo lắng , làm thức ăn riêng cho tôi : yogurt , pudding , bánh mì wheat để tôi ăn vì bị tiểu đường . Ly cà phê nóng hổi , anh Lân trao cho tôi hộp vài ngum buổi sáng , vị ngọt đắng trong cổ họng mà ấm lòng . Anh Lân còn chạy vội mua thuốc ho cho chị Nghĩa , khi cơn bệnh vừa ập tới . Tình cảm chân thật phát xuất tự đáy lòng . Cũng như ở Quebec , anh Ninh đã mời thầy về chữa chân đau cho chị Sơ , và phải bỏ bì thư cho thầy số tiền không ít . Tôi cảm phục những tấm lòng , những tấm lòng vì bạn , vì tình thương ; có tiền để gì mua được ! Mấy ngày ở Quebec , ở Maryland , vui quá là vui , bệnh tình như tan biến , ai cũng lên cân , vì đây ấp đồ ăn trong dạ dày , đây ấp tình thương trong trái tim . Khuya 14 , chúng tôi không ngủ được , vì Hoàn lục đục cả đêm , bật đèn sáng choang , thức chúng tôi dậy với mở quà chia cho từng người , chọc

phá chúng tôi cười đau cả bụng , cho đến 2 giờ sáng , lên phi trường trả xe để về Cali .

Mười hai giờ trôi qua với bao niềm vui . Chia tay anh chị Ninh vào buổi sáng , mưa lất phất . Chia tay anh chị Lân vào 3 giờ sáng còn mù sương . Cuộc vui nào rồi cũng tàn , nhưng tình thương thì không phai , mà còn đậm đà , thấm thiết hơn . Thật xúc động khi già từ ! Tự nhiên , tôi nhớ đến một bản nhạc : ...Mưa ướt lạnh trong đêm , đứng trên thềm ga vắng , hắt hiu ngọn đèn vàng , em tiễn anh ...Nhưng ở đây , em không tiễn anh , mà Lân Hoàn tiễn chúng tôi nơi trạm xe . Tôi tự đặt mình trong tư thế của nhân vật trong bản nhạc : tôi là người đi , Lân Hoàn là người tiễn , thấy quyến luyến khi chia tay , nhưng cảm nhận được niềm vui , niềm tự hào , vì có được những người bạn tốt . Tôi ôm 2 người , chẳng nói được lời nào , chỉ nhìn nhau .

Hẹn ngày cưới của cháu Laurie , đoàn lữ hành K 17 sẽ có mặt để dự lễ cưới , để gặp ông anh và cô em tôi: LÂN - HOÀN, để gặp lại cặp NHẬT TIẾN, chàng thâu khoán ốm teo mà dai sức và chúng tôi sẽ vượt biên giới Mỹ qua Canada để gặp lại cặp “*NINH hình như*”

Nhớ quá những ngày thật vui
Thương quá những người là bạn.

Tháng 9/ 04
Vợ Diễm K17

Khóa 25
&
ĐẠI HỘI TỔNG HỘI
CSVSQ/TVBQGVN
HẢI NGOẠI LẦN THỨ XIV
TẠI WASHINGTON DC

Sadi Đỗ ngọc Châu



Theo gót chân Đại Hội XIV của Tổng Hội, khóa 25 từ bốn biển năm châu, đã cùng nhau quay về vùng Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn trong tình đồng khóa, để cùng nhau ôn cố, tri tân, chia sẻ những thăng trầm, vinh hiển trong suốt khoảng thời gian hơn 30 năm dài xa cách . Với những bàn tay xiết chặt, những tiếng hét hò vui sướng, khi được nhìn thấy lại mặt nhau, những vòng tay ôm chàngoàng thân thiết, những trận cười sảng khoái, những mẩu chuyện dông dài, bất tận, những tâm tình đầm ấm trao nhau ... đã nói lên rằng bất chấp cả



thời gian lẫn không gian, khóa 25 vẫn luôn thương yêu, trù mến lẫn nhau, không bao giờ phai nhạt !

Theo Ban Tổ Chức, danh sách ghi danh tham dự Đại hội XIV có 540 người, thì khóa 25 đã chiếm 74 (kể cả các chị và các cháu TTNDH), vùng Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn chỉ có 7 bạn khóa 25 mà thôi, tuy nhiên vào những ngày này, anh chị Phạm Hữu Tài bận việc đi xa và có vài trở ngại tác xạ, nên giờ chót Phạm Hữu Đa, Đỗ Thiệu Bá và Đàm Văn Phương đã không có mặt ! Các cháu thế hệ thứ hai của khóa 25 từ xa về họp mặt gồm có :

Con gái bạn Lê Hữu Long đến từ Úc Châu .

Con trai và con gái bạn Đặng Văn Khanh đến từ Pháp quốc.

Con trai bạn Dương Văn Ngời đến từ California .

Con trai và con gái bạn Ông Thoại Đình đến từ South Carolina.

Con gái bạn Lê Quý Toàn đến từ South Calorina .

Con trai bạn Nguyễn Em đến từ Georgia .

Chính thức hiện diện có các bạn :

Anh Chị Đặng Văn Khanh Paris

Anh Chị Hoàng Công Một Texas



Anh Chị Lê Quý Toàn	South Carolina
Anh Chị Ông Thoại Đình	South Carolina
Anh Chị Trần Tấn Hoàng	South Carolina
Anh Chị Đinh Như Khả	North Carolina
Anh Chị Nguyễn Tấn Lực	Michigan
Anh Chị Ngô Đức Khoa	New Hampshire
Anh Chị Huỳnh Tấn Chức	Massachusetts
Anh Nguyễn Văn Hiến	Tennessee
Anh Chị Lương Vinh	New York
Anh Chị Bùi Văn Hùng	New York
Anh Chị Huỳnh Ngọc Vang	New York
Anh Chị Nguyễn Hàm	California
Anh Chị Nguyễn Xuân Thắng	California
Anh Chị Cao Văn Hải	California
Anh Chị Nguyễn Trung Khánh	California
Anh Chị Lâm Minh Văn	California
Anh Chị Trương Kiến Xương	California
Anh Nguyễn Em	California
Anh Chị Phạm Văn Keo	Maryland
Anh Chị Phạm Minh Tâm	Maryland
Anh Chị Nguyễn Huỳnh Kính	Virginia

Anh Chị Lưu Đức Tờ	Virginia
Anh Chị Trần Ngọc Tý	Virginia
Anh Đỗ Ngọc Châu	Virginia

Thứ tư , 04-08-2004 :

Rải rác đã có một vài bạn đến vùng Thủ đô, một vài ghi nhận như sau :

Hạm đội Paris do KHANH VOI hướng dẫn, tự lái xe xuống từ vùng Boston, cư ngụ tại nhà bà con vùng Maryland.

Bạn NGUYỄN TẤN LỰC từ Michigan đã đến nhà bạn Phạm Văn Keo

Bạn HOÀNG CÔNG MỘT từ Texas đến, do một bạn Mũ Xanh đi đón .

Bạn Trần Ngọc Tý đón bạn NGUYỄN EM vào chuyến bay 3 giờ chiều, rồi quay trở lại phi trường đón bạn NGUYỄN HÀM trong chuyến bay 9 giờ đêm .

Hai bạn NGUYỄN XUÂN THẮNG và NGUYỄN TRUNG KHÁNH dự định đến sớm nhưng bị trễ luôn hai chặng bay chuyển tiếp, nên đến phi trường Dulles gần 3 giờ sáng, chuyến bay nội địa hỏng có gì ăn nên hai bạn đói meo, gọi pizza thì bị chặt đẹp 30 từ cho loại chỉ có một top !

Thứ năm , 05-08-2004 :

Sáng sớm bạn Nguyễn Huỳnh Kính đón bạn TRƯƠNG KIẾN XƯƠNG vào chuyến bay 6 giờ sáng .

Bạn Trần Ngọc Tý phải đi làm, nên chị Tý thay mặt ra phi trường đón con của NGUYỄN EM và con của ÔNG THOẠI ĐÌNH .

Bạn BÙI VĂN HÙNG từ New York đến thẳng nhà bạn Nguyễn Huỳnh Kính . Đưa bạn HUỲNH CÔNG MỘT đến khách sạn làm thủ tục thì gặp LÂM MINH VĂN, bạn Một quên số ghi danh nên trở ngại hơn 1 tiếng đồng hồ, nhân viên khách sạn mới tìm ra những thông tin cần thiết cho ông bạn chúng ta nhận phòng !

Bạn PHẠM HỮU ĐA gọi điện thoại cho Nguyễn Hàm hay, dự trừ cùng HUỲNH CÔNG KÍNH lái xe xuyên bang, nhưng bị hư xe phải kéo trở lui !

Tất cả các anh chị có mặt đã kéo nhau về nhà bạn Nguyễn

Huỳnh Kính, trong bữa cơm thân mật nghênh đón do gia chủ thiết đãi . Đại Tướng Thiết Giáp NGUYỄN XUÂN THẮNG mãi gần 8 giờ tối mới ulti sập cổng nhà Lôi Hồ Kính . KHANH VOI vẫn tự hào đi rừng không bao giờ lạc lối mà mãi hơn 9 giờ tối mới gọi nhờ chi viện trinh sát dẫn đường về ! Cả một không gian rộn rã tiếng nói cười, dù chỉ mới có 11 mạng khóa 25 hiện diện (Khanh, Kính, Tờ, Châu, Hùng, Xương, Văn, Thắng, Một, Hàm, Em) .

Niên Trưởng Võ Kỳ Phong K-24 nạp đơn xin gia nhập khóa 25, nhưng không qua khỏi 8 tuần huấn nhục (Cán bộ Tân khóa sinh Nguyễn Hàm chỉ thị phải uống hết 8 chai bia) nên bị trả về khóa 24 !

Nghe đâu chị Kính đã lôi ra những bộ chén bát muổng đĩa quý nhất, đồ ăn ngon nhất để đãi khách . Chị Kính có tinh thần khóa 25 còn hơn cả khóa 25, anh chị Kính có nói : ***Thật là một vinh hạnh cho chúng tôi được đón tiếp các anh chị k25 ở xa về !***

Gần nửa đêm, kéo nhau về khách sạn thì gặp Đầu bò NGUYỄN TRUNG KHÁNH mới lò dò từ đâu về đến !

Thứ sáu 06-08-2004 * ĐÊM HỘI NGỘ :

9 giờ sáng, bạn Tý ra phi trường đón vợ chồng Linh Kèn CAO VĂN HẢI, được biết bạn ĐÀM VĂN PHƯƠNG không đi được vào giờ chót .

ĐỖ THIẾU BÁ gọi điện thoại cho hay cũng không đến được như dự trù.

Buổi sáng theo chương trình Tổng Hội, một số bạn đi thăm viếng Thủ đô, tuy nhiên vì vấn đề an ninh đang nâng cao mức báo động, nên không thể thăm Bạch Ốc và Ngũ Giác Đài như chương trình thông báo trước ! Các bạn quay về khách sạn gần 6 giờ chiều, tất bật thay đổi xiêm y để trực chỉ nhà Pilot Phạm Văn Keo !

Căn nhà nhỏ của bạn Keo thuộc địa phận vùng ba biên giới (*Tiểu bang Maryland giáp ranh với Virginia và Thủ đô Washington DC*), được trang trí bằng một tấm phông Đài Tử Sĩ ngày mãn khóa, vẽ trên hai tấm drap ghép lại với hàng



chữ : CHÀO MỪNG CÁC BẠN K25 VÀ GIA ĐÌNH treo ngay ngoài tường nhà (cứ như là Đại hội 14, vì kỳ này Đại hội không có trang trí gì hết ngoài một cái băng dài mà thôi)

Các bạn từ Massachusetts, New Hampshire, New York, North Carolina, South Carolina, Texas, California, Michigan ...đã hiện diện. Khoảnh sân rộng trước nhà bạn Keo vang vang những lời thăm hỏi, những tiếng cười rộn rã vang như pháo nổ, có những bạn đã 32 năm dài trôi qua mới gặp lại nhau lần đầu (riêng với Phạm Minh Tâm West Point thì đến 34 năm) ...Bạn Trần Ngọc Tý vẫn còn chờ chuyến bay của bạn ÔNG THOẠI ĐÌNH ở phi trường !

Như dự trù thì bữa cơm Hội ngộ sẽ bắt đầu lúc 18 giờ 30, nhưng anh em vẫn muốn chờ đầy đủ bạn bè . Hơn 7 giờ thì hai bạn TRẦN NGỌC TÝ và ÔNG THOẠI ĐÌNH đến, sau đó là LƯU ĐỨC TỬ . Hơn 8 giờ thì Đô Đốc ĐẶNG VĂN KHANH gọi điện thoại nhờ tàu dòng ra cứu hộ vì không biết đường vào cảng và bạn Khanh cũng là người thứ 25 của khóa chúng mình trong đêm hội ngộ này ! Ngoài ra, cũng có mặt Niên Trưởng VÕ KỶ PHONG K-24 và Niên Trưởng THIỆT K-16 tháp tùng theo bạn Ngô Đức Khoa .

Anh chi Keo và hai ái nữ, chị Tý, chị Kính đã bàn thảo sửa soạn cả tháng trời cho bữa ăn tối này . Đồ ăn thức uống ê hề (cũng tại mấy anh chị K-25 DC và các bạn vùng lân cận

tiếp tế thêm) thành ra chỗ ngồi cho đồ ăn còn nhiều hơn chỗ ngồi của gia đình K-25 . (chắc là anh chị Keo tưởng rằng cả khóa 25 trên toàn thế giới kéo đến nhà hay sao mà bày biện quá sức) .

Tính luôn các chị và các cháu, phòng khách bạn Keo phải chứa hơn 70 người, một số các chị phải đứng dọc cầu thang!

Mở đầu, bạn Keo chào mừng, cảm ơn tất cả các bạn có mặt, cảm ơn Niên Trưởng Thiệt K16, Niên Trưởng Phong K24, cảm ơn các bạn đã góp công, góp sức cho buổi tiệc và cũng là niềm hạnh phúc vô biên của gia đình bạn Keo được đón tiếp các bạn . Kế tiếp, bạn giới thiệu thực đơn với những món đặc sản quê hương như :

- Nồi soup măng cua, vi cá, bong bóng cá do các bạn Boston đóng góp .
- Một con heo quay do sự phối hợp của các bạn Virginia, North Carolina, South Carolina .
- Món gỏi chua tôm, thịt, ngó sen của miền đất Gò Công do gia chủ thực hiện .
- 500 cuốn chả giò tôm, 500 cuốn chả giò thịt, 500 cuốn thịt bò nướng lá Cách do hai ái nữ của gia chủ đóng góp.
- Món cơm chiên West Point của anh chị Phạm Minh Tâm.
- Một nồi chè thập cẩm, bánh cuốn của gia đình Pilot Trần Ngọc Tý .
- Đặc biệt một chiếc bánh thật to, trên mặt trang điểm bằng bông kem màu huy hiệu Trường Mẹ, nổi bật trên nền cờ vàng thân yêu với hàng chữ HỘI NGỘ 25

Chương trình trở nên sôi động khi các bạn tuyển chọn trong số 25 bạn khóa 25 hiện diện đêm nay, mỗi lần 4 người (**Cao nhất - Lùn nhất - Mập nhất - Ốm nhất - Hói đầu nhất - Tóc thiệt không nhuộm**) Các bạn đoán thử xem có đúng không nào ! Cả không gian nhỏ bé chúng ta tràn ngập tiếng cười . Bạn LƯU ĐỨC (*nó bỏ mẹ chữ Tờ mất rồi*) lên diễn đàn, với kinh nghiệm bao năm làm MC, bạn đã lần lượt trình diện từng anh em một . Mỗi bạn khi được giới thiệu đã cùng bà xã mình kể lại cho bạn bè nghe những mẩu chuyện về mình, ghi nhận nơi đây nhiều mẩu đời thật cảm động, những

tâm tình cảm ơn cho nhau trong những giai đoạn khốn khó nhất đã trải qua, cũng không thiếu những chuyện tiêu lâm ruồi vui nhộn ...

Tâm tình thì dài mà ngôn từ và thời gian thì hữu hạn ...Đêm nay không có ca nhạc, chỉ tràn đầy tâm tình gửi đến cho nhau ... Sau khi cất bánh, còn món chè trắng miệng, thức ăn vẫn còn đầy, anh chị Keo phải gói cho bạn bè carry out thật là chu đáoTất cả chia tay đã hơn 12 giờ khuya, bạn ĐÌNH NHƯ KHẢ phải lái xe về ngay North Carolina vì không còn phép ! Beltway kẹt xe, kéo dài hơn 1 giờ mới ra khỏi nút chặn, cũng là một kỷ niệm để nhớ, để thương phải không các bạn !

Thứ bảy 07-08-2004 * ĐÊM VĂN NGHỆ :

Khai mạc Đại Hội lần thứ 14, Hội trường là trụ sở hành chính của Fairfax County (một quận giàu nhất nước Mỹ), địa điểm hành lễ giống như một vận động trường hình tròn, có mái kính che chắn hòa ánh nắng, khối Quốc, Quân Kỳ trong tiểu lễ mùa hè, đứng trong vòng tròn bên dưới, mình chợt liên tưởng đến bài học chiến thuật trên đồi trực thăng ngày nào ...Khi làm lễ chào cờ, tiếng hát bài quốc ca vang vọng, thì bên tai tôi có tiếng khóc nức nở, không kìm được của bạn Nguyễn Em! Mười năm trước khi vừa đặt chân đến Mỹ, tôi tham dự Đại hội kỳ 9 nơi đây và tôi cũng đã khóc ngon lành khi chào cờ và nghe lại âm thanh bài truy điệu !

Tiếp đến, tất cả di chuyển vào nơi hội họp. Hội trường quá rộng lớn so với 540 người ghi danh. Khi giới thiệu khóa 25 thì các chị và các cháu cũng đồng loạt đứng dậy, trong tiếng vỗ tay vang dội, khóa 25 là khóa hiện diện đông nhất ngày hôm nay !

Buổi sáng chỉ bao gồm những báo cáo của Tổng Hội, của Hội Đồng Tư Vấn, của Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu và hai bài tham luận. Sau khi ăn trưa, một số trốn đi phố chơi, tuy nhiên khóa 25 vẫn còn hiện diện tại Hội trường 11 người (*Niên trưởng Võ Kỳ Phong K24 cá cược cùng ai đó*)



không biết, họ cho rằng khóa 25 tuy đông nhất, nhưng sẽ không có quá 5 người tham dự thảo luận cùng Tổng Hội ...do đó NT Phong và chị Hà chụp hình lia lịa để chứng minh, không rõ NT Phong thắng cái gì và có chia commission cho Khóa 25 không, anh em ở Cali nhớ đòi nha!)

Buổi chiều bầu chủ tọa đoàn, đại diện các Khóa và Hội địa phương nêu kiến nghị, dù Chủ tọa đoàn nhiều lần nhắc nhở chỉ nêu ý kiến, để tiết kiệm thì giờ, nhưng hầu hết các đại diện đều chỉ báo cáo thành tích hoạt động trong nhiệm kỳ! Phần quan trọng nhất chiều nay là đề cử, ứng cử các chức vụ Tổng Hội Trưởng và Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn. Duy nhất có NT VOÕ NHÃN K-20 ra ứng cử chức vụ THT, khóa 17 đề cử lưu nhiệm NT. NGUYỄN NHO, khóa 26 đề cử ĐÀO QUÝ HÙNG K-26. Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn thì cũng có 3 đề cử. Tản mản ngồi đếm số hiện diện chiều nay thì chỉ vồn vẹn 168 người (kể cả một số quý Chị cần mẫn ngồi nghe). Ngày họp đầu tiên kết thúc để các ứng viên tranh thủ vận động cho việc bầu cử sẽ tiến

hành vào ngày mai .

8 giờ tối, khóa 25 tập nập kéo về nhà bạn Lưu Đức Tờ, basement của bạn là một quầy rượu, có sẵn một dàn keyboard và trống cho một chương trình văn nghệ đặc sắc . Xuất hiện những khuôn mặt mới : bạn NGUYỄN VĂN HIỂN từ Tennessee với mái tóc trắng phiêu bông và bạn LƯƠNG VINH đến từ New York bằng xe bus (bạn Vinh không bao giờ lái xe) . Lần này tàu há mồm HQ. 501 của Đô Đốc Khanh Trang cũng ủ bãi sau chót nhưng không cần hoa tiêu hướng dẫn!

Ba đêm họp mặt của khóa 25 mang màu sắc khác biệt nhau, nếu đêm nhà bạn Keo đây ấp thân tình thì đêm nay nhà bạn Tờ vang đầy tiếng nhạc lời ca trong ánh đèn chuyển đổi nhiều màu sắc ấm cúng . Đặc biệt bạn Khanh Voi phụ trách quầy rượu, đã cho anh em thưởng thức hương vị Paris kèm theo giọng hát truyền cảm của chị Trang, chị Bạch Trúc, chị Trân Kỳ ...Giọng ca phạn xá của bạn Lưu Đức Tờ cũng êm trời quê hương lắm ! Khi các chị đồng ca bài Vó Câu Muôn Dặm cùng các hành khúc một thời của quân trường, thì đoàn quân khóa 25 xuất hiện, rập ràng bước đi theo nhịp quân hành, chế ra một điệu nhảy mới, nắm tay nhau thao diễn vòng tròn vui đáo để ...Dù còn đều bước, nhưng tay không còn đánh đến thắt lưng người trước được, nhất là bụng không còn thon thả như ngày nào ...Các chị, các cháu cùng chung nhịp bước....mình không đếm được bao nhiêu vòng sân cỏ Trung đoàn, vì bận quay phim !

Sau khi cùng hát Võ Bị Hành Khúc, bạn Bùi Văn Hùng lên bục giới thiệu các bạn từ xa đến trước, rồi lần lượt đến các anh em tại địa phương . Mỗi bạn có một vòng hoa nhiều màu tươi đẹp, để chào mừng cho các Chị, để chứng tỏ tình thương yêu và cảm tạ những thâm tình, những sẻ chia để anh em chúng mình có những lần gặp gỡ như hôm nay, các Chị trao lại những nụ hôn nồng nàn, có chị rơm rớm nước mắt ...

Chương trình tiếp nối với phần dạ vũ, cặp chân vàng Trương Kiến Xương lướt như bay trên sàn gỗ ...bạn Nguyễn Em nghẹn ngào trong nhạc phẩm Đường Xưa Lối Cũ ...con bạn Em cũng ra sân dưới sự điều dắt của bác Hàm gái . Lê

Quý Toàn mê hương vị rượu Paris do Khanh Voi pha chế, nên bàn giao bà xã cho Nguyễn Em điu trong điệu nhạc ! Một hình ảnh thật thi vị, mình ghi nhận được trong giây phút bất chợt nhất, đó là ông bạn cùng phòng của mình ngày nào ngồi lim dim, tay bưng ly rượu, im lặng lắng nghe giọng hát của bà xã đang bay bổng tuyệt vời ! Không biết chị Trân Kỳ có bao giờ nhìn thấy Khánh Đầu Bò trong cơn mê này chưa nhỉ !! Khóa 26 sau khi gặp gỡ các bạn cùng khóa, cũng kéo đến chung vui, có Huỳnh Văn Tốt, Huỳnh Bá Long, khóa 27 có Nguyễn Văn Phép ...

Mình phải đưa vợ chồng Lương Vinh về sớm rồi quay lại rước vợ chồng Hoàng Công Một, nên không biết bao giờ đêm dạ vũ mới tan !

Cũng khá dài và mình nghĩ cũng tạm đủ để các bạn cùng chia sẻ những vui buồn nơi đây . Chúc sức khỏe và hẹn gặp lại các bạn trong Đại Hội Khóa 25 Hải Ngoại, vào mùa hè năm 2005 tại Sacramento, California .

Sadi Đỗ Ngọc Châu



Canada - Montreal Phó Hội Washington, D.C.

Sao Mong



Bỏ lại sau lưng tất cả. Qua đến Canada chạy huyệt hơi với đời sống mới, hầu như tôi không dần thân trọn vẹn vào một ngày vui nào nữa. Thế rồi, con cái lớn khôn, đầu cũng sắp vào đó. Tôi lại tái xuất giang hồ cùng ông xã vốn mang nòi Võ Bị, ham thấy hội các Cùì ...

Kỳ này Đại Hội Võ Bị XIV tổ chức ở xứ hoa đào DC, gần tổ quốc mới, chúng tôi không hẹn mà gặp mấy bà trong Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Montréal đồng thanh tuyên bố tham dự Đại Hội .

Còn chi hoan hỉ hơn cho mấy ông chồng vốn ham đi tìm nhau để “mày tao” thả dàn sau bao ngày xa cách. Các Bà được nịnh, được chiều đúng mức, nên náo nức bàn soạn cho ngày Hội Lâm Viên .

Năm nay Hội Võ Bị Montréal đặc biệt phó hội với Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu mới toanh, quy tụ những cánh tay nối dài dễ thương và đầy nhiệt huyết. Lũ nhỏ – thật ra cũng đã là những cô cậu trưởng thành, chững chạc – xôn



xao tập tành văn nghệ, để góp tiếng, góp phần. Các Bà tự thấy cũng phải làm một cái gì đó . Tất cả đồng ý sẽ diện đồng phục áo vàng với ba sọc đỏ, hình ảnh lá cờ Việt Nam



Cộng Hòa, để gọi là mang chuông đi đánh xứ người vì chắc chắn là mấy phụ nhân bên đó chưa có sáng kiến này .

Ngày hội đến, là khách phương xa, nên chúng tôi không bị ràng buộc với một bốn phận nào, lại được các chị chủ nhà tiếp đón niềm nở . Thành thật cảm ơn sự chu đáo của Hội Võ Bị chủ nhà ! các chị xinh quá với màu áo xanh khăn quàng cổ của Sinh Viên Sĩ Quan Võ Bị ngày nào . Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Montréal với màu áo vàng hơi chói chang, nhưng đây ý nghĩa, nên được các chị chủ nhà và khách phương xa tận tình khen ngợi, mời chụp hình tứ tung. Nhiệt tình này khiến chúng tôi hết lúng túng, ngại ngùng, dễ hòa nhập vào ngày hội ...

Những lời thăm hỏi, xã giao, giao ban quốc tế, nổ đòn giữa các Niên Trưởng, Niên Đệ, vị nào tóc cũng bạc trắng hoặc hoa râu. Các Bà, các cháu với vòng card mang tên tuổi và khóa trên cổ, tìm nhau tay bắt mặt mừng. Người viết này không khỏi ngạc nhiên và cảm động, khi thấy hai chị tìm đến làm quen, sau khi xưng đồng khóa 22 . Tự nhiên

một tình cảm khó nói, nhưng có thật nào đó, khiến mình cảm xúc lặng người. Vài câu tự giới thiệu đã thấy thân nhau rồi . Hoá ra là ba bà chị em dâu Võ Bị có ba quốc tịch khác nhau của các ông xã đang xúm xít mày tao đặng góc kia . Chúng tôi như trẻ lại, nhiệt tình hồi han, tự thuật, mời mọc nhau qua thăm xứ mình trong những lần gặp gỡ tương lai .

Các ông, các cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu họp hành, bầu bán. Các bà chủ nhà lo ẩm thực, khách phương xa hàn huyên tâm sự, thăm viếng .

Trong ngày họp chiều thứ bảy, các phái đoàn lần lượt góp ý, phát biểu. Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên cũng góp tiếng, góp lời . Chị Niên Trưởng Bắc Cali lên máy trước. Ôi ! hóa ra Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Bắc Cali đã quá trưởng thành, làm được biết bao nhiêu là việc hữu ích, xứng danh là cánh tay phải của mấy đức phu quân Võ Bị Mỹ Quốc rồi . Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Montréal còn trẻ, chưa làm được gì nhiều. Không còn chi để nói thêm, nên chỉ kêu gọi các hội Võ Bị khác, mau chóng thành lập Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên, để tạo thêm sức mạnh của hội mình . Rồi vẫn tất chào kính vài lời trước cử tọa .



Việc bầu
phiếu của các
ông đã thông
qua, Tổng Hội
trưởng của Tổng
Hội được lưu
nhiệm thêm một
nhiệm kỳ nữa .
Tin tưởng ngài
Tổng Hội
Trưởng kỳ này
an tâm vững tin
vào tài năng của
Ban Chấp Hành
trong tay mình
và sức mạnh



đoàn kết, tín nhiệm của toàn thể Cựu Sinh Viên Sĩ Quan khắp năm châu về tham dự đại hội, để tạo những thành quả tốt đẹp, rực rỡ hơn nữa trong nhiệm kỳ mới .

Đêm Dạ Hội thật đông đảo, địa điểm sang trọng và đẹp đẽ . Các Bà còn đẹp hơn, rực rỡ hơn trong đủ màu áo, bên cạnh các phu quân còn nét hào hùng của ngày nào, của một thời Sinh Viên Sĩ Quan . Đặc biệt là các cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu nhiệt thành tham gia văn nghệ . Các cháu xinh xắn, tươi trẻ và phong độ quá . Hoan hô tinh thần dấn thân của thế hệ hai, cánh tay nối dài của các Cù Bị !

Phần Dạ Vũ cuối cùng được quan khách tận tình chiếu cố . Tài tử giai nhân già trẻ dập đầu theo điệu nhạc, cạnh những hàn huyền tâm sự nổ dòn bất tận, như muốn thời gian dừng lại nơi đây .

Ngày vui nào cũng qua mau . Chào nhau trong luyến tiếc, để trở lại với sinh hoạt đều nhịp ngày ngày . Hứa với nhau sẽ gặp lại trong những kỳ họp tới .

Sao Mong

DƯ ÂM NHỮNG NGÀY ĐẠI HỘI XIV

*tổ chức tại thành phố
Falls Church, quận Fairfax,
tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ
vào các ngày
6, 7 & 8 tháng 8 năm 2004*

Trần thanh Huyền K19



Đầu Thu 2003 Hội Võ bị Washington DC tổ chức Picnic tại Springfield Park, nhân dịp này, NT Lâm duy Tiên/K12, Hội trưởng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan/ Trường Võ Bị Quốc gia Việt Nam (CSVSQ/TVBQGVN) kiêm Tổng Hội Phó đặc trách vùng Đông Bắc Hoa kỳ, tuyên đọc một văn thư của Tổng hội, nội dung nói về việc tổ chức Đại hội Tổng Hội lần thứ XIV tại Washington DC, và NT Lâm duy Tiên/K12 được chỉ định làm Trưởng ban Tổ chức. Ý thức được tầm quan trọng của ĐHV B/XIV và sự khó khăn trong việc tìm người hợp tác, NT Tiên/K12 cho biết ông sẽ sắp xếp, tiếp xúc, mời các CSVSQ và Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu (TTNĐH) có điều kiện, và yêu cầu họ tích cực tham gia.

Sau vài tháng chuẩn bị, NT Lâm duy Tiên/K12 mời các CSVSQ trong vùng, nhất là các vị Đại diện các khóa tại địa phương, và TTNĐH đến họp tại tư gia của ông. Buổi họp đầu tiên có khá đông người tham dự, nhờ vậy, Ban Tổ Chức (BTC) đã được thành hình.

Đặc biệt kỳ này, Đại hội Võ Bị lần thứ XIV sẽ mang một sắc thái mới, đó là sự tổng hợp sinh hoạt của CSVSQ và TTNĐH. CSVSQ Vũ xuân Đức/K24, người có nhiều kinh nghiệm về tổ chức, được mời giữ chức vụ Phụ tá Trưởng ban Tổ chức, đặc trách phần CSVSQ; cháu Trần quốc Dũng/K6/2 và Lữ anh Thư/K3/2 giữ chức vụ phụ tá Trưởng BTC, lo về TTNĐH. Ngoài ra, những chức vụ then chốt như Thủ quỹ, Thông tin và Ấn loát, Tiếp tân, Trang trí vv...cũng được thành hình.

Sau khi chọn xong thành phần trong BTC, nhiều vấn đề được nêu ra để thảo luận như ngày và địa điểm hội họp đại hội và dạ tiệc, ẩm thực cho hai ngày họp đại hội. Có nên tổ chức du ngoạn không, nếu có thì du ngoạn nơi đâu và ai là người đứng ra phụ trách và hướng dẫn du ngoạn. Tổ

chức Văn nghệ như thế nào để hấp dẫn mà ít tốn kém vv...

Đề cập đến ngày đại hội thì có nhiều vị đề nghị là chọn ngày Lễ Độc lập Hoa kỳ (July 4th) làm ngày đại hội như các lần đại hội trước, lễ lớn nên sẽ có nhiều người về dự. Khi nghe cháu Lữ anh Thư/K3/2 trình bày về chương trình sinh hoạt của TTNDH tùy thuộc vào: 1. Quý vị dân cử và các giới chức trong chính quyền địa phương. 2. Các cháu TTNDH bên Âu châu và Úc châu, vì tháng Bảy các cháu TTNDH ở Âu châu vẫn còn đi học. Do đó, TĐ/TTNDH sẽ tổ chức Đại hội vào tuần lễ đầu của tháng tám. TĐ/TTNDH đã chuẩn bị và đã mượn được Fairfax Government Center để làm phòng hội trong hai ngày Thứ bảy và Chúa nhật (07 & 08/08/04). Nơi đây có lối kiến trúc tân kỳ, phòng họp rộng rãi, tiện nghi, sang trọng, nhất là trang bị đầy đủ máy móc tối tân rất tiện cho Đại hội.

Tuy nhiên, Fairfax Government Center không thể dùng cho dạ tiệc, vì vậy, địa điểm tổ chức dạ tiệc được mang ra bàn thảo. Nhiều CSVSQ đề nghị dạ tiệc nên tổ chức ở nhà hàng Tàu, vừa rộng, hợp khẩu vị đa số người Việt và giá phải chăng. Trong khi đó, BTC có cái nhìn khác, nhà hàng Tàu ở vùng Washington DC rộng nhưng không đủ chỗ cho sáu trăm (600) người, phục vụ không đẹp mắt, đa số gia đình CSVSQ đã thường xuyên ăn cưới ở nhà hàng Tàu. Cuối cùng, BTC chọn đại khách sạn Marriott Hotel làm nơi tổ chức ĐHV B lần thứ XIV. Khách sạn Marriott Hotel vừa rộng, sang trọng, phục vụ khá hơn nhà hàng Tàu và tiện cho quý vị từ xa đến, không phải di chuyển nhiều. Giá biểu cho một người thì vô chừng từ năm chục (50) cho đến vài trăm Mỹ kim. BTC đã tiếp xúc và thương lượng giá một bữa ăn khoảng sáu chục (60) Mỹ kim gồm có hai phần, ăn chơi ngoài hành lang (Hall) trong lúc chờ đợi vào tiệc. Giá tương

đổi cao nhưng tiền nào của nấy, khách ở miền xa mua vé máy bay về DC, nghỉ lưng nơi khách sạn sang trọng, tiếp đón ân cần và tiện nghi tối đa.

Địa điểm hội họp và dạ tiệc đã tạm ổn, phần kế là du ngoạn. Hai tiếng du ngoạn nghe thật giản dị và dễ mến, khách ở miền xa về DC dự đại hội, BTC nên tổ chức du ngoạn quanh vùng Washington DC. Nơi đây, ngoài Tòa Bạch Ốc (White House) và Ngũ Giác Đài (Pentagon), hai nơi nổi tiếng khắ thế giới, còn có tòa nhà Quốc hội, viện Bảo tàng, Nghĩa trang Quân đội Arlington, xa hơn về phía tây có Air & Space Museum cạnh phi trường Dulles International Airport, xa hơn nữa, có động Thạch nhũ Luray Caverns đẹp và lạ v.vv. và v.vv. Tại DC, khách có thể đi New York thăm tượng Nữ Thần Tự Do, trường Võ bị West Point, tiện đường, khách có thể qua Toronto (Canada) dạo phố Tàu, ăn trái cây tươi, Nhãn, Mãng Cụt, Mãng Cầu, Mít vv... y như bên Việt Nam. Có nhiều nơi cho du khách, rất tiếc BTC không đủ nhân lực phục vụ khách ở miền xa. Cháu Lữ anh Thư/K3/2, lại Lữ anh Thư, đề nghị tổ chức du lịch thăm hai nơi chính đó là White House & Pentagon, cháu Thư/K3/2 và Trần quốc Dũng/K6/2 tình nguyện làm hướng dẫn viên, thuê phương tiện (xe buses), và liên lạc với cơ quan địa phương để lo việc này.

Phần kế tiếp là Văn nghệ cho dạ tiệc. Nói đến tổ chức Văn nghệ, Hội CSVSQ vùng Washington DC có nhiều nhân tài, họ thường tổ chức nhiều cuộc vui văn nghệ. Một trong những người đa năng đa hiệu này là CSVSQ Nguyễn tiến Việt/K23 được giao trọng trách lo phần văn nghệ, anh là người yêu văn nghệ từ hồi còn là sinh viên sĩ quan, quen việc sắp xếp, liên lạc với ca sĩ và các khóa yêu cầu đóng góp để phần văn nghệ được phong phú.

Vấn đề ẩm thực cho hai ngày họp tại Fairfax Government Center cũng được mang ra bàn thảo. Tránh những món ăn ngon miệng nhưng ruồi rà như Phở, Hủ tiếu hay có mùi nước mắm như Bánh Cuốn, bún Thịt nướng vv...Cuối cùng BTC quyết định buổi sáng có cà phê, nước trà và Donut để lót dạ, buổi trưa có cơm thịt nướng, nước ngọt và nước lọc do nhà hàng mang tới.

Chưa hết, cần có một toán Quân-Quốc kỳ và bộ lễ phục cho toán này trong ngày đại hội, NT Nguyễn ngọc Thạch/K14 đảm trách toán Quân-Quốc kỳ. NT Trần văn Cẩn/K18 có biệt tài vẽ và trang trí, ông tình nguyện lo phần vụ này. Mỗi tham dự viên cần có bảng tên để dễ dàng nhận viết và xưng hô cho đúng cách, NT Lê văn Trang/K10, một chuyên viên về computer có nhiều kinh nghiệm về hội họp, tình nguyện thực hiện những bảng tên cho mọi người. Việc tiếp tân thì có quý chị, những nàng dâu khả ái của Võ bị. Phu nhân của CSVSQ Vũ xuân Đức/K24 đã chuẩn bị tư tưởng, những nàng dâu Võ bị trong BTC sẽ mặc đồng phục Áo Dài xanh. Fairfax Government Center có nhân viên an ninh túc trực, giữ gìn an ninh chung, BTC không bận tâm cho vấn đề này.

BẮT TAY VÀO VIỆC

Sau khi BTC/ĐH thành hình, không ai bảo ai, họ suy nghĩ làm thế nào để thu hút gia đình CSVSQ/TVBQGVN, nhất là quý phu nhân và các cháu TTN/ĐH, về tham dự đại hội càng đông càng tốt. Tài chánh vẫn là mối quan tâm hàng đầu của BTC, yếu về tài chánh khó mà thành công. Từ những ý tưởng đó, BTC cùng với Ban Chấp Hành/ Tổng Hội soạn thảo một kế hoạch hoạt động, và chương trình chi

tiết cho ngày đại hội, kể là một lá thư mời gọi. Nội dung lá thư phải nói lên cái đặc biệt, sắc thái mới của ĐHV B lần thứ XIV này, nhất là phải nói lên ý nghĩa “Cùng chung trách nhiệm”.

Sau khi CSVSQ Võ Nhấn/K20 và Mai Vĩnh Phú/K22 đi in thư và phiếu ghi danh để gửi cho hơn hai nghìn năm trăm (2500) CSVSQ rải rác trên thế giới, NT Tiên/K12, NĐ Nhấn/K20 và tôi phải mất hai ngày để vô phong bì và dán tem để gửi đi, một tuần sau mới phát giác là gần ba trăm (300) địa chỉ bị trùng, có nghĩa là có ba trăm người nhận **một** lá thư trong khi đó có ba trăm người không có thư. Là người, lỗi lầm là chuyện thường, đành rằng vất vả lắm mới điều chỉnh kịp thời, chúng tôi không trách ai mà chỉ cố gắng hoàn thành nhiệm vụ.

Tiếp theo đó, cháu Lữ anh Thư/K3/2 cho biết văn phòng hướng dẫn du khách của Tòa Bạch Ốc và Ngũ Giác Đài đòi hỏi số An Sinh Xã Hội hoặc Pass Por t (cư ngụ ngoài nước Mỹ) và ngày sanh của những người ghi danh thăm viếng hai nơi này, thế là tôi phải thức đêm, điện thoại đến từng vị để thông báo và xin bổ túc. Rất may là tôi được sự thông cảm của quý huynh đệ, không ai thất mắc.

Còn khoảng sáu tuần là tới ngày đại hội, toán Quân – Quốc kỳ đã có, nhưng bộ quân phục thì chưa. Ông Trưởng BTC có ý định xuất quỹ để thực hiện bộ quân phục này, tôi thấy cần tiết kiệm, nên mượn hơn mua. Tôi bèn kêu cứu nơi Hội Võ bị/WA, anh Hoàng Văn Thanh/K19, cựu Hội trưởng Hội Võ bị/WA và anh Phan Văn Quang/K19, đặc trách Đoàn TTN/ĐH/WA, bằng lòng cho chúng tôi mượn bộ quân phục cho toán Quân Quốc Kỳ. Thế là thoát nợ, cảm ơn hai bạn Hoàng Văn Thanh/K19 và Phan Văn Quang/K19 đã giúp

chúng tôi.

Niềm vui đầu tiên đến với BTC/ĐHVB vào Đêm Lâm Viên, ngày 27 tháng 03/2004. Đêm ấy, Hội csvsq/TVB vùng Hoa Thịnh Đốn và phụ cận tổ chức dạ tiệc Tân niên tại nhà hàng Phước Lộc Thọ, rất đông quan khách tham dự, có sự hiện diện của THT/VB Nguyễn Nho/K19. Trong di.p này, BTC thông báo cùng toàn thể csvsq/TVBQGVN về ĐHVB lần thứ XIV, và đồng thời kêu gọi sự ủng hộ của quý vị Mạnh Thường Quân, rất nhiều người đáp ứng lời kêu gọi này, kết quả BTC thu được hơn hai nghìn Mỹ kim.

Còn ba tuần nữa là tới ngày đại hội, số người ủng hộ thì nhiều nhưng ghi tên tham dự thì hãy còn khiêm nhường, non ba trăm vị! Chúng tôi chỉ cầu mong đạt được con số 400 cho buổi dạ tiệc, đây là con số tối thiểu mà chúng tôi phải trả cho khách sạn Marriott Hotel. Một hôm, CSVSQ Vũ xuân Đức/K24, phụ tá Trưởng ban Tổ chức, cho tôi biết phái đoàn Hội Võ bị/Boston & New Hampshire sẽ về dự hơn bốn mươi người. Tôi mừng lắm và hâm hở chờ tin vui. Rồi một chiều, tôi nhận được danh sách csvsq vùng Boston & New Hampshire về dự đại hội, khoảng bốn mươi người tham dự nhưng họ phải về lại Boston sau buổi họp ngày Chúa nhật để kịp đi làm ngày thứ hai. Có tinh thần, về dự đại hội như vậy là quý rồi, nhất là tôi sẽ có dịp gặp lại CSVSQ Chiêm thanh Hoàng/K20, người đối ẩm với tôi dạo nào ở Boston.!

Càng đến gần ngày đại hội, phiếu ghi danh tham dự và ủng hộ càng nhiều, chúng tôi càng bận! Mỗi ngày nhận và trả lời khá nhiều điện thoại, nhiều lúc bận đường dây, nhưng đầu dây bên kia không biết cứ trách tôi không bắt điện thoại. Nghề chính của tôi là chạy rong ngoài đường để phục vụ thiên hạ, nhờ vậy tôi rành đường sá lãnh phần mua

sổ lật vất cho ngày đại hội. Tôi chạy vòng ngoài, CSVSQ Võ Nhân/K20, gia đình đông người, ngôi nhà lãnh làm hơn ba trăm folders chứa đầy đủ tài liệu họp đại hội. CSVSQ Vũ xuân Đức/K24, chuyên viên về computer, phụ trách in vé vào cửa và chỗ ngồi trong ngày họp cũng như dạ tiệc, tôi cung cấp danh sách những người về dự đại hội, phần còn lại, CSVSQ Đức/K24 lo. Công việc trông rất giản dị, thực tế rắc rối không ít, đôi khi anh chị Vũ xuân Đức/K24 phải cùng gia đình và bạn bè thức đêm làm cho xong việc.

Chưa hết! Ngày đại hội đã gần kề, vấn đề chuyên chở chưa xong. BTC liên lạc với các trường học để thuê xe bus học sinh, nhưng không còn nữa. Cháu Lữ anh Thư/K3/2 liên lạc một hãng xe bus khác, sang trọng hơn, nhưng giá quá cao, gần mười sáu ngàn Mỹ kim. Cuối cùng, cháu Trần quốc Dũng/K6/2 liên lạc hãng BusBank, thuê được năm chiếc buses cho ngày du ngoạn, hai chiếc cho ngày thứ bảy và hai chiếc cho ngày Chúa nhật. Tổng cộng số tiền thuê **xe buses** là \$10,195.00, giá tương đối cao, nhưng chúng tôi không còn sự chọn lựa nào khác!

Mọi việc coi như tạm xong, thì chú em Nguyễn văn A/K28 đưa ra ý kiến, những người trong BTC phải mang một cái gì đặc biệt khác với thiên hạ, nhất là quý chị trong ban Tiếp tân cần có một cái nơ trên ve áo để dễ phân biệt. Nhưng ai lo chuyện này, câu hỏi được đặt ra, không thấy ai trả lời, tôi bèn nghĩ ngay tới bà xã, bà ấy khéo tay và nhiều sáng kiến. Không để ông Trưởng ban Tổ chức ra "chỉ thị", tôi tình nguyện lo việc này. Cũng may, có anh chị Đỗ tự Cường/K19 và Nguyễn Nho/K19 về dự đại hội và lưu lại tại tệt xá của tôi, các chị rủ nhau đi shopping mua vật liệu, rồi thức đêm để hoàn thành mấy chục chiếc nơ vàng có đường chỉ đỏ và kèm theo huy hiệu trường Võ bị, vừa xinh

vừa có ý nghĩa.

Ngày vui đại hội

Phái đoàn Âu châu đến sớm, họ được bạn cùng khóa đón rước trọng thể. Bạn Nguyễn Vĩnh Giám/K19, THP Liên hội Âu châu, thăm Texas trước, vui chơi một tuần rồi mới lên Washington DC dự đại hội. Kế đó, bạn Nguyễn Vĩnh Can/K19 cùng phái đoàn Canada tới DC bằng xe đò Gray House. Lúc bấy giờ tôi bị “kẹt”, không có thì giờ lên DC đón bạn hiền, thôi đành lỗi hẹn! Rất may, NT Nguyễn Nhật Tiến/K17 cứu bồ, nhờ vậy việc đưa đón phái đoàn Canada được êm đẹp, tôi thầm nghĩ mắc nợ NT Tiến/K17, phải tìm cơ hội để đền bù. Đến ngày 04 tháng 08 chúng tôi bận rộn hơn, hết việc trong tới việc ngoài, nào tiếp đón bạn bè, nào lo cho ngày đại hội, bảng tên chưa xong, giấy vào dự dạ tiệc chưa đủ, trang trí các phòng họp, ẩm thực cho hai ngày vv... điện thoại reo vang liên tục, phải cố gắng giải quyết để mọi việc được êm xuôi.

Đến giờ chót, vì lý do an ninh, cuộc du ngoạn White House & Pentagon bất thành làm BTC hụt hững, thay vì đi thăm Tòa Bạch Ốc & Ngụ Giác Đài, chúng tôi đưa quý khách đi vòng quanh DC xem viện bảo tàng, tòa nhà Quốc hội vv... Là thành viên trong BTC, chúng tôi tình nguyện tiếp tay với các cháu TTNDH, hướng dẫn du khách đi ngoạn. Bốn mươi năm về trước, đi bộ như thế này có nghĩa gì đâu, giờ này tuổi đời chồng chất, sức già không kham nổi đường dài, mới đi một chút đã thấm mệt.

Lâu lắm mới có ngày hội ngộ, bạn cùng khóa gặp nhau tha hồ thức đêm kể chuyện. Khóa nào cũng vậy, hễ gặp nhau chuyện cũ quân trường kể hoài không hết. Vui thú

đêm, sáng dậy không nổi, đa số cần ngủ hơn ngoạn cảnh DC. Gần 350 người ghi danh tham dự du ngoạn, chỉ trên 100 người đi, BTC thất thu thấy rõ, thấy vậy, nhiều vị yêu cầu tăng giá. BTC quyết định không xin thêm để khách an vui trọn vẹn. Ngày xưa, chúng tôi bị khóa đàn anh “dợt”, thấy mặt là thấy phạt. Giờ đây, huynh đệ gặp nhau, kể chuyện xưa trong tình thân Vô bị, kỷ niệm đẹp khó quên.

Sau chuyến du ngoạn, BTC, BCH/TH và Hội đồng Tư vấn họp tại tư gia của NT Lâm duy Tiên/K12 để thảo luận và điều chỉnh chương trình đại hội. Thật khó cho CSVSQ Võ Nhãn/K20 và Vũ xuân Đức/K24, phải thức đêm, vào computer điều chỉnh chương trình, sáng dậy sớm để đi in, rồi cho vào folders cho hơn muoi vị đi họp. Trong cuộc họp tiền Đại hội với sự tham dự của nhiều NT & NĐ trong BCH/TH, HĐTV, và quý vị đại diện các khóa vv...Tôi trông đợi xem ai được đề cử, ai ứng cử chức vụ THT cho nhiệm kỳ tới, tới phút chót tôi hân hạnh được biết CSVSQ Võ Nhãn/K20 ứng cử và anh đã soạn sẵn kế hoạch động cho nhiệm kỳ tới. Kế hoạch rất hay, thực tế, tôi mong anh thành công.

Ngày đại hội thật vui. Chúng tôi đến Fairfax Government Center sớm để lo quà sáng Donut và cà phê cho đại hội. Các chị trong BTC cũng đến sớm, thướt tha, duyên dáng trong những chiếc áo dài xanh với nơ vàng trên ve áo. Không ai bảo ai, các chị bày bàn, giấy bút, phân phát bảng tên cho khách tham dự, thu tiền những người đóng tiền sau. Nhìn quanh, tôi thấy các chị Lâm duy Tiên/K12, Trần khắc Thuýn/K16, Lại đình Đán/K18, Vũ xuân Đức/K24, và nhiều chị nữa mà tôi không nhớ hết, rất nhanh nhẹn và lịch sự trong việc tiếp tân. Vì lý do kỹ thuật, có một số vị đã ghi danh và đóng tiền nhưng lại thiếu bảng tên. Một chuyện vui khó ai nín được cười. Một trong những vị thiếu bảng tên là

anh Phạm kim Vinh/K19 từ Cali về DC tham dự đại hội. Anh Vinh/K19 khiếu nại, chị Trần khắc Thuỳên/K16 ôn hòa giải quyết, hết bảng tên tạm (blank name tag) chị lấy bảng tên của chị Trần văn Thế có chữ “Phu nhân Trần văn Thế”, rồi lật bề trái ra, viết chữ CSVSQ Phạm kim Vinh. Khóa 19 lên đó rồi trao cho anh Vinh/K19 kèm lời xin lỗi. Bạn Vinh/K19 có bảng tên trước ngực, hăm hở đi ra ngoài chuyện trò với bạn bè. Khi anh đứng chụp hình lưu niệm với các bạn cùng khóa/19 thì mặt có chữ “Phu nhân Trần văn Thế” ra ngoài. Thế là chúng tôi được một trận cười thích thú, bạn Vinh/K19 dẫn cơn giận và đành cười trừ!

Ngày hội ngộ thật là vui! Các cựu sinh viên sĩ quan xuất thân từ trường Võ bị Quốc Gia Việt Nam từ các nơi về dự đại hội khá đông, giờ này hầu hết các cựu sinh viên niên số đã cao, tóc bạc màu, nhưng tình tự Võ bị họ vẫn còn đậm nét. Danh từ Niên Trưởng của thời SVSQ vẫn được thân tình dành cho khóa đàn anh. Đối với các chị, những nàng dâu Võ bị, cũng được tôn kính như người cùng huyết thống, và các chị cũng thương mến đàn em như các chú em chồng.

Đúng 9:00AM csvsq Vũ xuân Đức/K24, người điều khiển chương trình, mời quan khách vào vị trí để chuẩn bị rước Quân-Quốc kỳ. Đây là hội trường vừa sang trọng, đẹp đẽ nhưng không kém phần uy nghi. Hội trường và phòng họp khác nhau, cả hai có lối kiến trúc tân kỳ, rộng rãi và sáng sủa, có sức chứa hơn 700 người, hội trường trống trải, có bậc thềm vòng cung, hình lòng chảo, dưới hẹp, trên rộng, có lót thảm để quan khách ngồi. Phòng họp lại khác, từ hội trường muốn vô phòng họp phải qua hai lớp cửa, nhờ vậy mà âm thanh trong phòng họp không ra được bên ngoài. Phòng họp sang trọng hơn, trang bị đầy đủ hệ thống âm thanh cũng như máy móc computer, có chỗ ngồi riêng cho

giới chức thẩm quyền. Toán Quân-Quốc kỳ trong bộ quân phục tiểu lễ mùa hè của thời còn ở quân trường do năm vị cựu sinh viên sĩ quan phụ trách. Lễ rước Quân-Quốc kỳ VNCH và Mỹ rất giản dị nhưng trang nghiêm đã làm sống lại hình ảnh cũ lúc còn ở trong quân trường. Sau phần rước Quân-Quốc kỳ, NT Lâm duy Tiên/K12, Trưởng ban Tổ chức Đại hội Võ bị lần thứ XIV, đọc diễn văn chào mừng quan khách và tuyên bố khai mạc ĐHVB14. Sau đó, mọi người được mời vào phòng họp. Các CSVSQ và phu nhân vào phòng họp chính, các cháu TTNDH có phòng họp riêng, hình thức một lớp học, vẫn đầy đủ tiện nghi.

Trong phòng họp, anh THT/VB trình diện BCH/TH và tường trình kết quả hai năm hoạt động. Thành thật mà nói, anh THT Nguyễn Nho/K19 trong hai năm qua đã dành rất nhiều thì giờ và tâm sức để phục vụ tập thể Võ bị. Anh say mê làm việc, ra công soạn thảo kế hoạch và chương trình hoạt động cho Tổng hội Võ bị. Thì giờ nào dành cho gia đình, cho bản thân anh, thế nhưng có mấy ai thông cảm? Sau phần trình bày thành quả, anh yêu cầu BCH/TH nghiêm chỉnh đứng dậy, rồi tuyên bố mãn nhiệm. Những tràng pháo tay liên tục vang lên như tán thưởng những người đã có công đóng góp cho Tổng hội. Là một thành viên trong BCH/TH, tôi cảm thấy nhẹ nhõm và hãnh diện đã đóng góp phần nào trong sinh hoạt của Tổng hội trong thời gian qua.

Phần cuối của ngày họp thứ nhì, ngày Chúa nhật, là phần bầu ban chức vụ THT/VB. Trước ngày đại hội, không ai chính thức ra tranh cử để các CSVSQ coi giò coi cẳng để chọn mặt gửi vàng, mà chỉ nghe những tin đồn là Khóa 17 sẽ đưa người ra tranh cử. Đến giờ chót, CSVSQ Võ Nhãn/K20 ứng cử chức vụ THT/VB, anh đương kim THT tuyên bố không tái ứng cử, CSVSQ Đào quý Hùng/K26 được đề

cử. Cuối cùng, sự việc đảo ngược, csvsq Võ Nhấn/K20, vì lý do riêng, tuyên bố rút lui, CSVSQ Đào quý Hùng/K26 được đề cử cũng tuyên bố rút lui, và anh Nguyễn Nho/K19 được hầu hết CSVSQ tham dự đại hội yêu cầu đứng ra làm lái THVB thêm một nhiệm kỳ nữa. Kết quả anh đã được tái nhiệm. Mừng cho anh Nguyễn Nho/K19, nguyện cầu anh gặp mưa thuận gió hòa, thành công trong nhiệm kỳ tới.

Chúng tôi dự trừ sẽ có hơn năm trăm người tham dự dạ tiệc. Một tuần trước ngày đại hội, số người ghi danh dưới năm trăm, BTC đặt 53 bàn (530 người), đến ngày họp, BTC thấy còn rất nhiều người ghi danh tham dự dạ tiệc bèn đặt thêm hai bàn nữa, tổng cộng 55 bàn, thà dư hơn bị ...rầy! Cuối cùng, số bàn vừa đủ cho khách dự dạ tiệc. Phần văn nghệ rất xuất sắc, ngoài hai ca sĩ chuyên nghiệp có nhiều anh chị em từ các nơi về đóng góp rất ư là xôm tụ, hay không kém ca sĩ.

Đêm Lâm Viên/Đại Hội XIV năm nay có một ý nghĩa rất đặc biệt. Tổng hội muốn dùng một nơi thật trang trọng để kỷ niệm 50 năm vị sĩ quan người Việt Nam đầu tiên nhận lãnh chức vụ Chỉ Huy Trưởng từ năm 1954 và cũng để vinh danh các vị CHT/TVBQGVN. Kể từ vị CHT người VN đầu tiên là trung tá Nguyễn Văn Chuân cho đến năm 1975 TVBQGVN đã trải qua 11 vị CHT. Hiện diện trong đêm nay có vị cựu CHT thứ 10 là NT Đỗ Ngọc Nhận xuất thân tù khóa 3 Trần Hưng Đạo.

Anh THT đã nói trong đêm dạ tiệc như sau: *“Kể từ khi Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa được ra đời, Trường Võ Bị được cải danh thành Trường Võ Bị Liên Quân Dalat, vị chỉ huy trưởng người Việt Nam đầu tiên là một SQ xuất thân từ Khóa 1 Trường SQ/Đập Đá Huế, là tiền thân của TVBLQDL.*

Đó là Trung Tá Nguyễn Văn Chuân. Các vị CHT/TVBQGVN là những nhà lãnh đạo tài ba, là những bậc thầy, là những đàn anh khả kính, đã đem hết tài trí và tâm tình để lo xây dựng và đào tạo những thế hệ SQ trẻ tài ba, dũng lược và can trường cho QLVNCH và đồng thời là những cán bộ nòng cốt của đất nước. Hôm nay, đúng 50 năm, chúng tôi xin kính cẩn nghiêng mình trước anh linh của các vị cố CHT/TVBQGVN và xin nghiêm chỉnh kính chào, biết ơn và vinh danh các vị CHT đang còn hiện diện trên trái đất này. Đặc biệt trong đêm nay, có sự hiện diện của một vị đàn anh kính mến của chúng tôi, đó là NT Đỗ Ngọc Nhận K3, vị CHT thứ mười, vào năm 1966, 67 và 68.”

Ngoài ra, anh THT cũng không quên vinh danh và cảm tạ các vị CHT Phu Nhân, anh nói tiếp:

“Chúng tôi không quên tri ân và vinh danh các vị phu nhân CHT TVBQGVN đã cùng chồng gian tiếp góp bàn tay xây dựng và đào tạo những SQ ưu tú cho QLVNCH.

Cũng trong đêm nay, chúng tôi xin giới thiệu với Quý Vị và xin vinh danh vị Phu Nhân CHT đầu tiên của TVBQGVN. Đó là Phu Nhân của Cố Trung Tướng Nguyễn Văn Chuân, CSVSQ Khóa 1 TVBQGVN và là vị CHT đầu tiên kể từ 1954. ...”

Trước sự hiện diện của quan khách, anh THT/VB và NT Trưởng Ban Tổ chức ĐHV B14 tặng quà lưu niệm cho BCH/TH, những thành viên trong BTC và quý phu nhân. Cảm ơn anh THT Nguyễn Nho/K19 và NT Lâm duy Tiên/K12, Trưởng BTC/ĐH, món quà không là bao, nhưng nó đã nói lên những ý nghĩ cao đẹp của quý anh đối với những người đã ít nhiều, phục vụ cho tập thể Võ bị. Sau đại hội mọi người bắt tay nhau tạm biệt, gặp nhau hôm nay, nào ai

biết được ngày mai, hợp rồi tan, rời DC trong thương nhớ.

HẬU ĐẠI HỘI

Sau dạ tiệc, chúng tôi về nhà tiếp tục lai rai, nói cười vui vẻ, hưởng trọn niềm vui còn lại. Ôn lại dĩ vãng, mọi người đều hãnh diện khi đến phòng họp của Fairfax Government Center thật huy hoàng, không nơi đâu bằng; dạ tiệc lại được tổ chức tại Marriott Hotel, một đại khách sạn sang trọng và lịch sự, ăn uống đầy đủ và ngon miệng, thực khách còn thưởng thức văn nghệ rất hấp dẫn và đẹp mắt; quan khách được hướng dẫn đi du ngoạn, những người ở khách sạn được xe bus đến tận nơi đưa đón đi họp; sáng có cà phê, bánh ngọt phủ phê, trưa có cơm nóng thơm ngon, mỗi người chỉ đóng 60.00 Mỹ kim cho dạ tiệc, hưởng thụ thì nhiều đóng góp chẳng bao nhiêu, khen cho BTC và đồng thời thương cho BTC, rồi đây quỹ đại hội thiếu hụt, lấy gì để trang trải. Xin cảm ơn bạn bè đã bày tỏ sự cảm thông, nhờ sự ủng hộ nhiệt thành của những vị Mạnh Thường Quân, BTC không bị thiệt thòi, sau khi kết sổ, quỹ đại hội còn dư đôi chút.

Vài hôm sau NT Lâm duy Tiên/K12 điện thoại thăm hỏi, buồn vui lẫn lộn, vui là bạn bè các nơi rất hài lòng và khen ngợi đại hội thành công, buồn là có vài người chỉ trích về dạ tiệc có khiêu vũ. Có đại hội nào hay tổ chức nào mà thành công tuyệt đối đâu! Thật vậy, BTC đã dồn mọi nỗ lực để phục vụ tập thể, đại hội đã xong, hàng trăm người khen, chỉ có vài người không hài lòng, có nghĩa lý gì đâu. Đại hội đã xong, nhưng nhiệm vụ của chúng tôi vẫn còn, BTC cần có một lá thư cảm ơn quý vị Mạnh Thường Quân, thiếu họ

Đại hội sẽ không thành, đồng thời, xin lỗi về những sơ suất ngoài ý muốn. Riêng tôi, vẫn còn nhiều việc phải làm, quan trọng nhất là đúc kết sổ sách chi và thu để trình lên BTC và BCH/TH. Nhân tiện, tôi báo cáo sơ khởi cho NT Lâm duy Tiên/K12. BTC thất thu tiền thuê xe Bus. BTC phải chi mười nghìn một trăm chín mươi lăm Mỹ kim (\$10,195.00) về xe buses, thu chỉ có hai nghìn chín trăm bốn mươi Mỹ kim (\$2,940.00). Có năm trăm bốn mươi tám (548) người dự dạ tiệc, chi cho Marriott Hotel tất cả ba mươi ba nghìn hai trăm bốn mươi sáu Mỹ kim (\$33,246.00). BTC hoàn tiền dạ tiệc (\$420.00) cho bảy csvsq đã đóng tiền nhưng không tham dự dạ tiệc. Quý vị Mạnh Thường Quân yểm trợ Đại hội trên mười tám nghìn Mỹ kim, do đó BTC không bị thiệt thòi.

ĐÔI DÒNG CẢM NGHĨ:

Đại hội đã qua! Đại hội thành công! Cái hay, cái quý của những cựu sinh viên sĩ quan xuất thân từ Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam là bất cứ không gian và thời gian nào, khóa đàn em cũng như đàn anh đều luôn luôn tương kính lẫn nhau. Đại hội XIV đã phản ảnh được những chân tình hiếm quý đó.

Trần Thanh Huyện K19

Thơ

Ông Thọai Đình

K25

Gió

Gió từ muôn phương về chốn này

Thì nhau góp lại chút hương say.

Ngàn hoa góp lại ngàn hy vọng

Cho ngát hương đời cho ngát ngây.

Đại

Một trời mơ ước theo hồn nước. . .

Rập rình trông rộn nhịp cờ bay. .

Hội

Ai về còn nặng mang tâm sự,

Không khỏi, mà sao mắt cứ cay!

Tình

Anh

Em

Thắm thiết nhìn nhau, một chữ tình.
Không cùng Mẹ Cha, cùng nhục vinh.
Vận nước nổi trôi ta gặp lại . . .
Bao điều vui khổ, bao hy sinh...!
Tay nắm trong tay tình vời vợi
Dòng đời thử thách nghĩa Đệ Huynh.
Thép Mới trui rèn theo vận nước.
Mong ngày sum họp ở quê mình.

Phụ Nữ Lâm Viên

*Màu xanh áo em, màu khăn Anh,
Tình thắm tim em đã sẵn dành,
Cho Anh, cho hết thời hoa mộng,
Trãi mấy phong trần vẫn thắm xanh.
Tóc bạc, mắt mờ, vai vẫn gánh,
Việc nhà, việc nước, việc công danh...
Của đàn con cháu trong Đa-Hiệu
Rạng rỡ tông môn, vạn ý lành.*

TỔNG KẾT TÀI CHÁNH CHI THU ĐẠI HỘI XIV NĂM 2004

Ban Tổ Chức Đại Hội Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN
năm 2004 trân trọng báo cáo tổng kết tài chính chi thu
như sau:

I. THU

1. Mạnh Thường Quân yểm trợ Đại hội

\$19,537.55

(trong đó có \$201.55, tiền quỹ, do BTC/ĐHVB13 chuyển
giao).

2. CSVSQ đóng tiền dạ tiệc:

\$34,062.00

3. Tổng cộng:

\$53,599.55

II. CHI

\$52,046.86

III TỒN QUỸ:

\$1,553.69

Ngoài ra, còn & 100.00 Úc kim chưa đổi ra Mỹ kim

Như BTC/ĐHVB14 đã tuyên bố, số tiền còn lại
\$1,553.69 và 100 Úc kim sẽ được chia làm hai: phân nửa
giao cho quỹ Tổng hội, phân nửa trao cho quỹ TĐ/TTNĐH.

Một lần nữa, chúng tôi chân thành tri ân quý vị Mạnh Thường Quân, quý thân hữu, và CSVSQ cùng quý phu nhân đã yểm trợ Đại Hội một cách tích cực, chính những nghĩa cử và sự hi sinh cao đẹp của quý vị đã đưa Đại hội đến thành công.

Chúng tôi lưu giữ tất cả hồ sơ, sổ sách liên quan tới tài chánh ĐHV B14 trong vòng một năm, sẵn sàng xuất trình nếu có sự yêu cầu.

Mọi thắc mắc về chi & thu liên quan đến ĐHV B14, xin vui lòng liên lạc:

CSVSQ Trần thanh Huyện/K19
21019 Strawrick Terrace
Ashburn, VA 20147
ĐT: 703- 729 9329 (H) , 703 – 470 4602 (Cell)
huyentrank19@Yahoo.com

Ngày 20 tháng 10 năm 2004
TM CSVSQ Lâm duy Tiên/K12
Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội XIV
CSVSQ Trần thanh Huyện/K19
Thủ Quỹ

huyền sử một
“Lâu Đài
Tình Ai’ ”

Hồ Tấn Đạt K 21



Đây là “Lâu Đài Tình Ai của 24 chàng Ngự Lâm” mà các Tân Thiếu Úy K21 đã tạm trú trong khi chờ đi học lái trực thăng. Phía sau là biệt thự của Th/Tướng Lâm Quang Thọ, CHT/Trường Đồng Đế.

(Hình chụp sau 1975, bọn CS đã làm thêm mái che ở tầng trên)

Lời nói đầu: *Gặp Niên-Trưởng Tổng-Hội-Trưởng tại lễ ra mắt của hội VB Louisiana, trong dịp này tôi đã kể cho NT/ THT nghe tình tiết về một cuộc hành quân giữa một NT khóa 19 và tôi . Sau đó tôi hứa là sẽ viết bài này để đăng trên Đa-Hiệu, với hy vọng tìm được NT khóa 19 đó, nếu người còn sống và qua được phần đất tự do, khi đọc bài này chắc chắn sẽ biết tôi muốn nói gì, và cho tôi thêm những chi tiết về địa-danh, đơn vị, danh tánh ... hay những gì liên quan đến câu chuyện tôi kể dưới đây còn thiếu sót .*

Bài viết đã xong chưa gửi đi thì tôi nhận được Đa-Hiệu số 71, trong đó có vấn đề “ Trường Mẹ và Trường Di”. Tôi thấy cần bổ túc thêm vài điều như sau:

Kể từ khóa 16 và khóa 17, Bộ Tư Lệnh Không-Quân lên trường tuyển chọn, đến khóa 19 và khóa 20 thì Không-Quân không tuyển chọn nữa, mãi đến khóa 21 Bộ Tư Lệnh Không-Quân lại chính thức lên trường thuyết trình cùng một thời điểm với các binh chủng khác. Cuối năm 1966 sau khi khóa 21 học Rừng Núi Sinh Lầy trở về trường, cũng là lúc mà KQ cần khám sức khỏe cho một số SVSQ, để sau khi mãn khóa sẽ về phục vụ binh chủng KQ, do đó mà trường Võ Bị đã cho mỗi đại-đội 10 người, như vậy có tất cả 80 SVSQ khóa 21 được gửi về khám sức khỏe và tham dự diễn-hành ngày Quốc Khánh cùng với khóa 22 tại Saigon. Thực ra, khóa 21 không có ai tình nguyện về Không-Quân. Sau thời gian khám sức khỏe trở về trường, trước ngày mãn khóa cùng lúc các binh chủng đưa danh sách chọn đơn-vị, lúc đó KQ đưa danh sách nhận 24 người, theo chương trình dự trù là sẽ cho các tân sỹ-quan này đi học F5, đó là lời hứa của quý vị KQ .

Nghỉ phép mãn khóa 15 ngày xong, chúng tôi trình diện Bộ Tư Lệnh KQ để được đưa ra Trung Tâm Huấn Luyện Nha-Trang, với sứ vụ lệnh là Sỹ-Quan Khóa Sinh, sẽ học Anh văn và chờ ngày du học tại Mỹ . Nhưng khi ra tới Nha-Trang, trình diện Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện, ông cho biết Trung Tâm Huấn Luyện hiện đang thiếu cán-bộ



từ phải sang:
 Hồ Tấn Đạt F/21
 Phạm công Cẩn C/21
 trung uý Lý KQ
 Lê đình Lay A/21

và huấn-luyện-viên, do đó 24 đưa chúng tôi được chia làm 2, một nửa làm SQ Cán-Bộ Tiểu-Đoàn SVSQ, Khó-a-Sinh Chuyên Môn và Tân-Bình, còn một nửa trình diện Trường Quân-Sự để làm huấn-luyện-viên.

Gần 1 năm trôi qua mà 24 người chúng tôi không được ai nói đến việc đi học Anh văn gì cả? Nhưng có một điều vì chúng tôi làm cán-bộ và huấn-

luyện-viên, nên không phải ở trong barack cùng với SVSQ, mà được cấp phát 1 biệt thự bỏ hoang, dọn dẹp xong ở được vài hôm thì có lệnh phải dọn ra, nhưng không cho biết phải dọn đi đâu?! Do đó chúng tôi lờ ra,... rồi cũng xong! Sau này biệt thự đó chúng tôi đặt tên là "Lâu Đài Tình Ái của 24 chàng Ngự Lâm". Khi chúng tôi bắt đầu đi Mỹ và cũng là lúc KQ tuyển chọn Sĩ-quan từ các quân binh chủng, vì thế mà "Lâu Đài Tình Ái" của chúng tôi đã đón tiếp 2 niên-trưởng khóa 18, 2 niên-trưởng khóa 19 và 1 niên-trưởng khóa 20. Khóa 21 chúng tôi trở thành Chú Tư, K20 là Anh Ba, K19 là Anh Hai và K18 là Anh Cả trong tình huynh đệ của "Lâu Đài Tình Ái", cho đến khi 24 sỹ-quan khóa 21 đi học.

Sân sau của "lâu-đài", cách một hàng kềm gai cũng là sân sau của một biệt thự khác của vị Chỉ-huy-Trưởng trường Đồng-Đế, mà lúc đó là T/Tướng Lâm Quang Thơ đang ở .

Con đường vào “Lâu-Đài Tinh-Ái” bên phải là sân tennis kế đường Lê văn Duyệt mà mỗi buổi chiều T/Tướng Thơ thường hay đánh tennis; và cũng mỗi buổi chiều chúng tôi lợi bộ từ TTHL về, thường ghé vào ngồi trò chuyện với T/Tướng, nhờ vậy mà chúng tôi có dịp tâm sự với T/Tướng như sau: “Qua KQ cả năm rồi mà chẳng ai cho học gì cả, bắt làm cán-bộ và huấn-luyện-viên hoài !! .vv..và .vv..” Nghe chúng tôi trình bày, ông chậm rãi nói:

— Bây giờ tôi không có quyền nữa, thôi để tôi gọi về Trường cho Đ/Tá Nhận can thiệp với Bộ Tổng Tham Mưu xem sao ?

Đến đây chúng tôi hoàn toàn không biết chuyện gì đã xảy ra, khoảng độ 1 tháng thì cả 1 phái-đoàn Bộ Tư-Lệnh KQ gồm các ông TM Phó Nhân viên, TM Phó Huấn-Luyện, .v.v...ra Nha-Trang họp với BCH Trung Tâm Huấn-Luyện, buổi họp này có mặt chúng tôi . Vị Đại Tá trưởng phái-đoàn nói:

— Tôi biết các anh là ĐàLạt, các anh muốn chiến đấu như bạn các anh. Chuyện rất dễ, các anh làm đơn tôi sẽ chuyển để các anh được ra Bộ Binh mà chiến đấu, còn nếu muốn ở lại KQ thì từ từ sẽ có khóa học cho các anh ...

Thế rồi vài ba tuần sau, TTHL Nha-Trang mở hai lớp Anh văn: ĐàLạt 1 và ĐàLạt 2 để chúng tôi đi học, và khoảng hơn 1 tháng sau thì cả hai khóa ĐàLạt 1 và ĐàLạt 2 được huấn luyện bay Cessna U17A vì thế mà tiếng xầm xì không ít :”Tụi nó đi học F5 phải chích thuốc bổ” ...vv...và .vv...(Vị trong khóa chúng tôi có một người thường đi bệnh-xá chích thuốc bổ!).

Khóa học Cessna chưa được bao lâu, thì có công điện cho đi Mỹ từng đợt. Khóa 21 tốt nghiệp bên Mỹ về nước phục vụ như sau :

Năm người được đi học khu-trục, về nước 1 người lái C130, 4 người còn lại lái A37

Mười chín người học lái trực-thăng. Trong số lái trực thăng, cho đến năm 1975 có 1 người làm Quyền Phi-Đoàn-Trưởng, 3 người làm Trưởng Phòng Hành-Quân.

Chuyện khóa 21 qua KQ còn dài nhưng tôi không muốn dài dòng. Có một việc mà tôi muốn nói là kể từ khóa 21 trở về sau, không những KQ lên trường tuyển mộ, mà Liên-Đoàn SVSQ còn có 1 đại-đội KQ và 1 đại-đội HQ, vì thế mà danh xưng “Liên Đoàn SVSQ” được đổi lại là “Trung-Đoàn SVSQ”. Do đó tôi nghĩ rằng kể từ khóa 21 trở về sau, chúng tôi chỉ có Trường Mẹ, chứ không có nơi nào là Trường Dì, có chăng là “Dì Ghẻ”!? Vì chúng tôi được huấn luyện tại Hoa-Kỳ về phục vụ đất nước trong quân-chủng Không Quân mà thôi ! Chúng tôi quan niệm rằng chỉ có trường Võ Bị là chính thức đào tạo chúng tôi trở thành 1 người quân nhân, còn các binh chủng mà sau khi ra trường, chúng tôi phải học phần chuyên môn của họ mà thôi . Cho nên “ Mẹ còn sống thì không cần tới Dì ” !

Cá nhân chúng tôi thật sự không muốn đi học trực thăng (vì có tánh hay sợ ma!), mà trực thăng thì sẽ chờ xác chết ... Nhưng sau này nhờ học trực thăng mà tôi đã làm được vài điều kể ra cũng hữu ích cho một vài đồng môn của chúng tôi tại chiến trường, điển hình là có những việc mà nếu tôi là 1 KQ thuần túy, chắc chắn rằng tôi sẽ không đại gì làm ?! Để nó trở thành là 1 huyền sử của đời binh nghiệp

*

**

Kể từ khi bước chân vào trường Võ-Bị cho đến khi rời bỏ chiếc áo chiến binh, tôi có quá nhiều những chuyện đáng nhớ, nhất là Võ-Bị mà phục vụ cho binh chủng Không-Quân, thêm vào đó được lái trực thăng, nên có nhiều dịp để gặp những niên-trưởng, bạn cùng khóa, niên-đệ ... ngay tại các chiến trường sôi động nhất . Ngoài chuyện anh em gặp nhau còn có một vấn đề nữa là mỗi khi các vị tư-lệnh chiến trường, hay chỉ- huy-trưởng các đơn vị tham chiến trong cuộc hành quân đó, khi biết tôi là Không-Quân “lai” Võ-Bị, các ông thường cho tôi biết là

cánh quân này, hay toán quân kia có Võ-Bị khóa này khóa nọ ... Để rồi sau đó tôi bị các pilot trong phi-đoàn họ than thở với nhau “Bữa nào đi hành quân với ông Đạt, mà nghe có Võ Bị đang chỉ-huy là kể như bay chết bỏ, không có phi vụ nào mà ông từ chối cả!”

Đến đây tôi lại nhớ đến 1 phi vụ, vào mùa Hè năm 71 hay 72, khi mà ở Quân-Đoàn 4 ngoài các Sư-Đoàn 7, 9 và 21, Bộ TTM thành lập thêm 1 đơn vị nữa đó là Biệt Khu 44 gồm các tiểu-đoàn BĐQ, và Tư-Lệnh BK44 là Đ/Tá Hoàng Đức Ninh. Đ/Tá Ninh biết tôi là Võ Bị từ khi ông làm Tỉnh Trưởng Bạc Liêu . Một hôm phi đoàn nhận lệnh hành quân cho Biệt Khu 44, trình diện tại sân bay Chi Lăng thuộc tỉnh Châu Đốc. Vào lúc 7 giờ sáng hợp-đoàn chúng tôi gồm 1 C&C, 5 slick và 3 Gunship, tôi báo cáo cho phòng 3 Biệt-Khu biết là chúng tôi đã sẵn sàng ở sân bay . Nhưng mãi đến gần 9 giờ sáng, một chiếc xe jeep từ Bộ Chỉ-Huy Hành Quân chạy ra sân bay và người tài xế đến nói với tôi:

— Đại-Tá mời Đại-Úy vào phòng hành-quân.

Tôi theo người tài xế lên xe đến phòng hành quân. Đại-Tá Ninh niềm nở bắt tay tôi và ông mời ngồi, trước mặt tôi là 1 bản đồ hành quân của các đơn vị BĐQ. Đoạn ông đứng lên chỉ vào 1 vùng cao độ là vị trí của 1 tiểu-đoàn BĐQ đang ở trên Núi Dài, ông nửa đùa nửa thật :

— Hôm nay toa muốn đánh hay ngồi coi tụi nó (BĐQ) đánh ?

Tôi còn đang thắc mắc không biết ông muốn nói gì, thì ông tiếp :

— Chương trình dự trù là đổ 1 tiểu-đoàn lên núi để tiếp viện cho tiểu-đoàn (vì lâu quá, không nhớ tên tiểu-đoàn) đang bị bao vây ! Nhưng khi biết toa lên đây, moa sửa đổi kế hoạch, moa cho toa biết tiểu-đoàn-trưởng trên núi là khóa 19, nó đang hết đạn và có 1 số thương binh mà mấy ngày nay vì bãi đáp bị pháo kích, không một trực thăng nào đáp được cả . Toa là Võ Bị, nếu toa đáp được 1 chiếc chở đạn cho nó, và rút hết thương binh, moa sẽ cho nó đánh xuống. Do đó mà moa nói là toa ngồi coi nó đánh là như vậy .

Nói xong ông nhìn tôi bằng 1 cử chỉ quan sát phản ứng của 1 người bị thử thách là Võ Bị . Tôi trầm ngâm trong giây lát, rồi hỏi lại ông :

— Thưa Đại-Tá, tôi đến đây với 1 hợp-đoàn để thi hành lệnh đổ quân của Đại-Tá, bất kể bãi đáp “hot” cỡ nào . Bây giờ Đ/Tá thay đổi kế hoạch và chỉ cần 1 chiếc thôi, tôi sẽ cho 1 trong 5 slick và 2 gunship thi hành phi vụ này, nhưng nếu bãi đáp bị pháo kích quá, đáp không được, thì chúng ta phải đổ quân mà thôi ...

Ngắt lời tôi , ông nói:

— Toa có nghe moa nói thẳng ở trên đó là khóa 19 không ? Toa là ĐàLạt, phải có cách khác hơn chớ ?

Như vậy là ông hàm ý rằng chính tôi phải bay phi vụ này . Tôi bèn hỏi ông một lần nữa:

— Xin Đại-Tá xác định phải tiểu-đoàn-trưởng trên đó là khóa 19 ĐàLạt ?

Ông trả lời:

— Nếu toa không tin thì gọi máy xác nhận, rồi sẽ thi-hành !

Thế là tôi chào từ giã ông trở ra phi trường, lòng miên man suy nghĩ “ Ông Đại-Tá này kỳ thiệt, mình đến đây thi hành lệnh hành-quân nhưng nếu bãi đáp không an toàn thì mình từ chối như các phi đoàn khác đã từ chối phi vụ, chẳng có gì phải bận tâm. Đằng này ông gài



mình là ĐàLạt, không nói ra nhưng có lẽ trong thâm tâm ông “ ĐàLạt tụi bây thương nhau lắm mà ..vv.. và ..vv ...!!! ”.

Một vấn-đề khác đã làm khổ tâm tôi không ít là trên chiếc trực thăng không phải một mình tôi, mà còn 3 người nữa; nếu chẳng may lên đó bị bắn, 1 trong 3 người kia bị trúng đạn và chết thì tôi sẽ ân hận suốt đời vì đúng ra tôi có quyền từ chối, mà vì tự ái ĐàLạt mà tôi đã đưa họ đến cái chết !

Tuy là nghĩ như vậy nhưng tôi cũng cho gỡ ghế ra, chất đạn dưng lên và cất cánh không gunship cover.

Từ phi trường Chi Lăng lấy cao độ, thay vì bay về hướng núi Thất Sơn, tôi lấy hướng về Hà Tiên theo giòng kinh Vĩnh Tế, tôi gọi máy liên lạc với BÐQ. Người hiệu-thính-viên trả lời, tôi xin gặp Alpha . Ở đầu máy bên kia có tiếng trả lời, tôi hỏi ngay:

— Có phải K19 đó không ?

Tiếng mừng rõ bên đầu máy kia:

— K19 đây! Ai đó ? K19 đây, Ai đó ?

Tôi trả lời:

— K19, đây K21! K21 sẽ xuống thăm K19, chuẩn bị whisky (thương binh) và điều thuốc (trái khói) khi cần K21 sẽ xin K19, và cho biết mầu luôn !

Sau khi liên lạc và biết chắc là khóa 19, tôi vẫn cho máy bay tiếp tục bay về hướng Hà Tiên để đánh lạc hướng địch. Khi tới Giang-Thành tôi bắt đầu quay lại 180 độ và nhắm hướng đỉnh núi Thất Sơn ở cao độ 5 ngàn bộ, độ 15 phút sau thì đến ngôi làng ở dưới chân núi . Tôi gọi lại K19 và xin điều thuốc. Được biết mầu vàng, tôi bèn cất ga làm autorotation xoắn ốc, độ 1 vòng rưỡi là đáp trên đỉnh núi giữa tiếng pháo kích chào mừng của địch quân! Tôi thấy một người nón sắt, áo giáp, lom khom chạy ra, đến ghế phải chỗ tôi ngồi leo lên skid, tay thì gỡ helmet để nói vào tai tôi:

— Em tên gì ? Anh cảm ơn em nhé !”

— Thôi niên-trưởng hãy cho thương binh lên, tôi cất cánh liền! Ở đây chắc bị pháo, gặp Niên-Trưởng sau !

Lời từ giã của NT khóa 19 là vỗ tay vào đầu đội helmet của tôi 2 cái và người rời phi cơ . Lúc đó thương binh đã được đưa lên, kẻ ngồi người nằm đầy cả tàu, tôi liếc mắt nhìn ra phía sau và bấm nút liên hợp hỏi 2 người cơ-phi và xạ thủ:

— Clear ?

— Phải clear, trái clear !

Tôi vội vàng kéo trục thăng khỏi mặt đất và theo sườn núi cất cánh lảo đảo như chiếc lá rơi, rời khỏi đỉnh núi được một khoảng xa, không còn nghe tiếng pháo kích, lấy thăng bằng, giao cần lái cho copilot bay về sân bay Chi Lăng. Trên đường bay về Chi Lăng tôi lấy trong túi áo bên trái ra 1 gói Rubi quân-tiếp-vụ, đốt 1 điếu thuốc, rít vài hơi nhìn trời, nhìn mây trong lòng khoan khoái, vui mừng không một từ nghĩ nào có thể tả lại tâm trạng tôi lúc đó !

Tại sân bay, đã có sẵn một xe dodge chở thương binh. Người tài xế xe jeep bảo tôi :

— Đại-Tá cho mời phi-hành-đoàn vào gặp Đại-Tá .

Tôi, copilot, cơ-phi, xạ-thủ lên xe vào Trung-tâm Hành-Quân. Đại-Tá Hoàng Đức Ninh đã hết lời khen ngợi sự gan dạ của chúng tôi, và chúc mừng chúng tôi vừa hoàn tất một phi vụ vô cùng khó khăn :

— Các toa xứng đáng được mỗi người một huy-chương ngôi sao đồng!

Nói xong, ông ký những bằng tuyên-dương ngay tại chỗ, vì ông sợ thất lạc khi gửi qua Sư-Đoàn KQ.

Ngoài việc thăng thưởng cho phi-hành đoàn, ông còn gửi theo 1 chai martel cho cả hợp-đoàn uống mừng cho một phi vụ vừa được hoàn tất .

Và như ông đã hứa, ngày hôm đó chúng tôi chỉ túc trực tại sân bay Chi Lăng cho đến chiều, khi tiểu-đoàn BĐQ đã xuống được một phần ba núi, chúng tôi được release về Sóc Trăng.

Hồ Tấn Đạt K21

Đời mưa gió của vợ tù cải tạo

Nguyệt Vân K17B



Sáng nay Chủ Nhật, chúng tôi đi lễ nhà thờ Ba Chuông, thật yên tĩnh, chỉ nghe tiếng kinh cầu, những đôi mắt mắt thần nhìn nhau như chia sẻ nỗi buồn thảm trong lòng. Kiêm tìm cha để được giải tội, chuẩn bị cho những ngày tù cải tạo sắp tới. Tôi và năm con lũ thủ theo sau, không còn có bát phở thơm ngon ngày nào, không còn nụ cười trên môi của trẻ thơ vô tội, hình như chúng cũng cảm thông niềm đau của đất nước.

Kiêm cầm tờ báo lẩm bẩm đi tới lui trong nhà, tôi sửa soạn những thứ cần thiết bỏ vào một bao ni lông. Tôi an ủi Kiêm “Cách mạng bảo một tháng học tập thôi mà”,Kiêm không tin nên nhấn mạnh là báo đăng “một tháng lương thực”. Tôi cũng lo lắng như Kiêm vì biết Cộng Sản có bao giờ nhân đạo đâu. Tuy thế vẫn động viên tinh thần để Kiêm yên trí tạm nạp mạng vào tù cho gia đình được yên ổn.

Tôi trả môn bài cho Bộ Y Tế để đóng cửa tiệm thuốc tây Kiêm Ánh như mọi người. Tôi không biết làm gì để sinh sống nên ra chợ Cầu Ông Lãnh mua bắp về luộc bán trước nhà, chẳng mấy ai mua, chỉ một tuần là đổi nghề Kem chuối.

Tối nào chúng tôi cũng họp phụ nữ, trong phòng có sáu gia đình tù cải tạo, chúng tôi mỗi đứa ngồi một góc, nghe chủ tịch phụ nữ nhục mạ: nào là Mỹ Ngụy, nào là sống trên xương máu đồng bào v.v.v... Cuối cùng bắt buộc chúng tôi phải ký giấy tình nguyện đi Kinh tế mới để sản xuất. Chúng tôi đồng lòng không chịu ký, nhất định phản đối tới cùng, thế là họ giam chúng tôi lại, rồi cho người lại nhà báo tin và bảo phải đưa thức ăn cho chúng tôi. Con tôi sợ hãi khóc ré lên, nhưng cũng thương mẹ nên mua bánh mì ở xe trước nhà gửi chú bộ đội. Tinh thần chúng tôi càng lúc càng căng thẳng.

Bà Tư làm công cũng a dua theo Việt Cộng, bắt đầu ăn hiếp chủ nhân, đòi ra phưởng tố cáo, vì bà nghe tuyên truyền là thành phần vô sản sẽ được cấp ruộng đất. Tôi phải xuống nước năn nỉ, bà nghĩ tình bao năm tháng chúng tôi đối xử tốt và coi bà như mẹ trong gia đình. Bà chấp nhận số tiền để ra đi. Một tháng sau bà trở lại vì Việt Cộng chẳng chia đất mà còn bắt dân đi làm lao động hay đi Kinh tế mới. Nhưng với hoàn cảnh khó khăn, nhất là lòng tin đã mất, nên tôi không dám nhận bà nữa.

Đã hơn một năm mà tin tức tù chẳng thấy, dù vậy vài ba tuần, chúng tôi vẫn mượn xe Lam lên vùng Hồ Nai, Gia Kiệm, Biên Hòa để nghe ngóng vì được tin các anh làm lao động xung quanh vùng này. Nhưng chúng tôi luôn thất vọng, đến trại nào cũng được trả lời là không có tù ở đây, thế là chúng tôi đành mang thức ăn về. Có lần trên đường về, chúng tôi bị công an bắt, chúng quát tháo “các chị đi đâu vào vùng này”, chúng tôi thật thà nói “ đi tìm các anh cải tạo”, họ trả lời “ ở đây không có cải tạo, các chị yên tâm, các anh học tập tiến bộ sẽ được đoàn tụ”. Nhưng chúng tôi phải vào trạm để học tập cải tạo tư tưởng ba tiếng đồng hồ mới được thả ra. Thỉnh thoảng chúng tôi trở lại Biên Hòa, dân địa phương chỉ những mộ mới chôn và cho biết của tù cải tạo bị hành quyết. Chúng tôi càng sợ hãi và lo lắng hơn.

Thời gian qua thật nhanh mà các anh vẫn bật vô âm tín, chúng tôi nổi giận nên bàn nhau biểu tình, chúng tôi chia làm nhiều nhóm, phát xuất từ Vương Cung Thánh Đường-Bến Bạch Đằng – Bùng Binh Sài Gòn tiến về tập họp tại Tòa Đô Chánh, mỗi người cầm một biểu ngữ đã viết sẵn dấu trong túi “ đòi hỏi biết tin các anh cải tạo”. Một bộ đội gác cổng nhận lệnh, ra đám biểu tình để nhận yêu cầu. Khi trở ra anh ta nói cấp trên ra lệnh chúng tôi phải giải tán và cho biết các anh vẫn khỏe mạnh và sẽ có thư về gia đình một ngày rất gần. Chúng tôi làm sao tin được, cứ ngồi lì, mặc

cho nắng mưa, tâm can đốt cháy. Thấy chúng tôi quá quyết tâm đoàn kết, chúng đòi bắt vào tù, chúng tôi ôm nhau thành một khối người không thể rút ra được. Chúng phải gọi xe chữa lửa, có vòi rồng thật lớn, nước thật mạnh, làm chúng tôi ướt như chuột mà còn đau rát mặt và toàn thân, đành giải tán vì toán công an dàn hàng như sắp nhả đạn vào chúng tôi.

Vài tuần trôi qua, chúng tôi nhận được thư, các anh đang ở trại cải tạo Suối Máu Biên Hòa. Cách mạng nhân đạo cho chúng tôi được gửi 3 kg quà tiếp tế. Chúng tôi chỉ gửi thuốc bổ, thuốc bệnh, vài miếng đường thẻ, thuốc lào, mắm ruốc có thịt mỡ. Tôi thì lúc nào cũng có một gói trà Đổ Hữu vì tôi biết ý định của anh xã, nên bỏ vào giữa một nhẫn vàng 24k. Tôi cầu nguyện để được thoát nạn, cho qua lọt sự lục soát quà của cai tù.

Tôi đã yên tâm nhưng lo lắng cho cuộc sống hằng ngày, tôi và năm miệng ăn, lại thêm một tù. Tôi chỉ còn cách mua một tú kem, lãnh kem và ép thêm kem chuối sống qua ngày. Con trai nhỏ nhất của tôi đã năm tuổi, con gái lớn mười tuổi, đã biết giúp mẹ đi chợ, làm việc nhà, săn sóc các em.

Tin được thăm nuôi tù, tôi không ngủ được, tâm trạng thật xao xuyến, không biết phải nói gì, hay chỉ khóc cho thỏa lòng thương nhớ. Việc gì đến phải đến! Tôi hồi hộp chờ đợi, thời gian thật nặng nề. Mỗi đợt tù ra khoảng mười người, Kiêm ra gần chót, con tôi không nhận ra bố vì Kiêm đã gầy đi hai mươi kg. Kiêm chảy nước mắt ôm tôi và các con, hôn các con. Thằng út nói “Bố sao kỳ lạ quá” vì lúc vào trại tù nó chỉ có ba mươi ba tháng mà thôi nên không nhận ra bố. Bà bạn thân của tôi nhanh trí dẫn năm con tôi ra ngoài, đưa tôi một nón lá nói “tự do tâm sự, chỉ có một giờ thôi nhé!” Phòng thăm hai người thật nhỏ, tôi lấy nón che mặt, gục vào vai, Kiêm hỏi liên hồi việc nhà, việc nước, tôi chỉ biết khóc mà nghe Kiêm kể những nhục nhã đã trải qua

trong trại tu. Ôi! Còn gì là nhân phẩm con người, lòng oán hận bùng dậy trong tôi.

Lần thăm nuôi thứ hai, gần Tết 1976, Kiên đã nhận được địa bàn, thuốc men, đủ vàng để chờ ngày thuận lợi. Cám ơn Thượng Đế đã làm mù mắt bọn bất nhân, vô thần. Rồi trại được dời về Bù gia mật, Bình Long đầu năm 1977, địa thế rất tốt cho người muốn vượt ngục. Kiên cùng đoàn năm người, ngày 6 tháng 5 năm 1977 đã vượt sông Cửu Long để qua Miền, rồi Thái Lan.

Được tin phường cho biết toán sáu người do Kiên dẫn đầu đã thoát khỏi trại lúc 12 giờ đêm. Nhưng may mắn bọn cán bộ chỉ phát giác lúc trời sáng nên các anh đã đi xa rồi. Tôi thật vui nhưng không dám đi đến nhà các bạn hay bà con vì sợ công an theo dõi từng bước. Tôi cảm thấy tinh thần nhẹ hẳn, từ nay tôi chỉ tìm đường vượt biển là hoàn tất kế hoạch. Một tháng sau, tôi nhận được một lược nhôm khắc hoa hồng trên thánh giá, năm vòng tay cho các con do bà bạn lên thăm chồng đem lại, thêm một thư hẹn gặp tại tháp Eiffel Pháp hay Hollywood Mỹ. Tôi được biết chồng bà cũng trong toán, nhưng phút cuối anh phải ở lại vì bệnh bao tử, anh đã mạo hiểm chôn giấu các thứ trên ngoài rừng.

Tôi cầu nguyện, hy vọng ngày gặp tại điểm hẹn nơi đất tự do, tôi mong cuộc sống bình yên, tôi học được bài học “đường đời luôn chông gai và lòng người hiểm ác”. Năm 1978, tháng 8, quan thầy Trung Quốc sắp sang Việt Nam, Cộng Sản được lệnh phải đánh và đưa các tư sản ra khỏi thành phố. Khổ thay! Gia đình tôi bị xếp vào diện tư sản. Một sáng tinh sương, mọi người đang an giấc, toán kiểm kê gõ cửa, họ đọc một bản án dài nửa giờ “nào là có tài sản, nào là có hầm thuốc tây, nào là bóc lột đồng bào v.v..” Tôi thật đau lòng trong lúc chúng tôi từng giúp đỡ dân lao động trong khu xóm, bán thiếu sữa cho con em họ.

Sau khi đọc bản án, tôi và các con không được ra khỏi nhà, điện thoại không được sử dụng nữa. Chúng tôi ngồi bất động, tim như ngừng đập, tay tôi run lên như người bị kinh phong không thể ký được vào bản tự khai tài sản. Toán kiểm kê lục soát bốn ngày liên tiếp, chưa tìm ra những gì chúng muốn nên thay đổi toán mới nhưng cũng chẳng có gì quan trọng, chúng thất vọng ra về. Chỉ có năm ngày mà mẹ con tôi sút cân thấy rõ, chắc trông thiếu nảo lắm. Kết quả là tôi bị bắt buộc đi kinh tế mới, tôi vẫn chống cự không chịu đi, nhưng với bạo lực trong tay, họ đã đưa mẹ con tôi về kinh tế mới Long An trước sự ngỡ ngàng và tiếc thương của hàng xóm.

Với mái nhà tranh nhỏ bé, với bàn tay yếu đuối, tôi nhìn đồng ruộng mênh mông, đột nhiên hai hàng nước mắt chảy như suối thác, nhưng điều làm tôi đau khổ nhất là chưa có tin của Kiêm. Thời gian đã hơn một năm, toán sáu người vượt ngục đã đi đến đâu? Ôi! Hình như Thượng Đế đã dồn tất cả những bất hạnh cho tôi. Tôi dứt khoát phải trốn vùng kinh tế mới, mà tôi đi về đâu? Ai dám chứa chúng tôi? Mẹ tôi? Chị tôi? Bạn tôi? Tất cả đều không có gan to như vậy.

Tôi liền liên lạc một người bạn ,vì bà này có thể giúp tôi, thật may mắn bà lo cho công an quận Gò Vấp cho mẹ con tôi tạm trú vì tôi khai chồng tôi đã chết trước năm 1975. Chồng bà cùng khóa Đà Lạt nên rất thân, lúc tù thì chia làm hai trại nên không thể thoát chung được. Khi nghe Kiêm đã vượt thoát, anh quýnh quáng bảo bà bằng mọi giá phải đưa anh ra. Bà gan to đã bắt cóc anh trong lúc anh đang làm lao động ngoài rừng, anh phải giả gái để đi qua các trạm kiểm soát, anh được sắp xếp đưa về kinh tế mới Cẩm Đường Long Thành. Anh được đổi tên họ, tôi phải nhập hộ khẩu chung với vai chị hai của anh, mục đích có thể xin giấy đi đường dễ dàng. Thời gian này, tôi thay bà đi tiếp tế cho anh vì công an đang theo dõi.

Tôi và bà đã tìm đường đưa anh vượt biển tháng 1 năm 1980, chúng tôi thật sự vui mừng khi nghe tin ghe anh rời bến Ninh Kiều Cần Thơ an toàn. Thế nhưng “mưu sự tại nhân” mà “thành sự do Thiên”, ghe chở 64 người đã chìm sâu vào lòng biển cả sau ba ngày bão táp. Chúng tôi không còn hy vọng vào nguồn tiếp tế nào nữa. Tôi phải tìm sống bằng cách buôn bán quần áo cũ tại chợ trời Tân Định.

Vì tương lai các con, cũng không muốn đội trời chung với Cộng Sản, tôi đã bị lừa nhiều lần, cuối cùng tôi mớic nổi được với một tổ chức đi đường Cà Mau, chúng tôi phải trốn vào rừng ba tuần để chờ họ mua ghe. Nắng, mưa, đói, lạnh, nhất là muỗi cắn, đoàn 59 người bắt đầu đau nằm mẹp và ghe ngứa đầy người. Tưởng chừng như phải la lên cho công an bắt trở về, chẳng lẽ lại chết oan giữa rừng. Trời vẫn còn thương chúng tôi, một đêm không trăng sao, nhiều xuồng nhỏ đón chúng tôi rồi đưa ra ghe lớn, lênh đênh ngoài biển khơi năm ngày mới được tầu đánh cá Thái Lan cứu thả vào làng chài lưới. Cảnh sát bắt giữ chúng tôi hai tuần để điều tra, rồi giao vào trại tỵ nạn Leamsing. Tôi được định cư tại miền tuyết lạnh Denver tháng 6 năm 1980.

Đời mưa gió của tôi đã bắt đầu từ khi ba tôi mất lúc tôi mới 4 tuổi, vẫn tiếp tục khi chồng tôi vào tù lúc tôi 33 tuổi. Tôi không cam tâm để các con tôi phải chịu cảnh gió mưa vì chúng thường nói “con không cha như nhà không có nóc”. Ôi! Làm sao để ngôi nhà không nóc biến thành “một mái ấm gia đình hạnh phúc”. Tôi biết làm sao???

Thảnh phố Ngọc Lân
20/ 7/2003

Sinh Hoạt Võ Bị



VĂN THƯ

Số 024/BCH/TH 2002- 2004

Trích yếu : V/v Chào Mừng Tân Hội Trưởng, Gia Trưởng, Đoàn Trưởng

Tham Chiếu : VT Mùa Bầu Cử đề ngày 22- 3- 2004 của BCH/TH

BCH/TH nhận được thông báo từ các nơi gửi về sau đây :

1. CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh K26, Tân HT (tái đắc cử) /HộiSCSQV/ TVBQGVN, Nam Cali
2. CSVSQ Lê Văn Cứu K17, Tân HT/Hội CSVSQ/ TVBQGVN/Bắc Cali
3. CSVSQ Nguyễn Văn Trung K21 , Tân HT/Hội CSVSQ/TVBQGVN/Florida
4. CSVSQ Nguyễn Văn Tần K18 , Tân HT/Hội CSVSQ/TVBQGVN/Pennsylvania
5. CSVSQ Nguyễn Văn Tốt K24 , Tân HT/Hội CSVSQ/TVBQGVN/Connecticut
6. CSVSQ Nguyễn Văn Lai K20 , Tân HT/Hội CSVSQ/TVBQGVN/Washington
7. CSVSQ Đinh Vĩnh Thịnh K21 , Tân HT/Hội CSVSQ/TVBQGVN/Louisiana
8. CSVSQ Trần Quang Thành K27, Tân HT/Hội CSVSQ/TVBQGVN/Massachusets & New Hampshire.
9. CSVSQ Đào Đức Bảo K21 , Tân HT/Hội CSVSQ/TVBQGVN/San Diego
10. CSVSQ Đinh Văn Nguyên K 20, Tân HT/ CSVSQ/TVBQGVN/Houston, TX
11. CSVSQ Đinh Tiến Đạo K24, Tân HT/ CSVSQ/TVBQGVN/Dallas, TX
12. CSVSQ Ngô Tấn Nghĩa, Tân Gia Trưởng/Gia Đình CSVSQ/TVBQGVN/Missouri

13. CSVSQ Nguyễn ngọc Khôi, Gia Trưởng Khóa Trần Hưng Đạo
14. CSVSQ Trương văn Bưởi K10 , Tân Đại Diện Khóa 10 Trần Bình Trọng
15. Phu nhân CSVSQ Nguyễn Bảo Cường K13 , Tân Đoàn Trưởng Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên/ Bắc Cali
16. Phu Nhân CSVSQ Nguyễn Tri K22 , Tân Đoàn Trưởng (tái đắc cử) Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên/ Montreal/Canada
17. Cháu Phạm thị Tố Tâm, K28/2 Tân Đoàn Trưởng Đoàn TTNDH/Oregon
18. Cháu Phạm Tường Anh K 5/2 , Tân Đoàn Trưởng Đoàn TTNDH/Nam Cali
19. Cháu Nguyễn Như Ân K17/2 , Tân Đoàn Trưởng Đoàn TTNDH/Montreal
20. Cháu Đinh Quốc Tuấn K16/2 , Tân Đoàn Trưởng Đoàn TTNDH/Victoria, Úc Châu.

BCH/TH hân hoan chào mừng Quý NT & NĐ Tân Hội Trưởng, Tân Gia Trưởng, Quý Chị và Quý Cháu Tân Đoàn Trưởng và xin trân trọng kính giới thiệu với Đại Gia Đình CSVSQ TVBQGVN.

BCH/TH tin tưởng mãnh liệt rằng, với khả năng lãnh đạo và sự khéo léo của Quý NT, NĐ, Quý Chị và Quý Cháu, chắc chắn Tình Tự và Truyền Thống của Trường Mẹ mỗi ngày một phát triển tốt đẹp hơn.

Thay mặt BCH/TH, xin kính chúc Quý NT, NĐ, Quý Chị và Quý Cháu gặt hái nhiều thành quả tốt đẹp trong mọi sinh hoạt của Tổng Hội, ***một Tổng Hội duy nhất của Đại Gia Đình CSVSQ/TVBQGVN.***

Trân trọng kính chào.
*TM Ban Chấp Hành Tổng Hội
CSVSQ/K19 Nguyễn Nho
Tổng Hội Trưởng*

THÔNG BÁO CỦA KHỐI TRUYỀN THÔNG TỔNG HỘI

Kính thưa quý vị,

Như quý vị đã biết, để thỏa mãn nhu cầu sinh hoạt cho tập thể mà các diễn đàn không chính thức của TH không đáp ứng được trước đây, Ban Chấp Hành Tổng Hội (BCH/TH) đã lập ra diễn đàn vobivietnam và Khối Truyền Thông Tổng Hội đã chính thức khai trương diễn đàn này kể từ ngày 1 tháng 9 năm 2002 với mục đích:

- 1.- Phổ biến tài liệu và sinh hoạt của Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN*
- 2.- Tạo cơ hội cho các BCH/LH, Hội, Chi Hội, Gia Đình, Ban Đại Diện Khóa, Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên, Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, và cá nhân, gia đình thuộc Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN có điều kiện tham gia sinh hoạt, đồng thời tạo môi trường thuận tiện để tất cả CSVSQ, các cựu CB/QSV và GS/VHV có cơ hội chuyển tin, tâm tình, trao đổi kiến thức về văn hóa, khoa học, y khoa, kỹ thuật. Tính cho đến cuối tháng 9 năm 2004, diễn đàn vobivietnam có 434 thành viên với hơn 14,100 emails post trên diễn đàn gồm nhiều lãnh vực khác nhau.*

Khối Truyền Thông TH/CSVSQ/TVBQGVN trân trọng thông báo:

Hiện nay, TH/CSVSQ/TVBQGVN chỉ có :

- Một Tổng Hội duy nhất được hình thành từ 1978 và đã có 14 lần Đại Hội Đồng nhóm họp.

- **Một BCH/TH và một Hội Đồng Tư Vấn (HĐTV) duy nhất**, điều hành sinh hoạt TH qua Nội Quy TH và các Nghị Quyết của Đại Hội Đồng. Vị Tổng Hội Trưởng và Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn do Đại Hội Đồng bầu chọn hai năm một lần.

- **Một trang Web TVBQGVN.ORG duy nhất**

- **Một diễn đàn vobivietnam duy nhất**

- **Một đặc san Đa Hiệu duy nhất**, cơ quan ngôn luận chính thức của Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN.

Tất cả những phương tiện truyền thông lạm dụng danh nghĩa vobivietnam như vobivietnam.org, TVBQGVN, ĐGVBDL, Liên Tổng Hội Hoàn Cầu v.v... hay dưới bất cứ danh xưng nào liên quan đến TVBQGVN đều không phải của Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN.

Xin quý vị hãy thận trọng trong việc xin gia nhập hay mở những trang Web lạm danh nói trên. Tốt hơn hết, quý vị nên liên lạc với Khối Truyền Thông để được xác nhận.

Sau đây là địa chỉ liên lạc với BCH/TH:

BCH/TH/CSVSQ/TVBQGVN

P.O. Box 25677

Federal Way, WA 98023

USA

Điện thư: Tonghoivobi@yahoo.com

Điện thoại và Fax: 253-661-1438

Trân trọng kính chào,

CSVSQ Trần Thanh Quang K20

Tổng Hội Phó Truyền Thông

TH/CSVSQ/TVBQGVN

VĂN THƯ

Số 025/BCH/TH 2004- 2006

Trích yếu : V/v Thành Phần BCH/TH Nhiệm Kỳ 2004-006
Tham Chiếu : Biên Bản Đại Hội Đồng XIV tổ chức tại thành phố
Fairfax, VA, Hoa Kỳ ngày 7 & 8- 8- 2004

Vì nhu cầu sinh hoạt, nay tuyên bố thành phần Ban Chấp Hành
Tổng Hội CSVSQ/ TVBQGVN nhiệm kỳ 2004 – 2006 như sau:

CỐ VẤN TỔNG HỘI : CSVSQ/K16 TRẦN KHẮC THUYỀN
TỔNG HỘI TRƯỞNG: CSVSQ/K19 NGUYỄN NHO
CHỦ TỊCH ỦY BAN ĐIỀU HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA
TH & TĐ/TTNĐH : CSVSQ/K16 TRẦN KHẮC THUYỀN
THP/Nội Vụ: CSVSQ/K20 VÕ NHẪN
THP/Ngoại Vụ: CSVSQ/K20 ĐÌNH VĂN NGUYỄN
THP/Truyền Thông: CSVSQ/K20 TRẦN THANH QUANG
THP/Đặc Trách/Kế Hoạch: TTNĐH/K6/2 TRẦN QUỐC DŨNG
THP/Đặc Trách/Ngoại Vận: TTNĐH/3/2 LỮ ANH THƯ
CHỦ BÚT ĐA HIỆU: CSVSQ/K19 NGUYỄN HỒNG MIÊN
TỔNG THƯ KÝ: CSVSQ/K23 TẶNG KHẢI MINH
ỦY VIÊN XÃ HỘI: PHU NHÂN CSVSQ/K9 NGUYỄN VĂN CHẤN
ỦY VIÊN NGHIÊN CỨU: CSVSQ/K22 VÕ VĂN ĐỨC
THỦ QUỶ: CSVSQ/ K28 NGUYỄN SANH

Văn thư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Làm tại Seattle, Ngày 12 tháng 9 năm 2004
CSVSQ/K19 NGUYỄN NHO
Tổng Hội Trưởng
Tổng Hội CSVSQ/TVNQG VN

Nơi Nhận:

- NT Chủ Tịch HĐTV “Để kính tường”
- Phổ biến tổng quát.



**TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**

THÔNG BÁO

Kính gửi:

Các Niên Trưởng, Niên Đệ.

Các Chị trong Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên, Quý phu nhân Võ Bị.

Các cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

- Tham chiếu: 1. Nội qui TH/CSVSQ/TVBQGVN ban hành ngày 4 tháng 7 năm 1998 tại Đại Hội Võ Bị thứ 11, San Jose, California, Hoa Kỳ.
2. Biên bản phiên họp Đại Hội kỳ thứ 14 của Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN trong hai ngày 7 và 8 tháng 8 năm 2004 tại Virginia, Hoa Kỳ.

Trích yếu: Thành phần Ban Thường Vụ Hội Đồng Tư Vấn Tổng Hội Cựu SVSQ Trường VBQG Việt Nam, nhiệm kỳ 2004-2006.

Thi hành các văn kiện dẫn chiếu. Trân trọng thông báo đến toàn thể các Niên Trưởng, Niên Đệ, các quý chị trong Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên, quý phu nhân Võ Bị và các cháu TTNDH: Thành phần các cựu SVSQ/TVBQG Việt Nam đã nhận lời mời tham dự vào Ban Thường Vụ Hội Đồng Tư Vấn Tổng Hội Cựu SVSQ TVB/QGVN niên khóa 2004-2006 như sau:

Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn: CSVSQ Nguyễn Văn Chấn, Khóa 9 (Do Đại hội bầu).

Phó Chủ tịch Hội Đồng Tư Vấn: CSVSQ Võ Phi Hồ, Khóa 17.

Tổng Thư Ký Hội Đồng Tư Vấn : CSVSQ Lê Văn Cứu, Khóa 17.

Cố Vấn CSVSQ Lâm Quang Thi, Khóa 3 (Cựu CHT/TVBQGVN)

Cố Vấn CSVSQ Bùi Đình Đạm, Khóa 1 (Cựu THT/TH/CSVSQ/TVBQGVN)

Ủy Viên CSVSQ Đỗ Ngọc Nhận, Khóa 3 (Cựu CHT/TVBQGVN, Cựu CT/HBT/TH)

Ủy Viên CSVSQ Cao Chánh Cường, Khóa 15.

Ủy Viên CSVSQ Nguyễn Văn Hóa, Khóa 19.

Santa Clara ngày 15 tháng 10 năm 2004.

CSVSQ Nguyễn Văn Chấn Khóa 9.

Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn TH/CSVSQ/TVBQGVN

THÔNG BÁO CỦA TOÀ SOẠN ĐA HIỆU CHỦ ĐỀ ĐA HIỆU 73 XUÂN ẤT DẬU

Kể từ ĐA HIỆU số 73, Toà Soạn Đa Hiệu sẽ được di chuyển từ miền Bắc California xuống miền Nam California với thành phần nhân sự như sau:

*Chủ Bút : CSVSQ/K19 Nguyễn Hồng Miên
Trị Sự: CSVSQ/K17 Dương Đức Sơ
Thủ Quĩ: CSVSQ/K27 Trần Trí Quốc
Phát Hành: Hội CSVSQ/TVBQGVN Nam Cali*

Tòa Soạn Đa Hiệu nhiệm kỳ 2004- 2006 sẽ tiếp tục và thừa kế những công trình mà anh cựu Chủ Bút Đoàn Phương Hải cùng Ban Trị Sự đã xây dựng rất thành công trong hai năm qua.

Để đặc san Đa Hiệu xứng đáng là cơ quan ngôn luận của TH/CSVSQ/ TVBQGVN, chúng tôi sẽ đi đúng theo quan điểm và đường lối của TH và Đại Hội Đồng đã đề ra.

Do đó nội dung và hình thức của mỗi số:

- 1. sẽ có một chủ đề đặc biệt*
- 2. sẽ giới thiệu một Liên Hội CSVSQ/TVBQGVN, hay mỗi Vùng tại Hoa Kỳ, bao gồm các Hội, Gia Đình, Đoàn PNLV và TTNDH trực thuộc.*

Số Đa Hiệu 73 dự trù phát hành vào dịp Tết Ất Dậu với chủ đề Xuân và giới thiệu hai Hội CSVSQ/TVBQGVN/ Bắc Cali và Sacramento cùng Đoàn PNLV, TTNDH thuộc Vùng Bắc Cali theo hệ thống tổ chức vùng của TH.

(Phần Sinh Hoạt của TH và TTNDH vẫn như cũ)

Bài vở, hình ảnh xin gửi về trước ngày 31- 12 – 2004.

Như chúng ta đã biết, sự sống còn của đặc san Đa Hiệu đều do sự yểm trợ của độc giả khắp nơi gửi về tùy theo lòng hảo tâm. Đây là phương thức hiện hành được áp dụng kể

từ khi Đa Hiệu ra đời và cho đến hôm nay, Tòa Soạn Đa Hiệu cũng xin được tiếp tục con đường mà các vị cựu Chủ Bút đã đi qua. Chúng tôi tha thiết xin Quý Vị, mỗi khi nhận được Đa Hiệu, hãy giúp cho Tòa Soạn có đủ tài chánh thanh toán các chi phí in ấn và bưu điện.

Đặc San Đa Hiệu chủ yếu vẫn là vườn hoa “cây nhà lá vườn” của Gia Đình Võ Bị. Tòa Soạn sẵn sàng đón nhận tất cả sáng tác, hình ảnh, tài liệu v.v.v của Quý Huynh Đệ, quý Phu Nhân cùng Quý cháu gửi về.

Để dễ dàng cho chúng tôi, xin Quý Vị gửi bài về cho Đa Hiệu theo một trong những phương cách sau đây:

- Nếu viết tay xin viết rõ ràng trên một mặt giấy.
- Nếu sử dụng Computer, xin đánh bài bằng FONTS chữ VPS hay VNI, Việt Net .

save vào diskettes, hay attached theo Email gửi về tòa soạn (Nếu dùng những bộ chữ khác xin ghi chú rõ ràng để tòa soạn chuyển sang fonts chữ VNI).

Tân Tòa Soạn Đa Hiệu xin ân hoan chào mừng Quý Vị và xin chân thành cảm ơn và thiết tha mong chờ sự đóng góp và tiếp tay của Quý Vị.

Kể từ ngày ra thông cáo này, tất cả thư từ liên lạc, bài vở và chi phiếu ủng hộ Đa Hiệu, xin gửi về:

Đa Hiệu
P.O. Box 4448
Garden Grove, Ca 92842-4448
USA
Email : dahieuvobi@gmail.com
Phone/Fax : 951-736-5645

Thân kính
CSVSQ/K19 Nguyễn Hồng Miên
Chủ Bút Đa Hiệu

Phát Hành Đa Hiệu

Xuân Hương



“ Đặc san Đa Hiệu, tiếng nói chính thức thân thương của những chàng trai Võ Bị, xuất thân từ đồi Bắc, Lâm Viên... từ hơn 50 năm trước tới nay, với “tuổi đời nhiều hơn tuổi lính”, mỗi năm 4 số, thấm đậm tình nghĩa đồng môn vẫn đang tiếp tục phát hành.”

Nhiệm kỳ 2002-2004 trôi qua thật nhanh. Xuân Hương xin mời quý vị ôn lại vài hình ảnh phát hành Đa Hiệu tại San Jose Bắc Cali ... để anh em trong tòa soạn, từ Chủ nhiệm, Chủ bút, Trị sự, Phát hành, cho tới cô Ký Xuân Hương, cùng bao nhiêu bàn tay, trái tim của quý vị đã tới chia sẻ vui buồn trong những ngày phát hành Đa Hiệu.

Sau khi in ấn, Đa Hiệu sẵn sàng tại nhà in. N/T Thắng 25, Đức 27, Sang 28 đã cùng nhau chở hàng chục thùng Đa Hiệu về tư gia của N/T Sang. Xe vừa đến nhà đã có nhiều N/T và phu nhân chờ sẵn, mỗi người một tay, cười đùa vui vẻ bê từng chồng đặc san đặt trên bàn để chia nhau dán tên tuổi, địa chỉ lên phong bì trong không khí thân mật rộn ràng.



Dán tên và địa chỉ lên phong bì





CSVSQ Sang 28, Thắng 25, Nho 19 và Hải 19





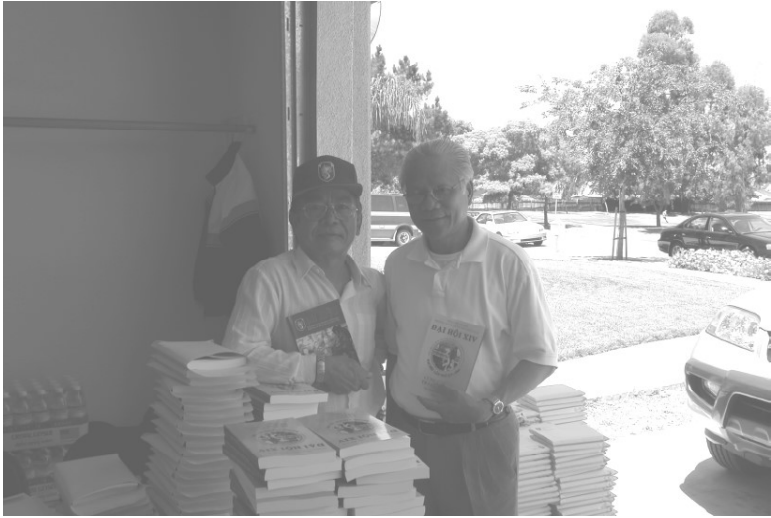
Quý phu nhân tiếp tay tươi cười vui vẻ





Chia gọn từng bao theo vùng và Zipcode bưu điện





Chủ nhiệm và HT HVV/Bắc Cali chia sẻ tiếp tay





Đa Hiệu đã sẵn sàng từng bao chất đầy trong UHault



Trực chỉ ra Bưu điện



Sắp xếp thứ tự tại Bưu điện



Tất cả đã hoàn tất sẵn sàng chờ cân đo



Thanh toán bưu phí xong xuôi ...



Đa Hiệu sẵn sàng tới tay quý CSVSQ Võ Bị và thân hữu

Phóng sự ngắn bằng hình trên, đã giúp Xuân Hương đôi lời chia tay thân mật đầy luyến nhớ của tòa soạn Đa Hiệu Bắc Cali gửi tới quý độc giả, quý N/T, quý phu nhân và các cháu trong đại gia đình Võ Bị.

Lá đổi màu, trời se se lạnh, báo hiệu Thu đã về, và đó cũng là mùa Đa Hiệu chia tay quý độc giả để bàn giao cho ban trị sự mới nhiệm kỳ 2004 - 2006 tại Nam Cali.

Thời gian trôi qua thật nhanh, thoáng phút chốc Xuân Hương đã đánh máy, mở cò, thư tín tâm tình với quý độc giả trên Đa Hiệu trọn đủ 2 năm.

Khởi sự làm quen từ ĐH 66, Xuân Quý Mùi, với muôn ngàn lời chúc tốt lành, thuận buồm xuôi gió. Rồi từ đó thân quen với ĐH 67, Quốc hận 30/4 - 28 năm nhìn lại, ĐH 68 Vinh danh Quân Lực VNCH, ĐH 69 Trường Mẹ, Bạn cũ, Thầy xưa ... Xuân Hương thực sự đã bị cuốn theo từng chữ, từng trang, qua từng chủ đề, thơ văn, ký sự, hình ảnh quân trường, chinh chiến gió sương của những Sĩ quan hào hùng Võ Bị.

Trước khi chia tay Xuân Hương xin cảm ơn Đa Hiệu và quý NT, quý phu nhân ... đã cho Xuân Hương những giây phút thoải mái, êm đềm, ấm áp trong gia đình VB qua những email, bài vở tâm tình trên Đa Hiệu.

Cả rừng kỷ niệm, cả ngàn hình ảnh, thơ văn, ký sự ...qua từng số Đa Hiệu đã làm Xuân Hương nao nao tiếc nhớ.

Tuy không theo học cùng trường, không cùng nghiệp kiếm cung, nhưng phận nữ nhi đã ngưỡng mộ anh hùng. Xin tri ân, ngưỡng phục những hy sinh xương máu, chiến tích oai hùng của những Sĩ quan Võ Bị trên khắp 4 quân khu trong sứ mạng Bảo quốc an dân.

Đại Hội Võ Bị hải ngoại kỳ thứ XIV được tổ chức từng bừng thành công rực rỡ tại Washington DC ... Dù đã chuẩn bị tham dự cùng ông anh Chủ bút, N/T Thắng và N/T Sang. ... Nhưng vì lý do sức khỏe nên rất tiếc cuối cùng anh Chủ bút và Xuân Hương đành lỡ một dịp trình diện, hàn huyên tâm tình với quý N/T và phu nhân !

Xin cảm ơn những ân tình, những nét chữ, cánh thư của quý vị từ khắp nơi gửi về khích lệ, khuyến khích Xuân Hương tiếp tục đánh máy, mở cò tâm tình thư tín, email với quý độc giả thêm một nhiệm kỳ.

Tiệc vui nào cũng có lúc phải chia tay, Xuân, Hạ, Thu, Đông 4 mùa thay đổi. Vì bận rộn công việc trong cuộc sống hàng ngày nên Xuân Hương xin theo quý N/T và ông anh Chủ bút xin được “hạ phiên”.

Người mới, ý mới, vườn hoa thơ văn Đa Hiệu mới sẽ mỗi ngày mỗi phong phú hơn qua ban trị sự Đa Hiệu tại Nam Cali. Xin quý độc giả tiếp tục ủng hộ Đa Hiệu nhiệt tình.

Xuân Hương xin kính chúc quý độc giả, quý N/T, quý phu nhân cùng các em các cháu muôn ngàn may mắn vui tươi.

Thân kính

Tiểu muội Xuân Hương.

CHUYỆN MỘT NGÀY HÈ CỦA HỘI BẮC CALI

Hoa trạng Nguyễn/25B

Bỏ lại sau lưng mùa xuân tươi mát diu dàng, Cali lại bắt đầu một mùa hạ. Mùa hạ của hoa nắng, mặt trời, nồng nàn sức sống. Mùa hạ của những hoa tím lung linh trong nắng trời xanh và mây trắng. Mùa hạ của hàng hàng “gara sale” trên khắp phố phường. Mùa hạ của những ngày cắm trại tươi vui chập chùng trên sóng biển Santa Cruz, gió núi Sanfancisco. Mùa hạ tương bưng với mùi xường bò Đại Hàn phảng phất trong gió. Mùa hạ với những hội hè, gặp gỡ...

Chủ nhật vừa qua, 25 tháng 7/2004, đại gia đình VB/BCL đã tổ chức một cuộc họp mặt hè lúc 10 giờ sáng tại vườn Nhật.

Những cơn nắng tháng bảy đã đến độ ngọt ngạt, nhưng hôm ấy nhiệt độ chỉ ở khoảng 87 độ. Cẩm thơ mời trong tay, mảnh giấy nhỏ màu vàng nhạt, chính giữa là phù hiệu trường VBQGVN, nổi bật hình con rồng uốn quanh thanh kiếm và bàn đồ VN, sự tỉ mỉ, chính xác của lôgô làm tôi liên tưởng đến những kỷ luật khắc khe, gương mẫu của trường VB thuở nào... Lướt vào trang trong chắc hẳn mọi người tham dự đều thấy thoải mái vì địa điểm hội ngộ là FamilyCircle Area, một khu vực mát rượi với nhiều vòm cây đan vào nhau như một cây dù khổng lồ màu lá cây lộng nắng...

Thời gian sinh hoạt bắt đầu vào 10 giờ sáng nhưng Ban tổ chức đã có mặt tại đây từ lúc 7giờ 30 sáng... Những chiếc bong bóng được treo lên từ ngoài cổng màu vàng, với những lần băng keo đỏ ngộ nghĩnh bay lập bập trong gió

sớm, nó không là một món đồ chơi tầm thường mà là một tượng trưng cho màu cờ của VN, của người Việt quốc gia... Khách đến tham dự dễ dàng lần ra địa điểm bởi những bong bóng cờ vàng dẫn đường, thật là một dấu hiệu vừa giản tiện, vừa đẹp mắt. Khi đến khu vực sinh hoạt sớm, khách có thể đi quanh đường vòng phía sau, lần đến Japanese Garden để ngắm trời mây cá nước, với những hòn non bộ, nước trong leo lẻo, những con cá vàng bạo dạn, nhớn nhạo nhả những bong bóng nước, há miệng đớp những miếng bắp rang từ khách nhàn du quảng xuống, hay cũng có thể ngồi trên ghế đá dưới bóng mát của những gốc thông già, tai lắng nghe tiếng chim hót, phảng phất chung quanh mùi cỏ non, ngắm mấy con cò kiểng hay bầy vịt Nhật Bản đang dục nước rìa lông..

“Nếu không đi trễ, thì không phải là người VN”. Đã quá 10 giờ mà các quý niên trưởng, quý niên đệ vẫn chưa đông đủ. Bù lại, cái hoạt động linh hoạt nhất là vẫn là của các chị trong hội phụ nữ Lâm Viên BCL. Xin gửi đến các chị trong ban ẩm thực một bông hồng tươi thắm vì những đóng góp cho tập thể. Các chị đã lặn xảng, hăng hái, lo toan cho việc ăn uống được chu toàn. Cắt bánh mì, xẻ trái cây, khệ nệ bưng những chồng đĩa nhựa, chén giấy, muỗng nĩa bước thấp, bước cao để đến cho đúng giờ... Trên bàn xi măng ở trung tâm khu vực sinh hoạt, các món ăn nào gỏi, bánh tôm, cánh gà rán, bánh nậm, rau trộn cũng được bày biện vén khéo bởi các bàn tay ngà của các chị. Có lẽ sự phân công rải đều việc ẩm thực cho 31 khoá đã tạo nên một không khí hồ trợ, vui vẻ, nhiệt tình không câu nệ, khách sáo, quan liêu... Hai hoả lò than đá được đốt lên bởi những Cùi thích củi lửa, tiếng lách tách của than đá, mùi khói nồng nồng chẻ toả trong ánh nắng hè... hai thùng thịt bò được các cháu TTN/ĐH kệ nệ bưng đến...Cũng xin cảm ơn các Cùi thợ nướng trong các khoá 28, 29,30, 31. Khi mùi sườn bò toả khắp

không gian, thì hội VB/BCL dường như cũng đã tạm đông đủ để tham dự một ngày hè trong tình thân vô bị.



11giờ 45, tiếng loa chết nghẹt âm ừ vang lên, không kêu lên được sự chú ý của mọi người, đây là một trục trặc kỹ thuật lớn.... Vòng người, từng lớp bao vây khu trung tâm, mở đầu hội trưởng Võ Bị BCL Lê văn Cừ giới thiệu và ra mắt đại diện ban chấp hành hội VB/BCL niên khoá 2004-2006- thành phần gồm có

Hội trưởng CSVSQ Lê văn Cừ K17

Hội phó nội vụ CSVSQ Lê đình Thọ K28

Hội phó ngoại vụ CSVSQ Võ văn Đức K22

Hội phó TTNDH CSVSQ Nguyễn Thanh Sang K28

Tổng thư ký cựu svsq Nguyễn Duy Lượng k/23

Ủy viên báo chí, truyền thông điện tử :

CSVSQ Hồ Ngọc Hiệp k/ 25

CSVSQ Lê Đình Trí k/29

Ủy viên kế sách, điều hợp liên đoàn cử tri : cựusvsq Vũ

Văn Hội k/24

Song song với việc ra mắt tân ban chấp hành hội VB/BCL, chị Nguyễn Bảo Cường k13 cũng giới thiệu thành phần nòng cốt của tân ban chấp hành đoàn PNLV/BCL niên khoá 2004-2006, gồm có

- Đoàn trưởng: phu nhân cSVSQ Nguyễn Bảo Cường K13
- Đoàn phó nội vụ phu nhân cSVSQ Bùi Văn Hồng K 23
- Đoàn phó ngoại vụ phu nhân cSVSQ Phan Nghè K19
- Thư ký phu nhân cSVSQ Hồ Ngọc Hiệp K 25
- Thủ quỹ phu nhân cSVSQ Nguyễn Thanh Sang K 28
- Ủy viên xã hội phu nhân cSVSQ Nguyễn Thành Đức K 20
- Ủy viên văn nghệ và báo chí : phu nhân c SVSQ Phạm Thực K 26
- Ủy viên khánh tiết và tiếp tân : phu nhân cSVSQ Trương Khương k19
- Phụ tá đoàn trưởng :phu nhân c SVSQ Nguyễn Như Chương k21





Sau hai tiết mục giới thiệu trình trọng, các niên trưởng, niên đệ cùng gia đình, thân hữu cùng nhau nhập cuộc họp mặt, mọi người, đều cầm đĩa, muống nối đuôi nhau thành hàng dài để lấy thức ăn. Tiếng chào, tiếng cười, những cái bắt tay, vỗ vai thân tình, tình tự rải đều từ k/1 đến k/31..những mái đầu bạc, những mái tóc muối tiêu của các lão gia VB khoảng 150 vị, cộng thêm quý phu nhân và thế hệ thứ hai và thứ ba ngót 300 người...

Thức ăn cạn dần và cuộc hàn huyên cũng không dứt... Món ăn nào cũng vừa miệng, miếng gỏi chua chua, cánh gà cũng giòn và còn nóng, cái bánh tôm bột năng mềm mại, miếng bánh mì không cứng ngắt ăn với sườn bò mượt mà còn bốc khói, miếng dưa đỏ, dưa xanh bắt mắt làm mát lòng... Không biết vì giờ ăn muộn màng, hay thức ăn ngon thật mà mọi người chung quanh tôi đều khen thức ăn vừa miệng....

Phần văn nghệ phụ diễn không hấp dẫn được người nghe, vì cái miro chết tiệt, nhưng mọi người đều hưởng ứng nhiệt tình khi niên trưởng lão thành 78 tuổi k/5 cất giọng hùng tráng, khàn khàn hát liền ba bài...

Khi thức ăn đã hết, tâm sự đã tạm vơi, ánh nắng hè cũng dịu lại trên ngọn cây bãi cỏ..

Giờ chia tay đã đến... mọi người dần dà ra về trong chút gì lưu luyến.

Hội hè của VB/BCL đã trả lại sự yên tĩnh cho Kelly park lúc 4giờ chiều cùng ngày.

SINH HOẠT HỘI CSVSQ/ TVBQGVN/LOUISIANA TẠI NEW ORLEANS

Hội Louisiana tuy sinh sau đẻ muộn, là hội thứ 39 của Tổng Hội, nhưng tinh thần và sinh hoạt của Hội đã tạo được một ảnh hưởng tốt đẹp trong suốt một năm qua tại địa phương. Hội được thành lập ngày xx , nhưng mãi đến ngày 24 tháng 4 năm 2004 mới chính thức làm lễ ra mắt với Cộng Đồng Người Việt tại đây. Hầu hết các tổ chức Hội Đoàn, đoàn thể có mặt trong buổi lễ để chia vui cùng gia đình VB. Đặc biệt trong buổi lễ này có sự hiện diện của CSVSQ Tổng Hội Trưởng từ Seattle và một số CSVSQ từ Texas đến. Tại địa phương, lần đầu tiên có sự hiện diện của Phu Nhân cố Thiếu Tướng Nguyễn Văn Chuân, CSVSQ/K1, là vị Chỉ Huy Trưởng TVBQGVN người Việt Nam đầu tiên vào năm 1954.

Gia đình VB tại tiểu bang Louisiana chỉ vồn vẹn khoảng 24 gia đình và trong thời kỳ phôi thai này đã có 15 gia đình thường xuyên tham gia sinh hoạt của Hội. Chúng tôi cùng nhau chia sẻ niềm vui thành hôn của các cháu:

- Trưởng nam của CSVSQ Nguyễn hữu Hai K23, Phạm Hữu Luân K13, Nguyễn văn Đông K 21
- Thứ nam của CSVSQ Nguyễn duy Thạch K12
- Trưởng Nữ của CSVSQ Dinh vĩnh Thịnh K 21

và cùng hãnh diện với gia đình CSVSQ Trần Ngọc Hùng Vũ K27 có trưởng nữ tốt nghiệp thủ khoa trung học niên học 03- 04.

Chúng tôi cũng chia sẻ những nỗi buồn đến với các gia đình CSVSQ Nguyễn Duy Thạch K12 và Nguyễn văn Đông K21 đã mất đi người mẹ thân yêu tại VN.

Về đối ngoại, Hội Louisiana đã phối hợp, tham dự các sinh hoạt của Hội Đoàn và Cộng Đồng sau đây:

- Ngày 11 tháng 4 năm 2004, Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương do Cộng Đồng VN New Orleans tổ chức
- Ngày 30 - 04- 04 Lễ Mừng Quốc Kỳ VNCH & Tưởng Niệm 30/4 do CĐVN/Biloxi, Mississippi tổ chức
- Ngày 1 – 5- 04 Lễ Tưởng Niệm 30/4 do CĐVN tại New Orleans tổ chức
- Ngày 20- 06- 04 Lễ Chào Cờ Ngày Quân Lực 19/6 do Hội Cựu Quân Nhân tại New Orleans tổ chức.
- Ngày 11- 7- 04 Lễ Phát Phần Thưởng Học Sinh 03- 04 do CĐVN/N.O. tổ chức
- Ngày 18- 07- 04 Đại Hội Quân Cảnh Kỳ 9 tại N.O.
- Ngày 31- 07- 04 Gây Quỹ Giúp TPB/QLVNCH
- Ngày 15- 08- 04 Đêm Không Gian Hội Ngộ do Hội KQ/LA tổ chức.

BCH/Hội CSVSQ/LA dự trù phát triển sinh hoạt của Hội trong năm 04- 05:

- Tiếp tục vận động các CSVSQ đang sinh sống tại LA tham gia sinh hoạt Hội mỗi ngày một tích cực và đông đủ hơn.
- Tổ chức Tất Niên hay Tân Niên 2005
- Tổ chức bầu BCH/Hội LA nhiệm kỳ 05- 07
- Vận động thành lập Đoàn TTNDH trước khi BCH đương nhiệm mãn nhiệm

New Orleans, ngày 25-8-2004

CSVSQ Đinh Vĩnh Thịnh K21

Hội Trưởng

CSVSQ KHÓA 13 HỌP MẶT KỶ NIỆM 48 NĂM TÌNH NGHĨA

Theo thường lệ, cứ hai năm một lần, cuộc họp mặt của CSVSQ Khóa 13 thường được tổ chức song song với Đại Hội Võ Bị toàn trường để anh em có thể lợi dụng thời gian vừa họp khóa vừa dự họp Đại hội với toàn thể CSVSQ trường Mẹ. Năm nay, Tổng Hội tổ chức đại hội tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn vào tháng 8. Do điều kiện địa điểm xa xôi không thuận tiện, cuộc họp của Khóa 13 với chủ đề “48 năm tình nghĩa” vẫn được tổ chức tại Nam Cali, thủ đô tị nạn Cộng sản trong hai ngày 29 và 30 tháng 5 năm 2004.

Buổi họp mặt chính thức vào ngày 29-05-04 lúc 10 giờ sáng tại phòng hội Nhật báo Viễn Đông trên đường Moran, sát cạnh khu Phước Lộc Thọ, Little Saigon. Cùng với sự tham dự đông đảo của một số phu nhân, cuộc họp mặt đã quy tụ được 45 CSVSQ và gia đình, nâng tổng số hiện diện lên đến 80 người (danh sách CSVSQ/13 được liệt ở phần dưới.) Ban tổ chức đã cho trang trí bàn thờ tổ quốc trầm hương trang nghiêm. Nền phía sau là quốc kỳ Việt Nam. Ảnh của 54 CSVSQ/13 quá cố được trang trọng đặt trước quốc kỳ để toàn thể anh em tưởng niệm. Trước bàn thờ, một con heo quay nguyên hình dâng cúng Quốc Tổ. Hai bên được trang trí hai phù hiệu lớn của Trường Võ Bị Quốc

Gia Việt Nam và phù hiệu Tự Thắng Để Chỉ Huy.

Chương trình buổi lễ bắt đầu đúng 11 giờ. Sau phần nghi thức chào cờ và mặc niệm anh hồn tử sĩ vị quốc vong thân, CSVSQ Hoàng Trung Liêm điều khiển chương trình buổi lễ, bắt đầu bằng phần giới thiệu số anh chị em hiện diện, đặc biệt xưng tên các bạn từ các tiểu bang xa xôi về dự hội. Gồm có: anh chị Hồ Đắc Trúc từ Florida, anh chị Đỗ Hữu Phúc và Đỗ Văn Tám từ Washington State, anh chị Quách Văn Liên và Nguyễn Kim Thành từ Houston Texas, anh Nguyễn Tái Chấn từ Illinois, bạn Nguyễn Ngọc Liên từ Las Vegas Nevada, bạn Hồ Huệ Phú từ Georgia, bạn Phạm Hữu Luân từ Louisiana...còn lại là CSVSQ hai miền Nam Bắc California. Tiếp theo, anh Phạm Bá Cát, đại diện khóa, ngỏ lời chào mừng các chị và toàn thể CSVSQ hiện diện. Anh tường trình tóm lược các hoạt động của khóa trong hai năm qua. Đề cập đến quỹ hậu sự, anh Cát cho biết hội viên tham gia quỹ giảm dần, từ con số 50 lúc đầu nay chỉ còn trên dưới 35, do đó số tiền giúp cho gia đình người bạn qua đời cũng giảm đi nhiều. Mỗi người bạn năm xuống chúng ta đóng góp \$50, tưởng đó cũng là việc rất đáng nên làm để thể hiện tình nghĩa bạn đồng khóa. Chúng ta ai nấy cũng đã trên dưới bảy bó rồi, biết đâu người kế tiếp anh Hữu, anh Toan, anh Lê, anh Vực không lại là MÌNH, để gia đình mình ấm lòng và có được niềm an ủi của tình nghĩa Võ Bị sâu đậm. Trong dịp này Tiên Chỉ Phạm Bá Cát cũng ngỏ lời xin từ nhiệm chức đại diện khóa với lý do anh đảm trách chức vụ này quá lâu (trên 20 năm) quá mỗi mết. Hiện tại sức khỏe anh đã suy yếu, bệnh hoạn và anh đề nghị khóa bầu người thay thế. Anh nữa đùa nữa thật tuyên bố: **“Nếu anh em không bầu người khác thay thế, tôi nhất định KHÔNG làm gì nữa cả”**. Sau cùng anh nhường lời lại cho Trưởng Ban tổ chức, CSVSQ Lê Văn Quyền.

Anh Lê Văn Quyền giới thiệu các bạn trong ban tổ chức và tóm tắt công tác tổ chức buổi họp mặt. Cuối cùng anh mời các anh các chị lần lượt lên niệm hương trước bàn thờ các bạn đồng khóa quá cố.

Chương trình buổi họp mặt tuy đơn sơ nhưng trang nghiêm và đầy ý nghĩa. Mọi người đều ít nhiều trải qua những giây phút hình dung lại các khuôn mặt thân thương của bạn đồng khóa đã dâng hiến đời mình cho lý tưởng tự do cũng như một số nhỏ thiếu may mắn còn kẹt lại ở quê nhà đang phải sống dưới chế độ độc tài đảng trị cộng sản. Điểm nổi bật không nằm trong chương trình của ban tổ chức, đó là mục tặng quà cho hiền mẫu các CSVSQ còn đang sống thương thọ với gia đình các bạn như hiền mẫu các anh chị Nguyễn Bảo Cường, Trần Ngọc Thạch, Lâm Hồng Sơn, Nguyễn Văn Hườn và Trần Thanh Mỹ. Nghĩa cử này được các chị tán thưởng và hoan nghênh.

Buổi họp mặt được kết thúc bằng bữa cơm thân mật do bàn tay khéo léo của các chị thiết đãi. Lồng trong bữa ăn là phần văn nghệ giúp vui, qua các giọng ca của CSVSQ Nguyễn Văn Bồng đến từ thành phố Sacramento và hai nàng dâu trẻ Võ Bị: chị Nguyễn Bảo Cường và chị Đỗ Huy Huệ.

Phần hai của cuộc họp khóa là buổi dạ tiệc thân mật diễn ra ngày hôm sau, Chủ nhật 30-05-2004, tại nhà hàng **King Harbor Sea Food** trên đường Harbor, thành phố Garden Grove. Dạ tiệc ấn định 6 giờ chiều mà ngay từ 5 giờ rưỡi, anh chị em đã tề tựu, nóng lòng gặp nhau, hàn huyên tâm sự. Có những bạn đến lần đầu kể từ ngày rời trường Mẹ như Lý Kỳ Trung, Hồ Đắc Trúc.. Thôi thì chuyện trò nổ như bắp rang, từ phút đầu đến phút cuối, những mái đầu bạc trắng bên nhau mà vẫn mảy tao mi tở liên hồi. Từ những kỷ niệm xa xưa khi còn học ở quân trường, chuyện hành quân

giết giặc trên khắp 4 vùng chiến thuật, chuyện dài cải tạo qua các trại tù cộng sản, cho đến chuyện vui buồn trong cuộc sống lưu vong trên đất Mỹ. Thói thường ai cũng bảo “*các ông ít nói, đàn bà lắm lời*”, nhưng trong các buổi họp mặt như thế này, các chị phải chào thua nhường cho các đấng trượng phu lắm mồm. Thế mới biết tình bạn lâu ngày gặp nhau, thân thương, ấm cúng biết dường nào! Hơn thế nữa, đây lại là tình tự Võ Bị, tình chiến hữu sống chết bên nhau, vô cùng ý nghĩa. Tiếc thay, tiệc vui nào rồi cũng đến giờ tàn. Giờ chia tay vẫn thấy còn lưu luyến, không muốn rời nhau.

Cũng cần nói thêm, ngoài chương trình chính thức kể trên, còn có các buổi gặp gỡ thân mật do các anh chị 13 ở Nam Cali có lòng và có điều kiện tổ chức riêng để tiếp đón bạn hữu đến từ phương xa.

◦ Chiều Thứ Sáu 28-05-2004, anh chị Trần Văn Lễ khoản đãi tại tư gia, quy tụ được 30 người.

◦ Chiều Thứ Bảy 29-05-2004, CSVSQ Hoàng Trung Liêm tổ chức họp mặt gia đình Pháo Binh quy tụ được 10 pháo thủ và 8 chị.

◦ Trưa Chủ Nhật, anh chị Võ Văn Anh tổ chức cơm gia đình mời các bạn khóa 13, trên 40 anh chị đến tham dự.

Trong bữa cơm thân mật tại nhà anh chị Võ Văn Anh có khá đầy đủ CSVSQ đến dự, anh Trần Thanh Hòa nêu lại việc tiên chỉ Phạm Bá Cát xin từ nhiệm. Nhận thấy vấn đề này nên được đưa ra bàn thảo vì ít có dịp anh em 13 gặp nhau đông đủ như hôm nay. Tất cả đều đồng ý. Sau đó, một số các anh được các bạn đề cử như Võ Văn Anh, Lê Văn Quyền, Nguyễn Bảo Cường, Hoàng Trung Liêm. Bạn nào cũng có lý do chính đáng để từ chối. Cuối cùng, Hoàng

Trung Liêm đồng ý thay thế Phạm Bá Cát. Anh Cát được mời đến để xúc tiến việc bàn giao tại chỗ. Thế là tạm ổn. Bạn Hoàng Trung Liêm cũng nhân đó, với tư cách tân đại diện khóa, mời bạn Võ Văn Anh làm đại diện 13 tại Nam Cali, bạn Nguyễn Bảo Cường làm đại diện 13 tại Bắc Cali. Các bạn trên vui vẻ nhận lời. CSVSQ Nguyễn Tiến Hạnh xin từ chức thủ quỹ. Tân đại diện mời được bạn Nguyễn Đình Đà thay thế chức vụ thủ quỹ.

Ngoài ra, tin giờ chót cho biết anh tân đại diện Hoàng Trung Liêm đã xúc tiến mời các CSVSQ có tên sau đây làm đại diện cho khóa 13 tại các miền:

- Trần Văn Hiệp, miền Đông Hoa Kỳ.
- Trần Khắc Đản, miền Trung Tây.
- Phạm Văn Uyển, miền Đông Bắc.
- Nguyễn Đức Giang, Canada.
- Nguyễn Thế Lập, Âu Châu.
- Đỗ Đăng Cam, Úc Châu

CSVSQ Lê Văn Quyền, đặc trách Thông Tin Liên lạc.
CSVSQ Trần Văn Lễ, đặc trách Xã Hội.

Một “nội các” thật hùng hậu. Hoan hô tinh thần ông tân Đại Diện, vừa mới “nhậm chức” đã hăng say vác gùi voi. Hy vọng với sự cố vấn của Phạm Bá Cát và các bạn Nam Cali, chắc chắn Đại Hội trong lần tới kỷ niệm 50 năm vào năm 2006 sẽ có nhiều hứa hẹn ngoạn mục hơn.

Buổi họp mặt kỷ niệm 48 năm tình nghĩa của CSVSQ khóa 13 lần này thành công tốt đẹp. Xin ghi một điểm son cho bạn Lê Văn Quyền và các bạn trong ban tổ chức.

Cảm ơn thành tình các bạn 13 Nam Cali làm ấm lòng người viễn khách. Ngoài ra, ban tổ chức còn hướng dẫn các gia đình ở xa đi thăm Tượng Đài Việt Mỹ tại thành phố Westminster, một công trình kiến trúc vĩ đại, một đài tưởng niệm lịch sử mà mọi người Việt Nam khắp nơi trên hoàn vũ, khi đặt chân đến thủ đô tị nạn Nam Cali đều muốn đến viếng thăm với lòng ngưỡng mộ và hãnh diện.

Hẹn tái ngộ nhau ở kỳ họp mặt tới.

TTH

Danh sách CSVSQ khóa 13 dự họp mặt: Phạm Bá Cát*Lê Văn Quyền*Hoàng Trung Liêm*Võ Văn Anh*Trần Thanh Hào*Nguyễn Tuyên Thùy*Trần Văn Lễ*Nguyễn Tái Chấn*Vũ Thế Trương*Vũ Kim Linh*Thái Thanh Giang*Vũ Vương Doãn*Nguyễn Văn Huân*Lý Ký Trung*Nguyễn Bảo Cường*Đỗ Văn Tám*Đỗ Hữu Phúc*Nguyễn Văn Bông*Bà Bùi Văn Huy*Nguyễn Kim Thành*Quách Văn Liên*Nguyễn Xuân Áng*Nguyễn An Cảnh*Trần Văn Thiệt*Nguyễn Ngọc Liên*Bà Phạm Gia Hiên*Lê Hà An*Phạm Phú Quốc*Phạm Thế Mỹ*Lê Văn Đàng*Nguyễn Xuân Lục*Đặng Văn Hòa*Lê Đình Dư*Phạm Hữu Luân*Nông Văn Mâu*Hồ Đắc Trúc*Trần Thanh Mỹ*Nguyễn Bá Chương*Nguyễn Đình Đà*Quách Văn Liên*Nguyễn Văn Phần*Hồ Huệ Phú*Nguyễn Tiến Hạnh*Huỳnh Tấn Bê.Bà Đỗ Anh Tuấn*Bà Nguyễn Hà Ưông.

VÀI NÉT SINH HOẠT CỦA HỘI VĨ BỊ WASHINGTON

SINH HOẠT HÈ 2004

Ngày 04-07-2004 , hội đã tổ chức sinh hoạt Hè cho toàn thể hội viên và gia đình tại Công Viên bên bờ hồ Washington (Seward Park). Thành phần tham dự năm nay cũng đầy đủ quý Niên Trưởng và anh em CSVSQ các khóa như mọi năm trước , quý phu nhân và đông đảo đoàn viên TTN/ĐH/WA với những khung mặt vui tươi hớn hở của tuổi thanh niên chan hòa sức sống! Sau bữa ăn trưa ngon miệng , các CSVSQ và quý phu nhân quây quần lại với nhau để nghe CSVSQ K 19 Hoàng Văn Thanh , hội trưởng báo cáo hoạt động của hội trong thời gian qua , sau đó trình diện Ban Chấp Hành và tuyên bố mãn nhiệm kỳ 2002-2004 . Tiếp theo phần báo cáo là bầu chọn tân hội trưởng cho nhiệm kỳ 2004-2006 . Cũng như những lần bầu chọn trước đây , do tình trạng không đủ nhân sự cho nên mọi người đã biểu quyết chọn liên khóa 18 và 20 chịu trách nhiệm đề cử một CSVSQ trong khóa là hội trưởng và thay mặt cho hai khóa 18 , 20 hiện diện trong buổi họp , CSVSQ K 18 Phạm Văn Cẩm đã phát biểu là sẽ triệu tập một buổi họp nội bộ để chọn người hội trưởng cũng như thành lập BCH mới và sẽ công bố trong thời gian sớm nhất .

HỌP KHÓA 18 VÀ 20 ĐỂ CHỌN CSVSQ TÂN HỘI TRƯỞNG HVB/WA

Ngày 10-07-2004 , các CSVSQ K 18 và 20 đã họp để đề cử người làm hội trưởng . Đến tham dự, ngoài các CSVSQ trong BCH cũ còn có sự hiện diện của NT Lương Chi K 10 là người luôn thường xuyên gắn bó với sinh hoạt hội và cũng là vị NT có công thành lập , duy trì sinh hoạt hội VB/WA cho đến ngày hôm nay . Sau khi cân nhắc và thảo luận , toàn thể anh em có mặt đã đồng lòng đề cử CSVSQ Nguyễn Văn Lai K 20

làm Hội Trưởng . Về phần BCH mới , CSVSQ tân HT đã mời các anh em CSVSQ trong BCH nhiệm kỳ trước tiếp tục giúp sức cho người HT mới hoàn thành trách nhiệm trong nhiệm kỳ mới . Hầu hết anh em có mặt đều nhận lời . Riêng NT Lương Chi đã nhận lời trong vai trò Ban Tư Vấn cùng với các NT cao niên khác trong hội VB/WA . Buổi họp đã kết thúc trong bầu không khí vui tươi và hân hỷ cho mọi người .

GIỚI THIỆU THÀNH PHẦN BCH/HVB/WA NHIỆM KỲ 2004-2006

Ngày 08-08-2003 một buổi họp đã được tổ chức giữa CSVSQ K 20 Nguyễn Văn Lai , tân Hội Trưởng HVB/WA và các CSVSQ trong BCH để sắp xếp thành phần và hoạch định chương trình hoạt động cho nhiệm kỳ 2004-2006 .Thành phần BCH được tổ chức như sau :

Hội Trưởng : CSVSQ K20 Nguyễn Văn Lai
Hội Phó Nội Vụ : CSVSQ K18 Phạm Văn Cẩm
Hội Phó Ngoại Vụ : CSVSQ K18 Nguyễn Đình Trà
Hội Phó Phụ Trách vùng South Seattle :
CSVSQ K19 Hoàng Trai
Thư Ký : CSVSQ K25 Vương Tịnh
Ban Liên Lạc : CSVSQ K23 Phạm Văn Chắc
Ban Văn Nghệ : CSVSQ K28 Nguyễn Sanh &
CSVSQ K30 Trần Sinh Duyên
Ban Thể Thao : CSVSQ K29 Nguyễn Đăng
Ban Xã Hội : CSVSQ K25 Nguyễn Công Cảnh
Ban Thông Tin & Báo Chí : CSVSQ K23 Tăng Khải Minh
Phụ Trách Đoàn TTN/Đa Hiệu : CSVSQ K19 Phan Văn Quang
Thủ Quỹ : CSVSQ K28 Trần Hiệp
Ban Tư Vấn : CSVSQ K10 Lương Chi

Chương trình hoạt động trước mắt Hội sẽ tập trung vào hai việc :

1. Tổ chức tất niên Giáp Thân 2004 , cùng nhau nghiên cứu chương trình và kế hoạch để thu hút các CSVSQ và gia đình

tham dự thật đông , quây quần lại với nhau trong tinh thần giải trí thoải mái trước Tết cổ truyền của dân tộc . Để có thể đạt được mục tiêu trên , anh em đã đề cử CSVSQ K 30 Trần Sinh Duyên là Trưởng Ban Tổ Chức , CSVSQ K 28 Nguyễn Sanh là Trưởng Ban Văn Nghệ cho chương trình Dạ Hội Tất Niên sắp tới , và CSVSQ K28 Vũ Văn Lai sẽ là người điều khiển chương trình (MC) .

2.-Ban Xã Hội sẽ lập kế hoạch thăm viếng từng gia đình CSVSQ cao niên ở xa không có điều kiện về sinh hoạt nhưng vẫn thường xuyên quan tâm đến anh em cùng chung trường Mẹ , và các CSVSQ kém sức khỏe , bị tai biến , khó khăn đi lại . Điều này sẽ thể hiện một cách thực tế tình thân ái của đại gia đình Võ Bị Washington .

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN TTN/ĐA HIỆU/WA ;

Nằm trong chương trình sinh hoạt hằng năm , đoàn TTN/DH/WA đã tổ chức cắm trại ngoài trời trong hai ngày 17 và 18 tháng 7 năm 2004 tại khu rừng Dash Point thuộc ngoại ô của TP.Seattle . Nhân dịp này CSVSQ Hội Trưởng Nguyễn Văn Lai cùng một số các CSVSQ trong BCH đã đến thăm trại và xem các cháu vui chơi thể thao . Được biết trong chương trình tất niên của Hội năm nay các cháu sẽ cung cấp nhiều tiết mục giúp vui đặc sắc .

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN XÃ HỘI ;

Để thực hiện kế hoạch trước mắt của Hội đã đề ra trong buổi họp BCH vừa qua , CSVSQ K 25 Nguyễn Công Cẩn , Ban Xã Hội , đã lập kế hoạch thăm viếng đầu tiên hai CSVSQ và kêu gọi anh em cùng tham gia .

1. Ngày 04-09-2004 , viếng thăm Niên Trưởng CSVSQ K 3 Đỗ Huệ tại thành phố Bellingham , cách khá xa về phía bắc của TP Seattle . Tham dự trong chuyến viếng thăm đầu tiên này có CSVSQ K 18 Phạm Văn Cẩm (Hội Phó Nội Vụ) và CSVSQ K19 Phan văn Quang (Đoàn TTNDH) .

2. Ngày 19-09-2004 , viếng thăm CSVSQ K 19 Nguyễn Chí tại TP . Seattle . Tham dự trong chuyến viếng thăm lần thứ hai này có CSVSQ Hội Trưởng Nguyễn Văn Lai và một số các anh em CSVSQ trong Ban Chấp Hành Hội, ngoài ra còn có CSVSQ K19 Nguyễn Nho, là thành viên của HVB/WA và cũng là Tổng Hội Trưởng /THCSVSQ/TVBQGVN .

Qua hai lần thăm viếng trong tháng 9-2004 vừa qua do Ban XH tổ chức, đến với gia đình các CSVSQ vì tuổi cao, vì tình trạng sức khỏe không cho phép tham dự những buổi sinh hoạt chung của Hội, đã khiến cho các CSVSQ và gia đình vui mừng và cảm động, như NT K3 Đỗ Huệ đã nói: “*Các anh đến thăm đã mang cho tôi một món quà vô giá !* “ .

*Seattle, Washington tháng 9 năm 2004
Ban Thông Tin & Báo Chí
CSVSQ /K23 Tăng Khải Minh*



Từ trái, hàng trước: chị Đinh, Chí K19, Minh K23. Hàng sau: Quang K19, Sanh K28, Đinh K19, Cẩn K25, chị Quang, Nho K19, Trai K19, chị Chí, Lai 20, chị Lai, chị Trai.

**Hội CSVSQ/Trường Võ-Bị Quốc-Gia Việt-Nam
Sacramento/California**

Thư tín: 4471 San-Juan Ave. Fair-Oaks, CA 95628
Phone: (916) 961-1309 Email: minhden27@yahoo.com

01/VT

Sacramento, Ngày 1 tháng 8 năm 2004

Nơi gửi: Hội CSVSQ/TVBQG-VN/Sacramento .

Nơi nhận: Tổng Hội CSVSQ/TVBQG-VN .

HỆTV/Hội CSVSQ/TVBQG-VN .

Hội CSVSQ/TVBQG-VN/ **Bắc CALI** .

Báo Đa Hiệu .

Trích yếu: v/v Thay đổi “**Gia đình CSVSQ**”
thành “**Hội CSVSQ**” .

Theo đa số ý kiến của Gia đình CSVSQ/TVBQGVN
SACRAMENTO, nay xin thông báo :

1. Từ nay **Gia Đình CSVSQ/TVBQGVN/**

SACRAMENTO sẽ được gọi là :

Hội CSVSQ/TVBQGVN/SACRAMENTO .

2. Hội có đồng lập trường và tuân theo nội quy
của Tổng Hội .

3. Sinh hoạt của Hội vẫn trong tinh thần tương
thân tương trợ .

4. Ban Chấp Hành tạm thời :

CSVSQ TỪ VẤN K12Hội Trưởng .

CSVSQ PHẠM THANH MINH K27.....Thư ký

CSVSQ NGUYỄN VĂN GƯƠNG K27... Thủ quỹ .

5. - Ban Chấp Hành tạm thời có nhiệm vụ tổ chức
họp mặt TẾT 2005 và bầu Ban Chấp Hành mới.

Sacramento, Ngày 01-08-2004

TM Hội Trưởng

Hội CSVSQ/TVBQGVN/SACRAMENTO .

CSVSQ Phạm Thanh Minh

Thư Ký

SINH HOẠT HỘI HOUSTON & DALLAS, TEXAS

Hội Võ Bị Dallas- FT. Worth

Ngày 3/10/2004 vừa qua, Hội CSVSQ/TVBQGVN tại Dallas- FT. Worth đã có một buổi họp tại Trung tâm sinh hoạt Cộng đồng người Việt Quốc Gia tại Dallas, Texas để bầu tân Hội trưởng.

Kết quả là CSVSQ Đinh Tiến Đạo K24 đã được đắc cử tân Hội Trưởng, nhiệm kỳ 2004-2006.
CSVSQ Đinh văn Mễ K16 cũng được Đại hội tín nhiệm làm Trưởng Ban Tư Vấn cho Hội.

HỘI VÕ BỊ HOUSTON VÀ VÙNG PHỤ CẬN

Hội CSVSQ/TVBQGVN tại Houston và vùng phụ cận đã tổ chức một buổi họp để bầu tân Hội trưởng vào ngày 19/9/2004 tại nhà hàng Kim Phụng.

Kết quả: CSVSQ Đinh văn Nguyên K20 đã được đắc cử tân Hội Trưởng nhiệm kỳ 2004-2006.

CSVSQ Mạch văn Trường K12 cũng được đại hội tín nhiệm làm Trưởng Ban Tư Vấn cho Hội.

SINH HOẠT KHÓA 23

CHÚC MỪNG

1./- Nhận được hồng thiệp gửi từ San Diego CA của CSVSQ Trần Ngọc Bửu F/23 làm lễ Vu Quy cho trưởng nữ là cháu Trần Thị Hòa Khánh đẹp duyên cùng cậu Caleb Joseph David Maskell con trai của Ông Bà Brian Maskell thuộc Glen Mills PA. Hôn lễ được cử hành tại Thánh Đường The Congregational Church số 23 Park Street, New Canaan CT vào lúc 2:00 trưa Thứ Bảy ngày 3 tháng 7 năm 2004, tiệc mừng Tân Hôn được tổ chức cùng địa điểm ngay sau Thánh Lễ, tiệc mừng Tân Hôn tiếp theo được tổ chức tại nhà hàng Sea Food World số 15351 Brookhurst Street, Westminster CA 92683 lúc 12:00 trưa Chủ Nhật ngày 12 tháng 7 năm 2004. Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin được chung vui cùng gia đình anh chị Trần ngọc Bửu. Thương chúc hai cháu Hòa Khánh & Calab sống trọn đời yêu thương nhau và hạnh phúc.

2./- Nhận được hồng thiệp gửi từ Higganum CT của CSVSQ Nguyễn Minh Châu B/23 làm lễ Thành Hôn cho thứ nam là cháu Nguyễn Hồ Minh Nguyên đẹp duyên cùng cô Lâm Quốc Lê Duyên trưởng nữ của Ông Bà Lâm Anh Kiệt thuộc West Hartford CT. Hôn lễ được cử hành tại tư gia số 4 Greenhouse Blvd. West Hartford CT vào lúc 11:00 sáng Chủ Nhật ngày 5 tháng 9 năm 2004, tiệc mừng Tân Hôn được tổ chức tại Saint George Greek Orthodox Church, 301 West Main Street New Britain CT, lúc 5:00 chiều cùng ngày. Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin được chung vui cùng gia

đình anh chị Nguyễn Minh Châu. Chúc hai cháu Minh Nguyễn & Lê Duyên trọn đời yêu thương nhau, trăm năm hạnh phúc.

TIN BUỒN

1/- Nhận được tin buồn Cụ Bà Nguyễn Thị Lan là nhạc mẫu của Cựu SVSQ Trần Văn Thiệt C/23 từ trần ngày 26 tháng 5 năm 2004 tại Rowland Heights CA, hưởng thọ 80 tuổi. Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin chia buồn cùng anh chị Trần Văn Thiệt và tang quyến. Kính nguyện hương hồn Cụ Bà Nguyễn Thị Lan sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

2/- Nhận được tin buồn Cụ Ông Phạm Trọng Từ là nhạc phụ của Cựu SVSQ Trần Ngọc Thăng D/23 từ trần ngày 25 tháng 5 năm 2004 tại Garden Grove CA, hưởng thọ 80 tuổi. Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin chia buồn cùng anh chị Trần Ngọc Thăng và tang quyến. Kính nguyện hương hồn Cụ Ông Phạm Trọng Từ sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

3/- Nhận được tin buồn Cụ Bà Maria Nguyễn Thị Chính là nhạc mẫu của Cựu SVSQ Nguyễn Xuân Nghị G/23 từ trần ngày 12 tháng 6 năm 2004 tại Fountain Valley Hospital, hưởng thọ 80 tuổi. Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin chia buồn cùng anh chị Nguyễn Xuân Nghị và tang quyến. Kính nguyện hương hồn Cụ Bà Maria Nguyễn Thị Chính sớm về nước Chúa.

4/- Nhận được tin buồn Cụ Bà Trần Thị Châu là thân mẫu của Cựu SVSQ Trần Trọng Thạnh H/23 từ trần ngày 14 tháng 6 năm 2004, nhằm ngày 27 tháng 4 năm Giáp Thân tại

Phan Thiết VN, hưởng thọ 91 tuổi. Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin chia buồn cùng anh chị Trần trọng Thanh và tang quyến. Kính nguyện hương hồn Cụ Bà Trần thị Châu sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

5/- Nhận được tin buồn Cựu SVSQ Phạm Văn Huệ H/23 từ trần sáng ngày 29 tháng 5 năm 2004 tại York Town Virginia, hưởng thọ 59 tuổi. Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin chia buồn cùng chị Huệ, các cháu, và tang quyến. Kính nguyện hương hồn Bà Phạm văn Huệ sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

6/- Nhận được tin buồn Cụ Bà Đặng Mùi nữ danh Đoàn Thị Nhung pháp danh Chiếu Nhiễm là Nhạc mẫu của Cựu SVSQ Trương Minh Danh E/23 từ trần ngày 2 tháng 9 năm 2004 tại Houston Texas, hưởng thọ 80 tuổi. Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin chia buồn cùng anh chị Trương Minh Danh và tang quyến. Kính nguyện hương hồn Cụ Bà Đoàn Thị Nhung sớm về cõi niết bàn.

THÔNG BÁO

Khóa 23 Cựu SVSQ/TVBQGVN trân trọng thông báo:

Theo biên bản đại hội khóa 23 cựu SVSQ/TVBQGVN tại Anaheim, CA ngày 30 tháng 5 năm 2004, ban đại diện khóa 23 nhiệm kỳ 2004 - 2006 được chánh thức thông báo như sau:

Đại diện k23: Cựu SVSQ Nguyễn văn Hòa

Đại diện k23, Bắc CA: Cựu SVSQ Tô công Minh

Đại diện k23, Nam CA: Cựu SVSQ Nguyễn xuân Nghị

Đại diện k23, San Diego CA : Cựu SVSQ Trần ngọc Bửu

Đại diện k23, Seattle WA: Cựu SVSQ Tăng Khải Minh
Đại diện k23, miền Trung Hoa Kỳ: Cựu SVSQ Trương hữu
Sáu

Đại diện k23, Đông Bắc Hoa Kỳ: Cựu SVSQ Trần minh
Điện

Đại diện k23, Đông Nam Hoa Kỳ: Cựu SVSQ Ngô văn Ban

Đại diện k23 tại Gia Nả Đại : Cựu SVSQ Nguyễn công Tài

Đại diện k23 tại Úc Châu : Cựu SVSQ Ngô công Cầm

Đặc trách tài chánh : Cựu SVSQ Vũ huy Nghĩa

Quý hội Cựu SVSQ/TVBQGVN địa phương cần liên hệ với
k23, vui lòng liên lạc trực tiếp với các cựu SVSQ đại diện
nêu trên

Ngày 1 tháng 6 năm 2004
Cựu SVSQ Nguyễn văn Hòa
Đại diện khóa 23



SINH HOẠT KHÓA 16

SINH HOẠT KHÓA 16

1. THAM DỰ ĐẠI HỘI VÕ BỊ KỲ THỨ XIV.

Sơ kết đến nay, qua danh sách ghi danh của Ban Tổ Chức ĐH/VB, sẽ có 15 CSVSQ/K16 về phó hội tại vùng Phụ Cận Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn, Hoa Kỳ, vào ngày 7 và 8/8/04 cùng với chương trình du ngoạn thăm viếng Tòa Bạch Ốc, Ngũ Giác Đài. Những bạn từ các nơi xa về gồm có TZ Quang từ Canada, LV Thiết từ Massachusetts, Nguyễn Thiệu, NX Thắng từ Penn., NV Tri tự Trâu Lăn từ Oregon, Nguyễn Anh, Cao Yết từ San José, CA., NV Úc từ Nam Cali., TK Thuyên từ Florida, TO Xiếng từ Georgia, cùng các bạn ở địa phương. Nhân dịp này, do không còn thời gian nào thuận tiện hơn, sẽ có một buổi Họp Mặt được triệu tập trong đêm Dạ Tiệc lễ Thành Hôn

của cô con gái anh chị TC Rết vào ngày 7/8/04. Trước đó, Bộ Tam Sên N Anh, Cao Yết và Tô



Xiếng rủ nhau lên Nữ Ước viếng thăm Nữ Thần Tự Do với phương tiện tự túc. Bạn bè ở địa phương, với khả năng hạn chế, sẽ cố gắng sắp xếp để đón tiếp các bạn từ xa đến.

2. QUỸ SINH HOẠT CỦA KHÓA.

Trong đêm Lâm Viên vào tháng 3/04, Đại Diện Khóa đã ứng trước \$200.00 ủng hộ BTC/ĐH/VB. Sau này, lai rai một số các bạn đã tự động gửi tiền niên liễm cho Khóa. Bạn TC Rết đã hứa sẽ tổng kết để báo cáo cùng các bạn. Số tiền do bạn Bành Tổ và Lý Khâm ủng hộ ĐHV B sẽ

được chuyển giao đến BTC trước ngày 20/7/04. Khi nào thấy cần ĐD Khóa sẽ kêu gọi các bạn sau.

4. ĐẠI HỘI VÕ BỊ Kỳ Thứ XIV tại Vùng Phụ Cận Washington, DC.

Tính nhắm tới lui, có thể tổng kết số bạn K16 về dự ĐHVB là 17 người . Nhắm tới nhắm lui vì có bạn chọt đến, chọt đi, hoặc ghi danh đóng tiền nhưng chỉ xuất hiện vào buổi Tiệc Bế Mạc. Ông Tổng hai nhiệm kỳ đã trở thành Víp nên ít khi ngồi chung với Khóa, lại còn ngồi ghế “Chủ Tạ” nên có dịp ngắt lời phát biểu của bạn Úc. Nói đến Ban Tiếp Tân của Khóa, nhìn đi nhìn lại, cũng chỉ có Cao Bồi Đalat và NV. Thuận. Cách nay mấy năm, Cao Bồi lo thu xếp về hưu, đã bán lại căn nhà ngoại ô cho mấy đứa con của Thuận, dọn về ở Condo với Người Đẹp. Do đó, kỳ này, Thuận lãnh đủ hai vợ chồng Thái Ồi Xiếng và ái nữ, cặp uyên ương N.Anh, Cao Yết và cuối cùng là TN. Lượng với cháu nội. Hai đứa chạy mệt nghỉ . Hồi còn ở Trung Học trên Đalat, chung một trường, trên tại hạ hai lớp là Trần Trung Lương và NV. Thuận. Dù là bạn cùng khóa nhưng Cao Bồi chưa bao giờ mở miệng mày tao với hai ông này. Trên một lớp còn có Ông Lái Đò Nguyễn Tuấn nữa. Thì giờ quá eo hẹp nên rốt cuộc đành phải họp khóa bỏ túi ngay trong đêm Tiệc Cưới của con gái anh chị Rết. Thế mà cũng thiếu hết 2 mạng là TD. Quang và “Trâu Lăn”.

Dạ
tiệc
chia tay
Võ Bị
được tổ
chức tại
Khách
Sạn
Fairview



Marriott với 530 người dự, trong đó có độ 130 thân hữu K16 ở địa phương thiếu PK Đan, Trần Phát Đạt. NX. Thắng đưa Người Đẹp Mới dự tiệc còn lên hát tặng cho Khóa một bản Tình Anh Lính Chiến nữa. Kỳ họp này, NV. Úc làm được hai việc tốt là tìm được Thầy Thuốc chữa bệnh và sui gia cùng khóa.

5. Nhân dịp Đại Hội, Đại diện Khóa đã trích từ Quỹ của Khóa ủng hộ cho Tổng Hội, Đoàn TTNDH, Đặc san Đa Hiệu và Ban Tổ Chức ĐH là 420.00 đô la. Ban Rết có hứa sẽ tổng kết tình hình quỹ để báo cáo cho các bạn sau.

6. HỌP KHÓA NĂM 2005.

Nhân chuyến về san José, Cali., trong buổi họp với các bạn ở Bắc Cali, tất cả đều muốn tổ chức Họp Khóa vào tháng 12 năm 2005 tại Nam California với lý do tại đây vốn đã có sẵn đông anh em và nhiều người muốn có dịp về thăm Saigon Nhỏ. Đề nghị các bạn ở Houston, TX. và Nam Cali họp nhau lấy biểu quyết để loan báo chung cho mọi người vào đầu năm 2005 hầu kịp chuẩn bị. Vào dịp này, được biết các bạn ở Bắc Cali đã quyên góp được hơn \$400.00 để gửi về trợ giúp cho bạn Nguyễn Văn Ôn theo lời kêu gọi của ĐD Khóa. Nhân này, Cao Bồi cũng tin các bạn biết, từ năm 2002, là Trưởng Khối Thương Phế Bình của Liên Hội Cựu CS/HTĐ, chúng tôi đã gửi về VN số tiền là \$49,630.00 cho các TPB/VNCH. Hồ sơ và danh sách đã được lưu trữ trong máy điện toán để kiểm chứng và tránh trùng hợp.

Thân ái chào các chị và các bạn.

Đại Diện Khóa

CSVSQ Trần Ngọc Toàn K16

Sinh Hoạt THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU



DẤN THÂN CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI TTNDH 2004



cô Anh Thư
Tổng Đoàn Phó/TĐ/TTNDH

Dựa trên kết quả của khóa hội thảo về lãnh đạo dành cho tuổi trẻ Mỹ gốc Việt mà Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu (TTNDH) đã phối hợp tổ chức mùa hè năm 2003, Ban Chấp Hành Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu (BCH/TĐ/TTNDH) quyết định tổ chức Đại Hội TTNDH 2004 dựa trên cùng mô thức. Điều đó có nghĩa là phải cần nhiều hơn 2 ngày, phải sửa soạn chương trình thật kỹ lưỡng và mời các

diễn giả quan trọng tham dự.

Nếu kể theo thứ tự ngày tháng thì người đến Hoa Thịnh Đốn đầu tiên là TTNDH Michelle Hằng (K28/2) của Bắc Cali trên đường đi nghỉ hè với gia đình. TTNDH Xuân Phước (K26/2) của TTNDH Âu Châu cũng đến Hoa Thịnh Đốn một tuần trước Đại Hội. Đêm tiền Đại Hội tại tư gia của chú Võ Nhẫn, TTNDH đến từ Sydney, Úc Châu, từ Frankfurt, Đức Quốc, từ Paris Pháp Quốc, từ San José và từ Arkansas đã có một buổi hội ngộ, làm quen rất thích thú. Chúng tôi ngồi quanh nói chuyện, đùa giỡn rất lâu, dù biết rằng sáng hôm sau phải bắt đầu sớm.

Để tạo cơ hội cho đoàn viên làm quen và kết thân tình, BCH/TĐ/TTNDH giữ một số phòng tại khách sạn Marriott, mượn 2 xe van để chuyên chở đoàn viên, và phân công đưa đón. BCH/TĐ/TTNDH cũng chuẩn bị các chương trình du lịch, giải trí cho đoàn viên trong những giờ sau Đại Hội. Anh Hoàng Tôn Long K31 đến từ Đức Quốc thật dễ thương, đã tình nguyện cùng BCH/TĐ/TTNDH lo cho các đoàn viên.

Đại Hội TTNDH bắt đầu vào sáng Thứ Năm, 5 tháng 8, 2004. Địa điểm là một phòng họp của Phường Mason. Vì là ngày giữa tuần nên chỉ khoảng 20 anh chị em đoàn viên tham dự. Sau phần ăn sáng và ghi danh, anh Trần Quốc Dũng đã mở lời chào mừng đoàn viên, thông qua nghị trình 4 ngày Đại Hội, cùng đưa ra một số đề tài công tác.

Nữ Thượng Nghị Sĩ Leslie Byrne của Virginia, tác giả của Ngày Nhân Quyền cho Việt Nam tại Quốc Hội Hoa Kỳ, tác giả của Ngày Tưởng Nhớ Người Việt Quốc Gia và Ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam tại Virginia, đã nói chuyện với đoàn viên TTNDH về đề tài chính trị, vì sao sự tham gia của tuổi trẻ, đặc biệt dân thiểu số là điều cần thiết. Bà định nghĩa chính trị là dùng sự khác biệt để giải quyết khó khăn chứ không phải là để kết quyền lực.

Sau phần hội thảo đầu tiên, TTNDH lên đường đến đại

sảnh đường quận Fairfax. Nơi đây, phái đoàn được chào đón bởi nhân viên của văn phòng Quận Trưởng. Nhiếp ảnh viên của Quận đã chụp hình lưu niệm cho đoàn viên trong khuôn viên của Quận. Sau đó, phái đoàn được đưa đến phòng ăn, nơi đó cơm trưa đang chờ. Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành Quận Fairfax, ông Gerry Connolly đến dùng cơm trưa và nói chuyện với anh em. Sau lời chào mừng, Ông Connolly đã nói về quận Fairfax, về diện tích, dân số, dịch vụ, về chính sách bảo vệ an ninh, bảo vệ môi sinh, rằng Fairfax có tỷ lệ thất nghiệp thấp so với các thị trấn hay thành phố lớn khác; rằng Fairfax là nơi chọn lựa để sinh sống, để làm ăn của rất nhiều sắc dân thiểu số. Và cuối cùng, ông hãnh diện nói rằng địa điểm đại hội mà TTNDH đã chọn, quận Fairfax tiểu bang Virginia, đã có nghị quyết và đạo luật công nhận quốc kỳ truyền thống của người Mỹ gốc Việt. Ông cũng không quên khuyến khích tuổi trẻ tham gia vào sinh hoạt xây dựng cộng đồng. Phái đoàn đã được hướng dẫn xem trụ sở quận sau đó. Món quà lưu niệm bất ngờ là tấm ảnh phái đoàn chụp cùng với quận trưởng Connolly. Nhiếp ảnh viên của quận đã cung cấp cho phái đoàn mỗi người một tấm.





Phần còn lại trong ngày, anh Tổng Đoàn Trưởng đã nói qua về chương trình thăm viếng thủ đô ngày hôm sau và chương trình đại hội hai ngày sau đó.

Từ sáng sớm Thứ Sáu, lobby khách sạn đã rộn ràng và tấp nập. 5 chiếc xe đò Ban Tổ Chức Đại Hội 14 đã thuê mượn để đưa quan khách đi thăm thắng cảnh thủ đô, 1 chiếc được dành cho TTNDH. Nghe đâu đó là chuyến xe vui nhộn nhất với những trận cười nghiêngngã. Trời thương, những ngày hè thủ đô tự dưng mát mẻ, khô ráo. Xuống tới DC, trong lúc chờ đến giờ vào quốc hội, TTNDH đã đi dạo khắp nơi. Từ viện bảo tàng không gian, viện bảo tàng tội ác Đức Quốc Xã, viện bảo tàng nghệ thuật, TTNDH cùng nhau đi chơi thật vui. Tối Thứ Sáu, trong lúc các chú bác đang họp tiền Đại Hội thì TTNDH có chương trình văn nghệ karaoke thật hào hứng với MC đa tài Quốc Vinh. Khuya hôm đó, các anh chị em còn tập hát với chú Long để trình diễn trong đêm dạ tiệc.

Ngày thứ 3 của Đại Hội, Thứ Bảy, là ngày thật bận rộn cho TTNDH và là ngày TTNDH tham dự đông đảo nhất. Buổi sáng dành cho chương trình khai mạc Đại Hội 14. Sau giờ cơm trưa, TTNDH đã có dịp hội thảo với dân biểu Richard Black về hệ thống lập pháp tiểu bang, các phụ tá pháp lý của nữ dân biểu Loretta Sanchez, những người đã thực sự tranh đấu cho tự do tôn giáo tại Việt Nam, về hệ thống lập pháp liên bang. TTNDH cũng đã có dịp hội thảo với Phụ Tá Đặc Biệt của Thị Trưởng Chicago, cô Lê Ngoan, và sau đó là phần hội thảo với Giáo Sư Larry Berman, khoa trưởng Đại Học California tại Hoa Thịnh Đốn và cũng là tác giả của Không Hòa Bình Chẳng Danh Dự, Nixon, Kissinger và Sự Phản Bội Tại Việt Nam.

Phần nói chuyện của cô Lê Ngoan về những điểm tích cực cũng như tiêu cực, ưu và khuyết điểm của công việc phục vụ quần chúng. Là người đã có hơn 20 năm kinh nghiệm phục vụ dân cư của tiểu bang Illinois và là người Mỹ gốc Việt duy nhất được mời tháp tùng cựu Tổng Thống Clinton trong chuyến viếng thăm Việt Nam năm 2000, cô Ngoan đã chia sẻ cùng TTNDH những nhận định thực tế dựa trên kinh nghiệm phục vụ quần chúng của cô. Phần hội thảo của cô đã tạo được rất nhiều phản ứng tốt đẹp từ cử tọa.

Giáo sư tiến sĩ Larry Berman, trong phần nói chuyện của ông, đã nói đến nhận định của ông về sự thay đổi tại Việt Nam và sự ảnh hưởng đối với nhiều thế hệ người Việt. Ông đã nói đến giai đoạn tối đen của lịch sử Việt Nam sau 30/4 năm 75 vì sự trả thù đê tiện và dã man của việt cộng đối với nhân dân miền Nam, nhưng cũng lúc, ông cũng nhận định





rằng đổi mới đã mang lại nhiều thay đổi cần thiết cho Việt Nam. Tuổi trẻ tại Việt Nam ngày nay, như những bạn cùng tuổi tại Hoa Kỳ, là những người rất hiếu học, hiếu kỳ về Hoa Kỳ nên Anh ngữ là tiếng được học nhiều nhất.

Tối Thứ Bảy, dạ tiệc TTNDH, là một bàn dài 50 chỗ rộng rãi tiếng cười giữa một nhà hàng ăn rộng lớn. Có lẽ từ ngày thành lập, đó là lần đầu tiên TTNDH có một buổi tiệc đông đủ như thế.

Ngày Chủ Nhật khởi đầu bằng một buổi hội thảo về communication skills do một sinh viên trẻ, 19 tuổi, của American Legacy Foundation đảm trách. Phần hội thảo hào hứng và hiệu quả đã được sự hưởng ứng đầy thích thú của đoàn viên. Phần hội thảo này đã chấm dứt phần nói chuyện của những diễn giả đến từ bên ngoài. Sau giây phút đó, TTNDH trở về với những sinh hoạt nội bộ.

Trong phần chia sẻ kinh nghiệm, TTNDH Daniel Duy Từ K29/2 đến từ Arkansas, đã chia sẻ với các bạn đoàn viên lý do tham dự cũng như kinh nghiệm học hỏi được từ lần tham gia tại Vietnam





Center-University of Texas at Lubbock về đề tài 40 cuộc đảo chánh 1963. Daniel Duy Từ là thuyết trình viên trẻ tuổi nhất trong số các diễn giả hầu hết là giáo sư Đại Học, ngoại giao đoàn, chính trị gia, v.v.. Duy cũng chia sẻ những hiểu biết về cuộc chiến Việt Nam với các bạn. Phạm Anh Vũ đến từ San Diego nói về những kinh nghiệm sinh hoạt xã hội của anh và đoàn TTNDH San Diego.

Trong thời gian ngắn ngủi còn lại của ngày cuối cùng của Đại Hội, TTNDH đã bầu ra một Ban Bầu Cử để đoàn viên tham dự có cơ hội chọn lựa người lãnh đạo mới. Một cuộc bầu cử hào hứng đã diễn ra cho đến giây phút sau cùng. Sau 5 năm xây dựng TTNDH, ban chấp hành đầu tiên của Tổng Đoàn đã thật sự mãn nhiệm. Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu hôm nay đã có chỗ đứng tương đối vững trong cộng đồng người Việt tại hải ngoại và đang có thành phần đoàn viên với bản năng lãnh đạo đáng kể. Tương lai của TTNDH đầy triển vọng với thành phần lãnh đạo mới

trẻ trung và đầy nhiệt huyết.

Sáu giờ chiều, phòng khánh tiết của khách sạn đã nhộn nhịp tiếng chào hỏi và rộn ràng những tà áo muôn màu, lộng lẫy. Mọi người hân hoan cười nói, ghi nhận một Đại Hội thành công và niềm vui hội ngộ. TTNDH cũng góp phần văn nghệ giải trí với bản đoàn ca Thanh Niên Đa Hiệu Hành Khúc. Các bạn TTNDH Montreal cũng trình bày một ca khúc do một chú tại Montreal sáng tác. TTNDH Nguyễn Quốc Vinh cũng góp phần bằng một màn ảo thuật hấp dẫn.

Tiệc vui nào rồi cũng phải hết. Tờ mờ sáng hôm sau, một số đoàn viên lên đường trở về nhà. Như để níu kéo những giây phút vui nhộn bên nhau, họ đùa giỡn, ca hát gần như cả đêm, không ai buồn nhắm mắt. Những cái gõ, những dặn dò nhớ email, nhớ gọi, những tấm hình chụp mãi không hết. Họ hẹn nhau sẽ gặp lại một dịp nào đó. Họ hẹn nhau sẽ liên lạc trên diễn đàn. Đại Hội Võ Bị Âu Châu sẽ là thời điểm gặp gỡ kế tiếp. Họ ra về với niềm tiếc nhớ ngày vui đã qua mau.

Những ngày sau Đại Hội, đoàn viên TTNDH lại gặp nhau trên một diễn đàn điện toán. Đây là ý nguyện của đoàn viên, mọi người vào cùng một nơi để trao đổi. Trong diễn đàn này đã có hơn 20 đoàn viên từ chương trình hội thảo lãnh đạo năm trước. Tuy chưa hề gặp, họ lên tiếng chào mừng nhau, hỏi thăm về Đại Hội thật vui vẻ. Hình ảnh Đại Hội, cảm nghĩ về Đại Hội được gửi lên để chia sẻ với nhau. Có bạn cho biết không có ý tham dự Đại Hội. Giờ chót vì lý do bất khả kháng, đã theo gia đình đến Washington. Giờ trở về nhà, người bạn đoàn viên này mừng đã đến Đại Hội. Không những người bạn này đã tìm được niềm vui, đã học hỏi được điều tốt, còn tìm được những người bạn đồng hành quý báu. Đa số cho rằng những buổi hội thảo với đề tài học hỏi thú vị, những cơ hội sống chung, sinh hoạt chung tạo một chân tình khó tả giữa TTNDH. Họ muốn có được những cơ hội tương tự thường xuyên hơn. Các bác các chú



có 4 năm để quý mến nhau. TTNDH chỉ có vài ngày bên nhau nhưng thân tình cho nhau không kém. Phải chăng đó là phần thưởng quý giá nhất cho những người đi xây đắp Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

Thân chúc Tân Ban Chấp Hành Tổng Đoàn TTNDH và Ban Giám Sát một nhiệm kỳ nhiều thắng lợi. Hẹn sẽ cùng nhau có những ngày vui trong những lần họp mặt tới.

Ký Hiệu Tổng Đoàn

TƯỜNG TRÌNH SINH HOẠT ĐOÀN TTNDH VÙNG MONTRÉAL, CANADA

Sau 6 tháng hoạt động

Kính chào Quý Quan khách, Quý Bác, Cô Chú, Các Anh Chị, và các Đoàn viên .

Đại diện Đoàn TTNDH/MTL, trước tiên, chúng tôi xin cảm ơn BTC Đại Hội lần thứ XIV, đã góp nhiều công sức cho tổ chức đại hội thật long trọng, ấm cúng, ý nghĩa và ĐTTNDH/MTL có dịp tham gia đại hội và học hỏi . Nhân dịp nơi đây, ĐTTNDH/MTL xin tri ân quý Bác, Cô Chú thế hệ 1 tại Montréal, luôn luôn nhắc nhở, ủng hộ, khuyến khích thế hệ thứ 2 tái hoạt động, hướng về Kết Đoàn tập thể, thể hiện tinh thần Trách Nhiệm và sinh hoạt trong tinh thần Võ Bị .

Chia sẻ cùng quý vị và các Đoàn Viên khắp nơi xa gần, những hoạt động, sự cảm nhận và suy tư ĐTTNDH vùng Montréal trong sáu tháng qua .

Sau một thời



gian vì bận rộn cuộc sống, ĐTTNĐH vùng Montréal như đã “ngủ quên” trước sinh hoạt trong Đoàn và hoạt động tham gia Cộng Đồng Việt Nam tại địa phương thêm vững mạnh, nhưng các anh chị em thế hệ thứ 2, vẫn nhận biết và luôn luôn hướng về quê hương với niềm tin trong tương lai nước Việt Nam sẽ Phú Cường, Văn Minh, Tiến Bộ và theo trào lưu Tự Do, Dân Chủ .

Quý Bác, Cô Chú, Chú Tri, Chú Can, Chú Ninh, thế hệ thứ 1 tại Montréal đã “đánh thức” và vận động các cháu thuộc thế hệ 2 nên tái hoạt động và cần có hướng đi ý nghĩa trong tương lai . Các anh chị em thế hệ thứ 2 đã họp lại và tái thành lập Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu vùng Montréal vào tháng 2-2004, với Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2004-2006:

Nguyễn Như Ân K.17/2 : Trưởng Đoàn

Nguyễn Hồ Quỳnh Trâm K22/2 : Thủ Quỹ

Mai Lê Thanh Nguyễn K12/2 : Ngoại Vụ liên lạc .

Và đến tham gia Đại Hội XIV cùng chung trách nhiệm lần này, gồm Huy Phạm, Thanh Nguyễn, Minh Hằng , Quỳnh Trâm và Quốc Quang .

Tuy cùng mang huyết thống : “con quan thì lại làm quan, con nhà tông (con cháu Võ Bị Đà Lạt, Đa Hiệu, Đa Năng) không giống lông cũng giống cánh” , nhưng ban đầu, chúng tôi, đoàn viên thế hệ thứ 2 cũng bỡ ngỡ, thắc mắc tự hỏi : tại sao thành lập đoàn, đoàn thành lập có thể đóng góp được gì và mục tiêu, đường hướng như thế nào ? v..v.. Sau các cuộc họp lần thứ hai,thứ ba, thì mọi người hiểu nhau hơn và hiểu tâm tư nguyện vọng . Tuy không nói ra, nhưng mọi người đều nhận thấy “**đoàn kết là sức mạnh**”, “**tập thể đoàn kết là trên hết**”, “**một con én không làm nên mùa xuân**”

Và đồng ý với nhau là cần có **Mục Tiêu và hướng đi ĐTTNĐH vùng Montréal :**

1- Tham gia những sinh hoạt cần thiết vào Hội đoàn

và Cộng Đồng Việt Nam để đóng góp một phần xây dựng Cộng Đồng Việt Nam thêm vững mạnh và đoàn kết . Cộng Đồng VN vững mạnh thì Tiếng Nói Người Việt sẽ mạnh và có thể thực hiện những dự án cần thiết trong tương lai .

2- Sinh hoạt hàng tháng (trao đổi ý kiến về công việc, giúp ích cuộc sống, v.v..) và thể thao rèn luyện thể lực, thể năng .

3 - Duy trì và phát huy tinh thần Võ Bị, tương thân, tương ái và phối hợp, hòa đồng cùng các đoàn viên khác, với Tổng Đoàn và các Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu khắp nơi .

Các chương trình sinh hoạt được đề ra và thực hiện :

- Tháng 04-2004, ĐTTNĐH tham gia **Hội Thảo Thanh Niên : Tuổi Trẻ và Tương Lai**, tham gia giỗ tổ Hùng Vương do Cộng Đồng tổ chức . Hội thảo Thanh Niên, anh Nguyễn Như Ân K17/2 đã đóng góp ý kiến Tuổi Trẻ và Tương Lai trên bàn cử tọa dành cho các Hội đoàn . Theo chúng tôi, cần có tiếng nói Tuổi Trẻ VN, để nói lên sự hội nhập, nhưng vẫn



giữ đặc sắc Việt Nam, trong sắc dân đa văn hoá tại hải ngoại và Chú Nguyễn Tri K22, Hội trưởng CSVSQ/TVBQGVN tại vùng Montréal đã bổ túc thêm ý kiến và mục tiêu sinh hoạt ĐTTNĐH vùng Montréal.

- Sau đó, vào tháng 05-2004, **buổi dạ tiệc họp mặt ra mắt BCH/ĐTTNĐH vùng Montréal** . Cuộc họp mặt niềm nở y như ra mắt “con dâu và chú rể” chung vui con cháu Võ Bị (Quý Bác, Cô Chú “nhìn xem mắt” vì biết là có con, cháu thế hệ thứ 2 tại Montréal, mà chưa bao giờ gặp mặt) . Trưởng đoàn Nguyễn Như Ân K17/2 lên cảm ơn và nhận tiền “lì xì” . Các đoàn viên nhận thấy tinh thần của quý Bác, Cô Chú tại Montréal rất cao .

- Vài tuần sau, ĐTTNĐH vùng Montréal có dịp gặp quý Bác, Cô Chú và các bạn thân hữu tại

“Đêm Hội Ngộ hàng năm nhân ngày Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà 19-6” . Cuộc họp trong đại gia đình VB Montréal thật ấm cúng, thân mật, hàn huyên, ẩm thực, tiếng nhạc hòa lẫn tiếng cười, nhưng thỉnh thoảng hình ảnh oai hùng trong tinh thần và quân phục, đã làm chúng tôi suy nghĩ, thời gian chiến tích thắm thoát mà đã gần 30 năm trôi qua và liệu 30 năm tới thế hệ thứ 2, thứ 3 sẽ đi về đâu ? Đất nước Việt Nam sẽ thế nào ? v...v.....

- Ý thức được tầm quan trọng của truyền thông Website liên mạng, là phương tiện truyền

thông thứ 4 được phát triển thật nhanh và hiện đại hơn 10 năm nay (cùng phối hợp với 3 phương tiện truyền thông, đài phát thanh, truyền hình và báo chí) **Website liên mạng giúp chúng ta hiểu biết nhau, chia sẻ tin tức, hình ảnh, thông tin, tâm tư, kế hoạch, v..v...cùng các đoàn viên tại địa phương và khắp nơi trên thế giới** . Đoàn TTNDH vùng Montréal kế hoạch và phối hợp cùng quý Bác, Cô Chú CSVSQ/TVBQGVN vùng Montréal, mỗi người đóng góp một viên gạch, đã hoàn thành Website liên mạng www.dttndh-mtl.org vào tháng 7 . Cũng trong tháng 7 này ĐTTNĐH với sinh hoạt



hàng tháng, đi picnic cùng các đoàn thể khác, tham gia hát hợp ca và chuẩn bị tham gia Đại Hội Võ Bị XIV và Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu vào tháng 8 tại Washington DC .

Cuộc du lịch ngàn dặm bắt đầu bằng 1 bước . Thế đó, ĐTTNĐH vùng Montréal đã đi một bước ngắn và ĐTTNĐH vùng Montréal mong chia sẻ, phối hợp, hòa đồng cùng các đoàn viên khác, với Tổng đoàn và các Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu khắp nơi .

Chào thân ái .

ĐTTNĐH vùng Montréal

Ngày 7 tháng 8 năm 2004 .

Liberals can be patriotic too

Daniel Tu K29/2

Liberals can be patriots, too. This is just as shocking as the idea that not all conservatives are bigots. Liberals have been charged as being un-American for criticizing the president, while conservatives have been charged with being ignorant for supporting him. Both sides adamantly claim that their candidate will do the best job over the next four years, vehemently maintaining that their candidate differs from the other.

I see the American public's frustration. The Kerry campaign hopes to ride the wave of anti-Bush sentiment. Meanwhile, the Bush campaign expects the waffling of Kerry to sway voters to their side. And so, the political think tanks of both major parties turn to war, the constant of history. Previously little known countries like Vietnam and Iraq come to the forefront of American news once more.

Since my history research deals with the Vietnam War, I believe that I am qualified to suggest that Bush isn't as stupid as you might think. I could digress forever here, but let it suffice to say that Americans grieve over 58,000 soldiers lost and many more wounded in Vietnam. There's a powerful wall designed by Maya Lin dedicated to them, which you might have seen in person.

But do most Americans ever ponder the 300,000 South Vietnamese soldiers or 3 million North and South Vietnamese civilians who died? Probably not, because those are just a bunch of random numbers. In addition, it's a shameful thing to mention,

so American historians tend to blot those minor details out and emphasize that America won the Cold War. Those American historians would include me by the way. The similarities between Vietnam and Iraq are astounding. America pretty much acted unilaterally in both instances. We also tried to support a democracy in a country that had never known democracy before. In fact, voting means little more than checking a box next to a name in those countries. And the term quagmire describes them both so perfectly. Will there be some shame felt about our actions in Iraq thirty years down the road? Probably, but interpretations of events shift unpredictably as the emotionality of living in that time period passes.

Conservatives love to point out the fact that Bush had to do something to calm the public, Wag the Dog style. If he had not gone to Iraq, people would have thought of him as a weak president. Since hindsight is twenty-twenty, we now know that President Bush was weak enough to believe that there were weapons of mass destruction in Iraq. He couldn't help but try to finish his fathers work by ridding the world of Saddam Hussein. Then again, America gained control of much of the oil in Iraq. Or should I say that big oil companies get to profit from American and Iraqi deaths?

But, let me ask you another question, is Kerry any better? Liberals will try to tell you with confidence that they believe in a man with little charisma. Don't let them lie to you. They only hope that the programs Kerry promises will come to fruition. However, I ask you to look at Bush's promises in 2000 and Bush's actions thereafter. Sure, 9/11 changed his focus, but where did that social security surplus go? This may be discomfoting to know, but politicians happen to possess great talent for telling you what you want to hear. I'm an inquisitive person, so I'll ask you another

question. Would you rather support a man who shows his faith or a man who hides it?

In the end, I can only say that I'm a Nader hater. Although, I guess the beauty of our American democratic republic is being able to protest our two-party system. At least, if you do that, you're enjoying a very important part of American citizenship. Come Election Day, I'm going to exercise the greatest power that the Constitution of the blessed United States of America has granted me. To make a Matrix analogy, I'm going to take the red, white, and blue pill. Some people call this voting.



The Vietnam Reeducation Camps: Rehabilitation or Punishment?

QueAnh Phan K28/2

Introduction on the Vietnamese post war

The Vietnam war's purpose was to prevent the spreading of Communism in the Southeast Asia. By stopping the spread of communism in Vietnam, it would act as a barrier for other countries and prevent Communism from spreading to countries such as Laos Cambodia, Thailand, and the Philippines. America played a large role; helping the Republic of Vietnam fight the war against the Communism, and aid the Vietnamese people. The American military and the Vietnamese Republic military (ARVN) were fighting against the Vietnamese Communists. The Americans left Vietnam in 1973, without American aid the Vietnamese were weak fighting against the North Vietnam, who had support from Red China. North Vietnamese conquered the Republic of Vietnam in 1975. (www.exploit.com)

In April 30, 1975 North Vietnam officially won the war and took over the country. After South Vietnam lost the war, some Vietnamese military who were in the Navy or the Air Force escaped Vietnam and came to America. The remaining Army of the Republic of Vietnam officers (ARVN) was forced to enter Reeducation Camps. Many Vietnamese Citizens such as; doctors, teachers, engineers, artist, and politicians were also put in the reeducation camps. A range of 50,000 to more than 350,000 people were sent to the camps (Kutler, page 468). The purpose of the reeducation camps, were intended to punish former South Vietnamese and dissident former Viet Cong guerrillas and suppress political dissent the reeducation camps forced the prisoners to built roads, dams, canals, plant crops, dig wells, clear the forest, built more camps, etc. Reeducation Camps was not unlike the Nazi Concentration Camps(Kutler, page 468) Prisoners were subject to hard labors,

food was very limited and living conditions was poor and very unsanitary. The prisoners who were once officers of the Republic of Vietnam were starving and many were dying because of diseases, and hard labor with limited food. Many prisoners tried to escape, some were successful, but many failed and were executed.

Memories of the reeducation camps are painful to the Republic of Vietnam Officers (ARVN); many who are now living in America. As the stories and interview of the past were told, many cried for their lost country. Many cried for their people™ suffering and for their sacrifice. The Reeducation camps under the eyes of Republic Vietnam Military Officer were a place of hell, a small prison within a bigger prison. A bigger prison stands for Vietnam itself. (Nguyen, Son, Personal interview) American Prisoners of War, who were captured during the Vietnam War, had similar views toward the reeducation camps as the Republic of Vietnamese Officer. Each day was a twenty-four-hour night mare, whether asleep or awake. In my dreams I would holler for someone to awake me. While awake, I longed for oblivioñ, stated General Robinson Risner, who was imprison in the reeducation camps of Hanoi Hilton. Many said that it was a place to punish the former South Vietnamese Citizens and the former Republic of Vietnam Officers. (Risner, page190) (Mckelvey)

The Communists on the other hand had a different view of the reeducation camps. The purpose for reeducation camps was to gather the South Vietnamese people to prevent counter-revolutionary elements...which could threaten public security. (Sagan and Denney, www.ocf.berkeley.edu) Together the people would be placed in camps that will give them opportunities to work together, learn to accept the reforms of the Communists and be directed by the government. The concept of these camps originated from the Chinese during the first Indochina War. The Communists had reeducation camps from 1954, but the world did not know of its existence until 1975 after the Vietnam War (Reeducation camps, www.exploit.com) The Communists believed that the reeducation camps were for the good of the country, to gather Anti-communist citizens and Republic Vietnamese Officer and reeducate them the theory of the Communism. The Communists did not have a strong

argument describing the conditions of the camps, have any photos or news articles of the reeducation camps. They do not use the word prison, but instead use the word reeducation, to educate or train for resumption of normal activities... (Webster Dictionary, page 1091) Most Americans have never heard of the Vietnam education camps, however the reeducation camps are big issues discussed by the Vietnamese American people today.

The Communists View

As the war ended, Vietnam was in poverty; roads were damaged, houses and buildings were burned, people were starving and the economy was going on a landslide. The Communists set up reeducation camps, as a place for rehabilitation and were considered to be used to coerce anti-Communism to accept and conform to the new social norms. (Vietnam-Reeducation camps, www.exploit.com). The Communists believe that the reeducation camps were a type of rehabilitation facility for the Republic of Vietnam Officers and South Vietnam citizens to have an opportunity to learn the good intentions that the Communists have. Communists wanted the Vietnamese to follow them without questioning their Communist Theory. The Reeducation camps were a way to control social change, to prevent counterrevolution and resistance. Communists stated that the camps were administered by PAVN (People's Army of Vietnam)...they were not regarded as prisons and indeed were separate from the prison system. (Vietnam, www.exploit.com) The Reeducation camps were considered a place where rehabilitation was accomplished through education and socially constructive labor. (Vietnam-Reeducation camps, www.country-data.com).

Reeducation was a positive way to unite the former South Vietnamese into a new society. According to the Communists those who were in the camps deserved to be punished or placed in prison for life, so they considered reeducation as an act of mercy, giving the prisoners another chance to reform. The Communists were concerned that the Republic of Vietnam officers were a threat to the public, because the ARVN might revolt or upraise the new government. The Communists said that the system of reeducation

was a moral substitute for the people who deserve education reform and was not punishment. The government noted that the reform education would last no more than a month or even a few weeks for high-ranking officers, and days for low ranking officers. Sick people were noted to enter the reeducation camps to seek a better medical facility and the patients will be well taken care of. (Sagan and Denney, www.ocf.berkeley.edu)

The reeducation camps are not for any individual deeds, it was for collaborating with the former South Vietnam. The Communist government has the power to imprison and arrest any one, who they believe is affecting the country security; therefore the re-education is to protect the country security and to restore peace. Camps are located in north and South Vietnam. Low ranking ARVN are usually placed in the south and former Republic of Vietnam politicians and high ranked officers are placed in Northern camps. The northern camps are isolated from the cities and villages most are in jungles. The camps are for training rather than prison. Also as the Vietnamese government stated that the camp is put on a productive labor, which the North Vietnamese Communists says is necessary because it would give the former South Vietnam a chance to contribute to the new society and would be a way to overturning the social order. (Sagan and Denney) (www.country-data.com)

The prisoners as the North Vietnamese Communists mention are treated equally as the guards; their food and housing are equally shared. The system of reeducation camps is looked upon by the Communists as a form of rehabilitation not punishment, in which the Vietnamese who are against the belief of the Communism are having their citizen rights taking away from them until they reform to the Communist ideal theory. They would be release when they learn to conform to the Communist government norms. (Sagan and Denney)

The former Army of the Republic of Vietnam Officers point of view

It seems that the North Vietnamese Communists clearly state

that reeducation camps are a positive way that acts as a center for rehabilitation. However, what they have said is hard to believe, because there are no profiles, pictures or videos of the reeducation camps to support their claim that it was a place for rehabilitation. Information of the reeducation camps on the Communist point of view was very limited and hard to find, on the other hand there were plenty of information on the reeducation camps from the former ARVN. All one can learn about the truth behind the prison walls is from the perspectives of the people who actually have been in the reeducation camps. Robert Mckelvey, a former captain of the U.S Marine Corps criticizes the events that happen in the reeducation camps, as the stories of the former political prisoners and their family illustrate, what the Communist actually did was far from humane and appears to lie somewhere between the two extremes of genocide and reconciliation (Mckelvey, page 238)

The former Republic of Vietnam officers had an opposite feeling toward reeducation camps. To them it was a place of hell, it was a place that is only seen in nightmares, it was a place where their youth was taking away, and for many it was a place where their friends die. Reeducation camps is not a rehabilitation center, it was a punishment, revenge, a place very similar to a prison. (Major Nguyen, Son. personal interview). The Communists say that the periods in the camps are very short. However, the average length stay in the camps was between seven to eight years, and ranged from one to twenty years. (Mckelvey, page5) People who are placed in the reeducation camps are those who were against the Communists during the Vietnam War. Historians Sagan and Denney, interview more than 200 former prisoners of the reeducation camps in 1982, agreed with the view of the ARVN officers. They stated that, The picture that emerges from our research is of hard-labor camps where hunger and disease predominate, where prisoners are harshly punished for minor infractions of camp rules and forced to write long confessions denouncing themselves.

Condition of the camps

Former ARVN Lieutenant officer, a Green Bret, Tuan Anh Phan was placed in Gia Trung Camp (Gia Lai-Kon Tum) in 1978, said that the camps were placed in the jungles; the camps are built by the prisoners themselves. Camps are located in North and South Vietnam; they are isolated from villages and cities to prevent interaction with outsider. There are two types of reeducation camps; one is for political reasons and another is a criminal affair, the two camps are kept separate, for monitor purposes. About every year prisoners are moved to different camps to prevent prisoners from knowing whereabouts, befriends with other prisoners, or forming friendships with the guards. (Phan, Tuan. Personal Interview)

Their living space was about 10x20 feet as many as forty prisoners live in one cell. Their beds are stacked and are made of bamboo. One camp contains about twenty cells, fences are made of bamboo and on top are barbed wires, and deep trenches are built outside of the fence, to prevent escaping. Rest rooms are in their cells, waste deposits are place together in bucket, and the deposits are used for plant fertilizers. One camp will contain one well, the water in the well are for cooking and drinking. Without running water showers and baths are taking in streams, having guardsmen being near by. Electricity is not provided to the prisoners cell, there for oil lamps is the substitution for light. Each prisoner has two pair of clothes, shoes are not provided, but only saddles made out of rubber are provided. (Lt. Tuan Phan, Personal Interview) (Captain Truong Nguyen, Personal Interview) (Sagan and Denney)

Medical Care and Food supplies

If a prisoner were sick, he would first try to overcome the obstacles and difficulties by finding plant roots to cure for their sickness. If this attempt fails they would ask the guardsmen for Aspirin. And if the Aspirins do not work, then death would be the next phase that they would face. Many have die in the reeducation camps, especially old ARVN officers. Sickness and diseases such as malaria, dysentery, beriberi, tuberculosis and intestinal

hemorrhages are seen in the camps and often are spread to other prisoners. Lieutenant Tuan Phan father, Major Sam Phan at age 68 was diagnosed with intestinal hemorrhage after being released from the camps. Most elderly ARVN high ranking officers do not survive the reeducation camps with the limited of food and Medical supplies and hard physically labor. The immune system are often weak because of lack of nutrition and food, therefore it is hard to fight off various diseases. Many die in the reeducation camps, some die shortly after being release from the camps, others experience symptoms such as hyper aroused, or Post-Traumatic Stress Disorders. Medical supply usually does not exist, and Medical care is insufficient, however, there are a few former doctors who are prisoners. As a result there are high death rates. Prisoner death was not reported to the prisoner family. (Lt. Tuan Phan, Personal Interview) (Lt. Dat Do, Personal Interview) (Sagan and Denney).

Food supply is very limited; one or two bowl of rice was being provided a day, the meal contains rice with some vegetables without meat or fish. Conditions worsen when rice was replaced by corn, or root crop such as manioc. Root crops are not nutritious; it only helps to fill up the empty stomach. About 400 to 500 grams of food per day is being provided to the prisoners, not including water and salts. Much of the food is not well kept therefore most are spoiled. On special occasions such as holidays, New Years, a little portion of meat is given. Prisoners would catch lizards, rats, sneaks, grasshoppers, bird, any wild animals that they could catch, they would eat. Many say that after hunting wild animals, the animals around the camp became extinct. Lizards and sneaks would taste like chicken, rats and field mouse would taste like pork, and roasted grasshoppers would taste like roasted shrimps, these wild animals would be a fest for the prisoners. ARVN who are highly in shape would gradually lose weight, and eventually become as of a skeleton. Many ARVN officers would lose as much as fifty pounds or more in the reeducation camps. As Captain Nguyen, Truong have stated the communists kill their prisoners by verbal abuse, make the prisoners work hard and provide no food. Some prisoners die after being release for over eating with an empty stomach. One of Major

Nguyen, Son unforgettable experience would be that the communist try to control the brains of the prisoners by controlling the stomach of the prisoners. (Sagan and Denney) (Lt. Tuan Phan, Personal Interview) (Lt. Dat Do, Personal Interview) (Major Son Nguyen, Personal Interview)

Rules, Regulations, and Punishments

The Communists assay to maintain strict rules and orders to control the prisoners. In the reeducation camps, ARVN officers are order to respect the guardsmen; they have to be polite and respectful to the guardsmen, talking back to the cadres was prohibit. General Risner, Robinson, who was put in the reeducation camp of Hanoi Hilton for seven years, as seen in his Autobiography; he was being torture by being stuff with news paper in mouth for talking back to the cadres in an angrily manner, and for not admitting his guilt for talking and sending messages to his fellow prisoners. General Risner criticizes the communist treatment by stating The Bug use my night mare noises as an excuse to punish me for attempting to communicate with the other prisoners. In order to use the restroom, Major Rowe, James N. had to ask the guardsmen in a polite manner, and thanking them afterward. The prisoners are not permitted to read newspapers or magazines unless the things that they read were provided by the cadres themselves. Singing love songs and religious songs are not permitted. (General Risner, page 78, 190) (Major Rowe, page 194) (Sagan and Denny)

Violations of these rules to the slightest extent would end up with punishments. Some punishments include; force to work extra long hours, being placed in a tiger cage cells or empty wells, being hampered in connex boxes or being tied up in uncomfortable positions. Other form of torturing such as being tied up in an Airplane position; a prisoner is tied up to a pole or on the cement. The Honda position is being tied up with both hands and feet being tied together and beaten up at the same time. The Auto technique is being tied up in the butterfly position where the thumbs tied together behind the back; one arm over the shoulder and the other pulled around the trunk of the body..A prisoner could be kept in such positions for weeks or even months. It would seem that the

prisoner would not survive or would be crippled after the torturing. (Sagan and Denny, www.ocf.berkeley.edu)

Lieutenant Dat Do, was punish and was placed in an indomitable connex box made of metal, and also in an isolated cell, he was placed for about a month. With little space to move, and the metal containers being placed under the hot sun, the condition becomes unbearable to tolerate. The cruel cadres would pass by the connex boxes throw rock or hit sticks against the metal connex just for fun to made unbearable loud noises. Lt. Dat Do said that he would not be able to hear for hours, the echo would be so loud that his head would ache. He would not admit his fault or guilt, and would be placed in a barrel two third filled with water; the cadre would punish him by shaking the barrel and roll the barrel so that Lt Do would choke in water. He was a lower ranking officer; therefore was only put in reeducation camps for three years. After being release Lt. Do formed a small group of former ARVN officers to rebel against some of the Communist. His plan failed, he and his friends were captured and were placed in the reeducation camps for another nine years. Lucky, Lt. Do was not executed for rebelling against the Communist. Many prisoners were killed for trying to escape the camps. Lieutenant Tuan Phan told one of his unforgettable experiences was when; the cadres called for a meeting. During the meeting with the prisoners Lt Phan friend was shot. He was executed because he tried to escape the previous night, but he was caught. (Lt. Dat Do, Personal Interview) (Lt. Tuan Phan, Personal Interview)

A Day Routine

Prisoners are order to wake up at six in the morning. They would go outside and stretch or exercise. At seven clock they would go to the mountains or out in the forest, six or eight miles away from their camp to cut trees and carry the woods back to the camp. The prisoners would come back to have a little bowl of rice for lunch. After lunch they would head back to the forest to complete their jobs and head back to the camps at six in the afternoon, have another little bowl of rice and get

ready for bed. (Lt. Tuan Phan, Personal Interview)

During the early stages of reeducation, three or four times a month the cadres would gather the prisoners have discussions of their past month or week and give lectures of politics. The lectures would last a whole day. After the lectures, the prisoners were forced to write essays, lasting four to five days. The essay must summarize the lessons learned from the discussion. It must be in detail, the cadres would read the essay, criticize the prisoners and force the prisoners to self criticize their essay. The prisoner were also forced to confess their guilt for the involvement with aiding the puppet war machinery, it does not matter what their crimes may be. The prisoner were also forced to write an autobiography; a story about their lives, their family history, including their parents, grandparents, siblings, family finance and status, how each person in their family dies. This was written twice each month. The confession must be handwritten, after the written confessions were public confessions. The prisoners in front of the cadres and their fellow prisoners had to confess their crimes and guilt. The prisoners are forced to criticize each others confessions. The confessions are necessarily for file record, and give the prisoners a feel of guilt and fault. The Communists envy, and are jealous of you if you have more than them. They want to know what you have, how you get it and why you have it. And what for, they use your background to punish you, stated Lt. Do (Lt. Dat Do, Personal Interview) (Sagan and Denney)

Conclusion

The Vietnam War ended with a sad story for the former ARVN who have lost their country. After the Vietnam War the former ARVN officers and Educated South Vietnamese had to experience the worse nightmare of their life, the reeducation camps. The Communist called reeducation camps as a form of rehabilitation, not punishment. Despite their

efforts to argue the treatments and the condition of the reeducation camps as being rehabilitation, the former ARVN officers who actually survived the reeducation camps had a stronger argument; by providing personal experiences, stories and examples. They stated that the reeducation camps were similar to a prison. Lt. Dat Do who was in the reeducation camps for twelve years stated, You could never use the word rehabilitation, because with rehabilitation you are cared for, you have a treatment from people who take care of you. In reeducation camps if you don't do what you are suppose to do you will be punish. The communist don't treat you like human beings, they treat you like criminals, prisoners. They call it a reeducation camp, but I did not get any education, they slaved me up. From this argument the fact that the reeducation camps brought back grief and sorrow to all former prisoners is not surprising. As Captain Truong Nguyen stated that we should watch what the communist do, but not listen to what they say. Shows how wicked and dishonest the Communists were. According to interviews with the former AVRN officers, a memory of the reeducation camps had been a memory of pain, and tears. It seems as if the communist, not only took Vietnam from the people, but they also took the life, and youth from the prisoners. Many people die in the reeducation camps, many were cripple or die after being released. The Communist thought that they could remold people beliefs by imprisoning, and torturing them, however they are so wrong. They underestimate the power of the human spirit. As Lt. Dat Do said that the harder they pushed him and forced him to accept communism, the more he resisted and rebel against them. That was the cost for his twelve years of imprisonment. (Lt. Do, Dat) (Captain Nguyen, Truong) (Sagan and Denney)

During the Vietnam War, American soldier faced a prosaic time of their life. However, they had the support and encouragement from their loving families and government.

Unfortunately, many of the Vietnamese men and women had to go through a prolonged suffering not only alone, but without any idea of when, or if, it would end (Mckelvey, page 230) without the support from the new government, but was punished by the government. Was the Vietnam reeducation camp; rehabilitation or punishment? One has learned that the Communist reeducation camp was a punishment. It was revenge and a method of suppression. Many had to go through a phase of riot, that no human being deserved. The reeducation camps downgraded the lives of the People of the Republic of Vietnam. It not only destroyed the physical and mental health of its prisoners, but it also affected the lives of the prisoners family. After being released, many prisoners had nowhere to go, their family escaped from Vietnam. Some came back witnessing their wives and kids living on the street, others came back seeing their beloved country had changed. With dramatic changes, it was difficult for the former prisoner to find a job. Therefore many became homeless, and some had thoughts of committing suicides. Reeducation camps affects former prisoners in a negative way, it affected the present and the future the prisoners. (Mckelvey)

Reeducation is a form of punishment and cannot be considered rehabilitation. About two millions Vietnamese are living in free countries around the world. They have escaped their country, the big prison, which contains small prisons: reeducation camps. They are the witnesses to the cruelty and the crimes of the Communist actions after the Vietnam War.

Que Anh Phan

THÔNG BÁO

Đại hội Khóa 25

Toàn Thế Giới Năm 2005

Đại Hội Khóa 25 toàn thế giới năm 2005 được dự trù tổ chức tại Sacramento, California vào ngày 1 tháng 7 năm 2005.

Ban Tổ Chức xin trân trọng thông báo cùng toàn thể gia đình Khóa 25 để chuẩn bị tham dự.

Chương trình chi tiết Đại Hội sẽ được gửi đến từng gia đình trong thiệp mời và trong Nam Quan 8.

Để biết thêm tin tức xin liên lạc:

Ban Tổ Chức:

Cao văn Hải 916- 689- 5278

Nguyễn trùng Khánh 916- 689- 8326

Nguyễn Hàm 714- 265- 5009

Đại Diện Vùng:

Hồ Ngọc Hiệp 408- 313- 8843

Trần Hương 714- 899- 8610

Nguyễn văn Tinh 281- 495- 6316

Nguyễn anh Dũng 225- 272- 7501

Nguyễn công Cẩn 425- 775- 4863

Lê Lào 619- 583- 4992

Nguyễn Mạnh 619- 475- 3753

Huỳnh N. Vang 845- 298- 8709

Nguyễn H. Kinh 703- 845- 2823

Ông T Đình 843- 553- 3435

Nguyễn văn Hòa 416- 284- 5414

Đặng V Khanh 33- 1- 64- 028714

Trần C Vy 616- 292- 4576

Trân trọng thông báo

Ban Tổ Chức/Đại Hội Khóa 25 năm 2005

Thư Thông Báo

Kính gửi

Toà Soạn Đa Hiệu:

Trong Đa Hiệu số 71, phát hành vào tháng 6/2004, trên trang 337 đã có đăng một phân ưu đến “CSVSQ K31 Nguyễn Anh Cát”. Phân ưu này mệnh danh “Gia đình CSVSQ/K31 TVBQGVN”.

Căn cứ theo điều 7 của Tôn Chỉ Đa Hiệu đăng trên trang 2: “Đa Hiệu chỉ đăng Tin mừng hay Phân ưu do Liên Hội, Hội hay Đại diện Khóa gửi tới toà soạn.”, chúng tôi xin cải chính như sau:

1/. Người có tên Nguyễn Anh Cát trong bản

phân ưu KHÔNG phải là Cựu SVSQ Khoá 31.

2/. Đại Diện Khoá 31 đã không hề gửi tới Đa Hiệu lời yêu cầu đăng bản phân ưu nói trên.

Nhằm để tránh mọi mạo nhận, hiểu lầm hay ngộ nhận đáng tiếc sẽ có thể xảy ra vì bản phân ưu này, chúng tôi xin toà soạn Đa Hiệu cho đăng thư này để cải chính cho Ban đại diện Khóa 31 về bản phân ưu nói trên.

Trân Trọng Kính Thư

Đại diện Khóa 31/ Nguyễn Văn Đước

(Email: tieudoan1@yahoo.com)

NHẮN TIN !! NHẮN TIN !!

- **NT Cựu Trung Tướng Nguyễn Văn Minh K-5**
NT Nguyễn Hữu Phụng K-5, muốn liên lạc với NT Nguyễn Văn Minh Qua địa chỉ sau đây :
Nguyễn Hữu Phụng
1200 N. 185th Cowet .
Shoreline , WA. 98133
- **NT Lê Quý Trán K-21**
NT Nguyễn Hữu Phụng K-5, cũng muốn liên lạc với NT Lê Quý Trán Qua địa chỉ ghi trên .
- **NT Trần Vũ Lộc K-14**
NT Ngô Tài Chiêu K-13 muốn liên lạc với NT Trần Vũ Lộc (Vì anh ruột của NT Lộc ở VN Nhờ liên lạc) qua số điện thoại sau : Ngô Tài Chiêu K-13
(503) 772-9274
6311 SE . 85th Ave
PORT , OR 97266

TÌM BẠN :

- **Cựu Trung úy Nguyễn Ngọc Ninh**
Trước làm tại P4/BTL Đệ Tam Quân Khu ở Hà Nội
Sau di chuyển vào Nha Trang, nay ở đâu, xin liên lạc với:
Nguyễn Ngọc Bân (cùng đơn vị cũ)
7489 Gardner Ave .
Sacramento , CA 95828 .
- **NT Trần Ngọc Diệp K-20**
Liên lạc với người thân là **Thanh Nguyễn** – Điện thoại (916) 727-1329

CÁO LỖI – CÁO LỖI

Vì Đa Hiệu 72 tràn đầy phóng sự và hình ảnh của Đại Hội Võ Bị XIV nên một số bài vở và thư tư tòa soạn đã chuyển giao cho Ban Trị sự Đa Hiệu nhiệm kỳ 2004-2006 tại Nam Cali.

TỔNG KẾT TÀI CHÍNH TỔNG HỘI

Kể từ ngày 8 tháng 8 năm 2004

Kết toán nhiệm kỳ 2002-2004

A	Quỹ sinh hoạt TH	
	Thu	\$3,960.00
	Chi	-\$2,454.85
	Còn lại	\$1,505.15
B	Quỹ điện thoại	
	Thu	\$1,797.00
	Chi	-\$1,385.95
	Còn lại	\$411.05
C	Quỹ Xã Hội	
	Thu	\$2,000.00
	Chi	\$1,155.00
	Còn lại	\$845.00

Tổng cộng chuyển qua nhiệm kỳ 2004-2006:

Quỹ sinh hoạt TH	\$1,505.15
Quỹ điện thoại	\$411.05
Cộng	\$1,916.20

I. THU

Ngày 8-8-2004 trong đêm Dạ Tiệc Đại Hội XIV:

1	Khóa 20	\$200.00
2	Khóa 19	\$690.00
3	Khóa 16	\$100.00
4	Khóa 14	\$100.00
5	Khóa 18	\$200.00
6	Khóa 13	\$150.00
7	Khóa 26	\$100.00
8	Khóa 10	\$100.00

9	Khóa 17	\$100.00
10	Lien Hoi Au Chau	\$200.00
11	Phu Nhân cố NT N.V.Chuan K1	\$100.00
12	CSVSQ Võ Kỳ Phong K24	\$500.00
13	8/9/200 Nguyễn ngọc Doanh K27	\$120.00
	Cộng	\$2,660.00
		\$1,916.20
	Tổng cộng	\$4,576.20

II. CHI

Hộp thư BCH/TH & tem \$107.00

III. TÔN QUỸ:

1. Sinh hoạt TH: \$4,469.20
2. Quỹ Xã Hội: \$845.00

Nếu có gì sai sót, xin Quý Vị liên lạc với BCH/TH/Thủ Quỹ để được điều chỉnh kịp thời.

Làm tại Seattle, Ngày 24 tháng 10 năm 2004

TM. BCH/TH/CSVSQ.TVBQGVN
 CSVSQ Nguyễn Sanh K28
 Thủ Quỹ



Danh Sách CSVSQ & THÂN HỮU Ủng Hộ Đa Hiệu 72

Tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2004)

Số thứ tự	Tên/Họ Khóa	Số tiền
1989	Hội CSVSQ/TVBQGVN PA & PC .0	\$150.00
1990	Khoá 16	\$100.00
1991	Nguyễn Đình Sách .3	\$20.00
1992	Nguyễn Ngọc Khôi .3	\$50.00
1993	Võ Khoát .3	\$40.00
1994	Bà Đặng Ngọc Lân .4	\$20.00
1995	Lê Kim .5	\$20.00
1996	Đặng Văn Cầu .5	\$40.00
1997	Nguyễn Hữu Phụng .5	\$30.00
1998	Nguyễn Văn Khuyển .5	\$40.00
1999	Phạm Gia Kiểm .5	\$50.00
2000	Phạm Thanh Gia .5	\$30.00
2001	Hồ Minh Châu .6	\$35.00
2002	Lộ Xuân Vinh .6	\$30.00
2003	Trương Văn Thành .6	\$30.00
2004	Lê Hữu Tự .8	\$30.00
2005	Nguyễn Ngọc Sáu .8	\$30.00
2006	Nguyễn Quốc Hoàng .8	\$30.00
2007	Nguyễn Thanh Nhan .8	\$50.00
2008	Điêu Ngọc Chánh .8	\$50.00
2009	Đình Công Hiếu .8	\$30.00
2010	Đoàn Trọng Tín .8	\$30.00
2011	Hoàng A Sám .9	\$100.00
2012	Phạm Ngọc Cầu .9	\$30.00
2013	Phạm Thế Vinh .9	\$60.00
2014	Bà Mai Ngọc Sang .10	\$35.00
2015	Bà Nguyễn Đình Thế .10	\$50.00
2016	Bà Đình Văn Tiết .10	\$20.00
2017	Lê Tất Biên .10	\$30.00
2018	Lê Văn Hiền .10	\$50.00
2019	Lê Văn Ngôn .10	\$30.00
2020	Ngô Văn Cử .10	\$30.00
2021	Nguyễn Mộng Di .10	\$40.00

2022	Nguyễn Thanh Mi	10	\$30.00
2023	Nguyễn Văn Vạng	10	\$20.00
2024	Phạm Văn Mòn	10	\$30.00
2025	Từ Bộ Mãng	10	\$40.00
2026	Trần Văn Dậu	10	\$40.00
2027	Võ Thanh Khiết	10	\$30.00
2028	Vũ Ngọc Mới	10	\$35.00
2029	Hoàng Văn Khôi	11	\$50.00
2030	Huỳnh Quang Minh	11	\$35.46
2031	Ngô Văn Phát	11	\$35.00
2032	Nguyễn Hữu Lý	11	\$30.00
2033	Nguyễn Tấn Tài	11	\$20.00
2034	Nguyễn Thành Nam	11	\$35.00
2035	Phan Bá Các	11	\$30.00
2036	Trần Ngọc Nam	11	\$37.55
2037	Trần Văn Tỳ	11	\$30.00
2038	Vũ Ngọc Thành	11	\$50.00
2039	Bùi Sỹ	12	\$50.00
2040	Hoàng Đình Hiệp	12	\$35.46
2041	Mạch Văn Trường	12	\$30.00
2042	Nguyễn Công Luận	12	\$30.00
2043	Nguyễn Văn Hà	12	\$30.00
2044	Nguyễn Văn Sắc	12	\$20.00
2045	Phạm Trọng Anh	12	\$20.00
2046	Tổng Đình Mai	12	\$50.00
2047	Trần Văn Bi	12	\$30.00
2048	Vũ Minh Bội	12	\$50.00
2049	Lai Văn Thành	12	\$20.00
2050	Bà Trần Ngọc Bảo	13	\$35.00
2051	Hồ Đắc Trúc	13	\$80.00
2052	Đỗ Huy Huệ	13	\$30.00
2053	Đỗ Đăng Cam	13	\$71.16
2054	Đàm Quang Bình	13	\$30.00
2055	Nguyễn An Cảnh	13	\$20.00
2056	Nguyễn Du Nghi	13	\$30.00
2057	Nguyễn Tấn Định	13	\$50.00
2058	Nguyễn Văn Hươn	13	\$30.00
2059	Phạm Văn Huệ	13	\$50.00
2060	Trần Khánh Dự	13	\$60.00

2061	Trần Đức Long	13	\$30.00
2062	Vũ Thế Việt	13	\$30.00
2063	Bửu Khải	14	\$50.00
2064	Bùi Văn Địch	14	\$70.00
2065	Diệp An Long	14	\$50.00
2066	Vũ Văn Bình	14	\$30.00
2067	Nguyễn Công Hiến	15	\$30.00
2068	Phạm Văn Côn	15	\$30.00
2069	Trần Văn Một	15	\$20.00
2070	Trương Đình Quý	15	\$30.00
2071	Chu Trí Lệ	16	\$30.00
2072	Lê Diêu	16	\$30.00
2073	Lê Quang Lộc	16	\$40.00
2074	Lê Văn Ảnh	16	\$50.00
2075	Lê Văn Sắt	16	\$50.00
2076	Lý Khâm	16	\$50.00
2077	Đặng Kiều Chương	16	\$35.00
2078	Nguyễn Anh Lê	16	\$30.00
2079	Nguyễn Cửu Nhông	16	\$30.00
2080	Nguyễn Đăng Dinh	16	\$20.00
2081	Nguyễn Đăng Thực	16	\$50.00
2082	Nguyễn Thanh Thiên	16	\$40.00
2083	Nguyễn Thiệu	16	\$30.00
2084	Nguyễn Văn An	16	\$0.00
2085	Đình Quốc Thịnh	16	\$30.00
2086	Phạm Văn Nghiã	16	\$40.00
2087	Tôn Thất Chung	16	\$20.00
2088	Trần Văn Bá	16	\$30.00
2089	Trịnh Dương Quang	16	\$40.00
2090	Dương Hữu Chiêu	17	\$71.16
2091	Dương Thanh Long	17	\$100.00
2092	Lê Văn Cưu	17	\$50.00
2093	Lê Văn Huyền	17	\$30.00
2094	Nguyễn Hữu Chữ	17	\$35.46
2095	Nguyễn Hoai Cat	17	\$20.00
2096	Nguyễn Phùng	17	\$50.00
2097	Nguyễn Tiến Mão	17	\$25.00
2098	Nguyễn Văn Hoàng	17	\$30.00
2099	Phùng Xuân Vinh	17	\$30.00

2100	Trần Đăng Phong	17	\$50.00
2101	Trần Văn Thuận	17	\$50.00
2102	Lê Ngọc Hưng	18	\$30.00
2103	Lương Công Cảnh	18	\$30.00
2104	Đỗ Văn Hạnh	18	\$30.00
2105	Ngô Hữu Thạt	18	\$50.00
2106	Nguyễn Công Khanh	18	\$30.00
2107	Nguyễn Khoa Lộc	18	\$50.00
2108	Nguyễn Lương Bằng	18	\$30.00
2109	Nguyễn Đình Trà	18	\$30.00
2110	Nguyễn Trí Đạt	18	\$30.00
2111	Nguyễn Văn Ân	18	\$30.00
2112	Trần Ngọc Huế	18	\$30.00
2113	Trần Đình Nga	18	\$40.00
2114	Trịnh Văn Ba	18	\$40.00
2115	Văn Đình Phụng	18	\$30.00
2116	Bà Phạm Thị Minh	19	\$100.00
2117	Hồ Huỳnh Anh	19	\$30.00
2118	Hồ Văn Hạc	19	\$20.00
2119	Huỳnh Văn Lành	19	\$30.00
2120	Lê Văn Chương	19	\$30.00
2121	Lê Văn Đáp	19	\$35.00
2122	Lương Thành Lập	19	\$35.00
2123	Đỗ Hữu Ái	19	\$30.00
2124	Đỗ Thành Long	19	\$40.00
2125	Ngô Hữu Quế	19	\$30.00
2126	Nguyễn Anh Linh	19	\$50.00
2127	Nguyễn Anh Tôn	19	\$30.00
2128	Nguyễn Hữu Kiều	19	\$30.00
2129	Nguyễn Mạnh Trí	19	\$30.00
2130	Nguyễn Ngọc Nam Cường	19	\$50.00
2131	Nguyễn Văn Rong	19	\$30.00
2132	Nguyễn Văn Thọ	19	\$40.00
2133	Nguyễn Văn Vinh	19	\$25.00
2134	Nguyễn Vĩnh Giám	19	\$35.00
2135	Nguyễn Vinh Quang	19	\$30.00
2136	Phạm Đức Tú	19	\$30.00
2137	Tô Văn Cấp	19	\$30.00
2138	Trần Tiến San	19	\$30.00

2139	Hà Văn Lộc	20	\$30.00
2140	Hoàng Gia Tiến	20	\$30.00
2141	Hoàng Văn Ngọc	20	\$30.00
2142	Lê Ngọc Răng	20	\$30.00
2143	Lê Văn Toàn	20	\$50.00
2144	Đỗ Đức Chiến	20	\$30.00
2145	Nguyễn Hữu Phước	20	\$30.00
2146	Nguyễn Hai	20	\$50.00
2147	Nguyễn Tài Ánh	20	\$50.00
2148	Nguyễn Văn Nam	20	\$35.00
2149	Đoàn Đại Lộc	20	\$70.00
2150	Phạm Phước Khâm	20	\$20.00
2151	Phạm Văn Sanh	20	\$35.46
2152	Phạm Văn Tiền	20	\$30.00
2153	Quách Thường	20	\$30.00
2154	Trần Gia Bảo	20	\$30.00
2155	Trần Hữu Hiếu	20	\$50.00
2156	Trần Quang Trọng	20	\$30.00
2157	Trương Ngọc Sáng	20	\$30.00
2158	Trương Ngọc Toàn	20	\$30.00
2159	Vũ Tuấn Việt	20	\$30.00
2160	Vương Mộng Long	20	\$30.00
2161	Cao Văn Lợi	21	\$20.00
2162	Hồ Tấn Đạt	21	\$30.00
2163	Lê Hữu Khiêm	21	\$50.00
2164	Lê Hồng Điều	21	\$20.00
2165	Lê Minh Quang	21	\$30.00
2166	Lê Thắng	21	\$40.00
2167	Nguyễn Châu Bằng	21	\$30.00
2168	Nguyễn Minh Kính	21	\$60.00
2169	Nguyễn Đắc Song Phương	21	\$30.00
2170	Nguyễn Văn Hải	21	\$30.00
2171	Nguyễn Văn Tùng	21	\$50.00
2172	Trần Ngọc Linh	21	\$49.99
2173	Trần Văn Khâm	21	\$30.00
2174	Trương Văn Thành	21	\$30.00
2175	Võ Duy Liệt	21	\$30.00
2176	Bùi Trần	22	\$30.00
2177	Huỳnh Văn Đức	22	\$70.00

2178	Lê Viết Đắc	22	\$50.00
2179	Mai Vĩnh Phú	22	\$40.00
2180	Ngô Hữu Đức	22	\$30.00
2181	Nguyễn Văn Ngộ	22	\$50.00
2182	Nguyễn-Như Lâm	22	\$100.00
2183	Phạm Quảng Thành	22	\$30.00
2184	Phạm Xuân Thiếp	22	\$35.00
2185	Trần Văn Tiến	22	\$35.00
2186	Trương Văn Phở	22	\$30.00
2187	Trương Văn Tăng	22	\$30.00
2188	Bùi Văn Hưng	23	\$40.00
2189	Dương Công Thơ	23	\$30.00
2190	Huỳnh Thành Đạt	23	\$50.00
2191	Lê Hồng Hải	23	\$70.00
2192	Lê Văn Anh	23	\$25.00
2193	Mai Sen	23	\$30.00
2194	Nguyễn Tấn Lực	23	\$30.00
2195	Phạm Ngọc Hiền	23	\$30.00
2196	Phạm Văn Chắc	23	\$50.00
2197	Phạm Xuân Thu	23	\$40.00
2198	Tô Tài	23	\$30.00
2199	Trần Ngọc Đóa	23	\$20.00
2200	Trần Việt Huân	23	\$35.00
2201	Võ Phước	23	\$40.00
2202	Võ Văn Ba	23	\$25.00
2203	Vũ Huy Nghiã	23	\$30.00
2204	Hà Văn Thành	24	\$50.00
2205	Hoàng Trọng Thuật	24	\$30.00
2206	Lê Văn Kệt	24	\$30.00
2207	Lê Văn Minh	24	\$40.00
2208	Nguyễn Nhật Tân	24	\$30.00
2209	Nguyễn Thanh Sơn	24	\$30.00
2210	Nguyễn Văn Hương	24	\$60.00
2211	Nguyễn Văn Niên	24	\$50.00
2212	Nguyễn Văn Được	24	\$40.00
2213	Nguyễn Văn Quan	24	\$50.00
2214	Nguyễn Văn Tốt	24	\$30.00
2215	Ông Vĩnh Huân	24	\$30.00
2216	Huỳnh Ngọc Đường	25	\$35.00

2217	Huỳnh Quốc Lập	25	\$50.00
2218	Lâm Thế Bình	25	\$30.00
2219	Lê Lào	25	\$100.00
2220	Đặng Văn Khanh	25	\$50.00
2221	Đỗ Minh Cao	25	\$30.00
2222	Đỗ Thiều Bá	25	\$50.00
2223	Nguyễn Hàm	25	\$50.00
2224	Nguyễn Như Mạnh	25	\$50.00
2225	Ông Thoại Đình	25	\$30.00
2226	Phạm Hữu Đa	25	\$50.00
2227	Phạm Huy Mậu	25	\$50.00
2228	Tạ Thúc Thái	25	\$20.00
2229	Trần Hùng	25	\$20.00
2230	Trần Quốc Toàn	25	\$30.00
2231	Trần Văn Rạng	25	\$70.00
2232	Lê Văn Thanh	26	\$30.00
2233	Mai Cửu Long	26	\$50.00
2234	Đặng Văn Kế	26	\$30.00
2235	Phan Anh Tuấn	26	\$50.00
2236	Phùng Công Phước	26	\$50.00
2237	Tô Thành	26	\$50.00
2238	Diệp tặc Ziu	27	\$50.00
2239	Hồ Công Danh	27	\$50.00
2240	Lê Văn Hồng	27	\$25.00
2241	Lương Kiệt	27	\$20.00
2242	Nguyễn Ngọc Doanh	27	\$30.00
2243	Thần Phi	27	\$30.00
2244	Trương Văn Hớn	27	\$30.00
2245	Hoàng Văn Thức	28	\$25.00
2246	Ngô Tiến Lập	28	\$70.00
2247	Nguyễn Kim Quan	28	\$30.00
2248	Nguyễn Thành Tâm	28	\$100.00
2249	Nguyễn Văn Huệ	28	\$70.00
2250	Trần Văn Lý	28	\$30.00
2251	Võ Hữu Lợi	28	\$50.00
2252	Hồ Đẻ	29	\$35.00
2253	Đỗ Văn Tri	29	\$70.00
2254	Nguyễn Hùng Phi	29	\$70.00
2255	Nguyễn Phúc Ân	29	\$70.00

2256	Nguyễn Sanh Phương	29	\$70.00
2257	Nguyễn Thanh Sơn	29	\$30.00
2258	Phạm Tấn Lộc	29	\$30.00
2259	Phạm Văn Hải	29	\$50.00
2260	Trần Hữu Đức	29	\$40.00
2261	Trần Ngọc Tiến	29	\$70.00
2262	Nguyễn Bạch Châu	30	\$30.00
2263	Nguyễn Ngọc Oánh	30	\$30.00
2264	Phạm Văn Dũng	30	\$30.00
2265	Trương Văn Xuân	30	\$35.00
2266	Võ Nuội	30	\$70.00
2267	Hoàng Bá Trung	31	\$30.00
2268	Hoàng Tôn Long	31	\$35.00
2269	Nguyễn Kế Luân	31	\$30.00
2270	Nguyễn Văn Trung	31	\$35.00
2271	Nguyễn Xuân Quý	31	\$50.00
2272	Trịnh Văn Chính	31	\$50.00
2273	Bà Nguyễn Kim Chi	TH	\$50.00
2274	Bà Nguyễn Văn Thụy	TH	\$35.46
2275	Bà Trần Thị Lan Hương	TH	\$30.00
2276	BS Phạm Đức Vương	TH	\$100.00
2277	DR. Oai Phi	TH	\$50.00
2278	Hà Đức Bản	TH	\$20.00
2279	Hoàng Hậu	TH	\$70.00
2280	Hoàng Thi Sâm	TH	\$20.00
2281	Huỳnh Phi Hổ	TH	\$30.00
2282	Lê Hồng Hải	TH	\$50.00
2283	Lê Văn Thự	TH	\$20.00
2284	Đặng Thị Liên	TH	\$25.00
2285	Đỗ Kim Bảng	TH	\$15.00
2286	Nguyễn Anh Dzũng	TH	\$50.00
2287	Nguyễn Duy Sam	TH	\$46.00
2288	Nguyễn Tâm Tú	TH	\$30.00
2289	Nguyễn Thị Huyền Nga	TH	\$20.00
2290	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	TH	\$35.00
2291	Nguyễn Thị Xuân Lan	TH	\$30.00
2292	Nguyễn Thụy Thomas	TH	\$50.00
2293	Phạm Đăng Long	TH	\$30.00
2294	Phạm Quang Minh	TH	\$20.00

2295	Phạm Sang	TH	\$20.00
2296	Robert Devert	TH	\$35.00
2297	Trần Duy Hùng	TH	\$30.00
2298	Trần Ngọc Bích	TH	\$35.00
2299	Trần Đình Nhiên	TH	\$50.00
2300	Trần Thị Thanh Tùng	TH	\$25.00
2301	Trương Công Tâm	TH	\$60.00
2302	Trương Nghĩa	TH	\$100.00
2303	Võ Luận	TH	\$35.00
2304	Võ Thành	TH	\$30.00
2305	Vỏ Thị Minh	TH	\$30.00
2306	Bùi Bách Diệp	VH	\$35.00
2307	Vũ Ngô Cường	VH	\$100.00

Tổng Số **\$12,538.16**

Báo Cáo CHI THU (10/01/2004)

Tổng Số Thu ĐH71	\$18,673.71
Tổng Số Chi ĐH71	\$11,936.66
Tồn Quỹ ĐH71	\$6,737.05
Tổng Số Thu ĐH72	\$12,538.16
Tổng Cộng:	\$ 19,275.21

Dự trừ chi phí ĐH72	\$12,500.00
Dự trừ Tồn Quỹ ĐH72	\$ 6,775.21

Lưu ý: Danh Sách CSVSQ và Thân Hữu Ủng Hộ Cho Đa Hiệu sau ngày 09/30/2004 sẽ được đăng trên Đa Hiệu 73.

PHIẾU ỦNG HỘ ĐA HIỆU VÀ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

ỦNG HỘ ĐA HIỆU

Tên: _____ Khóa _____ Thân Hữu _____

Địa chỉ: _____

Số tiền ủng hộ: _____

- Check Money order
 Tiền mặt Loại khác

THÔNG BÁO ĐỔI ĐỊA CHỈ

Tên: _____ Khóa _____

Địa chỉ: _____

Thư từ liên lạc, tác phẩm và chi phiếu xin gửi về :

Đa Hiệu

P.O. Box 4448

Garden Grove, Ca 92842-4448

USA

Email : dahieuvobi@gmail.com

Phone/Fax : 951-736-5645

BẢO TRỢ

Nếu quý vị muốn bảo trợ cho thân hữu, xin vui lòng gửi tên, họ, địa chỉ của thân hữu về Tòa Soạn cùng với chi phiếu bảo trợ để Đa Hiệu cập nhật hóa.

Đa Tạ

